

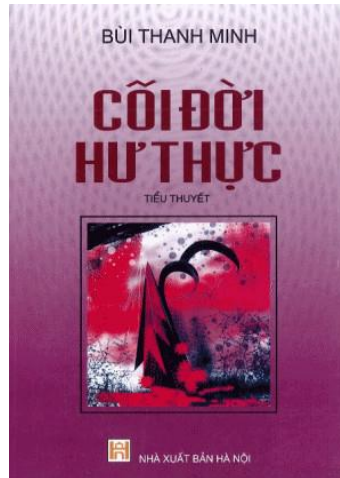
BÙI THANH MINH

CỐI ĐỜI HƯ THỰC

TIỂU THUYẾT



NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI



CÕI ĐỜI HƯ THỰC

Tác giả: Bùi Thanh Minh

Nhà xuất bản Hà Nội 2009

Khổ: 14.5 x 20.5, Số trang: 239

Nguồn: Việt văn mới

Chia sẻ ebook : <http://downloadsach.com/>

Follow us on Facebook : <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

11

12

13

14

15

16

17

18

19

20

1

- X ung pho... ong! Tất cả theo tôi, tụt quần ra! Vượt qua suối, đánh chiếm bằng được mục tiêu.

Trần Cung vừa hô, vừa nhảy từ trên giường xuống đất, tụt phăng cả quần dài, quần lót quàng vào cổ, quơ chiếc quạt cây làm súng vác lên vai, nồng nồng lao ra sân, tiến về hướng bờ ao, đứng lại ra lệnh:

- Tổ một cảnh giới, tổ hai, tổ ba theo tôi vượt suối!

Trần Cung mặt phùng phùng như gấc chín, giơ cánh tay phải gân guốc khoát nửa vòng, rồi vác "súng" nhảy ùm xuống ao, cái dụng cụ "sung sướng" như củ phúng sì vất vèo cũng "tôm" xuống nước.

Chiếc quạt nặng, lại bị nước cản, Trần Cung không sao "xung phong" được. Lúc vác trên vai, khi ôm trước bụng, vừa lội, vừa ngã dúi dụi, nước ập vào miệng ăng ặc, ừng ục, bùn ngàu lên sùng sục. Vừa ngóc được đầu lên khỏi mặt nước, Trần Cung đã lớn tiếng hô:

- Không được bỏ vị trí chiến đấu. Tất cả tiến lên!

Chị Mạ đang cuốc đất ngoài mảnh vườn con sau nhà, nghe tiếng hô "xung phong" của chồng, lạnh toát cả người, vội bỏ cuốc chạy về nhà. Thấy anh Cung đang vật lộn với chiếc quạt cây ở dưới ao trong một trạng thái hết sức quyết liệt, nước mắt chị trào ra, rồi như bùng tỉnh, chị ào xuống ao, rẽ nước nhao về phía anh Cung. Khi chị ôm được anh để kéo vào bờ, liền bị anh hất ngã. Anh Cung vội vò lấy chiếc quạt ôm ngang, hùng hục tuyên bố:

- Báo cáo đồng chí. Tôi không bị thương, vẫn tiếp tục chiến đấu được.

Hai vợ chồng vật lộn với nhau ở dưới nước như hai con trâu. Bùn, nước tung toé. Chiếc ao nhỏ như chao nghiêng, từng mảng bèo tây xô dạt vào bờ. Anh Cung, với một quyết tâm "dù có hy sinh" cũng phải "đánh chiếm bằng được mục tiêu". Vì vậy "đồng đội" có quạt ngã để anh phải "bỏ vị trí chiến đấu" cũng không thể làm anh lùi bước. Chị Mạ, bằng giá nào cũng phải lôi được

anh lên bờ để đưa về nhà. Thành ra hai bên co kéo khá quyết liệt. Chiếc quạt cây văng ra góc ao chìm ngấm.

Như thường lệ, họ hàng, làng xóm lại kéo ra, mỗi người mỗi tay giúp chị Mạ mới đưa được anh Củng về nhà. Bị mọi người ghì giữ trên giường, anh Củng vẫn gồng mình, nghiêng răng, trợn mắt, hô:

- Chúng mày cứ bắt tao đi. Chết tao cũng không khai nửa lời. "Dù phải chịu cực hình tàn khốc thế nào, không bao giờ phản bội xưng khai".

Bác sĩ Bằng phải tiêm tiếp một liều thuốc ngủ, dần dần anh Củng mới bớt vùng vẫy, cơ bắp như mềm ra. Anh nói ít, rồi âm lượng nhỏ dần, đứt quãng, rồi rạc, đôi mắt dờ dẩn và ngủ thiếp.

Mọi người ra về, chỉ còn Bằng neo lại. Chị Mạ lấy chiếc quần mặc cho chồng để thay cho chiếc chăn chiên. Chị lấy khăn mặt đắp nước, vắt khô ngồi tỉ tê lau rửa mặt mũi cho anh Củng. Tự dung nước mắt chị lại ứa ra. Thấy vậy, chị Bằng vừa thu xếp đồ nghề, vừa hỏi:

- Làm sao mà mày lại để cho anh ấy lên con?

Chị Mạ quệt nước mắt, nói:

- Tao chỉ sơ suất một chút thôi... Cả ngày hôm qua tao đạp xe ba chục cây số sang Đông Hồ chỉ để nghe một câu chuyện về thời nhỏ của anh ấy để tới về kể lại cho anh ấy nghe. Cơm tối xong, nằm xem ti vi mệt quá ngủ quên mất, tỉnh dậy thì đã gần sáng. Thấy anh Củng ngủ ngon lành, tao cũng yên tâm đi nấu bữa sáng cho con Quế ăn đi làm, rồi mang cuốc ra vườn cuốc nốt chỗ đất còn lại trồng vạt rau ngọt. Ai ngờ...

- Từ hôm xuất viện về anh Củng có hay lên con như thế này không? - Bằng xoay hẳn người ngồi đối diện với Mạ, hỏi như để bắt đầu tâm sự.

- Cũng chỉ thỉnh thoảng thôi. Ngày nào không được nghe một câu chuyện về quá khứ vinh quang của mình, y rằng ngày hôm sau anh ấy sẽ lên con tâm thần. Mà mày tính, hai mẹ con tao đã "sưu tầm" đến cạn kiệt.

Chị Bằng nhìn chị Mạ hỏi tiếp giọng của một thầy thuốc:

- Ngoài ra, anh Củng còn có biểu hiện gì nữa không?

- Mày thật thông cảm tao mới nói... Nhưng mà thôi, đó là chuyện riêng của vợ chồng tao.

Chị Bằng kéo ghế ngồi xích lại, đặt bàn tay mềm lên vai chị Mạ, giọng nhỏ:

- Mạ, mày với tao là bạn. Tao lại là thầy thuốc. Tao cần biết để giúp mày chữa chạy cho anh Củng.

Chị Mạ bỏ chiếc khăn mặt vào chậu nước, sửa cổ áo cho chồng, rồi bê chậu nước ra sân:

- Ra ngoài này uống nước Bằng ơi.

Ngồi tựa lưng vào chiếc ghế đối diện với chị Bằng, chị Mạ tâm sự:

- Tao cực lắm Bằng ạ... Mày thông cảm và giữ kín thì tao mới dám nói... Từ ngày bệnh anh Cùng biến chứng, mắt mờ chỉ còn năm phần mười... Chuyện chăn gối thật kỳ lạ... có thời kỳ nửa năm ông ấy... hồng hấn. Nhưng thỉnh thoảng lại bùng lên những cơn bạo liệt khủng khiếp. Thường thì, mỗi tối mẹ con tao phải thay nhau kể một câu chuyện gì đó về quá khứ của anh ấy. Xuôi sẽ thì không sao. Nhưng nếu không may kể sai, hoặc vô lý chỗ nào, lập tức mắt anh ấy trợn ngược, miệng quát: "Vô lý, vô lý!" hoặc: "À, mày bôi nhọ quá khứ của bố hả?". Rồi bỏ vào người để bóp cổ, đánh đập, lột xé tanh bành bất biết là ai. Có lần con Quế bị bố bóp cổ, lột xé, cũng may tao về kịp.

Chị Mạ sụt sịt khóc. Chị Bằng ôm lấy đôi vai nhỏ của bạn an ủi. Vừa khóc, chị Mạ vừa nói tiếp:

- Những lúc ấy thân thể tao như bãi chiến trường để ông ấy tung hoành ngang dọc, đủ kiểu. Mặt mũi bầm dập, có khi sưng húp đến mấy ngày không dám đi đâu cơ. - Chị Mạ gục đầu vào vai bạn tìm sự đồng cảm.

Vỗ về bạn một lúc, thấy yên yên, chị Bằng định nói một câu gì đó để động viên an ủi. Song chị cảm thấy mọi lời lẽ lúc này đều vô nghĩa, bèn ngập ngừng:

- Chung quy lại thì cũng tại chiến tranh cả thôi. Người ta đánh Nam dẹp Bắc, xông pha nơi hòn tên mũi đạn, thương tật đầy người, giờ về già mới thế, chứ ai muốn.

Chị Mạ không nói gì, ừ thì đó là tất - lẽ - dĩ - ngẫu rồi. Nhưng mà sao đời chị nó khổ. Đường như mọi nỗi khổ của người đàn bà ở cái làng này rót hết vào chị. Hai mươi tám năm làm bạn với anh Cùng, là hai mươi tám năm thấp thỏm, lo âu, nước mắt nhiều hơn nụ cười. Hạnh phúc của chị với anh Cùng, chung quy lại chỉ có bốn chữ CD và CD (chờ đợi và chịu đựng). Cả một thời son trẻ thì chị chờ đợi anh. Lấy chờ đợi làm lẽ sống, làm động lực để chị vượt qua bao khó khăn để sống và nuôi dạy con cái. Bây giờ thì chị lại phải chịu đựng những cơn tâm thần của anh như thế này. Và cũng vì chịu đựng những cơn tâm thần của anh nên chị phải gồng mình lên để sống, lao động và tồn tại, để cho gia đình này nguyên vẹn, con gái chị thành đạt hãnh diện với bạn bè, đồng nghiệp, và một chút gì đó gọi là để gia đình chị giữ thể diện với bàn dân thiên hạ.

Anh Cùng bỗng ho sù sụ, mỗi tiếng ho là một lần bật cong người. Chị Mạ vội quay trở vào, một tay đỡ đầu, một tay vuốt ngực cho chồng. Cho đến khi anh ngủ yên, chị mới trở ra. Chờ cho chị Mạ trở lại trạng thái ổn định, chị Bằng hỏi:

- Anh Củng cưới mày năm nào nhỉ?

- Anh Củng đi bộ đội *sáu năm* đầu *sáu sáu* đi "Bê". Trước khi đi về phép mười ngày. - Chị Mạ nói một mạch như cái máy - Ngày thứ nhất tắm giặt, nghỉ ngơi, nghe bố mẹ chỉ giáo. Ngày thứ hai lượn lờ sang làng xóm chơi bời thăm hỏi và lắng tai nghe ngóng tình hình. Ngày thứ ba xông thẳng vào nhà tao, đặt vấn đề với bố mẹ tao cho phép được tìm hiểu "em nó". Ngay tối hôm đó đã ngỏ lời cầu hôn với tao, lại còn yêu cầu tao ngày mai phải trả lời ngay tắp lự vì "thời chiến nên bộ đội ít thời gian lắm". Ngày thứ tư báo cáo lại với bố mẹ tao và xin phép đưa gia đình đến dạm ngõ. Ngày thứ năm, anh Củng đưa bố mẹ đến và xin cưới. Chiều hôm đó dẫn tao đi may một chiếc áo sơ mi xanh sẫm, một chiếc quần xà tanh đen nhóng. Ngày thứ sáu cả hai đưa vào Ủy ban đăng ký. Ngày thứ bảy chuẩn bị và đi mời bạn bè, họ hàng, làng xóm. Ngày thứ tám tổ chức cưới.

- Mày sinh con Quế năm nào nhỉ? - Chị Bằng cắt ngang lời chị Mạ.

Chị Mạ cắt câu hỏi của chị Bằng vào một chỗ, vẫn say sưa:

- Anh Củng ở với tao đúng hai ngày, hai đêm rồi trả phép vào miền Nam chiến đấu. Tiền chồng đi rồi, về nhà lẽ ra người ta nhớ chồng, đằng này tao chỉ nhớ mẹ, nhớ nhà. Đến tưởng tượng mặt chồng tao cũng phải lấy ảnh ra mới hình dung nổi... Anh Củng đi một mạch năm năm, không thư từ, không tin tức. Tao chỉ có chờ đợi và chờ đợi. Mãi đến năm 1970, anh Củng được tuyên dương Anh hùng, và được ra Bắc đi báo cáo, thỉnh thoảng tạt qua nhà dăm ba ngày, biểu bố mẹ cân đường cát, dúi cho vợ bánh xà phòng Liên Xô 702. Ngày đi thăm hỏi họ hàng, làng xóm, tôi tiếp khách, chơi bời với bạn bè đến mười một, mười hai giờ khuya. Vợ chồng dành cho nhau tính bằng giờ. Tao sinh con Quế cuối năm đó. Anh Củng bảo: "Ruộng sâu trâu nái không bằng con gái đầu lòng". Ai ngờ, tịt hẵn cho đến giờ. Cũng không hiểu tại sao? Ở thôi mà cũng may, sinh thêm đứa nữa chỉ khổ cho tao.

- Sao ngày trước mày không đi khám xem tại ai đẻ mà chữa chạy. Có thêm đứa con trai cũng tốt.

- Khám gì? Lão Nam, tao Bắc biết đâu mà khám. Mày biết không? Sinh con Quế xong, anh Củng lại vào Nam, *bảy năm* giải phóng có về phép một lần, *bảy tám* lại sang Cam-pu-chia đánh nhau. Mãi đến *tám chín* mới được điều về làm Huyện đội trưởng huyện mình. Cái số tao là số con rệp. Ông tao bảo đàn bà đứng chữ *Mậu* như tao khổ lắm. *Mậu biến vì quả* mà - suốt đời cô quả, cô độc.

Chị Bằng nhìn ra ngoài sân, ý canh chừng giờ giấc để kết thúc tâm sự. Chị hỏi sang việc khác:

- Viện *một linh tám* trả về, bệnh án ghi thế nào?

- Anh Củng bị khối u ở nền não, nhưng khối u lành, có dịch. Để tránh áp lực trong não, người ta đục não làm cái "ti ô" luôn dưới da xuống dạ dày để rút dịch trong não tránh cơn choáng ngất. Bây giờ khối u chèn vào bộ phận nào thì ảnh hưởng bộ phận đó.

- Sao mày không chuyển anh ấy đi viện tâm thần?

Chị Mạ giãy nảy:

- Sao được! Đến đó thêm điên ra ấy chứ. Nguyên nhân thì rõ rồi. Đến đó ai kể chuyện cho anh ấy nghe. Không có chuyện là lên cơn. Chứ mày bảo, có ai hơn được vợ con?

*

Mãi đến bảy rưỡi tối Quế mới đi làm về. Đường từ Sở nơi cô làm việc về đến nhà mười hai cây số. Thường thì cô đi làm bằng xe máy, sáng đi, tối về, trưa nghỉ tại cơ quan.

Nghe tiếng chào của con, chị Mạ như cây rau rút xoè lá tươi hẳn lên. Cả ngày chị lo lắng, chịu đựng chỉ chờ con gái về, mẹ con tâm sự cho khuây khoả. Chị hỏi con gái:

- Sao nay về muộn thế hở con?

- Việc đột xuất mà mẹ.

- Ồ, mẹ hỏi vậy thôi. Con đi tắm rồi ăn cơm kéo nguội.

- Bố con đâu, hả mẹ?

- Đợi con mãi, bố mẹ ăn cả rồi. Bố con nay mệt, nên ngủ sớm.

Tươi cười nói với con vậy thôi, nhưng trong lòng chị Mạ lo lắng lắm. Chị lo không biết ngày mai đào đâu ra chuyện để anh Củng không lên cơn. Bệnh gì mà kỳ quái. Chuyện người khác không nghe. Chuyện đương đại không nghe. Chỉ nghe đúng chuyện của mình và phải là chuyện quá khứ. Thế mới khổ cho mẹ con chị. Nếu là chuyện hiện tại và của mọi người thì chị chỉ sang hàng xóm một lúc là vô khối. Đây là chuyện giết người, chuyện tham ô, khiếu kiện, rồi chuyện đua xe máy, chuyện bắt chuột nhưng lại chết người, v.v... không bao giờ hết được.

Quế bước vào phòng tắm, khép cửa, bật điện rồi lần lượt cởi bỏ hết quần áo thả vào chậu. Cô đưa hai bàn tay nâng bầu má đứng đối diện với chiếc gương lớn trong phòng. Quế hay ngắm cơ thể trần trụi của mình trong gương, và thích thú khi phát hiện ra một thay đổi trên cơ thể. Cô nhận thức được sắc đẹp của mình, và cô thầm biết ơn tạo hoá đã cho cô hưởng trọn và hoàn chỉnh những nét đẹp của cha mẹ. Vai cô thon với một đường cong thiên nhiên huyền ảo kết hợp

với đường cong của cái cổ trắng ngần cao, quý phái. Da cô trắng hồng mịn màng và dường như lúc nào cũng toả mùi hương phảng phất, eo bụng tròn ồng ồng, cặp đùi dài thẳng khít và chắc, hai cái mé đùi non mịn mát như tơ.

Quế đưa hai bàn tay xoa nắn kiểm tra cặp vú của cô. Cô có cảm giác hình như bộ ngực trinh tươi như trái bưởi non có đôi núm hơi vuông nhô, hồng tươi thêm một chút.

Chiếc vòi hoa sen xoa những tia nước mát lạnh vào khuôn ngực nảy nẩy, chảy xuôi xuống bụng và lườn, xuống mé trong của cặp đùi non... rửa sạch phiên muộn, mệt nhọc trả lại cho cô cảm giác đồng trinh, tươi mát.

Ngồi vào bàn ăn, Quế nói chuyện với mẹ:

- Bên Sở Đầu tư đưa sang chỗ con cái dự án của một tay Đài Loan xin vào nuôi tôm giống ở vùng biển tỉnh ta, mẹ ạ.

Chị Mạ vừa ngồi chăm con gái ăn, vừa ngắm con, trả lời:

- Thế thì tốt quá còn gì.

- Nhưng mà con cứ lăn tăn. Tại sao nó không xin vào huyện Thái Thụy? Cứ nhất định phải là huyện Tiền Hải. Trong khi vùng biển Thái Thụy có độ mặn thích hợp hơn đối với con tôm sú, tránh được ảnh hưởng của dòng chảy sông Trà Lý và cửa Ba Lạt.

Chị Mạ khẽ khúc cá kho đưa vào bát con gái, nhìn con âu yếm, nói:

- Con thử xem đằng sau cái tay Đài Loan đó là cái gì?

- Con là kỹ sư thuỷ sản, con chỉ biết nghiên cứu, tư vấn cho giám đốc Sở những vấn đề về kinh tế thuỷ sản thôi. Làm sao mà con biết những vấn đề khác. Hơn nữa những vấn đề đó chúng không thuộc nhiệm vụ của con.

Chị Mạ nói cho vui vậy thôi, chứ chị cũng chả biết được bao nhiêu công việc phức tạp của con. Con gái chị quá xinh đẹp, lại ngoan so với mong muốn của vợ chồng chị. Không biết rồi đây Quế đi lấy chồng thì chị xa nó làm sao nổi. Năm năm con gái đi học đại học, là năm năm chị sống như người tu hành, như thiếu vắng đi một cái gì rất quan trọng. Quế là niềm tự hào, là nguồn sống, là hạnh phúc của đời chị. Nhất là trong hoàn cảnh hiện nay, suốt ngày chị phải chịu đựng bệnh tật của chồng.

- Mẹ ơi, hôm nay mẹ kể chuyện cho bố rồi ạ? - Quế đặt đũa xuống mâm, gạt thức ăn còn thừa vào chiếc bát và hạ giọng hỏi mẹ.

- Rồi!

Thấy mẹ buồn thông một câu, và nét mặt bỗng tối lại, Quế hiểu nỗi lòng của mẹ. Cô muốn làm một việc gì đấy hơn thế nữa để giúp mẹ mà chưa thể nào nghĩ ra nổi. Cô thương bố bao nhiêu, thì thương mẹ bấy nhiêu. Hàng ngày đi làm, hễ có điều kiện là cô làm một "phóng viên báo chí" để khai thác chuyện của bố. Nhiều đêm cô nằm vắt óc nghĩ ra một cái gì đó để cùng mẹ tháo gỡ khó khăn mà chưa có cách nào thích hợp.

Quế buồn, thật thừng vào phòng riêng của mình. Cô khoá cửa, bươn người trên giường tìm yên tĩnh... Đôi mắt màu nâu của chàng trai sáng nay cô bắt gặp ở Sở giống như một tia chớp lại hiện lên làm người cô nóng ran. Ấn tượng, thật ấn tượng. Quế dậy, mở tủ lấy cuốn nhật ký bìa nâu và ngồi vào bàn, tìm cây bút ghi lại cảm xúc. Cô mở cuốn sổ, hàng chữ màu xanh chập chờn trước mắt:

"Ngày... tháng... mình còn nhớ hồi nhỏ, mình thường cất vó tép ở đoạn sông này..."

Đọc đến đó, trong đầu Quế bỗng nảy ra sáng kiến. Cô gấp cuốn sổ lại, áp vào ngực, mắt như nhìn vào không gian quá khứ. Cô bật đứng dậy, mở cửa bước vội ra khỏi phòng:

- Mẹ, mẹ ơi!

Chị Mạ đặt chiếc "điều khiển từ xa" xuống bàn, quay lại thì Quế đã ngồi ập xuống bên cạnh, luyến thỏai:

- Con nghĩ ra rồi... hay quá mẹ ơi. Nhất định là được... Là thế này, để con nói đã... Bố có 9 tập nhật ký để trong tủ. Con chắc là bố ghi đầy đủ tất cả mọi chuyện vinh quang trong đời. Mẹ ơi, mỗi ngày mẹ con ta đọc cho bố nghe một chuyện. Trời ơi! Mẹ. Nhất định bố sẽ khỏi bệnh, ít nhất bố cũng sẽ không lên cơn nữa. Phải không mẹ?

Quế vui đến phát khóc. Chị Mạ ôm con gái xoa vào đôi vai tròn xuôi mềm mại. Chị cũng xúc động, tựa mái đầu vào mớ tóc mềm của con gái.

2

Ông Bí thư Đảng uỷ xã đeo chiếc xà cọt đen bên hông, đầu đội mũ bê rê màu đất, giọng rất quan trọng. "Ở miền Nam để quốc Mỹ liêu lĩnh mở cuộc chiến tranh cục bộ, ở ạt đưa lính Mỹ và

chư hầu vào; đồng thời tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân, hòng làm lung lay ý chí và quyết tâm của nhân dân ta trong nhiệm vụ giải phóng miền Nam, và để củng cố tinh thần nguy quân, nguy quyền Sài Gòn, phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Bởi vậy đợt này, các đồng chí lên đường sẽ là người đánh bại chiến tranh cục bộ của đế quốc Mỹ".

Ông nói hay như đài, nhưng Củng chả hiểu mấy, chỉ cảm thấy mình quan trọng thật. Những cụm từ "chiến tranh đặc biệt", "chiến tranh cục bộ" Củng cũng có nghe sơ sơ trong những buổi mít tinh ở trường. Hình như nó ghê gớm lắm. Chả thế mà hôm qua Chủ tịch xã đã ký giấy lệnh cho Hợp tác xã Mua bán bán cho bảy anh em nhập ngũ đi đánh bại chiến tranh cục bộ mỗi người năm bao thuốc lá Tam Đảo. Trời ơi, sướng run. Cả xã này có năm trăm hộ, cả năm chỉ đến Tết Nguyên đán mỗi hộ mới được phân phối một bao thuốc lá. Vậy mà Củng được những năm bao lận. Củng cảm nhận được ánh mắt thêm khát của bạn trai, ngưỡng mộ của bạn gái. Thăng Khiêm tiến đến bên Củng, mắt gườm gườm, rít vào tai: "Tao sẽ tố cáo mày gian lận". Trời! Củng lạnh toát người. Thế này thì hỏng to rồi... Củng sẽ bị loại ra khỏi danh sách nhập ngũ và, mặt Củng sẽ trở thành mặt mo để bạn bè chế giễu. Sự thực, hôm đi khám tuyển nghĩa vụ trên huyện, Củng đã thuyết phục Khiêm khám hộ phòng số một.

- Tao chỉ nhờ mày mỗi việc đó thôi. Các phòng còn lại tao đủ tiêu chuẩn. Chỉ có chiều cao, cân nặng thì tao thiếu một tý. Mà mày lại thừa.

Thăng Khiêm lưỡng lự:

- Ông Xã đội trưởng lúc nào cũng ngồi ở phòng một. Ông ấy mà tóm được tao sợ lắm.

- Mày không lo. Tao sẽ mời ông ấy ra ngoài và giả vờ hỏi việc gì đấy. Khi họ gọi tên tao, mày nhanh chóng cầm phiếu sức khỏe của tao vào khám. Nhanh thôi mà.

Củng đứng ngoài cửa chờ mãi. Thăng Khiêm mặt tái tái cầm chiếc phiếu khám sức khỏe run run. Chờ đến gần lượt, Củng tiến đến bên bác Xã đội trưởng:

- Bác ơi, bác ra đây cho cháu hỏi một chút.

Củng khích vào người Khiêm khích lệ, rồi kéo bác Xã đội trưởng ra đầu nhà với vẻ mặt bí mật:

- Bác ạ, bố cháu bảo kiên quyết chống lệnh không cho cháu đi đợt này. Bác xem có cách nào thuyết phục bố cháu... để đỡ ảnh hưởng đến cả xã.

Củng cố làm ra vẻ quan trọng và kéo dài cuộc nói chuyện để cho Khiêm thực hiện "phi vụ" trót lọt.

Vậy mà, đến giờ phút này hấn trở mặt phản bội. Hay là không trúng tuyển, hấn ghen? Có lẽ thế. Cùng chạy theo Khiêm, dúi vào tay hấn bao thuốc lá Tam Đảo.

- Khiêm ơi! Này cầm lấy...

Khiêm quay lại, mặt lạnh như kem:

- Á, ông định đứt lót hả?

Cùng nghe câu "đứt lót" mà hết hồn, nụ cười dần hoà trên môi tắt rụi. Không một lời hoà giải, hấn sải chân, ngẩng đầu, bước thẳng.

Suốt năm ngày chờ đợi lên đường, Cùng thon thót lo. Cứ qua một ngày không thấy động tĩnh gì là Cùng thở phào. Cho đến ngày giao quân hôm nay, Cùng vẫn chưa hết lo. Người đông quá, Cùng đưa mắt lục lọi trong rừng người tìm Khiêm. Không có. Hay là hấn tót vào Huyện đội báo cáo? Hoặc là hấn đi tìm cán bộ nhận quân để phản ánh. Cái thằng cha này chối tí chưa từng!

Người nêo cứng sân trường cấp hai. Một người ra đi, có đến mười người mang theo thương nhớ. Những người mẹ lặng lẽ quay đi nuốt nước mắt vào trong. Những cô gái bịn rịn cầu móng tay, những ánh mắt long lanh ánh lên một niềm tin son sắt, và những người cha say sưa ngắm con trai mình lớn khôn trong bộ quân phục màu Tô Châu như thể ngắm chính mình. Có sáu anh bộ đội đeo quân hàm đỏ đến nhận quân. Hai anh đeo xác cốt, một anh đeo súng ngắn. Trông người nào cũng oai vệ. Mọi người nhìn họ kính trọng. Cùng đứng từ xa chiêm ngưỡng.

Tập hợp xong, ông Chính trị viên Huyện đội, người to đậm, da ngăm đen, mặt vuông chữ điền, cánh tay đen đúa đầy lông, đứng trên bệ cột cờ sân trường. Bàn tay phải của ông nắm lại đấm từng nhát theo âm vực hùng hồn của giọng nói:

- Bắt đầu từ giờ phút này, các đồng chí đã là chiến sĩ của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng. Một quân đội bách chiến, bách thắng, đã từng đánh bại thực dân Pháp và chuẩn bị đánh bại tiếp một tên đế quốc to hơn là đế quốc Mỹ - Ngừng một chút, như để nhảm nháp câu nói đầy trọng lượng của mình, ông nói tiếp - Cũng từ giờ phút này, các đồng chí nhìn thấy bố của anh bộ đội cũng như bố mình, nhìn thấy mẹ của anh bộ đội cũng như mẹ mình, nhìn thấy anh thấy chị của anh bộ đội cũng như anh chị của mình, và nhìn thấy vợ của anh bộ đội cũng như...

Ông đang hăng, nhưng nói đến đó biết lỡ lời, kịp ngừng lại. ở dưới có tiếng đáp lên: "Cũng như vợ mình". Cả ngàn người, già có, trẻ có, đàn ông có, đàn bà có,... cười như pháo nổ.

Mãi đến khi đoàn nhận quân đọc xong danh sách, Cùng chuẩn bị một cuộc hành quân bộ về đơn vị, thì Khiêm như ở dưới đất chui lên, đen nhẻm, cầm tay Cùng rơm rớm:

- Củng, tha lỗi cho tao... Chẳng qua tao thấy tủi vì không nhập ngũ đợt này. Thôi mày đi lập công cho to, báo về cho mọi người mừng.

Củng xúc động, lúng túng không biết nói lời nào cho phải, đành tìm xem có món quà gì kỷ niệm. Chẳng có gì đáng giá, bèn rút chiếc nắp bút kim tinh (chỉ có nắp thôi để cài vào túi áo cho sang) đem tặng Khiêm. Bất ngờ nhận vật kỷ niệm, hấn lúng túng sờ hết túi áo, lại túi quần chẳng có vật gì để tặng lại, ngoài cái thân hình kền kền càng đen đúa. Phía trước, trung đội trưởng của Củng đã hô "nghiêm", Khiêm lúng túng rồi rút một túm tóc trên đầu dúi vào tay Củng.

- Tao... tao chẳng có gì kỷ niệm cho mày... chỉ... chỉ...

*

Người cao to, da mai mái, lông mày dài như chiếc sao chổi, phết ngược; trờ lúc ăn uống, nói năng, miệng lúc nào cũng chum lại, hai hàm răng cắn vào nhau, tạo cho khuôn mặt như nung nấu điều gì căng thẳng. Đó là trung đội trưởng, quê anh ở Quảng Ngãi, mới ở chiến trường miền Nam ra.

Củng được ở với trung đội trưởng trong ngôi chùa sạch sẽ và tĩnh lặng. Đầu giường có một bệ thờ, hễ mở mắt là thấy ngay ông bụt to lớn sừng sững như quả núi ngời sắp bằng nhìn thẳng. Những đêm đầu vừa lạ nhà, lại có ông bụt ngời trên nên rất khó ngủ. Trung đội trưởng hay dậy đốt thuốc, phủ khói mù mịt, mắt nhắm xuống mặt bàn, trông cũng như bức tượng. Chắc là anh nghĩ về gia đình, quê hương đang mịt mù khói lửa. Ba anh bị chính quyền Ngô Đình Diệm đưa lên máy chém xử theo luật 10/59. Má anh phát rồ, băng qua các hòng súng, gào thét, chửi rủa, liền bị chúng xả súng bắn phọt óc, gục ngay bên xác chồng. Vợ anh bị bọn lính Pắc Chung Hy hãm hiếp cho đến chết rồi ném xác xuống rạch. Đứa con gái nhỏ của anh không biết phiêu dạt nơi đâu. Trông anh lúc nào cũng như ngọn đuốc bốc lên ngọn ngút. Anh ném mẩu thuốc vào góc chùa, tắt đèn, chui vào màn nói chuyện. Anh hỏi:

- Ăn cơm quân đội, no heng?

Củng ăn rất ngon và no thực sự. ở nhà, suốt quãng thời niên thiếu, lúc nào Củng cũng chỉ có một ao ước được ăn một bữa cơm no, không đói. Thường thì buổi sáng đi học, mẹ chia cho một củ dong luộc thơm thơm, có hôm đang học đói quá tởm mồ hôi, gục xuống bàn. Bữa trưa mẹ chia cho hai lưng bát cơm đun khoai, hoặc củ dong. Buổi tối được hai lưng bát cháo. Có đêm đói không ngủ được. Lại có thời kỳ hết lương thực, mẹ phải giã cám, rây nhỏ nấu cháo chia cho cả

nhà. Chị gái mang rổ ra ruộng khoai "phần trăm" tìm củ nào nhỉnh nhỉnh thì moi về. Chị còn hái cả cây rau muối, mỗi bữa luộc một rổ sề để ăn độn thêm cho bụng đỡ lênh lẫng.

Nghe Cung kể, trung đội trưởng ngâm ngùi:

- Đất nước miềng chiến tranh liên miên, dân miềng nghèo khổ quá. Bao giờ hết giặc...

Anh bỏ lưng cây nói, mắt nhìn lên đình màn như đang vẽ ra một viễn tưởng. Một lát, anh lại hỏi:

- Nhà cậu vào hợp tác xã rồi heng?

Nhớ lời cha dặn: "Khi nào khai lý lịch, con phải nhớ gia đình mình bản nông, vào hợp tác xã từ năm 1959. Trung nông hoặc vào hợp tác xã muộn là nguy đấy con ạ". Trung đội trưởng hỏi đi làm hợp tác xã có vui không? Không vui thì vào làm gì? Ông này chả hiểu gì cả. Bảy giờ, keng của đội sản xuất hô ba hồi chín tiếng. Xã viên, miềng còn ngâm tằm, tay cấp nón gọi nhau tập trung ở nhà đội trưởng. Đến đó người lớn làm một châu chè xanh, thuốc Lào; thanh niên tán gẫu, câu chí nhau một hồi, khoảng bảy rưỡi, tám giờ kéo nhau ra ruộng. Ruộng gần đi nửa giờ, ruộng xa một giờ. Vừa làm vừa hát hò, đùa vui thích lắm. Chừng chín rưỡi giải lao. Các ông ngồi chuyện trò, hút thuốc; các bà bắt chấy, chải tóc cho nhau; thanh niên nam nữ đủ đờn, chơi đùa. Có bà còn tranh thủ ra bờ ruộng mót được ổi của đồng. Khoảng mười rưỡi, lại hò nhau xuống ruộng lần nữa. Mười một giờ "hành quân" về. Thụ ký đội chấm công, đội trưởng chi điểm. Điểm ở trong túi đội trưởng và chủ nhiệm hợp tác xã, cứ chi không bao giờ hết. Cuối vụ, cộng điểm lại. Dem sổ thóc thu được, trừ đóng góp cho Nhà nước để đưa ra mặt trận, còn lại chia cho tổng số điểm sẽ ra giá trị ngày công. Làm nhiều công thì nhiều điểm. Nhiều điểm được chia nhiều thóc.

- Điểm nhiều mà thóc ít thì lấy thóc đâu mà chia, heng? - Trung đội trưởng hỏi.

Ông này mới ở miền Nam ra, còn lơ mơ lắm. Mình phải giảng để ông ấy hiểu. Nghĩ thế, Cung nói tiếp:

- Nếu điểm nhiều, thóc ít thì giá trị ngày công thấp. Có vụ ngày công chỉ được một hào. Em nhớ có một lần bố em vác cày ra ruộng, được một lát đã lại thấy ông đánh trâu về. Mẹ em hỏi bố bảo: "Được nửa công rồi". Mẹ không hiểu hỏi nữa, bố cho biết ra đến ruộng ông nhặt được đồng năm xu giá trị bằng nửa ngày lao động, bèn đánh trâu về cho khoẻ người, khoẻ trâu. Ông cụ hay thật, anh nhỉ?

Anh nhồm hăn người dậy, nhìn vào mặt Cung hỏi:

- Vào hợp tác xã chỉ làm có lúa thôi, heng?

- Tất cả trâu bò, lúa má, rau cỏ, linh tinh hết...

- Các thứ đó cũng đem chia đều, heng?

- Chia hết, rất công bằng. Ví dụ, trồng khoai lang đến khi thu hoạch, dây khoai chia đều cho những hộ có trâu. Củ khoai lựa ra làm ba loại: lớn, vừa và nhỏ. Căn cứ vào tổng số điểm của từng hộ, thư ký đội mang cân ra phân phối thật chính xác, không ai thắc mắc nổi.

Trung đội trưởng lại chui ra ngoài màn, xỏ chân vào dép, đứng dậy bảo: "Đái cái heng?". Anh mở cửa, ra ngoài vườn tè vào nôi hông. Nằm trong nghe ồ ồ như trước cống chảy. Một lát, anh bước vào nằm xuống giường, thò đầu ra ngoài hút thuốc và hỏi:

- Thịt heo ngoài Bắc miếng nhiều mỡ, ít nạc heng?

Chả mấy khi Cung tính đến lợn nạc, lợn mỡ, chỉ biết có thịt ăn là sướng lắm rồi. Thường thì cả năm được ăn thịt một lần, đó là vào dịp Tết Nguyên đán. Mặc dù nhà nào cũng nuôi lợn, đó là nghĩa vụ mỗi lao động phải nuôi một năm 25 kilôgam lợn hơi để nộp cho Nhà nước cung cấp cho mặt trận. Ngoài chợ không bán thịt lợn bao giờ. Ai bán thịt lợn sẽ bị phòng thuế huyện thu. Chờ năm hết, tết đến đội trưởng lập danh sách ghép năm, sáu hộ chung một con lợn, báo cáo hợp tác xã mới được giết. Nên Cung và mọi người rất mong tết. Tết nào mẹ cũng thường cắt những miếng thịt dài, ướp vào bồ muối để ăn đến rằm tháng giêng, và rán mỡ cho vào chai ăn dần. Cung tỉ tê nằm kể cho trung đội trưởng nghe và kết luận:

- Nhà em nghèo nên được mọi người tôn trọng quý mến. Ai không may mà giàu thì bị xa lánh, nhục lắm. Nếu mang tiếng là tiểu tư sản thì mặt hạng không bao giờ tiến bộ được. Bố em đã một lần bị kiểm điểm vì tác phong tiểu tư sản và xa rời quần chúng vì bữa cơm nào cũng có rượu. Bố em không biết uống rượu. Mà rượu ở đâu để uống? Cả năm, đến tết mới được phân phối một chai 65 mi-li-lít rượu "quốc doanh". Ông có thói quen ngâm ớt vào chai làm dấm, đến bữa sai em mang ra. Bị quần chúng phát hiện, lầm là chai rượu...

*

Quế ngồi ở phòng ngoài chờ đợi kết quả thử nghiệm của mình. Ở phòng trong, tiếng chị Mạ vẫn đều đều. Chị Mạ đang ôn lại quãng đời đầy sóng gió của chồng. Hai người cùng nhau sống lại cái thời xa vắng, khóc liệt mà hào hùng, khổ cực mà vinh quang, đau khổ mà hạnh phúc. Bóng tối dày đặc của đêm cuối tháng càng làm cho ánh sáng của chiếc bóng điện tròn thêm rực rỡ.

Quế sực thở, hai mép hơi giãn. Những điều bố viết nghe nó buồn cười không chịu được. Quế chả tin, bố chỉ được cái bịa giỏi, bịa cứ y như thật. Không bịa, mà vừa qua Nhà nước hô hào toàn

dân chuyển sang cơ chế thị trường, chính các cụ lại lo lắng sợ mất chế độ. Các cụ bảo chả biết cơ chế mới nó ra làm sao, nhưng cái cũ nó quen rồi, bỏ nó thì tiếc lắm.

Quế mang cốc nước vào buồng cho mẹ. Vừa đặt chiếc cốc xuống, mắt anh Cùng bỗng trợn ngược, hai mép giật giật, hai cánh tay cong dần như người lên con kinh giật. Quế sợ quá, định bỏ chạy ra ngoài, nhưng chân tay cô lú lú. Cô kêu cứu mà lời không thoát ra được, cứ ú ớ như người bị bóng đè.

Sau giây phút như con kinh giật, Trần Cùng đứng vụt lao vào con gái, miệng hét:

- Vô lý! Đồ vô lý!

Chị Mạ đang mơ màng với trang sách, nghe tiếng thét bỗng giật mình bật dậy, thấy chồng bỏ vào con gái đang rút xé, chị liều mạng lao vào giữa, giằng con gái đẩy ra cửa:

- Con đóng cửa buồng lại, để mặc mẹ.

*

Bàn tay Trần Cùng nhẹ nhàng di lên di xuống xoa cái vết bầm tụ trên ngực vợ với mong muốn làm cho vợ bớt đau. Được một lát, Trần Cùng ngả mình nằm xuống bên vợ, giọng hối hận:

- Lần sau, hể anh lên con, em với con cứ trối lại. Chắc một lát anh sẽ tỉnh.

Thấy vợ im lặng, Trần Cùng áy náy giải bày:

- Không hiểu sao khi gặp phải câu chuyện khó nghe, hình như cái cục trong đầu anh nó phình to dần, rồi va lắc tứ tung, không chịu được, mắt hoa lên, nhìn cái nọ ra cái kia... và không làm chủ được nữa.

Chị Mạ ứa nước mắt. Khổ thân cho anh quá. Chắc lúc ấy anh đau dữ dội lắm. Đầu tối, sau cơn tâm thần của anh, chị thì tả tơi như chiếc dãi khoai bị vò nát, còn anh vật ra khóc tức tưởi vì thương vợ, thương con. Chị cũng ân hận, lẽ ra chị phải cùng con gái chọn lọc, sắp xếp lại câu chuyện thì đâu đến nỗi.

- Tôi biết tôi sống thêm ngày nào là khổ mẹ con em ngày ấy. - Trần Cùng rầu rĩ nói với vợ -
Mình có cách nào để tôi ra đi... thanh thản...

Chị Mạ nhìn chồng như chưa bao giờ được nhìn. Trên khuôn mặt anh tưởng như quá quen thuộc. Nhưng nào chị đâu đã biết đến mặt khuất phía sau. Hình như, đó có thể là những tầng, những via mà chị chưa đào bới để thấy cho được. Vợ chồng đầu áp tay gối đầu, tưởng như đã

hoà vào nhau làm một, ấy thế mà chị mới chiếm được phần xác của anh. Hồn chị còn vẫn vơ đâu đó, chứ nào đã nhập được vào với hồn anh.

Vừa nói đấy nhưng anh Củng đã khò khè ngáy đều. Được một lát bỗng đôi môi khô nứt của anh ú ớ như người mê:

- Ông Nhậm... Quyên...

Chị Mạ nhìn lên thấy đôi mắt anh Củng nhắm tít, mà miệng lại tùm tùm cười. Mắt chị Mạ căng ra dán vào khuôn mặt anh Củng theo dõi từng cử động. Chị đặt ngón tay vào gần mũi anh thấy luồng khí âm ấm thở ra đều, khuôn ngực vẫn phập phồng theo hơi thở. Chị yên tâm nghĩ có lẽ anh đã ngủ. Khi anh Củng đã ngủ yên, tự dưng có gì đó trong chị thức dậy. Ông Nhậm nào nhỉ? Quyên là ai? Từ ngày lấy anh, chưa bao giờ chị nghe anh kể về một người con gái xẹt ngang đời anh, đại loại có cái tên Quyên. Suốt đời chị cặm cùi gồng lên chống chọi với cái đói, cái cô đơn, và lúc nào cũng sẵn sàng chờ đợi tin sét đánh có thể xảy ra. Một lòng chỉ đợi anh về. Chị gạt đi tất cả những gì có thể làm phai nhạt, vẫn đục ý chí chờ đợi anh, để một lòng trung trinh với anh. Đời chị, ngoài anh ra không có người đàn ông nào khác dù chỉ trong tâm tưởng. Chị nghĩ, ở quân ngũ anh còn khổ hơn vì kỷ luật nhà binh. Những người lính, họ không có ai khác ngoài vợ hoặc người yêu của mình. Họ không được phép. Đó là niềm tin về lòng thủy chung để Mạ và những người đàn bà ở hậu phương noi theo và gìn giữ mình. Vậy mà bây giờ lại ló ra một cái tên người con gái... Nghĩa là anh còn giấu chị, anh còn ém bông hoa trinh tươi ấy cho riêng. Nghĩ mà ức... Mình là vợ, vất vả tui hờn là thế mà không xứng được làm một bông hoa ép khô trong cuốn sổ. Mặt chị Mạ nóng dần, rồi phùng phùng như nồi nước sắp sôi. Chị toan tắt điện bước ra ngoài, thì anh Củng cựa mình ú ớ:

- Quyên ơi... Ông Nhậm...

Chị Mạ quyết tìm cho ra mới được.

Ông Nhậm là người uyên bác. Gặp được ông, Cũng hiểu thêm cái tâm văn hoá của người Việt mình. Cái tâm ấy cho ta khí phách mà thắng Mỹ. Hồi đó chiến tranh liên miên, cả miền Bắc sôi lên với khẩu hiệu "Mỗi người làm việc bằng hai. Tất cả vì miền Nam ruột thịt", vậy mà sáng nào cũng thế, ông Nhậm vẫn nhẩn nha ngồi thưởng trà. Không hiểu sao cứ nhìn ông uống trà, bên cạnh là cô cháu gái rượu xinh đẹp, Cũng có cảm giác hoà bình đến nơi rồi. Nghe ông nói chuyện về văn hoá trà, Cũng mới hiểu người Việt mình cũng nho nhã chả kém gì người Tàu. Ông gọi Quyên, cháu gái yêu vào ngồi cạnh Cũng, bảo:

- Buổi sáng, khi trời đất tranh tối tranh sáng, đó là thời điểm âm dương giao hoà. Nếu vận động thân khí lúc này là có lợi cho sức khoẻ con người lắm. Bởi khi vận động nó bài tiết hết chương khí tích tụ trong người, thay vào không khí trong lành lúc ban mai. Uống trà vào lúc này là để giữ cho thân khí được sáng suốt minh mẫn. Đây cũng là thời điểm tĩnh lặng có thể phát tiết ra cái thần thái linh thiêng, những ý nghĩ đúng đắn sẽ nảy sinh ra lúc này các cháu ạ.

Bộ đồ trà của ông gồm có một ấm để pha trà, một chén tống, một chuyên, bốn chén quân, một đĩa thành giâm, một chiếc khay, một hoả lò và chiếc ấm đun nước bằng đồng tụ.

Thông thường một bữa trà ông dùng nhất tống, tam quân. Nghĩa là một ấm, ba chén và dùng theo mùa. Đông ấm ông dùng chén, ấm mang dáng khẩu mía, cao thành và dày sao cho nằm gọn trong lòng bàn tay. Hạ ấm ông dùng chén thấp, choãng, mỏng hơn. Xuân, thu ấm thì dùng chén hình quả nhót. Trôn chén đều có chữ "Thành Hoá niên chế" hoặc: "Khang Hy niên chế". Ông bảo thế mới quý. Khay là loại chân quỳ, gỗ trắc hay gỗ mít, hình quả đào. Bình đựng trà làm bằng sứ, nút lá chuối khô. Thông thường, ấm trà khi tháo bã rồi, không được kỳ sạch làm mất cao bám ở thành ấm, khi pha trà uống sẽ không đậm.

Bàn trà của ông, tối đa chỉ đến ba người uống để hạn chế tạp khách, mất đi ý nghĩa linh thiêng, tĩnh lặng, tao nhã của bữa trà. Ngồi uống trà với ông đều là người có tâm hồn đồng điệu, hoặc tri âm, tri kỷ.

Ông Nhậm nói:

- Bí quyết pha trà chung quy lại có bốn yếu tố: Nhất thủy, nhị trà, tam pha, tứ ấm. Nghĩa là, nước phải là nước mưa, nếu nước giếng thì giếng đá ong, không có mùi bùn và được đun sôi kỹ. Trà phải là trà búp nhỏ, săn, sao tẩm đúng quy cách. Muốn có loại trà đó, khi tưới cây chè phải dùng nước giải ngâm đồ tương pha loãng, thì cây mới cho lá dày và mướt. Sau đó phải biết cách cắt chè. Trà đã sao rồi gói vào từng gói 100 gam bằng 10 lớp giấy bản, cho vào trong hũ sành, nắp bằng gỗ gấm xi cẩn thận, đem treo dưới giếng đá ong từ năm đến sáu năm, khi lấy lên trà

vẫn khô cong, thơm mùi cỏm non, có thoảng vị ngòn ngọt và mùi đỗ xanh. Trà đó mới thật là quý. Khi pha trà thì phải rót nước sôi tráng ấm cho kỹ, tưới đều nước sôi lên chén. Sau đó cho trà vào ấm, rót nước sôi để vài phút rồi chắt hết nước trà trong ấm ra chuyên. Phải chắt hết để trà khỏi chín nhừ, sẽ nồng. Từ chuyên rót ra chén quân để uống. Nếu uống nữa thì rót tiếp nước sôi vào ấm.

Ông Nhậm nâng chén trà lên chiêu một ngụm vẻ sáng khoái, rồi đặt chén xuống, nâng chiếc ấm màu gan trâu lên ngang mặt ngắm, nói:

- Ấm là yếu tố cuối cùng... Thứ nhất Thế Đức gan gà. Thứ nhì Lưu Bội, thứ ba Mạnh Thần. Các cháu biết không? Màu ấm một là màu gan trâu như cái này, hai là màu gan gà, ba là màu chu sa. Chu sa là quý nhất. Hình dáng ấm cũng quan trọng. Có loại hình trái lê, có loại trái cau, trái hồng. Quý hơn cả là hình bánh xe và tang trống. Thường ấm ở ta có bốn loại: Ngưu ấm, quân ấm, song ấm và độc ấm.

Đặt chiếc ấm xuống bàn, ông bảo Quyên chiêu thêm nước vào chuyên. Rồi ông vuốt chòm râu bạc, mắt như bay vào trời xa, gật gù:

- Trà Việt Nam mình là dược liệu quý. Lúc thanh thời ta nhấp một chén trà, gân cốt như được thư giãn, phiền muộn nhọc nhằn phân nào được hoá giải, đầu óc cảm thấy tỉnh táo, hưng phấn... Uống trà còn có ý nghĩa nhân văn và tâm linh nữa. Nó trọng chân, trọng thực và trọng cái hay cái đẹp, các cháu ạ. Nó thể hiện tâm hồn, tình cảm và nhân cách của người Việt Nam chúng ta. Đừng coi trà như một thứ nước thông thường uống cho đã khát mà ta thành tầm thường.

Nghe ông Nhậm giảng, Cung lại nhớ cha cũng đã có lần ngồi uống trà đàm đạo với bạn bè. Theo quan niệm của cha, trà là món quà tình cảm của con người. Từ những cuộc tiếp khách quan trọng của quốc gia, đến hội nghị, hội hè, đình đám, từ thành thị đến nông thôn và trong mỗi gia đình khi có khách đều phải mời trà. Mời trà như một lễ nghi. Trà còn giữ vai trò giao lưu giữa các tầng lớp trong xã hội, không phân biệt tôn giáo tín ngưỡng, đẳng cấp. Chén trà mời nhau đã làm mọi người xích lại gần hơn, xua đi những mặc cảm, giận hờn, làm mọi người sống với nhau thân ái hơn, thánh thiện hơn. Trà còn để làm quà tặng, lễ lạt cầu phúc, trong cưới xin, chúc phúc, v.v...

Ông Nhậm chợt lặng, đôi mày hơi chau lại vì ở phía thị xã Hải Dương vừa vọng đến tiếng bom rền của giặc Mỹ. Sau cái chiu mày ấy, miệng ông lại nở ra ngân nga:

- "Bán dạ tam bôi tửu

Bình minh sổ chơn trà

Nhật tân ư như thử

Lương y bất đáo gia".

Cụ giải thích:

- Nghĩa là:

"Canh khuya ba chén rượu

Sớm mai một tuần trà

Mỗi ngày mỗi được thế

Thầy thuốc không đến nhà"...

*

Chị Mạ ở ngoài đồng về đã thấy chiếc xe đạp mini màu xanh canh ngoài cửa. Chiếc xe quen thuộc luôn chờ lòng từ thiện đến cho mọi người, nó không phân biệt đường nhựa hay đường đất, nhà cao hay cửa hẹp, hễ đâu có người ốm đau, hoạn nạn là nó bon tới, bất kể ngày hay đêm, nắng hay mưa, giông hay gió...

Biết chị Bằng đang khám bệnh cho anh Củng, nên chị Mạ giữ yên lặng, nhẹ nhàng đẩy cánh cửa khép hờ, bước vào. Bàn tay chị Bằng đặt trên ngực anh Củng bỗng giật nhẹ, vội quay ra mặt hơi biến sắc và cất tiếng hỏi, giọng to hơn thường ngày:

- ... Những lúc ấy, anh thấy người thế nào?

Anh Củng:

- Không diễn tả được.

Chị Bằng giơ ngón tay ra hiệu cho chị Mạ giữ yên lặng, để chị tiếp tục việc của người thầy thuốc. Chị Mạ lặng lẽ quay trở ra dọn bàn nước để chuẩn bị tiếp bạn. Chỉ một lát, chị Bằng đã bước ra, đặt chiếc túi thuốc lên bàn, ngồi xuống ghế, gỡ búi tóc, ngậm chiếc cặp vào miệng, căng ngực búi lại tóc.

Đặt chén nước trước mặt chị Bằng, chị Mạ xoay người đối diện, hỏi:

- Mà thấy anh Củng hồi này thế nào?

- Cũng có khá hơn... tao thấy anh ấy vui, tinh thần có vẻ sáng khoái.

- Từ hôm tao với con Quế đọc đều chuyện cho anh ấy nghe, xem ra bệnh đỡ nhiều... Nhưng cũng sợ, buổi nào thành công thì không sao, nếu có gì sơ suất anh ấy lên cơn thật khủng khiếp... Tao đã đi một nhẽ, chỉ lo cho con Quế.

- Mà phải nhớ, không được bỏ thuốc, phải cho anh ấy uống đều.

Chị Bằng đột ngột đứng dậy ra về với lý do còn đi thăm bệnh nhân. Chị Mạ muốn giữ bạn lại chút nữa để giải bày tâm sự như mọi lần, nhưng đành chịu. Chị Bằng dứt khoát bước ra ngoài. Chính cái "dứt khoát" ấy khiến chị Mạ càng thêm nghi ngờ. Bàn tay giật nhẹ, câu hỏi cổ tình cao âm lượng và đột nhiên đòi về... tất cả đều không bình thường.

Cơm tối vừa xong, biết con gái hôm nay không về, anh Cùng đã nhắc vợ:

- Tối nay em đọc tiếp cho anh nghe chứ?

Chị Mạ biết chồng đang nóng lòng muốn gặp lại Quyên trong quá khứ; miếng nước chè xanh như ứ lại nơi cổ họng, làn da ở cổ, nơi yết hầu còn lên chuyển động, hai hàng mi đen chớp nhanh. Tích tắc. Rồi tất cả trở lại trạng thái ban đầu. Lặng lẽ. Ngoài cửa, gió lên vào làm chiếc màn tre chao nhẹ. Nhà vắng vẻ quá. Vậy mà trong lòng chị Mạ bộn bề như phiên chợ. Nào cô Quyên xinh đẹp, nào Bằng dữ dội đáng yêu... hiện tại và quá khứ nhằng nhịt, đan cài vào nhau cắn cứa lòng chị. Dẫu gì thì chị cũng là đàn bà. Cái muôn thuở của đàn bà làm sao chị khác đi được. Chao ôi, ước gì chị có thể trút đi được cái muôn thuở đó mà sống vô tư được nhỉ. Ghen, nghĩa là yêu? Chưa đủ. Ích kỷ cũng là nguyên cớ của ghen, tham lam cũng thế... Anh Cùng ơi, quá khứ của anh không có những Quyên, hiện tại không có những Bằng, thì đỡ cho em quá. Em sẽ cần mẫn, vô tư đọc cho anh nghe hàng ngày mà lòng không còn cào, cắn rứt. Biết rằng càng đọc, càng hiểu anh hơn. Nhưng càng đọc, càng không chịu nổi những trang như thế này.

Anh Cùng vẫn ngồi trên ghế, hai bàn tay đặt ngay ngắn trên đôi ngai, ngón cái gõ từng nhịp nhẹ, đôi mắt nhìn ra chiếc màn ngoài cửa vẻ chờ đợi và thách thức, cái vẻ khiến chị Mạ càng thêm bức bối. Thế kia thì rõ ràng trong đầu anh đầy ắp hình ảnh Quyên mộng mơ rồi. Lại lim dim đôi mắt, múm míu đôi môi như đang bông bênh trôi giữa giọt tiên... thôi rồi, chắc là đã.. Đàn ông mà, không ai thoát được cái thói trăng hoa. Bệnh rề rề ra thế mà còn hoa với nguyệt. Vậy thì làm sao Mạ còn đọc tiếp được chứ?

Anh Cùng bỗng thở sâu một nhịp. Chị Mạ quay lại nhìn chồng. Nhìn mãi. Chị nhìn mãi như bóc từng lớp anh Cùng ra để đưa vào kính hiển vi soi từng tế bào. Thở sâu, đó là trạng thái tâm lý gì nhỉ? Hỏi anh Cùng còn đi xa, nhiều lúc nhớ chồng chị ngồi chôn sâu vào kỷ niệm ân ái, kết thúc thường cũng bằng một nhịp thở sâu tiếc nuối. Trời ơi! Thế thì đúng rồi. Đôi môi kia, ai đã từng... vòng tay kia, biết đâu đã từng... Mình sờ sờ thế này, phục vụ đủ điều... mà trong đầu anh lại là hình ảnh người đàn bà khác. Ưc chết đi được. Thế thì sống làm sao nổi.

Một cơn gió lạ giật mạnh chiếc màn, như thể có ai cầm chiếc roi vút nhẹ. Anh Cùng, chị Mạ như bừng tỉnh. Anh Cùng vịn ghế đứng dậy đi vào buồng, buông một câu:

- Đi nhĩ?

Chị Mạ nhìn dáng đi chập chững của chồng, trong lòng bỗng dâng lên nỗi niềm thương xót. Đứng bọt sục sôi của nồi nước bỗng xẹp xuống. Chị đang làm nhiệm vụ của một thầy thuốc. Đúng thế, một thầy thuốc chữa bệnh tâm thần cho một bệnh nhân. Và đó là nhiệm vụ số một lúc này. Chị lặng lẽ gạt mọi vẩn vút ngồi vào chiếc ghế kê bên giường, bật chiếc đèn bàn và làm nhiệm vụ...

*

... Ngoài sân, mưa đông kéo sụp bầu trời, đẩy những cơn gió nhọn như kim vào trong nhà. Trên chiếc giường đơn của cụ Thủ, giống như chiếc áo cụ mặc trên người, khó mà chống đỡ nổi mùa đông lạnh buốt. Trên lạch giường cụ lót mo cau. Trên những mảnh mo cau dày như tấm bạt, cụ trải một lớp rom khô dày đến 20 phân. Trên rom khô có đến bảy manh chiếu rách và một chiếc chiếu lành để phủ đi tất cả những gì bên dưới nó. Một chiếc quai bằng cối no căng bã chè và giẻ rách nằm vô tư ở đầu giường. Cụ bảo "gối cưới của tau đó, tụi bay". Tấm đắp duy nhất của cụ là một chiếc chăn chiên, lâu ngày những sợi bông rụng dần, còn lại chủ yếu là những sợi chỉ, căng lên trông như mắt lưới. Hôm nào trời đã man đuối cái rét xuống nhiều, cụ tăng cường thêm chiếc chiếu. Cụ lồm khồm đếm những sợi rom khô, móm mém nói:

- No com tám, ăm ổ rom, anh ạ.

Tôi cúi xuống giấu đi giọt nóng vừa rơi vào khoé mắt. Cụ Thủ cũng như bà tôi, mẹ tôi và biết bao bà mẹ đang sống dưới bầu trời đầy bom đạn, và sẽ đến bao giờ những cái cảnh khó tưởng tượng này không còn nữa. Chiến tranh là một sự ép buộc, như người ta đành phải tung chăn xông ra giữa đêm đông để đánh trả bọn trộm cướp.

Một buổi tối cụ Thủ lạch bạch về, thận trọng vịn to ngọn đèn hoa kỳ, lúi trong cạp quần ra cuộn vải phin trắng lẳng xuống giường nói:

- Hai năm trời, bình xét hết hai buổi họp mới được miếng vải phin, lại có một mét ba, thiếu hai tấc nữa mới đủ cái áo. Rõ khổ.

Cụ rút trong tấm vải phin ra một cuộn vải màn xô, nói tiếp:

- Cái này cho con Quyên,... đàn bà, con gái còn sinh nở thì chả bình cho họ. Già tám mươi rồi, cần gì!

Quyên như bông hải đường rờ rờ trong màu sắc đậm đà mà trinh tươi, cháu nội ông Nhậm ở nhà bên. Bỗng cụ Thủ chùi nước mắt bảo:

- Thanh niên trai tráng đi hết, còn lại đàn bà trẻ con. Rõ khổ.

Ngoài bếp có tiếng gõ cốp, cốp. Giật mình quay ra, tôi hỏi "ai đấy". Im lặng. Rồi tiếng Quyên thánh thót:

- "Cốp, cốp, cốp

Dê anh ngoan ngoan

Mau mở cửa ra

Em đã về nhà

Cho dê anh..."

- Cha bố cô, đứng ngoài đấy mà nghe trộm. - Cụ Thủ vừa đập muỗi phạch phạch vừa mắng Quyên.

Quyên bước vào nhà, sà vào giường ôm ngang lưng cụ Thủ, nũng nịu:

- Con nhớ bà quá!

- Tôi biết rồi! Cô nhớ cái anh kia kìa. Nhớ gì tôi. Rõ khổ.

- Ừ...

Tiếng keng báo động bỗng vang lên ba tiếng một dồn dập. Đèn tắt phụt. Cụ Thủ được dìu xuống đất. Tôi hô một câu thừa "tắt cả xuống hầm!". Chiếc hầm đào ngoài vườn chè. Trời tối như bưng lầy mắt, cụ Thủ không biết đâu mà lần. Tôi đành ghé lưng công. Cụ cầm chiếc quạt đập đập vào lưng tôi "để mặc bà, để mặc bà". Nhưng chẳng mãi không được, tôi bảo Quyên ôm hai chân cụ. Thế là chúng tôi rình được cụ xuống hầm. Trong hầm mùi ẩm mốc bốc lên hăm hăm.

Máy bay Mỹ xé nát màn đêm yên tĩnh, lao vào như những con ma đêm. Có chiếc bay thấp sát mặt đất hét điếc tai. Súng các loại bắn lên, đạn vạch những đường đỏ lừ, đan vào nhau như lưới lửa. Bầu trời, mặt đất đổ ập vào nhau, rung lên, nghiêng ngả bởi tiếng bom, đạn. Tôi muốn nhảy lên mặt đất để quan sát, khốn nỗi vai tôi và Quyên dính chặt vào nhau. Điểm dính nóng dần làm cho trái tim không khác gì bom nổ. Bàn tay quờ được bàn tay. Cả hai bàn tay hấp tấp nắm chặt lấy nhau như không có gì đang xảy ra trên mặt đất. Vài sợi tóc Quyên rơi rọi vào má làm tôi như tê đi vì cảm giác lạ nhất trong đời mình.

- Lên đi tụi bay, keng báo yên rồi.

- Ô hay! - Vẫn tiếng cụ Thủ - Tụi bay điếc cả rồi hả? Rõ khổ.

Chị Mạ đặt cuốn sổ xuống bàn, tắt chiếc đèn bàn, ngả mình xuống bên chồng. Có gì đó trong máu cứ dâng lên, kéo chị Mạ nằm xuống và ôm lấy anh Cung. Chị muốn chứng minh anh Cung là của chị, của riêng chị. Dẫu rằng mấy chục năm làm vợ anh, là mấy chục năm chị chờ đợi và

chịu đựng. Song anh đã là của chị, thì chị có quyền sở hữu trọn vẹn, kể cả ý nghĩ của anh, không ai được chia sẻ. Và mỗi lần nghĩ đến điều đó là chị háo hức cố chiếm đoạt anh, để chứng tỏ sự sở hữu của mình. Chị dâng hiến hết mình, để buộc anh trao cho chị cùng kiệt. Chị thỏa mãn vì nghĩ mình chiến thắng.

Xong rồi, chị ôm ngang bụng anh, hỏi khi anh đang thiu thiu ngủ:

- Lâu rồi, anh có gặp lại chị Quyên không?

Rõ ràng câu hỏi chứng tỏ chị còn nghi ngờ chiến thắng. Chị cần moi móc thật kỹ, để tiêu diệt bằng hết đối thủ. Anh Cũng nghe vợ hỏi thì âm ờ. Đến khi chị hỏi lần thứ hai, anh mới tỉnh:

- Hồi mới về huyện đội công tác, anh có đến thăm nơi đóng quân cũ. Cụ Thủ mất lâu rồi. Ông Nhậm, ông nội cô Quyên cũng mới mất. Vừa bước vào sân anh đã thấy Quyên ngồi sàng gạo ở thềm. Chao! Mười chín năm rồi mà Quyên chả khác chút nào, cái eo lưng thon thả, mớ tóc quăn phủ xoà ngang vai, lấp đi một phần chiếc áo phin hồng thuở nào. Anh dựa chiếc xe đạp vào gốc mít lên tiếng: "Quyên! Chào em nhé". Quyên giật mình quay lại, mặt đỏ rần về ngượng nghịu. Sợ Quyên không nhớ, anh tự giới thiệu: "Anh là Cũng đây, Quyên ơi". Quyên đứng dậy, tay vụng về, miệng ấp úng: "Dạ... thưa... mẹ Quyên cháu đi dạy học chưa về ạ... bác là...". Trời! Anh làm to rồi. Sao mà "giỗ nhà ai quai nhà ấy" chả sai chút nào.

*

Quế cởi bỏ chiếc xu chiêng cũ, lấy ra chiếc xu chiêng ngoại mới tinh chụp vào cặp vú ướm thừ. Trời ạ! Sao mà vừa thể và xinh quá đi cơ. Cặp xu chiêng này phải đi với chiếc áo phong mới nôi. Cô mở tủ tìm chiếc áo phong Thái sọc tím mặc thử. Chao ôi! Làm sao mà cha mẹ lại tạo cho Quế bộ ngực hoàn mỹ đến thế. Quế khoanh hai tay trước ngực, nhắm mắt trước chiếc gương lớn gập nhắm giây phút sung sướng.

Có tiếng gõ cửa, mẹ Quế lên tiếng:

- Con ơi, Quế ơi, mẹ vào được chứ?

Khi mẹ bước vào, Quế quay ra hai tay bím gấu áo kéo xuống, ngực cô căng cao, cô ngênh mặt:

- Mẹ thấy thế nào?

Chị Mạ lướt nhìn từ đầu tới chân, rồi đậu lại nơi bộ ngực tròn tròn của con gái, xuýt xoa:

- Con gái tôi hôm nay xinh quá!

Chị âu yếm xoa cặp má non mơn của con gái, dặn dò:

- Con phải thường xuyên xoa bóp làn da... kể cả cặp vú thì nó mới luôn tươi trẻ, nghe con.

Ngày trước mẹ đâu có biết, nên bây giờ nó héo hộc.

Quế ôm vai mẹ, ngồi xuống giường, nói:

- Con thấy ngực của mẹ vẫn đẹp như ngực con gái.

Chị Mạ cười:

- Vậy mà bố con vẫn chê mẹ.

Quế ngoen ngoèn nói với mẹ:

- Đàn ông yêu bằng mắt. Mà mắt bố con lại bị mờ mắt rồi... hay là con sắm cho bố cặp kính cận 10 đi-ốp để dùng mỗi khi gần mẹ.

- Cha bố cô.

Quế ôm ngang người mẹ, áp má vào lưng mẹ, hỏi:

- Hình như hồi này bố con khá hơn, phải không mẹ?

- Bố con đỡ nhiều... Cầu giờ không có gì xảy ra... Dù sao bố con cũng như cây cột để mẹ con mình nương tựa.

- Tối nay mẹ nghỉ, để con đọc cho bố nghe, mẹ nhé?

- Ủ, nhưng con nhớ phải trông bố, thấy có gì khang khác phải gọi mẹ ngay.

Tối đó, vừa bước vào phòng của bố, Quế đã nhõng nhẽo:

- Bố ơi, bố trông con gái rượu của bố xinh thế này, lại cực kỳ ngoan mà chả có đứa nào nó dòm ngó đến. Con gái bố *ê sắc* rồi bố nhỉ.

Anh Củng thấy con gái vào thì vui ra mặt. Anh vừa ngơ ngơ nhìn vào mặt con, vừa vuốt mớ tóc dày của Quế:

- Con gái bố vẫn xinh, vẫn ngoan và sắp tới sẽ có một hoàng tử cười tôm sù đến hỏi về làm vợ. Chỉ có điều...

Anh Củng vỗ vào vai con gái:

- Không phải... Chỉ có điều hoàng tử đội lốt con tôm sù, nên con không biết mà thôi.

- Bố!...

Quế biết bố cô rất ưa anh chàng chủ đầm tôm ở dưới Thái Thụy đẹp trai, thông minh, đã vài lần gặp cô để trao đổi về kỹ thuật đưa con tôm từ miền Nam ra ương. Anh chàng này lạ lắm, không phải trung cấp, kỹ sư gì nhưng những điều anh ta biết về con tôm, con cá, về thủy sản, thì còn lâu Quế mới theo kịp. Quế không muốn bố bàn sâu vào chuyện này, nên trở lại công việc.

... Đơn vị hành quân đến xã Quỳnh Ngọc, đúng ngày giỗ của làng, hỏi ra mới biết: Vào một buổi chiều mùa thu năm 1950, An-va-rê - Cao, một tên phản động đội lốt linh mục lệnh cho đồn trưởng bắt Quỳnh Lang cho quân đi lùng bắt hết đàn ông, trai tráng ba thôn của làng ra bắt để nghe quan lớn hiểu dụ.

Bót Quỳnh Lang có một chiếc hầm nửa chìm, nửa nổi rộng 50 mét vuông. Phần trên hầm có một cửa nhỏ thông xuống bằng một chiếc thang tre. Sau khi bắt được 142 người, chúng nhốt xuống chiếc hầm chật hẹp. Có một người trượt chân ngã liền bị chúng xả súng bắn chết ngay tại chỗ.

Ở dưới hầm, người nọ lèn người kia, lại ngột ngạt vì cửa hầm bịt kín. Chỉ mấy giờ sau, 142 người tắc thở, họ kêu gào thảm thiết, rồi rú lên phát điên, lồng lộn giãy đạp, cắn xé lẫn nhau. Bọn địch dã man, xả súng bắn xuống... Khoảng nửa đêm, mọi âm thanh dưới hầm tắt lịm. 128 người chết ngạt. Máu ở miệng những người chết ặc ra lênh láng, đông lại, sục chân xuống như bước vào đồng bùn.

Để xóa dấu vết, địch bắt những người còn sống dùng dây buộc vào cổ từng xác kéo lên, rồi đào hai chiếc hố ném xuống.

Sau này hoà bình lập lại, làng đào lên xương cốt lẫn lộn, đành phải chia đều cho mỗi bộ một ít để mai táng. Có gia đình hai bố con bị giết, có nhà cả bố, con, anh em bị giết đến năm người. Bởi thế người Thái Bình truyền đời câu:

Thái Bình có bớt Quỳnh Lang

Có lò cắt tiết, có hang chôn người...

Quế đặt cuốn sổ xuống, vội vàng lấy khăn lau nước mắt. Không ngờ trên quê hương mượt mà xanh ngát, vi vu tiếng sáo diều của cô, trước đó đã có biết bao máu đào đổ xuống. Suýt nữa thì cô chỉ biết phần ngọn còn phần gốc dưới đất sâu cô nào có biết. Thế ra, sự hiểu biết nông cạn về lịch sử, có thể là một nguyên nhân của vô ơn và độc ác. Cô nhìn như lạ vào gương mặt bố kính yêu và tự dung một âm thanh vang lên từ trong tim: "Bố ơi, con hiểu vì sao bố, thế hệ bố lại phải cầm súng ra mặt trận".

Sau những giây phút xúc động, anh Cùng ngồi dậy với cuốn sách đưa cho con gái, rồi bấm tắt ngọn đèn bàn. Cả gian phòng tràn ngập bóng tối. Anh Cùng hỏi con gái:

- Con có đọc được không?

Quế hơi hoảng vì đã thấy bố khàng khác, nhưng vẫn mạnh dạn trả lời:

- Con chả nhìn thấy gì, tối om bố ạ.

Anh Củng lại bật sáng chiếc đèn, rồi cầm chiếc đèn giơ lên bảo:

- Con đọc được chứ?

- Dạ, con đọc được ạ.

- Vậy thì phải làm sao, chứ con?

Quế lẳng mắt suy nghĩ một lát, rồi chụm hai bàn tay kẹp trong gối, trả lời:

- Ánh sáng của ngọn đèn đã cho con đọc được cái chữ.

Anh Củng nhìn thẳng vào mặt con gái, triết lý:

- Con phải cảm ơn ngọn đèn vì ánh sáng của nó. Nhưng chớ quên người cầm đèn kiên nhẫn đứng trong đêm, nghe con.

4

Nửa đêm, chị Mạ tỉnh dậy, có cảm giác khó chịu, cổ họng khô rát. Chị lòn ra ngoài màn lấy bình nước uống ực ực, đi giải, rồi lại lòn vào màn nằm. Cổ họng vẫn khô rát. Chị thiếp đi chừng một tiếng rồi lại tỉnh dậy, thấy trong đầu hơi váng vất, cổ họng hơi đau. Chị ngồi dậy lắc đầu thử, cảm giác như óc lỏng ra. Chị lần tìm hộp cao sao vàng trong hộc tủ đầu giường mò mẫm bấm mở, xoa vào hai thái dương, gáy, cổ, mang tai và hai lỗ mũi, yên tâm tiếp tục nằm xuống ngủ. Gần sáng chị tỉnh dậy, thấy chân tay rời rã như đi mượn, toàn thân đau nhức và nóng phừng phực như hòn than ngâm lửa. Thế là ốm to rồi. Chị Mạ hơi lo, vì chưa bao giờ chị ốm mà lại có triệu chứng lạ như lần này. Chị lo hơn là con Quế lại đi công tác ở Tiền Hải những hai, ba ngày mới về. Ai là người lo cơm nước? Ai là người thay chị phục vụ anh Củng? Bên cạnh, anh Củng ngừng ngáy. Dường như anh đã tỉnh ngủ nằm lắng nghe từng cử động của vợ. Chắc là mùi cay sặc khiến anh lo lắng hỏi:

- Sao đây? Ốm hả?

- Em hơi bị nhức đầu.

Chị lại ngồi dậy vén màn, xuống bếp đặt nước nấu bữa sáng. Chị thấy chân tay hơi run, người mệt lử như bị đứt gân cốt. Ngồi phịch xuống chiếc ghế, rũ người chờ cho ấm nước sôi, pha tạm

gói mì tôm cho chồng. Chị lại thật thừng trở lại giường. Ngoài hè, con gà trống đập cánh cất cao cổ giục giã thiên hạ dậy.

Anh Cùng dậy khờ khoạng bước ra cửa, tập vài động tác thể dục cho khuây khoả. Trở lại phòng ngủ, thấy chị Mạ nằm co quắp ở trong giường, anh Cùng rờ rẫm áp bàn tay lên trán vợ:

- Chết, em sốt cao quá!

Anh Cùng lại mò mẫm lấy chiếc khăn mặt đắp nước mang vào đắp lên trán vợ.

Tầm nửa buổi thì cơ thể chị Mạ như bị triệt tiêu gần hết năng lượng. Đôi môi chị khô nứt, trắng nhợt, mắt mệt đờ, chân tay thông thọt.

Mãi đến mười giờ rưỡi chị Bằng mới tắt tời đạp xe đến. Đặt túi thuốc xuống bàn, chị Bằng bấm chiếc quạt để phun gió vào mình, nói:

- Khó quá, con bé báo tao từ sáng. Nhưng tao phải cấp cứu một ca "giời vật" - phạm phòng dưới xóm Một. Giờ lại một ca đang chuẩn bị lên bàn đẻ. Thôi chết, sao người mày nóng như lửa thế này? Há miệng tao xem nào. Hờ, sợ gió hả? Để tao tắt quạt... Mày đút cái này vào nách giùm tao, kẹp chặt vào.

Anh Cùng xách phích nước vào đặt ở góc tường, rồi lẩn thẩn trở ra để hai người đàn bà với nhau. Chị Bằng khoác chiếc ống nghe vào cổ, vén cánh tay chị Mạ để đo huyết áp, vừa làm vừa nói:

- Lần đầu tiên tao xử lý ca phạm phòng, xấu hổ chết đi được. Lại phạm phòng ngoại tình mới đều chứ. Phải nói con nhỏ cũng gan, chồng nó bỏ, ngoại tình với anh chàng hàng xóm đã có vợ con. Thế mà nó dám ôm khư khư thằng cha trên bụng, rồi gọi người nhà đi tìm thầy thuốc. Tao bước vào thấy nó nhùng nhằng nằm như con bò ngựa quắp chặt thằng cha trần như nhộng đã ngừng thở. Tao lấy dây buộc chặt hai đứa lại cho chắc, bảo con bé: "Chớ để cái thổ tả của hán tụt ra khỏi cái của mình nhớ. Tụt ra là hết cứu, nghe chưa". Con bé sợ, hai tay cứ ghì chặt hông hán. Không biết ai báo tin cho con vợ. Mụ chạy sang lách bằng được, đập cửa xông vào, nhìn thấy con bé đang ôm ghì chồng mình, liền đổ ngựa, ngất xiu. Thế là cùng một lúc tao phải cấp cứu hai người. Sướng quá cũng chết, mà đau quá cũng chết... Huyết áp mày bình thường. Xem nào, á nhiệt độ cao. Mày sốt 40 độ đấy. Cả xã đang có dịch sốt vi rút. Mày bị sốt vi rút rồi. Mệt lắm hả, ít ra cũng mất một tuần. Để tao tiêm cho một mũi trợ lực, rồi uống thuốc, nghỉ ngơi là khỏi. Cơm nước gì chưa? Có ai nấu cho không?

Chị Mạ uể oải:

- Con bé cháu hàng xóm nấu hộ... Vậy mày cứu được hán rồi chứ?

- Tao tưởng mày mệt không nghe. Hoá ra mày cũng quan tâm nhỉ? Tao không châm chích gì hết, cứ lòng đít hần nhỏ, rồi bắt con bé hà hơi vào mồm hần. Một lát thì hần tỉnh. Thằng đàn ông thì nằm nghèo thoi thóp, cái thổ tả của hần nhột nhật, chun lại như con giun. Con đàn bà, nó tro không thể tưởng, cái đồ chơi của nó thè lè tý đầu lưỡi nhọn đo đỏ, thâm thâm. Tao bảo: "Sướng nhỉ?". Mày có biết nó trả lời thế nào không? Nó bảo: "Sướng gì? Mệt hơn Tây hiệp". Chao ơi, tao không thể tưởng tượng được. Thôi nhớ, để khi rảnh rang nói chuyện nhiều. Tao đã ghi liều lượng ra đây rồi, cứ thế mà uống. Giờ tao phải đi đây. Con bé sinh con so nên phải cẩn thận.

Chị Bằng ra phòng ngoài rì rầm gì đó với anh Cùng một lúc mới thấy tiếng líp xe rè rè xa dần. Chị Mạ nhận thấy sự khác lạ của bạn. Bằng nói nhiều, bỗ bã cứ liên thoảng như thể che đậy điều gì.

Anh Cùng trở vào phòng, lấy chiếc khăn mặt đã khô đi đắp nước đắp lên trán vợ. Càng ngày anh Cùng càng thấm thía sự cần thiết của chị Mạ đối với cuộc sống của anh. Còn nhỏ, trách nhiệm lớn nhất đối với mình là cha mẹ. Khi đã lập gia đình, trách nhiệm lớn đó thuộc về vợ hoặc chồng. Bởi vậy người đời hết sức coi trọng việc kết hôn là thế. Vậy mà trước đây anh, thế hệ anh coi việc lấy vợ, lấy chồng thật giản đơn. Cũng may, anh lấy được chị Mạ - một người vợ thủy chung, hết lòng vì chồng, vì con. Mới chỉ có một ngày vợ anh ốm nằm đó, mà mọi việc rồi bời. Anh không thể hình dung nổi, nếu lúc này, nếu cuộc đời anh thiếu Mạ sẽ ra sao? Tạo hoá thật kỳ diệu, đã sinh ra người đàn ông và người đàn bà để thực hiện một mục đích tối thượng đó là tình yêu. Nếu không phải vì mục đích ấy thì tạo hoá chỉ tạo một loại người, hoặc đàn ông, hoặc đàn bà, hoặc lưỡng tính cũng đủ để làm tất cả mọi việc trên đời, kể cả duy trì nòi giống bằng cách nhân bản vô tính chẳng hạn. Thế nhưng, có người, nhiều người lại quên, hoặc coi nhẹ cái mục đích tối thượng của tạo hoá. Họ lập gia đình với mục đích khác. Thôi thì để sinh nhai, thích ứng và tồn tại, nhiều khi con người cũng phải bươn trải, thế này, thế khác... Nhưng mà dù gì đi chăng nữa cũng không được quên mục đích của tạo hoá khi tạo con người. Quên là vứt. Cũng may, ốm nằm đây, anh đã nhận ra. Tuy có hơi muộn màng đôi chút.

Nếu một mai trời không cho được sống nữa, bắt anh đi thì anh cũng được ra đi trong khi đang chiến đấu cho mục đích của tạo hoá. Sống không có mục đích đã sợ, điều còn đáng sợ hơn là đến lúc chết cũng không biết mình chết cho mục đích gì.

Chị Mạ nhắm mắt tận hưởng giây phút hạnh phúc hiếm hoi của đời làm vợ. Hơn 30 năm lấy anh, lần đầu tiên chị được hưởng sự quan tâm chăm sóc của chồng. Dù đó chỉ là một cử chỉ rất nhỏ: lo lắng, rồi dò dẫm đắp nước chiếc khăn mặt, gấp làm tư, đắp ngay ngắn lên trán vợ. Đó là

biểu hiện của lòng thương yêu thực sự. Đã là phụ nữ, đã làm vợ có cần gì to tát hơn đâu, dầu là nhà cao cửa rộng, là bạc tỷ, là giang sơn đi chẳng nữa... chị sẵn sàng đánh đổi chỉ để tận hưởng một cử chỉ nhỏ nhoi này.

Tối đó, chị Mạ cố gượng dậy lấy cuốn nhật ký của anh Cung để tìm đọc cho anh nghe một đoạn. Ngồi vào bàn, ngực chị như căng ra, cổ họng cuộn lên như muốn nôn mà không sao nôn nổi. Thấy vợ mệt mỏi, anh Cung bảo:

- Thôi em ạ. Hồi này anh thấy người cũng khoẻ. Em đã mệt thì đi nằm đi, đừng có cố.

Nghe chồng nói vậy, chị Mạ được cố rồi cuốn sách về giường nằm. Anh nói thế là anh thương chị. Nhưng con bệnh của anh nó có thương anh không? Làm sao mà chị biết được. Biết vậy, sáng nay nhờ quách Bằng đi cho rồi. Tối nó rồi, sang thăm bệnh rồi giúp một lát... Nghĩ đi thì thế, nghĩ lại cũng không thể được. Gần đây Bằng có gì mập mập mờ mờ, khó hiểu. Sáng nay cũng thế. Có bao giờ âm âm, bôm bôm như vậy đâu. Lại còn rì rầm nhỏ to với nhau gì đó... Lẽ ra lúc này con Quế phải có mặt ở nhà. Thôi đành thế, lạy trời, lạy Phật phù hộ độ trì cho anh Cung qua được vài ngày, rồi ra chị khoẻ, sẽ tính toán, bố trí lại cho hợp lý, chứ đề thế này không thể ổn được.

*

Anh Cung tỉnh dậy lúc hai giờ sáng, bật điện mò mẫm tìm dưới gầm giường, tìm góc nhà, tìm cả trên tường một con dế nào đó cứ rì rí rọt vào tai anh như tiếng kèn đám ma làm anh không thể nào ngủ được. Tìm mãi không thấy, anh tắt điện chui vào giường nằm. Tiếng con dế mỗi lúc một to, cứ như nó nằm trong lỗ tai, chổng mông lên để gáy. Anh Cung bịt tai lại, tiếng con dế càng to hơn, nhúc hết cả đầu. Anh bực mình, lại dậy ra phòng ngoài ngồi để tránh con dế mất dạy. Quái lạ, hôm nay trời thế nào mà chỗ nào trong nhà cũng có tiếng dế. Khi mất ngủ, anh Cung dễ nóng tính và cáu kỉnh có khi căm thù tất cả những gì là lý do. Anh mà tóm được những con dế khốn nạn này, thì anh sẽ cho mỗi con một nhát búa.

Anh Cung mở cửa bước ra ngoài sân. Cả khoảng sân nhỏ như có hàng ngàn con dế thi nhau khóc, loạn cả óc. Anh giơ tay đập mạnh vào cành nhãn trước mặt để cho đàn dế giật mình mà câm miệng. Chả con nào nó sợ, vẫn cùng nhau tấu lên bản hợp ca thê thảm. Ớc anh ong ong, rồi lúc lắc, lúc lắc. Ờ... như thế lại dễ chịu. Tiếng dế vẫn như tiếng kèn thổi vào tai. Anh chành miệng phát âm "he... he... be... be... e... e..." giống như tiếng bản hợp xướng của lũ dế, thì bỗng

dung thấy chúng im bất. Nhưng đến khi anh ngừng kêu, lũ dế lại té lên. Và thế là từ đó cho tới sáng, anh đứng ở giữa sân lắc lư cái đầu, miệng liên tục kêu "he... he... be... be... e... e...".

Chị Mạ tỉnh dậy không thấy chồng, vội vã lê đôi chân tê dại cùng tấm thân mỗi một ra sân.

Thấy anh Cùng đứng lắc đầu, kêu be be thì hoảng quá, chạy lại dìu chồng vào nhà. Anh Cùng giơ tay gạt vợ ra. Chị Mạ lùi lại suy nghĩ cách xử lý. Bỗng anh Cùng dừng lắc đầu, thôi kêu be be. Anh rập hai chân đánh rốp, đứng nghiêm, mắt nhìn thẳng, cất giọng hát: *"Đời mình là một khúc quân hành. Đời mình là bài ca chiến sĩ. Ta ca vang, triền miên bao tháng ngày, lượn bay trên núi rừng biên cương tới nơi đảo xa. Mỗi mỗi lòng chúng ta, ca bài ca người lính..."*.

Cứ thế, anh đứng hát say sưa, hát đi hát lại hàng chục lần.

Chị Mạ đứng nhìn chồng mà ứa nước mắt. Chị tiếp tục kéo anh vào nhà. Anh giậm chân, ưỡn ngực, quắc mắt, đồng dục, đọc to: "Chúng tôi quân nhân trong Quân đội nhân dân Việt Nam, lấy danh dự người chiến sĩ cách mạng xin thề dưới lá cờ vinh quang của Tổ quốc: Một, xin thề! Hy sinh tất cả vì Tổ quốc Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và giàu mạnh, góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì hoà bình độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới.

Hai, xin thề!..."

Đọc xong 10 lời thề danh dự của quân đội, anh Cùng lại giậm chân, vung tay hát: *"Đời mình là một khúc quân hành. Đời mình là bài ca chiến sĩ..."*.

Chị Mạ càng cố sức kéo anh vào nhà, anh lại càng đọc to hơn, nhanh hơn. Chị ôm anh đẩy, anh hất chị ra. Không còn cách nào, chị Mạ đành vào nhà lấy cuốn nhật ký mở đại một trang đọc thử. Trời ơi! Chị mệt quá. Miệng chị đắng ngắt, giọng khàn đặc, đầu vầng như búa bổ. Chị cố gắng đọc to cốt để át tiếng hát của anh Cùng:

... Sự thày rủ rỉ kể, giáo lý chân truyền của đạo Phật cho rằng, bất cứ kỷ niệm gì, vui buồn đều mang lại phiền não cho con người. Nó làm hại sức khoẻ, có thể làm chết người. Công chúa Mị Nương cũng chết vì tương tư chàng thuyền chài Trương Chi đó thôi...

Chị Mạ mới đọc đến đó, anh Cùng đã ngừng hát, nhưng hai tay vẫn vung, chân vẫn giậm. Thấy có hiệu nghiệm, chị Mạ quên mệt cố đọc tiếp:

... Vì vậy đạo Phật sáng tạo một học thuyết có tên "Hiện pháp lạc trú". Học thuyết yêu cầu con người ta vui tươi, lành mạnh trong thực tại. Hiện pháp là những gì hiện có bây giờ và ở đây. Lạc trú là vui tươi để sống, không ưu phiền quá khứ, và cũng không quá lo lắng cho tương lai.

Anh Củng ngừng mọi động tác, nhưng mắt vẫn nhìn thẳng dài dại. Chị Mạ ngược nhìn chồng, rồi cúi xuống đọc:

... Sư thầy hiền từ nói tiếp: Tại sao chúng ta cần phải Hiện pháp lạc trú? Bởi vì, như các cháu đã biết, quá khứ thì đã qua rồi, không bao giờ trở lại được nữa. Có tiếc cũng không thể lấy lại được. Tương lai thì còn ở phía trước, ta có bốn chôn lo lắng cũng chẳng giải quyết được gì. Nói như vậy thì khi ta làm kiểm điểm những việc đã qua để rút kinh nghiệm mà đề ra phương hướng liệu có trái với tinh thần của Hiện pháp lạc trú không? Ta có thể ôn lại quá khứ, tính toán cho tương lai, nhưng là để giáo dục hiện tại, cũng cố hiện tại.

Anh Củng chùng người, quay lại nhìn vợ và lắng nghe. Hình như toàn bộ các cơ trên khuôn mặt anh đã trở lại bình thường. Đôi mắt bớt dờ dại, nhưng vẫn còn vẻ ngạc nhiên như người vừa ở trên cung trăng xuống. Mồ hôi trên người chị Mạ toả ra, họng càng khô khốc, hai tay run run. Không được bỏ cuộc, cũng phải coi đây như một trận chiến đấu, phải cố lên chút nữa để anh Củng trở lại bình thường. Chỉ cố lên một chút nữa thôi. Chị cúi xuống kiên nhẫn:

... Hiện pháp lạc trú không cho phép ta kẹt vào quá khứ. Phần đầu xây dựng nhà mới to đẹp, đang hoàng, ấy là Hiện pháp lạc trú. Trước ngày ra trận lo thất bại, thao thức cả đêm, mất ngủ, ấy là kẹt vào tương lai. Bình tĩnh, sáng suốt bước vào trận đánh, ấy là Hiện pháp lạc trú... Tôi và anh trung đội trưởng nhìn nhau, đều tỏ ra ngạc nhiên trước kiến thức uyên bác của sư thầy. Thế hệ chúng tôi hầu như không được nghiên cứu, tiếp thu triết học phương Đông, ở đó có một khối lượng kiến thức đồ sộ của Phật giáo rất gần gũi với tư duy người Việt ta. Nên lần đầu nghe, chúng tôi như mảnh đất nứt nẻ được tưới nước. Trung đội trưởng quay lại chăm chú nhìn vị sư thầy vẻ kính trọng. Sư thầy nói tiếp: "Trong quan hệ tình yêu hôn nhân, gia đình cũng thế thôi, các cháu ạ, Hiện pháp lạc trú rất cần để bảo đảm hạnh phúc. Nếu ta có kỷ niệm tốt về tình yêu cũ cũng không nên quên nó. Nhưng cũng đừng để nó làm ảnh hưởng đến hiện tại cuộc sống gia đình mình. Ngược lại, nếu có kỷ niệm buồn thì hãy chôn vùi nó đi, chớ đào bới lên làm gì cho đau khổ. Trong Truyện Kiều của Nguyễn Du, chàng Kim Trọng tái hôn với nàng Kiều được là vì họ không bị kẹt vào quá khứ như nhuốc của nàng Kiều...

Chị Mạ ngừng đọc vì lúc này anh Củng đã đến bên cạnh, một tay đặt lên vai vợ. Bản hợp ca đưa đám của đàn dê xung quanh nhà đã tắt lịm. Anh Củng thấy trong đầu thoáng hẫng. Và anh cũng nhận thấy chị Mạ đang lên cơn sốt cao, hai tay chị ôm đầu gục xuống. Anh Củng nâng vợ đứng dậy, gỡ cuốn sổ để lại trên ghế, rồi dìu vợ vào nhà. ở ngoài cổng, chiếc xe đạp mini màu

xanh - sứ giả của lòng từ thiện vừa tới. Chị Bằng kịp dừng lại, khi nhìn thấy hai người đang tựa vào nhau, dò dẫm, thập thễnh bước vào nhà.

Mùa thu.

Trưa, vòm trời bóng vút. Từng mảng mây màu trắng đục nhợt nhợt trên nền trời xanh biếc. Có rất nhiều con chuồn chuồn màu vàng thẫm đang cánh ve vãn trên tầng cao. Bồn hoa cúc vàng rực như một mâm hoa đặt trước cửa nhà trực ban đại đội. Một đôi chim bồ câu trắng từ trên mái nhà, hứng chí vút lên trời xanh chao liệng như thể tắm mình trong không gian bình yên. Từ trận địa của bộ đội pháo phòng không bỗng vang lên tiếng còi báo động. Cùng quơ vọi chiếc dùi sắt lao ra chỗ treo chiếc keng, liên tục phang đến nóng cả bàn tay. Tiếng keng báo động vừa dứt, một tốp hai chiếc máy bay F-4H của Mỹ từ biển Đông lao vào. Tiếng gầm rít của động cơ phản lực xé tan đàn chuồn chuồn đang lơ lửng. Ở độ cao hơn nghìn mét, hai chiếc F-4H bay một vòng để xác định mục tiêu. Đến nửa vòng thứ hai, chiếc đi đầu bỗng cắm đầu lao vút xuống, cắt sáu quả bom, rồi ngóc đầu vọi vàng chuồn thẳng ra biển.

Các trận địa pháo cao xạ của bộ đội phòng không, trận địa trực chiến của dân quân thi thau nhả đạn. Lợi dụng khi bom nổ, chiếc máy bay thứ hai lao xuống cắt tiếp sáu quả bom đen trũi. Tiếng bom, tiếng súng hoà lẫn thành một thứ âm thanh hỗn độn. Mặt đất như vỡ ra từng mảng.

- Làng Chành bị bom rồi, bà con ơi!...

Làng Chành là nơi trung đội của Củng đóng quân. Ở đây có cụ Thủ, ông Nhậm, có Quyên, có nhân dân và đồng đội. Một cái làng nhỏ nhoi đầu xã, gần trường học, chỉ vón vện ba chục nóc nhà mà phải chịu 12 quả bom của giặc Mỹ, thì... chao ôi! Mới nghĩ đến đó... Làng Chành tan tác như sau trận lốc. Cá dưới ao bay lên vườn, người treo trên ngọn cây, nhà cửa đổ xuống biến thành tro gạch vùi lấp người đang sống. Mỏ mả quật tung, hất cót người lên ruộng. Tiếng khóc của bọn trẻ, tiếng thét của người mất cha, tiếng gào của người mất mẹ, tiếng chửi rủa trút hận thù... Tiếng tre nửa cháy ngùn ngụt, lớp lớp... cả làng Chành giãy lên đành đạch...

Người chị Bằng rung nhẹ như thể vừa có chấn động. Chị đặt cuốn nhật ký xuống bàn, không thể không ngược nhìn anh Cùng để chia sẻ, nhưng lại gặp ánh mắt của chị Mạ, liền lảng nhìn ra cửa. Chị Mạ mệt mỏi nằm trên giường, đánh xua cái lúng túng của bạn bằng câu nói:

- Đọc tiếp đi Bằng. Anh Cùng đang nghe đây.

Bằng vuốt nhẹ hai cánh mũi, rồi cúi xuống đọc tiếp:

... Cụ Thủ nằm vắt ngang thành bể nước, đầu cụt lăn lóc dưới gốc cây chè, máu ở cổ nhều rùng rùng xuống sân, bàn tay phải còn nắm đôi đũa tre. Gian nhà vách đất của cụ, cùng đồ đạc và cả chiếc ba lô của Cùng biến đâu mất.

Cùng với mọi người, Cùng đưa cụ Thủ xuống, rồi bê chiếc đầu có bộ hàm móm, tóc cắt ngắn bạc trắng của cụ lấp vào để thi thể được nguyên vẹn, đắp tạm cho cụ chiếc chiếu rồi chạy sang nhà Quyên. Nhà Quyên không bị sập đổ, chỉ bay mất mái. Nhưng chiếc hàm kèo bị trúng một quả bom. Xương thịt ông Nhậm cùng chiếc hàm tan biến hết, chỉ còn nửa lá gan mắc trên ngọn tre ngoài bờ ao. Quyên bị một mảnh bom xuyên từ lưng qua ngực, gục xuống ôm lấy mâm cơm, mặt vục vào bát canh rau ngọt. Miếng cơm độn khoai và rau muống trong miệng Quyên vẫn chưa nuốt kịp.

Làng Chành bị bom Mỹ giết chết 48 người, hầu hết là đàn bà và trẻ em. Bốn người không còn chút xương thịt để mai táng. Ngoài ra còn chín người đã yên nghỉ dưới mồ từ mấy đời trước cũng bị bom Mỹ quật lên rải cốt khắp cánh đồng...

Chị Mạ xúc động nhồm đậy, ngồi ôm gối dựa vào thành giường, chờ cho chị Bằng ngừng đọc liền hỏi anh Cùng:

- Sao anh bảo mới gặp chị Quyên?

Anh Cùng ngồi trên chiếc ghế ba đai, đối diện với chị Bằng, hai tay nắm và ghì chặt lấy bạnh ghế. Hình như anh đang chìm vào hồi ức bi thương của làng Chành, nghe tiếng vợ hỏi bỗng giật mình:

- Ờ... à. Thử em một tý xem... chất lượng tình yêu còn bao nhiêu.

Chị Bằng:

- Các người ký ám hiệu với nhau cái gì? Ai mà hiểu được. Thôi tôi phải đi đây, gần trưa rồi còn gì. Tôi hộ bà Mạ một lần này thôi nhá.

Mạ kéo tay Bằng, nhìn lên về phía chồng:

- Quyên là người yêu cũ...

Bằng chả vừa:

- Sao mà lắm cũ thế? - Rồi ngẩng mặt nói bằng quơ - Còn đây là mới hay cũ?

*

“Sao mà lắm cũ thế? Còn đây là mới hay cũ?”. Bằng đi rồi, mà tiếng Bằng cứ lặp đi lặp lại găm vào lòng Mạ. “Còn đây là mới hay cũ?”. “Còn đây”... là ám chỉ ai? Mạ hay Bằng? Anh Cùng ơi, cuộc đời anh đối với em còn nhiều bí mật lắm. Hơn hai mươi năm anh đi xa, đánh giấc những đâu, những đâu? Anh có chức, có quyền; anh làm gì, yêu ai? Hoặc người ta yêu anh, thậm chí mua chuộc anh, em làm sao biết được. Bây giờ, còn cái thân tàn như trái chanh đã vắt kiệt anh mới trở về trao cho em. Mà đã hết đâu... ánh mắt của Bằng, những câu nói lặp lờ và cả những cử chỉ gần đây của cô ấy đáng ngờ lắm. Đó, từ lúc cô ấy đi, anh xem ra có vẻ bản thân vẫn vợ như người mất hồn. Ôm thì ôm vậy thôi, chứ lúc tỉnh táo cũng khoẻ ra phết, chẳng khác gì hồi cưới nhau, ăn diện vào cũng bảnh bao, ra đường chả khối đưa chết mệt.

Anh Cùng ở ngoài sân vẫn vợ, vẫn vợ đứng nhìn đàn kiến khênh một con sâu đo đi từ góc sân ra vườn, trông như đoàn quân vác pháo hành quân vào chiến trường. Anh bồi hồi nhớ lại ngày anh cùng đồng đội rời làng Chành hành quân vào miền Nam đi chiến đấu. Làng Chành như một vết dao chém vào tim anh, vết thương không bao giờ kín miệng. Suốt đời anh, suốt cuộc đời cầm súng chiến đấu, không bao giờ quên được hình ảnh bà cụ Thủ cụt đầu nằm vắt ngang bể, hình ảnh Quyên miệng ngậm rau muống vục mặt vào bát canh mà chết, và lá gan tím lịm, khô héo của ông Nhậm treo lủng lẳng trên ngọn tre... Ngay cả bây giờ, ốm đau bệnh tật, nhưng mỗi lúc nhớ về làng Chành, cơ thể anh như được thắp lửa, sức sống bừng thức, sục sôi, bứt phá nhấn chìm cơn đau của bạo bệnh và mọi muộn phiền phức tạp.

Lịch sử và tổ tiên giao cho thế hệ anh phải hy sinh, phải chịu thiệt thòi để cho mầm xanh của dân tộc hồi sinh. Anh không có gì phải ân hận hoặc so đo tính toán. Đó là bổn phận, là điều tất nhiên của thế hệ anh. So với Bằng anh còn quá hạnh phúc. Anh có vợ, có con, có một mái ấm gia đình. Còn Bằng, sau khi dốc hết tuổi xuân ở Trường Sơn, trở về cô có còn gì đâu ngoài cái túi thuốc hình dấu cộng màu đỏ. Ở tuổi anh, hôm nay được tin bạn bè thăng quan tiến chức, ngày mai lại có tin đồng đội mắc bệnh hiểm nghèo. Thăng quan tiến chức thì ít, mà bị bệnh hiểm nghèo thì nhiều. Gian khổ, hy sinh nó nhiễm bệnh vào người, tuổi cao mới phát ra, thật khổ. Nhưng cứ nhìn thấy bọn trẻ, thấy con Quế mơn mớn vươn lên là anh mãn nguyện... Ờ mà sao

đến giờ này con Quế vẫn chưa về? Hễ bao giờ nó xuống với biển, y rằng bị hút vào đấy. Không biết biển hút, hay anh chàng nuôi tôm sú hút? Anh nhớ con gái.

*

- Mẹ ơi, bố ơi, con về đây mà.

Quế vừa gọi bố mẹ, vừa đẩy cửa vào trong nhà, hắt hụi vì sự lạnh ngắt. Cô hốt hoảng liên tưởng đến sự chẳng lành nên gọi to hơn:

- Mẹ, mẹ ơi!

Chị Mạ đang lơ mơ ngủ ở trong phòng, nghe tiếng con gái gọi thì giật mình:

- Gì thế con?

Quế lao vào trong phòng mang theo khuôn mặt lo âu, khiến chị Mạ hốt hoảng ngồi dậy, đỡ lấy cánh tay Quế chờ đợi một câu nói không lành từ miệng con gái:

- Bố đâu, mẹ?

Chị Mạ hắt hụi, rã rời sau một cố gắng. Chị uể oải nằm xuống:

- Thế mà mẹ cứ tưởng... Bố con vừa ra ngoài sân, chắc đâu đó.

Quế đặt tay lên trán mẹ. Rồi lại áp mặt vào ngực mẹ:

- Mẹ ốm lâu chưa? Mẹ khoẻ rồi chứ? Mẹ đã uống thuốc chưa? Cô Bằng có khám cho mẹ không?

Chị Mạ không trả lời những câu hỏi liên miên của con, mà nhắm mắt nói như một hơi thở cố:

- Sao con bảo đi hai ngày... có chuyện hả?

- Không có chuyện đâu mẹ, công việc thôi mà. - Quế nói nhanh rồi với chiếc gương tròn trên bàn. Cô thè đầu lưỡi lật lên, lật xuống hít hơi xuýt đầu lưỡi.

Chị Mạ hé cặp mắt quan sát con gái, hỏi:

- Răng miệng làm sao con?

Quế liếc nhanh nhìn mẹ, rồi quay lại với chiếc gương, vừa vuốt vuốt đuôi mắt, vừa trả lời:

- Không có gì đâu, mẹ. - Có thể con bị nhiệt, nên đầu lưỡi...

Quế ngừng soi, nhìn mẹ qua gương một giây, cảnh giác nói:

- Không hiểu sao lưỡi con rát...

Chị Mạ mở to cặp mắt sẫm soi từng nét trên mặt con gái. Đôi mắt to sáng, trong veo của con gái vẫn chưa có nét gì sâu gợn, cặp môi mọng đỏ vẫn trinh tươi, những sợi tóc đen trên vàng trán

non trẻ vẫn rung rinh nhảy múa, dáng đi vẫn kiêu hãnh, chả lẽ con bé đã...? Không, không thể có được.

- Con đi tắm đây mẹ ạ.

Chị Mạ nhìn theo thấy bước chân con gái vẫn nhanh nhẹn, cặp mông vẫn tròn vo tung tủy. Chỉ có điều... hồi trước chị yêu anh Cung chỉ qua một đêm làm vợ anh, sáng hôm sau lưỡi bị rách. Chỉ tại đôi môi anh Cung mãnh liệt quá.

Tối đó, khi lên giường ngủ, anh Cung nói với chị:

- Em có thấy con Quế kang khác không?

Chị Mạ nghiêng người quay lại đặt cánh tay lên vai chồng, nhắm mắt nói trong hơi thở:

- Em mong con được hạnh phúc.

- Chiều, anh thấy nó ngồi một mình, có lúc thờ thẩn như mơ tưởng. Từ đầu tối thấy loay hoay viết nhật ký. Có thể chuyển đi vừa rồi... Em thử nói chuyện với nó xem.

Chị Mạ rút tay khỏi vai chồng, trở lại nằm ngay ngắn và thở đều đều. Anh Cung đặt hai tay lên bụng, ngó đôi mắt lên đỉnh màn, rồi từ từ dụi mi mắt xuống. Ở phòng riêng Quế tắt điện. Không gian im vắng, chỉ có tiếng còi ô tô lạc lõng ở ngoài đường Mười vọng về. Sáng sớm, khi vợ chồng anh Cung còn nằm trên giường, Quế đã dậy thu dọn nhà cửa. Cô vừa làm, vừa hát. Tiếng hát như tiếng chim yêu trời xanh: *"Cô bé như chùm hoa lặng lẽ. Nhờ hương thơm nói hộ tình yêu..."*.

Chị Mạ bấm vào cánh tay anh Cung. Hai người nằm rán để lắng nghe từng động tĩnh của con gái.

Chị Mạ cảm thấy bệnh đã lui, người đã khỏe. Chị bảo với anh Cung để chị dậy khua khoắng chân tay cho sáng khoái và giúp con gái làm bữa sáng.

Vừa bước ra gian ngoài, chị cảm thấy không khí dễ chịu, hình như có mùi hương thơm nhẹ. Có thể chị ở trong phòng ngủ mấy ngày liền, mới bước ra ngoài. Cũng có thể cảm giác của người mới ốm dậy. A, đúng rồi, con Quế dọn dẹp nhà cửa, lau bàn ghế bóng loáng, trên bàn có một lọ hoa tươi rực rỡ. Những đoá hoa hồng làm nôn nao lòng người. Thôi rồi, con bé đang yêu. Nghĩ thế và chị thấy tim mình bồi hồi, thổn thức như thời con gái. Cầu trời, anh chàng nó gặp là người tử tế.

- Quế!

- Dạ, con đây!

- Lên, bố bảo!

Chị Mạ giật mình quay lại, thấy anh Củng đứng sừng sững sau lưng chị, mặt như đêm lê. Quế, mặt tái tái run run. Anh Củng giọng nghiêm khắc, lạnh lùng nói:

- Ta nhìn thấy trong mắt ngươi có một anh chàng. Mau mau hãy khai ra.

- Bố! - Khuôn mặt Quế giãn nở, miệng phụng phịu chạy đến úp mặt vào ngực mẹ - Mẹ bảo bố đi, cứ dọa con, hết hồn.

Chị Mạ xoa vào lưng con gái:

- Con gái mẹ lớn lắm rồi... Chắc là nó ở rể chứ?

- Ú... - Quế dụi tiếp đầu vào ngực mẹ.

Quế yêu bố và mẹ như không thể yêu ai hơn được. Với bố, Quế vừa yêu lại vừa sợ vì bố nghiêm khắc, thẳng thắn và tinh đời quá. Không có gì giấu nổi trước con mắt của bố. Có chuyện gì Quế không "khai báo" với bố mẹ đâu? Chuyện đời, chuyện công việc... Chỉ chuyện riêng của phụ nữ thì Quế mới "khai" riêng với mẹ. Chắc rồi mẹ cũng lựa lời nói lại với bố nếu thấy cần thiết. Mẹ sẽ nói theo cách của mẹ mà Quế không thể nào nói được. Còn chuyện này mà "khai báo" hết thì chắc bố đập chết. Quế sợ lắm. Giá mà bố khoẻ mạnh như mọi người thì tốt biết bao, và sẽ chẳng có chuyện gì xảy ra cả. Bố ốm đau bệnh tật, lúc tỉnh thì như mê, mà mê lại như tỉnh. Thương bố quá. Không biết bố có khỏi được bệnh?...

Quế về chậm một ngày, ngoài lý do "đặc biệt" không thể khai báo, còn một lý do mà cô có thể kể cho bố mẹ được. Đó là sức cuốn hút đến kỳ lạ của cái vùng biển đầy sù vẹt và phù sa đó. Chao ơi, nó như thể một thế giới lạ kỳ, là kỳ quan biển của mọi vùng biển, bình thường không dễ gì nhận ra nổi. Lần đầu tiên Quế phát hiện ra đàn cá biết đi "biểu tình". Nói đến dòng giống nhà cáy ở vùng biển này cũng đặc biệt lắm. Cáy có tám loại: Cáy lông, cáy xà xạ, cáy đá, cáy bã trầu, cáy còng, cáy xanh, cáy hú oà và cáy mù. Cáy mù là một loại chỉ nhỏ bằng đầu ngón tay, màu xanh đá, các bộ phận đầy đủ như những loài cáy khác, chỉ có đôi mắt là không có. Bù lại, thính giác của chúng rất nhạy, khi cảm nhận được tiếng động, liền vùi mình dưới lầy để lẩn tránh. Trong các loại cáy, Quế thích nhất là con còng. Còng sống ở chân bãi cát sát mép lầy. Con màu xanh, con màu đỏ, con màu đen tía trắng, con màu nâu. Trưa nắng, chúng rời lỗ lên cát kín đặc trông giống như vườn hoa muôn màu rực rỡ. Con còng đục có bộ càng rất lạ. Càng bên trái chỉ nhỏ như chiếc tăm màu trắng đục, còn chiếc càng bên phải màu đỏ tía trắng lại lớn gấp năm chục lần chiếc càng bên trái, lớn hơn cả thân con còng, vậy mà nó chẳng làm gì, lúc nào cũng chỉ giơ cao ngang mặt dứ dứ như chiếc thanh long đao đe dọa kẻ thù. Trong khi đó, chiếc càng bên trái tí xiu thì gần như làm việc cả ngày, liên tục gắp đất bỏ vào miệng. Khi gắp kẻ thù, chiếc càng lớn bên

phải lập tức giơ cao phập vào và rụng ra, để cho con còng chạy thoát an toàn. Quế bảo, đó chính là chiếc còng "quân sự". Để ý kỹ, Quế thấy con còng cũng "võ luyện" ra phết. Mỗi sáng khi chú còng từ dưới lỗ chui lên, giương đôi mắt như hai chiếc đèn cao áp quan sát, rồi mới giơ chiếc còng "quân sự" nâng lên, hạ xuống như nâng quả tạ. Lại khi phải chui xuống lỗ, bao giờ chiếc "thanh long đao" cũng xuống sau. Nhiều nhất và ở tận bãi lầy xa là những chú cá lông. Chỉ có đàn cá lông mới biết "biểu tình". Thông thường trên mặt lầy, mỗi chú cá lông trú ngụ ở một chiếc lỗ. Dù có lên mặt lầy để kiếm ăn, chúng cũng không bao giờ đi quá xa. Chỉ cần một cử động nhỏ, có khi một con chim bay ngang, là chúng rào rào thụt xuống lỗ. Bởi thế dân vùng biển mới có câu "nhát như cáy". Thế mà, vào một ngày nắng đẹp, gió nồm nam hiu hiu mát rượi, khoảng từ tám đến mười con nước và chừng tám, chín giờ bỗng nhiên hàng đàn cáy, cáy ông, cáy bà, cáy bố, cáy mẹ, cáy con, cáy cháu... bỏ hết "nhà cửa", "quê hương" lũ lượt kéo nhau bò ngược chiều gió dài đến ba bốn cây số. Chúng bất chấp tất cả, vượt lạch nước, cứ thế tràn qua, tiến lên. Người vùng biển gọi hiện tượng này là "cáy bò". Gặp được ngày "cáy bò" người đi câu cáy kẻ như trúng quả, chỉ đứng một chỗ, vung lưỡi câu giật đầy hết giỏ này đến giỏ khác. Trời ơi, còn biết bao nhiêu điều thú vị mà Quế mới khám phá ra ở cái vùng biển cận này.

Không ngờ chỉ sau 10 ngày phép, mình đã trở thành người đàn ông thực sự. Mình không thể tưởng tượng nổi có vợ, lại là người con gái xinh đẹp mới lạ chứ. Tình yêu nó ngọt ngào, thú vị đến không ngờ. Đêm tân hôn kỳ lạ, đánh thức toàn bộ giác quan trong con người, để rồi từ đây mới biết sức mạnh đàn ông của mình đến đâu. Họ hàng, bạn bè cũng hiểu hôn nhân thời chiến nên họ ra về sớm. Mình bảo với vợ:

- Em vào ngủ trước đi. Còn lâu anh mới đi ngủ.

Quẩn quanh một lúc, rồi nàng vào buồng giả vờ ngồi khâu khâu vá vá.

Đọc đến đây, chị Mạ ngừng lại nhìn anh Cũng, nói:

- Chỗ này anh bịa. Em khâu áo hăn hoi, đâu có giả vờ?

Anh Cũng cười:

- Có mỗi cái kim bị gãy khi đính cúc áo cho anh ban chiều. Không giả vờ thì khâu vá gì?

- Anh góm lăm. - Chị Mạ cười trừ rồi cúi xuống đọc tiếp.

... Khi lừa được nàng vào buồng, mình nhanh chóng lén vào chốt chặt cửa. Chẳng nói, chẳng rằng mình tút quần áo dài treo lên giường trùm chắn ngang ngực. Hình như người nàng rung.

Nàng xích ra mép giường ngồi. Nhìn lên đỉnh màn một lúc, từ từ nghiêng đầu, mình liếc nhìn nàng. Qua ánh đèn dầu mờ tỏ, khuôn mặt nàng mới xinh đẹp làm sao. Chưa bao giờ mình được tường tận ngắm nàng thế này. Mi mắt nàng dài và cong chớp liên hồi, môi nàng như nụ hồng hé nở, thỉnh thoảng hơi mím lại. Khuôn ngực nàng căng tràn phập phồng. Nàng không ngẩng lên. Nàng đang chăm chú khâu vá. Nhưng nàng có khâu gì đâu, chiếc kim cầm trên tay bị gãy một nửa đầu. Đúng là chiếc kim hồi chiều. Mình tung chăn ngồi dậy. Nàng hơi giật mình né sang một bên. Mình lấy chiếc áo sơ mi treo cuối giường, ghé răng cắn đứt một chiếc cúc rồi đưa cho nàng, nói:

- Tiện thể em đem cho anh chiếc cúc.

Nàng đón nhận chiếc áo và cái cúc màu trắng, ngồi yên vi như đứa trẻ bị lỗi. Trời cuối thu, đầu đông nên cũng chưa lạnh lắm. Nàng mặc chiếc áo lót "đông xuân" màu trắng, khoác chiếc áo len xanh ra ngoài. Suối tóc dài, chảy tràn trên tấm lưng thon. Mình thêm nàng hết chịu nổi, chỉ muốn ôm lấy tấm lưng cong kéo xuống. Nàng cứ ngồi "khâu vá" mãi. Nhà trên có tiếng ho khù khụ của bố, tiếng quạt đập muỗi phành phạch của mẹ, tiếng tàu chuối xập xòe ngoài vườn.

Chừng nửa giờ, nàng đứng dậy, treo áo lên móc rồi ra mở cửa. Làm sao mở được, mình đã chốt chặt, đến thánh cũng chịu. Loay hoay một lúc nàng đành vào giường ngồi. Nàng cúi xuống tắt đèn, nghĩ sao lại thôi. Mình cũng không biết phải bắt đầu như thế nào? Đành giả vờ nhắm mắt ngáy pho pho, thỉnh thoảng vẫn hé mắt xem nàng làm gì để còn tạo điều kiện. Có một lần nàng nhìn mình. Có lẽ nàng chọn vị trí để nằm xuống? Cũng có thể nàng sợ mình? Nếu vậy thì mình phải tỏ ra nhẹ nhàng. Nàng lại mở cửa màn định tắt đèn. Nàng thổi hai lần ngọn đèn chỉ tiêu tiêu, và thế là nàng thôi. Ngồi thừ một lúc, rồi nàng hạ mình nằm thu lu như con mèo ở mép giường. Khổ thân nàng quá, làm sao mà phải sợ chồng chứ? Những người đàn ông như mình có gì mà sợ? Mình cũng run, cũng xấu hổ và lúng túng mỗi khi phải đối mặt với phụ nữ và thậm chí còn mềm lòng khi bọn con gái khóc chẳng hạn. Vậy thì làm sao nàng phải rón rén, run rẩy? Nàng cứ thử lao vào ngấu nghiêng xem nào? Mình sẵn sàng tạo điều kiện ngay.

Mái tóc của nàng tỏa ra mùi hương nhu và lá xả thơm ngan ngát. Mùi hương nữ tính, quyến rũ đàn ông lạ kỳ. Nó làm cho đàn ông hăng lên, rồi lại mềm đi. Trời ơi, nàng đã nằm chung

giường với mình, và chỉ còn cách mình một với tay nữa thôi. Nàng sắp thuộc về mình. Chao ời, nghĩ đến điều ấy mình sướng run. Nàng cứ co ro ôm mép giường mãi thế kia thì... Ờ đúng rồi, nàng đang rét, phải đắp chăn cho nàng, đó là một lý do chính đáng.

- O... Em chưa ngủ à? Giời ời! Đắp chăn vào, chết rét mất.

Mình nói như vừa tỉnh giấc, rồi tung chăn phủ lên người nàng, và tiện thể dang tay ôm ngang bụng nàng kéo vào. Nàng cong người phòng thủ. Hai bên ghìm nhau như đôi trâu khoá sừng chừng mười phút. Cuối cùng nàng thua, giả vờ thua. Mình là kẻ chiến thắng, có quyền lực soát chiến trường, tìm bắt tù binh và thu chiến lợi phẩm. Nàng hỏn hển:

- Tất... tất... anh tắt đèn.

Mình ngẩn cổ nhìn ngọn đèn một giây. Không được, thông thể được, đèn là mắt. Không có đèn thì thưởng thức cái đẹp diệu kỳ của tạo hóa làm sao được. Mình đã bóc nàng trước sự chứng kiến của ngọn đèn. Suốt đời, mình sẽ không thể quên được cảm giác sung sướng lúc này. Nàng đẹp đến không thể chê được bất cứ một nét nào trên cơ thể, ngay cả nốt ruồi ở dưới rốn cũng màu son. Nàng giống như tác phẩm số một của danh họa. Cơ thể nàng toả mùi hương thánh thiện đến nỗi mình không dám xâm lược. Mình run, run quá. Có lẽ lúc đó mình đã đánh mất mình, hoặc ít nhất là đánh mất cái phần lý trí, mới đủ can đảm xâm phạm nàng. Nàng nhắm mắt, cặp môi hé mở. Nàng muốn được hôn? Mình sẽ hôn để nàng tiếp nhận thể nào? Mình từ từ đặt cặp môi lên miệng nàng, bỗng người nàng rung lên, cặp môi mềm mại mở ra đón nhận nồng nhiệt.

Suốt mấy giờ đồng hồ hai đứa xoay xở tìm lối đi vào nhau, mà không được. Chúng mình khờ khạo quá. Mình như người lính thất trận vãi đạn ở chiến trường rồi gục ngã trước khi đến được mục tiêu...

Chị Mạ ngừng đọc, mặt đỏ lựng, nhìn chăm chăm anh Cùng, cười tủm tỉm. Anh Cùng cũng cười nói với vợ:

- Ngày đó anh khờ dại chả biết làm gì... Mà sao em không hướng dẫn cho anh?

- Ô, anh hay nhỉ. Em hơn gì anh nào? Ngay cả đến lúc đó, em vẫn tưởng vợ chồng chỉ cần nằm chung giường là sẽ có con... Gần sáng, ở lần thứ hai anh thành công, lúc ấy em cứ tưởng bị thương cơ đấy.

Anh Cùng ôm lấy chị Mạ kéo xuống giường âu yếm. Bây giờ nghĩ lại đêm tân hôn đầy kỷ niệm ấy thật sung sướng và hạnh phúc. Theo anh, người phụ nữ nhất thiết phải dành trinh tiết cho chồng. Đó là điều vô cùng quan trọng đối với tình cảm vợ chồng suốt một đời người. Vợ chồng sống với nhau, cùng tạo lập và xây dựng một gia đình hạnh phúc phải vượt qua bao thác ghềnh, có những lúc tưởng như không thể nào vượt nổi. Có thể, có nguy cơ rạn nứt, lại có khi có kẻ âm mưu phá hoại. Rồi ốm đau bệnh tật, hoạn nạn, v.v... Vì vậy vợ chồng cần phải có một loại tình cảm đặc biệt. Loại tình cảm này bền vững đến không gì lay chuyển nổi. Quy luật hình thành tình cảm là do những kỷ niệm tạo nên. Càng nhiều kỷ niệm, kỷ niệm càng sâu sắc thì tình cảm càng bền vững. Đêm tân hôn, người con gái dâng hiến trinh tiết cho chồng là một kỷ niệm sâu sắc duy nhất trong đời người con gái. Nó là một thứ kỷ niệm đặc biệt, là chất liệu bồi đắp tình cảm vợ chồng thêm bền vững. Suốt cuộc đời, mỗi lần nhớ tới kỷ niệm đó, vợ chồng thêm tôn trọng yêu quý nhau hơn.

Anh Cùng siết vợ vào lòng, cảm động nói:

- Anh biết ơn em đã dành trọn đời vì anh và vì con.

Chị Mạ cảm nhận giây phút hạnh phúc hiếm hoi không kém gì đêm tân hôn ngày ấy. Quả thật, mấy chục năm lấy nhau, bao nhiêu lần chờ anh thất vọng. Có lúc đã thấy lòng chao đảo. Nhưng cứ nghĩ đến đêm tân hôn, cái đêm chị từ già đời con gái để thành đàn bà, tự dưng chị nhớ anh da diết và vững tin hơn. Sống với anh vất vả lắm, nhưng cũng được đền bù xứng đáng. Hồi đó nhận lời yêu, rồi cưới một người lính chuẩn bị lên đường ra mặt trận là chị đã dũng cảm. Nhưng suốt đời lăn lộn, chống đỡ để giữ gia đình hạnh phúc trong hoàn cảnh của chị, còn phải dũng cảm hơn nhiều. Bù lại, mỗi lần anh về phép, là mỗi lần anh chị lại có đêm tân hôn. Cái Bằng nói cũng đúng: "Dũng cảm lấy chồng bộ đội, sẽ được cả một đời trăng mật".

Từ ngày lấy anh, chưa bao giờ chị nghe được ở miệng anh lời khen chị đẹp. Chị cứ ngỡ anh không hài lòng, không yêu chị. Anh cưới và ái ân với chị chẳng qua theo cái nghĩa vợ chồng. Mãi đến bây giờ, đọc trang viết này của anh, chị mới hiểu thêm về anh. Chị sung sướng khi biết mình đẹp thực sự cho anh. Thì ra anh yêu chị, tôn trọng chị, và anh tận hưởng ở chị những giá trị của cái đẹp. Đời chị cũng không uổng phí. Chị phải làm gì đây để chứng minh chị cũng yêu anh, không phải chỉ là nghĩa của một người vợ. Chị gỡ cánh tay anh và ngồi dậy.

*

Bến xe là một ngôi nhà hai gian lợp ngói, cửa khoá im ỉm nằm cạnh ngã tư thị trấn. Sương mù như một tấm lưới trắng phủ xuống không gian trùm lên ngôi nhà, làm cho đêm càng thêm tĩnh lặng. Cây xà cừ như chiếc ô khổng lồ ủ rũ nhỏ những giọt nước mắt xuống mái ngói nghe lộp bộp. Mới ba giờ đêm, khách chờ đi chuyến xe thị xã lúc 5 giờ đã đến. Im lặng, vì không ai quen ai, không nhìn thấy nhau và cả lo lắng nữa. Có tiếng ho khậm khạc. Phía đầu hồi bên phải tiếng diêm bật xoèn xoẹt, lửa xoè, điệu cày cười giòn tan hâm không gian ấm lại.

Cùng đưa xe đạp cho Mạ giữ, bấm đèn pin soi tìm danh sách đăng ký mua vé. Tiếng một người đàn ông:

- Treo ở cái đình trên tường kia kìa. Hai mươi rồi đấy.

Cùng hơi thất vọng. Mới ba giờ đã có hai mươi người đăng ký mua vé. Cùng là người thứ hai mươi mốt, khó có thể đi nổi chuyến này. Mạ bảo:

- Cũng có người đăng ký hai, ba tên nhưng chỉ mua một vé.

- Sao lại thế?

- Em cũng không biết. Hình như họ sợ lái xe bán lung tung, tên đọc, tên bỏ sao ấy.

Cùng bảo vợ về đầu hồi bên trái ngôi chõ. Đêm cuối thu se se lạnh. Trời nặng, sương mù quần lên bò sát mặt đường, quần vào gốc cây trông như khói. Trời mù thế này ô tô khó mà đi được. Nghĩ thế Cùng nói với vợ:

- Nếu không mua được vé, chúng mình đèo nhau bằng xe đạp về đơn vị, có ba chục cây số thôi mà.

Mạ không trả lời, dựa đầu vào vai chồng tỏ ý đồng tình. Chị không muốn rời chồng một phút. Cùng tắt đèn pin, luồn hai tay qua lưng vào trong áo, nắm lấy hai bầu vú mềm mềm, cứng cứng của vợ. Cùng vẫn thềm Mạ, thềm lấm. Vợ chồng ở với nhau được hai ngày, mới bén hơi đã phải chia tay.

Một cuộc chia tay biết đến bao giờ gặp lại? Phải chăng không có cuộc chiến này thì Cùng và bao nhiêu người nữa làm gì có những cuộc chia tay kỳ quặc như thế này. Cùng bùi ngùi thương vợ. Thế là từ hôm nay Mạ trở thành một nàng vọng phu, đêm đêm còm cõi một mình nằm nghe tiếng súng từ phía Nam vọng về. Ngày ngày ra đầu làng đôi đôi mắt buồn về phương xa kiếm tìm hy vọng. Hình như tất cả những người đàn bà ở quê Cùng đều có đôi mắt buồn và mòng mòng? Đêm ở làng những ngày chiến tranh thường dài hơn ban ngày. Cùng ôm chặt vợ, im lặng hưởng giây phút hạnh phúc hiếm hoi của người lính. Anh còn muốn nói chuyện nhiều với vợ, nhưng thời gian quá ít ỏi. Tốt nhất lúc này chỉ im lặng mà tận hưởng.

Có tiếng dép lẹp xẹp đi về phía đầu hồi nơi vợ chồng Cùng ngồi. Cùng vội vàng kéo chiếc xu chiêng xuống chụp vào ngực vợ, rồi rút tay ra đặt trên đầu gối.

- Xe đến rồi! - Có tiếng người reo.

Mọi người đứng dậy nhón nháo đôi mắt ra ngã tư chờ đợi. Một chiếc ô tô khách loại 30 chỗ lọc cọc bò tới và dừng lại trước cửa nhà chõ. Người phụ xe mở cửa, nhảy phịch xuống đất, đập cửa đánh rầm như người vừa cãi nhau với vợ, rồi lấy chiếc khoá, khoá cửa lại. Anh ta sợ hành khách lọt vào trong xe. Người lái chính lục cục làm gì đó trong ca bin. Mọi người hồi hộp, nín thở chờ đợi. Trời tang tảng sáng. Phố huyện lác đác có người qua lại. Mấy bà buôn thùng, khăn

chít mỗ quạ, quần mỗ đũng, quang gánh trên vai, tay trái vắt qua đòn gánh cầm ca com trước mặt, tay phải bốc com đưa vào miệng, vừa vắt vẻo, vừa nhai, vừa trò chuyện rôm đường phố.

Phụ xe hăm hăm bước lên thêm hỏi băng quơ:

- Danh sách đâu?

Có tới bốn, năm câu trả lời và bốn, năm cánh tay chỉ lên tờ giấy viết nguệch ngoạc của nhiều loại chữ, nhiều loại mực treo phất phơ trên tường. Giật phắt tờ giấy, phụ xe lướt mắt qua, rồi nhìn một lượt hành khách như để so sánh rồi buông một câu:

- Nhiều thế này đi sao hết. Một nửa thôi.

Hành khách dồn về phía phụ xe, vây thành một vòng, tay cầm tiền, hướng mắt lên chờ đợi.

- Nguyễn Văn Tòng! - Phụ xe đọc.

- Có, có tôi đây!

Một người đàn ông râu lõm chớm, một tay ôm cái bọc vải nhựa, một tay cầm mấy tờ bạc cuộn lại giờ cao, lách vào. Phụ xe túm lấy cuộn tiền trong tay ông ta và giờ ra đếm, hỏi:

- Có đủ đồng ba không?

- Dạ, đồng tư đây ạ.

Xé một cái vé dúi vào tay người khách, phụ xe nói:

- Chưa có tiền giả lại nhá.

Ôm bọc đồ và nắm chặt chiếc vé trong lòng bàn tay, người khách ra sức chèn để thoát ra ngoài. Đám người như ao bèo ủa vào chỗ trống.

- Phạm Thị Nga! - Phụ xe đọc tiếp.

Không có ai trả lời. Phụ xe đọc lại lần nữa:

- Nga, ai là Phạm Thị Nga?

Vẫn im lặng. Có tiếng người đáp:

- Không có Nga đâu. Đọc người khác đi.

- Trần Văn...

- Có, có tôi là Nga đây. - Tiếng một phụ nữ chen ngang lời người phụ xe.

Mấy người quay lại mắt chị ta.

- Đứng đực ra đấy, đọc mãi không thừa. Điếc hả?

Chị ta vừa huých người bên cạnh để len vào, vừa giải thích:

- Tôi tên Ngả, đâu phải tên Nga.

Phụ xe cúi xuống hỏi:

- Là Nga hay Ngả?

- Dạ em là Nga ạ.

- Ngả hay Nga? - Phụ xe quát.

- Dạ Ngả ạ. Anh đọc sai tên em.

- Bà đứng đây, đây chỉ có Nga, không có Ngả.

Anh ta đọc tiếp:

- Trần Văn Bộ.

- Có tôi, đủ tiền đây ạ. Tôi mua vé xe đạp nữa ạ.

- Lã Thị Hội! - Phụ xe tiếp tục.

Một phụ nữ luống tuổi ra sức đẩy đám đông chen vào. Tới nơi chị ta ngẩng lên chờ đợi. Phụ xe hỏi:

- Tiền đâu?

Đến lúc ấy chị ta mới cúi xuống móc tiền. Móc mãi vẫn chưa lấy ra được hào nào.

- Đúng là đàn bà, ngổ tào. - Vài người sốt ruột rửa.

Lúng lúng thế nào, chị ta chỉ moi được tờ một đồng. Phụ xe nổi giận, đọc tiếp:

- Hà Văn Thi!

Chị phụ nữ vội kêu:

- Có, tôi có đủ tiền đây mà.

Người có tên Thi ấy người đàn bà, chen vào đưa mấy tờ bạc cho phụ xe, nói:

- Cả một vé xe đạp nữa ạ.

Phụ xe xé một vé đưa cho anh ta, bảo:

- Hết vé xe đạp.

- Thế thì tôi để xe đạp ở đâu? Mới bán hai vé xe đạp mà.

- Để đâu mặc ông. Tôi không biết. - Phụ xe nói.

Phụ xe bán được 16 vé thì tuyên bố "hết vé". Mọi người nhao nhao phản đối. Một hành khách về công chức tiến đến trước mặt người phụ xe bảo:

- Nhà nước quy định xe chở 30 khách, sao mới bán 16 vé đã hết?

Người phụ xe như không nghe thấy, không nhìn thấy, dứt tập vé còn lại vào túi, tỉnh bơ đi về phía cửa xe. Những người mua được vé ào ào chạy theo, vây kín cửa xe. Khoá mở, cửa xe hé ra một lối chỉ đủ cho phụ xe đứng và một khe nhỏ để khách lách mà chen vào.

- Nào, ai có vé đưa đây. - Phụ xe đứng ở cửa xe nói.

Người ta lại chen nhau, đẩy nhau để quyết đưa được tám vé trở lại cho phụ xe và được chen lọt vào trong xe. Người vào được trong xe rồi, mồ hôi nhễ nhại, quần áo xộc xệch, có khi dứt cả cúc áo, thở phào như vừa lên được vũ trụ. Những người không mua được vé, thì đứng nhìn tiu nghỉu. Chỉ tội cho hai ông khách mua được vé người, nhưng không mua được vé xe đạp, không biết xử lý thế nào. May quá, một ông gặp được người quen gửi chiếc xe đạp về. Còn một ông đành phải bán lại chiếc vé. Ông ta mang đến chỗ Củng:

- Ưu tiên cho anh bộ đội.

Cùng thấy tội nghiệp cho mẹ con một phụ nữ bỗng bẽ léch thích, đợi xe từ hai giờ mà không lên được, hơn nữa anh cũng muốn cùng vợ đi xe đạp lên đơn vị, nên nhường lại cho mẹ con chị ta. Chị phụ nữ gần như ứa nước mắt cảm động, nói:

- Tôi ơn các chú suốt đời... Bố cháu trên bệnh viện tỉnh đang hấp hối...

- Sao lại có thể vô lý như thế được?

Anh Cùng nói như người khùng và ngồi dậy toan túm lấy chị Mạ. Chị Mạ vội ôm cuốn sổ, lùi về phía góc nhà. Mắt anh Cùng trợn lên, răng nghiến ken két, loạng choạng đứng dậy, gầm gừ:

- Cô chỉ bịa... từ nay...

Chị Mạ vẫn ôm cuốn nhật ký trước ngực, nói trả:

- Anh để em học hết thì mới biết là thật hay bịa chứ.

- Bịa chứ, bịa chứ? - Anh Cùng lấp bắp hỏi.

Chị Mạ bình tĩnh bảo:

- Đây, để em đọc nốt đoạn cuối anh viết thế này - Chị Mạ cúi xuống đọc:

- Một câu chuyện thân thoai vậy mà như thật, mình phải ghi vào đây để suốt đời mình tránh xa nó...

Chị Mạ đành phải bịa ra đọc cho chồng nghe đoạn kết thúc. Mặt anh Cùng giãn ra, miệng nở nụ cười. Chị Mạ thở phào, thoát hiểm. Anh Cùng dịu hãn lại, hỏi:

- Rồi sau đó, chúng mình đến đơn vị ngủ ở đâu nhỉ? Đọc tiếp đi.

Chị Mạ gấp cuốn sổ, ấp vào ngực, nói với chồng:

- Đơn vị mượn cho một gian nhà kho ở hợp tác xã, một chiếc giường để hưởng "ngày trăng mật", và sau đó... anh bị sút lưng, còn em bị... "giập mật". Thôi khuya rồi, đi ngủ thôi, để mai đọc tiếp.

Chị Mạ cất cuốn sổ vào tủ, mở cửa ra ngoài đi giải. Thật hú vía, hôm nay chị không nhanh trí bịa ra đoạn cuối có lẽ anh Cung đã lên cơn nặng, và chị sẽ phải chịu trận. Chị bỗng hiểu ra, điều quan trọng không chỉ là đọc cái gì, mà còn phải đọc như thế nào thì mới có thể cứu được anh Cung.

7

Quế ngừng đọc, ngẩng lên nhìn bố. Anh Cung thêm thiếp, khò khè thở. Quế thấy trên trán bố lấm tấm mồ hôi, ở dưới cổ bóng nhẫy như có nước, đôi môi khô. Bố không bình thường rồi. Quế đặt bàn tay lên trán bố, trời... nóng quá. Bố bị sốt to rồi.

Nghe tiếng con gái gọi, chị Mạ giật mình chạy vào. Quế cầm tay mẹ đặt lên trán bố. Chị Mạ giật thót như chạm phải lửa. Thôi chết, thế là nguy rồi. Đi gọi ngay cô Bằng.

Quế vừa phóng xe máy đi, ở nhà anh Cung bắt đầu mê sảng. Mắt vẫn nhắm, nhưng miệng ú ớ:

- Luyện, Luyện ơi!

Chị Mạ lấy khăn mặt đắp nước lạnh đặt lên trán chồng. Từ ngày ở bệnh viện về, anh Cùng chưa sốt thể này bao giờ. Không hiểu anh sốt thông thường, hay do biến chứng từ căn bệnh hiểm nghèo.

- Không! Không!

Anh Cùng bỗng hét toáng, hai tay nắm chặt đập xuống giường. Mồ hôi trên mặt anh túa ra. Sau tiếng thét, miệng anh Cùng nhóm nhém, lắc đầu và tiếp tục ngủ.

Bằng tới, vừa đặt cái ống nghe vào ngực anh Cùng, bỗng anh vùng tay hét:

- Không, không được chôn nó.

Chị Bằng tiêm mũi an thần, rồi lấy chanh đánh cho anh Cùng hạ sốt. Chị dặn Mạ, nếu anh tỉnh dậy thì cho uống chỗ thuốc này. Bây giờ cứ tiếp tục đánh chanh và đắp khăn lạnh lên trán và theo dõi.

Chị Bằng về rồi, Mạ hỏi con gái:

- Con đọc đúng cái đoạn mẹ bảo chứ?

- Dạ, vâng... Con đọc đến chỗ này, thì thấy bố thiếp đi.

Chị Mạ lo lắng suy nghĩ. Chẳng lẽ hiện tại và quá khứ lúc ẩn, lúc hiện trong đầu anh Cùng? Chẳng lẽ không còn phân biệt được đâu là quá khứ, đâu là hiện tại? Luyện, cái tên mà anh Cùng vừa nhắc trong mê, đúng là người trong sách mà Quế vừa tái hiện. Đành phải chờ đợi xem cơn sốt của anh diễn biến thế nào, rồi tìm cách gì đó cho ổn.

Ngày hôm sau anh Cùng vẫn chưa tỉnh. Cặp nhiệt kế còn 37 độ. Thế nghĩa là anh không sốt nữa. Kiểm tra tim mạch bình thường, nhưng anh Cùng vẫn nằm ngủ ly bì, thỉnh thoảng vẫn lẩm nhảm mê sảng. Có lần anh gọi:

- Em ơi...

Chị Bằng giờ tay ra hiệu im lặng. Khi anh Cùng ú ớ gọi lần thứ hai, chị Mạ thưa:

- Dạ em đây. Anh có nhớ em không?

- Nhớ... - Anh Cùng bỗng đáp lại.

Chị Mạ kéo chị Bằng ra ngoài trao đổi:

- Mà y thấy chưa, anh Cùng vẫn nghe thấy. Tao cho đây chỉ là sự hôn mê tạm thời của não. Theo tao không cần vội đưa đi viện. Mà y cứ để ở nhà vài hôm để tao theo dõi. Nếu không được hãy hay, Bằng nhỉ!

Bằng:

- Nếu vậy, phải truyền dịch để nuôi sống cơ thể.

Mọi công việc cấp cứu anh Cùng tạm xong, Mạ lấy cuốn nhật ký, tìm một trang, nói với Bằng:

- Tao đọc, mà y quan sát xem anh Cùng có phản ứng gì không? Con Quế đi nấu cho mẹ ấm nước, để chốc nữa mẹ lau người cho bố.

Bằng ngoan ngoãn nghe theo lời Mạ, ngồi xuống giường chăm chú nhìn anh Cùng.

Từ trên đỉnh núi nhìn xuống, dòng sông Sê-ka-póc một màu trắng xoá, như con trăn khổng lồ lượn giữa bạt ngàn Trường Sơn bao la. Mây trắng quấn núi, quấn cây rừng và quấn cả người. Trên đỉnh cao cho mắt lang thang xuống bạt ngàn rừng Trường Sơn mây tầng tầng, lớp lớp cuốn lấy nhau, tưởng như mình đang bay trên trời cao...

Bỗng môi anh Cùng mấp máy, rồi từ miệng anh cất lời của một bài hát, giọng ú ớ, lúc nhòa, lúc rõ: *"Trường Sơn ơi... trên đường ta qua, không một dấu chân người..."*. Chị Mạ ngừng đọc, ra hiệu cho chị Bằng cùng hát theo để dẫn lời anh Cùng: *"Có chú nai vàng nghiêng đôi tai ngo ngác... Dừng ở lưng đèo, mà nghe suối hát... Ngắt một đoá hoa rừng, cài lên mũ ta đi..."*.

Đến đây thì anh Cùng ngưng. Chị Bằng cũng thôi. Riêng chị Mạ vẫn tiếp tục: *"Trường Sơn, ơi Trường Sơn, đèo vút cao vực sâu mây núi, đập đá tai mèo bằng sức pháo ngàn cân..."*. Không thấy anh Cùng hát theo nữa, chị Mạ ngừng và tiếp tục đọc:

... Có lệnh truyền xuống nghỉ giải lao 15 phút. Lộc vắt uych ba lô xuống. Luyện tựa ba lô vào thân cây rồi từ từ khụy gối. Minh nâng bi đông giữa cổ dốc ngược. Lộc quẹt mồ hôi, nói:

- Tao đã vút đến cả mấy cái thư của bạn gái, mà vẫn cứ nặng.

Luyện nhìn xuống chân bảo:

- Bên trung đội hai đã có bốn đứa ốm, sốt phải gửi lại trạm giao liên.

Minh bảo:

- Tổ ba đứa mình quyết phải dìu nín nhau tới đích. Không đứa nào bỏ đứa nào nhớ.

Vừa mới đẩy, Lộc đã đứng lên, chống hai tay vào sườn, uốn ngực nói đồng dục:

- Máu trộn sườn non, gan lát dưới, lạc rắc trên từng lớp... Những chiến sĩ cừu niên, tay cầm thìa xấn lên từng lớp. Đã hầy còn, anh đã gọi "nhanh lên" - Lộc hạ giọng - Đó là ăn tiết canh.

Anh Cùng mỉm cười. Bằng đập vào vai Mạ, chỉ vào miệng anh Cùng. Mạ nhìn chồng một lúc, rồi bảo với Bằng:

- Tao hiểu rồi...

- Sao cơ? - Bằng hỏi.

- Tao sẽ tìm được cách để anh Củng tỉnh dậy cho mà xem - Nói xong, Mạ cúi xuống...

... Về mùa khô sông Sê-ka-pốc nước cạn kiệt, lòng sông phơi một màu đá trắng, chỉ còn lại những suối nước trong suốt uốn mình trong khe đá. Từng đàn bướm trắng dịu nín nhau từ lên đá bay ra, chập chờn giữa lòng sông cạn. Lộc cởi phăng quần áo nằm ngửa trên hốc đá để nước tràn qua. Có tiếng khúc khích ở một lùm cây mọc giữa lòng sông. Mình khoác súng vẫy Luyện tiếp cận. Trong lùm cây có cái lều nhỏ, bốn xung quanh quần ni lông. Có người! Mình và Luyện nằm xuống quan sát, rồi thận trọng chia làm hai mũi tiếp cận. Hoá ra đó là cái "nhà tắm" của các nàng thanh niên xung phong. Những ba cô lặn. Cả ba cô đều tắm tiên.

Trở về, Luyện chỉ tay vào mặt Lộc cười ngặt nghẽo. Lộc giơ nắm đấm:

- Cười gì? Nói mau.

- Mà y tắm, súc miệng có thấy mùi gì không?

- Thuốc độc à? - Lộc trợn mắt.

- Còn hơn thế nữa. - Luyện vẫn cười - Ba nàng Tiên Dung xinh đẹp đắm mình ở đầu nguồn. Chàng ngụp lặn trong một vùng nước Thánh, hớ hớ...

Lộc cười gượng, xông đến bóp tay Luyện:

- Thật không?

- Không tin thì đi theo tao, đi Củng ới.

Chúng tôi lại quay ra bờ sông, nửa đường thì gặp ba nàng đã quân phục chỉnh tề đang đứng cúi đầu vung tóc cho ráo nước.

Ai thế nhỉ? Cô đứng giữa người dong dỏng cao, da trắng... tựa hồ như người cùng làng. Mình dang tay ngăn Luyện và Lộc. Lộc hỏi:

- Biệt kích?

- Không, tao nghĩ con bé đứng giữa là người quen, cùng làng...

- Ông thì, con gái nào cũng quen.

Luyện:

- Biết đâu đấy. Thanh niên xung phong bây giờ phải vào tận đây làm đường.

Lộc:

- Vậy thì ta cứ "xung phong" xem sao.

- Hay rút lui vào lùm cây coi kỹ lại. - Tôi bảo.

Lộc phản đối:

- Ngồi trong bụi, nhờ họ biết, cho mình rình họ tắm, ngượng chết.

Luyện vênh mặt:

- Thì đây "con ong đã tỏ đường đi lối về" rồi.

- Á à, ... ăn mảnh nhá. Chốc về tao phạt một phong lương khô, nghe chưa?

- *Thằng cha này... bắn bỏ mẹ.*

Chúng mình dàn hàng ngang anh đừng tiến lên. Lộc giả giọng Nghệ An lên tiếng:

- *Chào các đồng chí!*

Cả ba cô ngừng vẫy tóc ngẩng lên nhìn chúng tôi. Cô xinh nhất đứng giữa hất mái tóc ra sau, nói:

- *Ơ, ... ơ... anh Củng.*

- *Bằng! Có phải em là Bằng không?...*

Đang nằm trên giường, anh Củng bỗng đập tay xuống giường, miệng ú ớ:

- Bằng... Bằng...

Chị Bằng vội giữ tay anh Củng. Chị Mạ đặt cuốn sổ xuống, đứng lên giữ người anh Củng. Bằng:

- Anh Củng lại sốt.

Mạ:

- Làm sao bây giờ?

Bằng:

- Mày đi hái cho tao nắm nhỏ nôi về đây, mau lên.

*

Đêm về sáng, một trận mưa rào mùa thu tắm rửa sạch sẽ cho muôn loài. Sáng dậy, đường sá, sân nhà sạch bong. Cây bạch đàn đầu ngõ nghiêng mình hong mái tóc dài xanh mượt vừa được gội sạch đêm qua. Một đôi chim chiến chiến say sưa tìm sâu trên cành chanh trước cửa. Bông hoa loa kèn đỏ sậm, nở xoè đón ánh ban mai.

Chị Mạ ngắt mấy bông hoa loa kèn mang vào nhà trang trí trên chiếc bàn tiếp khách. Chị Bằng hốt hải đạp xe, phanh lại, dựa vào thêm, vừa bước vào nhà vừa hỏi Mạ:

- Mạ ơi! Tỉnh chưa?

- Bằng à, vào đây đã. - Chị Mạ vừa cắm hoa vào lọ vừa nói với bạn.

Ngồi xuống ghế, Bằng lôi trong túi ra một gói bốn chiếc bánh rán vàng khươm.

- Mày ăn gì chưa? Ăn với tao cho vui. Con Quế đi rồi à?

Mạ đứng dậy cầm cái phích của ấm nước vào ổ điện, vừa làm vừa nói:

- Anh Cùng vẫn chưa tỉnh... Mày không lo. Từ từ tao sẽ làm cho anh ấy tỉnh. Mày chỉ giúp tao cung cấp dinh dưỡng nuôi cơ thể anh ấy.

- Tao nghe mày. Nhưng tao cũng lo lắm. Nhỡ anh ấy có sao thì chết tao. Huyện đội, tỉnh đội, các ông ở xã sẽ kiểm điểm tao. Anh Cùng là Anh hùng....

Mạ vừa làm vừa nói với Bằng:

- Mày yên tâm đi, tao biết bệnh anh Cùng. Với lại, mày tưởng đến bệnh viện sướng lắm à? Bệnh của anh Cùng họ nhốt chung với người điên. Người bình thường như tao vào chăm bệnh còn điên nữa là anh Cùng.

Bằng vào kiểm tra sức khỏe anh Cung. Cô nghe nhịp tim, đo huyết áp, điều chỉnh van truyền dịch, v.v... rồi trở ra nói chuyện với Mạ. Mạ cũng đang nóng lòng muốn hỏi kỹ về cuộc gặp gỡ giữa Bằng với anh Cung ở Trường Sơn. Cũng vậy, Bằng đang muốn tìm hiểu trang nhật ký của anh Cung viết về mình. Cả hai đều giữ ý, nên chưa ai biết bắt đầu như thế nào?

Mạ đưa nước cho bạn và chủ động nói trước:

- Mày ở Trường Sơn tất cả bao nhiêu năm nhỉ?

- Bốn năm. - Bằng nâng chén trà chiều một ngậm để thấm cái vị đắng chát của trà, đồng thời cũng thưởng thức cái tinh túy, thanh tao, sảng khoái của hương trà buổi sớm. Trường Sơn chiếm một phần đời không nhỏ đối với Bằng. Nó vừa hạnh phúc, lại vừa cay đắng. Tuy ngắn ngủi, có bốn năm nhưng lại là cõi đời sâu thẳm nhất của Bằng. Có đêm nào Bằng không đưa hồn phiêu lãng về Trường Sơn. Ở đó, có những đêm trăng sáng, mắc võng nằm nhìn sang phía mạn đồi bên. Trăng rải vàng trên bạt rừng xanh ngát, cây cỏ thụ lặng lẽ, huyền ảo như cây đa trên vàng trắng bạc. ở đó, dưới tán cây cỏ thụ có một đoàn quân và có anh...

Mạ ý tứ hỏi:

- Hồi ấy, mày gặp anh Cung... được bao nhiêu ngày thì chia tay?

Bằng ngẩng lên nhìn thẳng vào mặt Mạ như định bắt quả tang cử chỉ không minh bạch. Mạ cũng nhìn thẳng vào mắt Bằng: "Ừ tở đấy! Cậu có dám cùng tở phanh phui ra không?". Bằng nhìn xuống và nói:

- Thế... Trong nhật ký anh Cung không viết à?

Thật tiếc cho Mạ, và cũng buồn cho Mạ, chín trang nhật ký liền sau khi gặp Bằng bị thấm nước, phai hầu hết chữ, không thể nào đọc nổi. Những trang tiếp theo anh viết một chút về cuộc hành quân trên Trường Sơn, còn lại hầu hết là những trận chiến đấu liên miên. Mạ cố tìm trong

những trang mờ ố xem có thấy dấu hiệu gì liên quan đến Bằng. Ở trang thứ hai có mấy chữ còn sót lại: "... thương cũng đành...". Trang thứ năm cũng có vài chữ đọc được: "... hôn nồng thắm. Em..." và trang cuối cùng duy nhất còn một chữ "chưa". Tại sao lại chỉ ướm có mấy trang này? Hay là anh cố tình làm cho ướm? Anh sợ Mạ đọc được nên xoá nhoà? Tại sao những trang khác không bị ướm? Mình phải moi ở Bằng vậy thôi. Moi bằng cách nào đây? Bằng, nó cũng tinh đời lắm. Đây, nó nhìn mình và lảng nhanh sang bông hoa, rồi lại cười cười. Nó đọc được ý nghĩ của mình. Mạ liền chơi một câu táo tợn:

- Anh Cùng viết về Bằng nhiều lắm. Viết hết. Tối qua, mày về, tao lại mang ra đọc cho anh ấy nghe, cứ thấy miệng cười cười. Tao tin chắc, anh ấy nghe được và rất thích.

- Thế à. - Bằng chỉ ngẩng lên nói mỗi câu.

Mạ vừa thả lời, vừa quan sát Bằng. Vẫn không thấy dấu hiệu gì. Bằng, nó cũng chẳng vừa. Chẳng thế mà hôm cái thằng cha tài chính xã lợi dụng tán tỉnh, khờ khạo, tránh mãi không được, Bằng lừa cho hắn viết thư. Tóm được bằng có, Bằng mang thư đưa thằng cho con "sư tử" nhà hắn. Hắn bị con "sư tử" giầy cho một trận, từ đấy chừa. Mạ thả câu nữa xem sao:

- Ngày đó giá mà anh Cùng chưa cưới tao. Có khi mày với anh Cùng lại có đám cưới to ở Trường Sơn ấy nhỉ?

- Mày... Chỉ vớ vẩn - Bằng cười mắng bạn.

Ở trong phòng, anh Cùng ú ớ gì đó. Cả Mạ và Bằng đều chạy vào. Anh Cùng vẫn nằm như người ngủ, miệng lảm nhảm:

- Mất tích... con... khổ thân quá...

Bằng sa sầm mặt. Những ngón tay mềm mại của Bằng bỗng run run. ở trong sâu thẳm tâm hồn, Bằng đang quặn quại bởi ký ức bị thương thời tuổi trẻ. Nhưng liền đó, cô lấy lại tâm thế, trở lại vị trí của người thầy thuốc. Bằng nói với Mạ:

- Phải tập trung vào chạy chữa cho anh Cung, Mạ nhi?

Mạ ngẩng lên gặp ánh mắt của Bằng. Họ dừng lại một giây. Không ai nói điều gì nữa, cả hai cặp môi của họ đều hơi mím lại. Có lẽ họ hiểu, điều quan trọng số một bây giờ là tính mạng con người - tính mạng anh Cung. Mọi thứ hãy gác lại. Và tất cả đều không còn ý nghĩa, một khi tình cảm của mình thờ ơ trước sự khát khao sự sống của đồng loại.

8

Vừa đọc, chị Mạ vừa quan sát. Bỗng mí mắt anh Cung giật giật liên mấy cái ở hai hốc mắt rỉ ra hai giọt nước. Cánh mũi trái anh Cung cũng giật nhẹ. Chị Mạ hiểu anh Cung vẫn nghe, và như vậy sự sống của anh đang được duy trì bằng những hồi ức của mình. Chị hy vọng, một ngày không xa, khi gặp một trang nào đấy sẽ đánh thức được anh. Chị nhẫn nại tiếp tục công việc.

... Lộc dựa súng vào ba lô, cởi bao đạn vứt xuống đất, ngồi thừ trên võng một lúc nhìn Luyện tỷ tê nhặt lại nắm rau tàu bay rửa sạch cho vào盎 gô. Rồi Lộc nháy khỏi võng, đứng trên một ụ mồi, mặt ngẩng, giọng hùng hồn:

- Quân đội ta - Lộc hạ giọng - là quân đội đông người - Rồi giọng lại mướt mà - Tổ quốc ta xanh tươi như một vườn rau cải. Để quốc Mỹ như một bầy trâu, lăm le phá vườn rau cải. Quân đội ta... đứng thành hàng rào.

Chị Mạ phì cười, và trên miệng anh Cung cũng rạn ngời một nụ cười mơ màng.

... Hết chuyện ăn, Lộc chuyển đề tài, ngồi dậy vắt vẻo trên võng, nói:

- Tớ có một bài thơ lục bát tuyệt vời. Các cậu nghe rồi cho ý kiến nhé. Đây là một bài thơ được đánh giá kỹ thuật gieo vần quá giỏi. Để tớ đọc cho nghe - Lộc ngửa mặt ngân nga - Khi ăn không được làm ồn... Ai mà vi phạm ăn... đưa chị nuôi.

Lần này thì anh Cùng cười thành tiếng. Chị Mạ mừng quá, gọi:

- Anh Cùng. Anh Cùng ơi!

Anh Cùng không trả lời. Nụ cười trên môi lịm tắt.

Chị Mạ ngược nhìn cái chai dốc ngược trên cọc màn, từng giọt đường glucô trong vắt nhỏ đều trong ống nhựa, truyền vào cơ thể anh Cùng. Da dẻ anh vẫn hồng hào, ngực vẫn phập phồng hơi thở. Anh nằm im như bất cần đời. Anh nằm đó, như không thể là người đã có nửa cuộc đời sóng gió bão bùng cùng với cuộc trường chinh của dân tộc. Đất nước đã kết thúc chiến tranh, nhưng gia đình chị thì cuộc chiến tranh mới lại bắt đầu. Chị Mạ đưa ngón tay miết nhẹ đuôi mắt và quay đi.

*

- Bố ơi, trước khi con đọc bố nghe, bố con mình nói chuyện với nhau, bố nhé.

Quế cúi xuống giường, nơi bố nằm, nhỏ nhẹ thì thầm như thể bố cô là người bình thường. Cô muốn tâm sự với bố nhiều chuyện. Chuyện tay chủ đầu tư hối lộ để nhất quyết thực hiện được ý định đầu tư của nó. Những chuyện lý thú cô vừa mới phát hiện ra ở dưới vùng biển cạn, và cả chuyện anh chàng rể tương lai của bố nữa.

Bố ơi, lẽ ra con phải được sinh ra ở cái vùng biển cạn đầy nắng và gió ấy mới phải. Bốn năm ở trường đại học mà con chả hiểu mấy về biển, đó lại là nghề của con chứ. Bây giờ đến với biển con như có bài học đầu tiên. Anh chàng giảng cho con từng ly từng tý đầy bố ạ.

Biển cạn, bắt đầu từ bãi cát, kéo dài ba cây số bãi lầy ra tới mép nước. Ba cây số bãi lầy đó, hàng trăm năm nay nó đã nuôi sống dân vùng biển này. Bắt đầu bước khỏi bãi cát là thế giới của dã tràng. Hàng vạn con dã tràng li ti suốt ngày mài mê xe cát. Hàng triệu những viên bi cát xếp thành một lớp trải dài bờ biển, trông như một tấm thảm xốp màu vàng sậm.

Bước vài bước nữa, tới mép bãi lầy là thế giới của một loài động vật kỳ lạ, đó là một loài cá chỉ nhỏ bằng đầu đũa, mình xám, đầu to, đuôi vuốt nhỏ, chúng chỉ có hai chiếc vây như hai mái chèo ở bên mang. Chúng bò trên cát như con rắn, nhảy trên đất như con nhái, bơi trên mặt nước như con vịt, ngụp lặn dưới nước như con cá và chui dưới lỗ như con cua. Chúng còn leo cả trên cây mới lạ chứ bố. Anh chàng bảo con đó là cá loi chơi đấy. Bước xuống bãi lầy, đó là thế giới của con cá lác hoa. Sau cá lác hoa là quốc gia của con còng, con cáy. Cáy cũng có hàng chục loài, sống hoà bình với nhau, chứ không chiến tranh như thời của bố đâu ạ.

Trong "quốc gia" cáy còn có nhiều "dân tộc" thiểu số khác nữa. Không "dân tộc" nào xâm phạm "chủ quyền" của nhau.

Sau "quốc gia" cáy là "vương quốc" cá bớp và cua. Người biển có câu "cua có gọng, bớp có gan". Ấy vậy mà chúng lại cùng một "vương quốc" mới lạ chứ. Thực ra đây là "vương quốc" của cá bớp. Còn cua chỉ là những ông khách "tạm trú" thôi. Cá bớp thường ăn thịt cua bằng cách phục chờ những chú cua chuẩn bị lột xác. Vừa lột xác xong, còn mềm bầy, vợ chồng nhà bớp xông vào xé xác chén ngon lành. Nếu gặp cua dữ, còn cứng, bớp ta khôn khéo lừa đuôi vào cho cua cắn rồi vẩy mạnh, thế là càng cua gãy. Hai lần cắn, hai lần vẩy, con cua hết vũ khí. Con bớp bám vào vết thương của con cua mà day rĩa cho đến khi con cua chết.

Từ "vương quốc" của cá bớp ra đến mép nước là "liên bang" rộng lớn, gồm nhiều loài sống chung với nhau: Trước hết phải kể đến con cá soi, cá len, cá lèn, con cáy rồi mới đến con vẹm, con hoa bầu, con vọp, con ngao, con ngán, con đĩa, con don, con thun thút, con sò, v.v... và còn bao nhiêu thứ nữa bố ạ. Đây là những thứ mà ở thành phố gọi là đặc sản. Con đã được nếm món nem đĩa tuyệt vời anh chàng đãi con. Con đĩa mình màu xanh nhạt gồm hai vỏ khép lại như củ lạc, và một chiếc đuôi màu trắng như giá đỗ. Con đĩa nằm dưới lớp cát biển, há hai cái miệng có những sợi ria màu nâu để đón thức ăn là phù du biển. Người ta dùng một chiếc dầm nhỏ bới lên

để bắt. Dĩa rửa sạch, bứt đuôi để riêng. Còn thân đem luộc, nhặt lấy ruột. Ruột dĩa như ruột con hến. Đuôi dĩa đem trần nước sôi, vớt ra để ráo nước, ruột cùng chân dĩa đem trộn với thính và riêng, thêm chút lá chanh, húng quế. Thế là ta có một đĩa nem dĩa ăn vừa thơm, giòn ngon lắm cơ.

Anh Củng không hề có một cử động. Khuôn mặt anh bình thản đến vô tư nằm bất động trên gối. Hình như anh tiếp nhận lời tâm sự của con gái thờ ơ, làm cô mất hứng. Cô lại ra bàn lấy cuốn sổ, đọc cho bố nghe.

... Đêm mình nằm mơ thấy Mẹ. Trong mơ Mẹ không đẹp bằng thật. Cả hai đứa tắm chung dưới sông. Dòng sông xa lạ, mình chưa gặp bao giờ. Nước màu phù sa đỏ. Hai bên bờ là những lùm cây lúp xúp của một miền đồi hoang mạc. Mẹ tắm ở bờ bên kia, mình tắm bờ bên này. Giữa dòng xuất hiện một bé gái đang bơi. Thế là cả hai đứa cùng bơi ra đỡ lấy đứa bé đưa lên bờ. Rồi cứ thế đi, đến một rừng quế thơm ngát và cả ba ôm nhau bay vút lên trời, bay mãi... Tỉnh dậy, chỉ thấy vòm trời trong chiếc tăng lấp lánh giọt trắng khuya. Đại ngàn Trường Sơn âm linh, tiếng côn trùng rả rích. Bên cạnh, Lộc ngáy gừ gừ. Vồng Luyện lặng im. Giấc mơ đẹp, hạnh phúc mà ngắn ngủi quá. Ngắn như tuần trăng mật của vợ chồng mình. Cứ theo giấc mộng thì Mẹ đã có mang và sẽ sinh con gái. Nếu đúng thế mình sẽ đặt tên con là Quế. Trần Thị Thanh Quế. Mai đây phải viết thư cho Mẹ. Chặng đường tiếp theo, thế nào cũng gặp quân ra, mình sẽ gửi thư đi...

Quế ngừng đọc, vì thấy gương mặt bố bỗng rạn nứt. Ngón tay cái của bàn tay phải của bố cử động đều đều như gõ nhịp. Rõ ràng bố đang sống với những hồi ức mà Quế vừa tái hiện.

- Thế nào con? - Chị Mẹ đã đứng sau lưng Quế từ bao giờ, cất tiếng hỏi.

Quế quay lại, hỏi mẹ:

- Bức thư này mẹ có nhận được không ạ?

- Mẹ nhận được.

- Mẹ còn giữ chứ ạ?

Chị Mạ đặt tay lên mái tóc con gái, âu yếm:

- Để mẹ lấy cho con xem nhé.

*

Quế nhìn bố một lúc rồi quay sang hỏi mẹ:

- Bức thư về trước khi mẹ sinh con chứ?

- Bố con gửi ngày 17 tháng 4 năm 1966. Mãi đến tháng chạp, ông nội con lên xã mới nhận được. Mẹ sinh con cuối năm 1970, sau lần bố con từ chiến trường ra. Lúc đầu ông nội đặt tên con là Thắng, ý là chờ ngày chiến thắng. Sau bố con đổi thành tên Quế.

Quế mân mê chiếc phong bì gấp bằng tờ giấy bồi cũ kỹ. Nó là chiếc phong bì vậy mà còn phong trần hơn đời Quế. Nó đã từng vượt Trường Sơn, qua bao bom đạn hiểm nguy, để bây giờ nằm đây bình thường như bao tờ giấy khác, trông lại còn nhàu nhĩ nữa. Quế lật mặt sau bì thư, bố cô vẽ một mũi tên chéo, lại ghi một hàng chữ chéo: *"Thượng khẩn, hoả tốc, xé gió, tung mây về ngay với vợ"*.

Chị Mạ tủm tỉm cười, nói:

- Không phải bố con viết đâu. Chú Lộc, người cùng tổ tam tam của bố viết đấy.

- Chú Lộc vui tính mẹ nhỉ!

Chị Mạ đặt bức thư xuống nhìn ra trời đêm. Có giọt sao lọt qua cửa sổ lấp lói như đang giễu đời. Một giọt sương đánh đu trên cành lá và buông rơi ngoài cửa sổ. Lặng lẽ mà oanh liệt. Xa tắp

và chói ngời. Ngày ấy... chị Mạ nhớ lại, cái ngày chồng chị đi xa, chị là dâu mới ở nhà chồng, đối xử với nhà chồng không khổ, mà khổ chính vì cái đói. Cả làng, cả nước đều đói. Ra đường nhìn ai cũng thấy đôi mắt thao láo thèm cơm. Ruộng đất nhiều, nhưng bông lúa dựng đứng như bông cỏ may, cho ít hạt thóc quá. Lại mỗi hạt thóc phải chia năm xẻ bảy. Sức gái mười bảy bẻ gãy sừng trâu như chị mà mỗi bữa được hai lưng bát khoai lang làm sao chịu nổi. Bê nổi cơm lên, mở vung ra, lọc mãi được hai xum xụp bát cơm dành cho bố mẹ chồng. Còn lại là khoai lang, chia nhau mỗi người hai lưng bát. Ăn xong phải uống thêm vài bát nước rau muống luộc cho bụng đỡ ề ọc, khó chịu. Cả làng bòn mót bất cứ thứ gì có thể ăn được. Ngọn khoai lang, rễ rau má, đến cả củ chuối già rồi cũng hết. Bắt chước người ta, chị tuốt cả lá điền thanh, một thứ cây trồng làm phân xanh đem về vò kỹ cho đỡ cứng để nấu canh ăn độn thêm. Ngẫm lắm, nên khó nuốt. Có đêm đói quá, bụng réo không ngủ được, chị mò dưới gầm giường tìm khoai lang ăn sống. Tìm phải củ khoai thối nhão nhoét như cứt mèo. Chùi tay, rờ rẫm được củ thứ hai, đưa lên miệng gặm lại phải củ khoai hà, hăng nhưc mũi. Tìm mãi cũng được một củ. Sợ cha mẹ chồng nghe thấy tiếng nhai sồn sột, chị chui vào trong chăn nằm gặm. Tưởng yên, nào ngờ gần sáng thì bụng sôi ùng ục, rồi miệng nôn, trôn tháo. Ròng rã suốt một ngày trời, người teo tóp như giẻ rách. Gần tối, bố chồng mang thư anh Cùng về. Chị mừng lắm, cầm bức thư trên tay run run vì vừa hồi hộp, vừa kiệt sức. Trận đói năm ấy, cả làng không ai chết, nhưng gần chết kiểu như chị thì nhiều. Bây giờ thóc gạo thừa mứa, ngồi nghĩ lại vừa ngạc nhiên, vừa sợ.

Quế đọc hết bức thư, ngồi ngẫm nghĩ từng nét chữ đã nhoè ố của bố. Cô cảm thấy vui vui. Tình yêu của bố mẹ cô cũng đẹp lắm, lãng mạn chả kém các cụ ngày xưa. Có lẽ thế hệ Quế bây giờ chưa chắc đã có được tình yêu như vậy. Họ thực dụng. Ngày xưa các cụ yêu bằng mắt, bằng lời, bằng cả ca dao, hò vè... Còn bây giờ hình như... câu trước, câu sau chưa rõ tên tuổi, nhân thân tay chân đã rồi tinh, rồi mù. Cứ nhằm nhằm muốn nuốt chửng con người ta. Chán thật.

*

Đêm sau, khi chị Mạ đang rì rầm đọc để chữa bệnh cho chồng, anh Cùng bỗng đập tay xuống giường, miệng hô "Xung phong". Đúng lúc, Bằng xuất hiện. Chị chạy vào buồng:

- Tao lạy mày Mạ ơi. Tao xin mày cho tao đưa anh ấy đi viện, không tao chết!

Mạ:

- Mà xem đây này. Anh Củng vừa hô xung phong cùng với tao đây.

Bằng:

- Xung với chả phong. Ông bí thư Đảng uỷ chửi tao còn thiếu hắt nước vào mặt. Tao lạy mày, Mạ ơi... Nếu không ông Củng chết trước rồi tao cũng chết theo thôi.

Mạ đặt bàn tay lên vai bạn, thông cảm:

- Mày yên tâm đi Bằng. Tao sẽ thuyết phục được các ông ấy. Tao đã tìm được đoạn kích thích sự tỉnh dậy của anh ấy.

Chị Mạ gỡ chiếc đồng hồ đặt xuống chiếu, nâng cánh tay anh Củng lên bắt mạch. Một phút sau, chị đặt cánh tay anh Củng xuống, nói:

- Đúng rồi...

- Đúng cái gì?

- Trước khi đọc mạch 85. Bây giờ 100. Rõ ràng ông ấy cảm nhận được Bằng ạ.

Quế chen vào:

- Vậy con đọc tiếp mẹ nhớ.

- Thôi con. Mạch 100 là tim đã làm việc quá sức. Dừng lại ở đây thôi.

Chị Mạ gấp sổ, tắt điện, cùng Bằng và con gái ra phòng ngoài. Nghe Mạ giải thích Bằng cũng ngoài, dặn dò vài câu rồi đi. Trời đã giữa thu, nên về đêm lạnh lạnh. Quế lấy chiếc áo khoác quàng lên vai mẹ. Hai mẹ con ra hiên ngồi. Ở nơi thẳm xa phía chân trời quàng lên một vùng sáng đỏ như hừng đông. Đó là khu vực trạm biển áp lớn của tỉnh. Ở đó họ thả những bóng điện tròn có công suất lớn. Phía đông xa xa, bầu trời mát dịu có những ngôi sao xanh li ti như những hạt vừng rắc trên tấm bánh đa. Đó là phía biển. Toàn tỉnh có 54 kilômét bờ biển. Có một bến cảng. Bến cảng nhỏ lắm, mà mỗi năm nộp ngân sách hơn hai trăm tỷ. Trong khi đó tổng thu nhập của huyện nông nghiệp một năm chỉ có 10 tỷ đồng. Cứ làm nông nghiệp dẫn đến 15 tấn, 20 tấn lúa một héc-ta cũng không giàu được. Trung ương nói, tỉnh cũng nói, rồi huyện và xã cũng nói theo, phải chuyển đổi cơ cấu. Nói mãi... nhưng chuyển như thế nào? Mày mò bao nhiêu năm vẫn giẫm chân tại chỗ. Lại họp, lại kiểm điểm: "Chủ trương đúng, nhưng tổ chức thực hiện chưa được".

Hồi Quế mới về nhận công tác ở Sở là cán bộ trẻ nhất. Tuy không nói ra, nhưng dường như ai cũng coi Quế là hàng con cháu, mới "nứt mắt" chưa thể tin tưởng giao công việc được. Hàng ngày đến cơ quan, việc của Quế chủ yếu là nấu nước, pha trà, quét dọn nhà cửa, lau bàn ghế, rửa ấm chén, v.v... Họp hành cũng không dám phát biểu, kiến nghị. Nói ra, các bác, các chú lại bảo "trúng khôn hơn vịt".

Còn nhớ trong một buổi họp phòng, Quế hăng hái đề nghị "phải thế này, phải thế kia". Họp xong, ngồi uống nước nói chuyện, ông trưởng phòng hỏi Quế sinh năm nào? Quế thưa lại là cô sinh cuối năm 1970, ông à lên một tiếng rồi bảo: "Chú đi bộ đội, vào chiến trường đánh nhau lúc đó cháu chưa sinh ra", rồi ông cười mát. Quế hiểu ý ông trưởng phòng muốn nói gì.

Những cán bộ trẻ như Quế vừa rời ghế trường đại học ra nhận công tác, ai cũng muốn bắt tay vào công việc để thử sức mình và cũng để tôi luyện trong thực tế mà trưởng thành, nhưng cứ như thế này thì đến bao giờ Quế mới được làm việc thực thụ. Quế khâm phục sức chịu đựng gian khổ và công lao của các chú, các cô, nhưng Quế không thể chịu được sự bảo thủ, trì trệ của họ. Có thể đó là điều khác biệt giữa Quế và thế hệ đi trước - một thế hệ mà Quế thường nói là sờ vào con chuột máy vi tính cũng sợ điện giật thì làm sao đưa sở này tiến lên theo kịp nhịp sống thời đại? Có thể suy nghĩ của Quế hơi cực đoan, nhưng nhờ cực đoan mà có vài lần va chạm quyết

liệt, và rồi sau gần hai năm đun nước, pha trà Quế mới được chấp nhận tham gia nghiên cứu dự án.

Quế nói hết những suy nghĩ của mình với mẹ. Trước đây, những tâm sự đại loại mang tính chất chính trị như thế này, Quế thường nói với bố. Dẫu gì bố cũng từng là lãnh đạo, chỉ huy. Bố góp ý, chia sẻ với Quế. Bây giờ bố nằm đấy, sống mà như chết. Quế chỉ còn mang ra giải bày với mẹ. Mẹ nghe, chia sẻ, an ủi, động viên Quế thế là tốt rồi.

Chị Mạ không hiểu lắm về công việc của con gái. Chị lại càng không hiểu gì về cơ chế, về lãnh đạo, chỉ huy. Từ ngày khoán sản phẩm đến từng hộ lao động, trên mảnh đất của mình, chị canh tác giống gì, chăm bón ra sao đều do ý chị. Đó là việc chị thích nhất. Bởi vì cũng từ ngày ấy chị được no đủ, thóc trong nhà lúc nào cũng đầy cọt. Duy chỉ có một vụ chị nghe người ta đi rước cái giống lúa 8865 của Công ty giống cây trồng về. Chờ mãi đến khi ra bông chị trở một nửa. Vụ ấy coi như mất. Một lần khác, nghe ông xã rước cái con lợn hướng nạc về nuôi. Nuôi mãi, chả "ông đông lạnh" nào mua cho, đành thịt đem ra chợ bán, hạch toán lỗ mất 300 nghìn đồng. Từ đó chị chừa, không dám nghe ai nữa. Của đau con xót. Của mình, cuộc sống của mình thì mình lo. Chứ các ông ấy làm kinh tế bằng lời nói, bằng chữ viết thì giỏi đấy, nhưng bảo bắt tay vào làm có khi chả biết.

Vì thế chị Mạ thông cảm được với con gái. Chị bảo con:

- Thì cứ ý con, con làm. Biết đâu mà nghe người khác được.

Không nghe, không chấp hành có nghĩa là cán bộ không gương mẫu, không có năng lực trình độ, không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, và sẽ không đề bạt, không tăng lương, v.v. và v.v... Từ ngày Quế đi làm, cô cảm thấy như có gì không ổn. Học một đằng, làm một nẻo. Cô cảm thấy hình như đôi cánh tay mình có cái phanh, thỉnh thoảng ai đó thắng lại, khi mà cô muốn tự vùng vẫy. Chỉ có mỗi việc duyệt dự án đầu tư làm con tôm giống mà có đến 12 cuộc họp, nhậu nhẹt lên bờ xuống ruộng vẫn chưa quyết được cho con tôm nằm chỗ nào. Ừ mà cũng phải, ngay cả đến Quế, một kỹ sư đầu ngành của tỉnh cũng đã dứt khoát được đâu. Cô đã có đủ lập luận, số liệu khoa học để thuyết phục lãnh đạo đâu. Còn nói đến ai nữa.

Làm thế nào để Mạ hiểu được lòng mình? Chuyện tình cảm khó lắm, nhất là đối với phụ nữ, ai cũng ích kỷ đến tàn nhẫn. Ngay cả đến chị em gái cũng không thể nhường nhịn nhau. Mình thì vẫn cứ phải đi lại chăm sóc điều trị cho anh Củng. Không còn cách nào khác, thôi thì Mạ hiểu sao cũng phải chịu vậy thôi. Cây ngay sẽ không sợ chết đứng.

Chị Bằng vừa đạp xe chậm chậm, vừa suy nghĩ. Hàng dừa xanh chải tóc ven đường dẫn chị đến cổng nhà chị Mạ. Con cún lông xám từ trong thềm chạy ra quẩn lấy chân Bằng, ư ử. Bằng nhẹ nhàng dắt xe dựa vào thềm. ở trong nhà chỉ có tiếng Mạ độc thoại. Bằng đứng lại, khổ thân Mạ quá. Cuộc chiến tranh giội xuống đất nước này 30 năm, thì Mạ phải hứng chịu gấp đôi thời gian ấy. Cả Bằng cũng thế. Ban ngày Bằng xăng xái lao vào công việc. Đêm đến, Bằng phải chiến đấu với lòng mình, với thân phận mình cũng không kém phần ác liệt so với những ngày chịu bom, hứng đạn ở Trường Sơn. Cũng như bao người phụ nữ, Bằng đã từng làm vợ, có đêm tân hôn ngọt ngào sung sướng. Bằng đã được mang nặng đẻ đau - niềm hạnh phúc của người phụ nữ. Bằng đã từng được cất lời ru của đời người làm mẹ, và thấp thỏm lo âu khi trán con nóng, miệng con thở khò khè... Vậy mà, bây giờ... Con ơi! Con lưu lạc ở phương trời nao, để mẹ phải thui thủi một mình thế này mãi. Anh ơi, anh có biết cho em? Có đêm nào em không vật lộn để cho giấc ngủ chiến thắng với nỗi thương anh và nhớ con. Ngoài sân có bao nhiêu lần chó sủa, bao nhiêu lần tiếng gà gáy sáng và bao nhiêu lần tiếng xe máy đi đêm em đều đếm đủ hết. Đến cả tiếng sủa nào là chó nhà ai, tiếng gáy nào là con trống của xóm em cũng thuộc. Em chỉ mơ một ngày nào đó, có một thanh niên thật giống anh bước vào nhà và... chào mẹ.

Chị Mạ bước ra cửa, gặp Bằng đứng ở thềm, liền kéo bạn vào nhà. Ngồi xuống ghế, Bằng hỏi:

- Anh Củng chuyển biến gì không, Mạ?

- Cũng có hy vọng. Vừa nãy tao hô "đứng dậy", chân tay anh Củng nảy nhẹ mảy Ạ.

Bằng lại hỏi:

- Mày có thường xuyên xoa bóp cho anh Củng không?

- Ngày tao làm hai lần vào sáng sớm và chiều tối. Mỗi lần khoảng mười lăm, hai mươi phút.

- Tao sẽ thường xuyên đến. Nhưng bất cứ lúc nào anh Củng có triệu chứng khác thường, mày cho gọi tao ngay.

Mạ ơn Bằng lắm. Từ ngày Bằng ở chiến trường về, đảm nhiệm trạm xá trưởng của xã cho đến bây giờ, sức khỏe gia đình Mạ đều do tay Bằng chăm sóc. Nhớ hồi còn nhỏ, con Quế ốm đau quặt quẹo, nay viêm phế quản, mai lại đi ỉa, phát ban... tất cả đều do Bằng điều trị. Có hôm, nửa đêm mưa gió ùng ùng, Bằng cũng phải dậy cầm đèn mò mẫm đến nhà Mạ cấp cứu bé Quế. Rồi đến lượt Mạ bị viêm âm đạo. Bằng không nề hà đặt thuốc điều trị cho Mạ hàng mấy tháng trời cho đến khi khỏi. Bây giờ lại đến lượt anh Củng. Chính vì cái ơn đối với Bằng mà Mạ nể, không dám hỏi, không dám nói ra cái điều Mạ đang lẩn cẩn trong lòng. Anh Củng như cái trứng để dầu dũa. Sơ sẩy một tý là chết. Tất cả đang nhờ vào bàn tay nhân đức của Bằng. Ngồi mà lý lẽ ra thì thế. Chứ nhiều lúc Mạ cũng khó chịu lắm. Cái gì chung chạ còn được, chứ cái việc ấy dứt khoát không! Lại còn danh dự của Quế. Việc chồng con của nó nữa. Lấy vợ xem tông, lấy chồng xem giống. Người tốt, hiểu biết, ai người ta cho con cái lấy vợ khi biết bố nó chả hay ho gì trong chuyện ấy.

Bằng cắn nửa môi dưới nhìn ra sân tư lự. Phải công nhận Bằng đẹp hơn Mạ. Nếu như Mạ nể nã, dịu dàng thì Bằng đẹp hơn hớ, đẹp dữ dội. Ở cái tuổi 47 mà má Bằng vẫn đỏ hồng, đuôi mắt chưa có vết nhăn, răng còn bóng, mắt long lanh như mắt con gái. Cái đẹp của người phụ nữ hồi xuân muộn như ngọn lửa bùng lên trước khi tắt. Người như Bằng, đàn ông đứng tuổi nào không

mê. Lại ở độc thân nữa chứ. Khác với Bằng, Mạ đã ở thời tiền mãn kinh. Cái việc ấy, việc chăn gối có cũng được, không có cũng được. Không còn "lúc nào cũng đói" như trước. "Công trình phụ" xẹp xuống, không căng mọng nữa. Môi cũng héo, mắt khô, da sạm như ngọn đèn cạn dầu, sức sống không bùng bùng khát khao. Ngày còn trẻ nghĩ đến lúc này Mạ sợ. Bây giờ "lúc này" đã đến mà Mạ thấy bình thường. Thì ra cái mình có mà lo mất mới sợ. Mất rồi thì không còn sợ nữa.

Ngồi thừ nhìn ra sân một lúc, Bằng thở dài, quay lại, hỏi Mạ:

- Mày có thiếu lắm không?

- Không. - Mạ trả lời - Anh Cùng còn hưởng nguyên lương, cộng lương con Quế. Với lại ba sào ruộng khoán của tao cũng đủ thóc ăn rồi... Thuốc thang cho anh Cùng có đơn vị và Nhà nước lo đầy đủ.

Trả lời Bằng, nhưng trong lòng Mạ lại nghĩ, ở Bằng lúc này không còn là đôi mắt của thầy thuốc đối với bệnh nhân nữa. Lại cái giọng thờ dài, y như của một người vợ đối với chồng. Cái cắn môi khi nãy... Có thể hai người đã có thời gắn bó với nhau sâu sắc lắm? Mới cách đây mấy hôm, trong khi mê sảng, anh Cùng chả nói: "Mất tích... con... khổ thân quá". Chả nhẽ giữa họ còn có một đứa con? Nếu thế thì khủng khiếp quá.

Vòng ngực chị Mạ nâng lên, hạ xuống cùng với một nhịp thở dài não ruột. Bằng đứng dậy chào Mạ để về. Con cún vẫn vô tư vẫy đuôi tiễn chân khách ra tới cổng.

Chị Mạ trở lại giường bắt mạch cho anh Cùng. Mạch 85, bình thường. Không có dấu hiệu phản ứng với những trang viết tối nay. Thế là thế nào nhỉ? Chị ngồi hẫng lên giường chuẩn bị xoa bóp cho anh. Mỗi lần làm xong, chị mệt rũ rời. Thường ngày có con gái ở nhà cùng phụ giúp. Nay nó đi công tác, phải hai, ba ngày nữa mới về. Mình cũng phải cố thôi, chứ biết làm sao được. So với những gì anh chịu đựng trong các trận chiến đấu vừa qua không thấm vào đâu. Chị tự nhủ như vậy, và bắt đầu nâng bàn chân anh Cùng lên xoa bóp. Xoa bóp xong, chị lại tìm một

đoạn mà chị cho là quan trọng để đọc thử, đến đoạn dịch chuẩn bị đưa anh Củng vào quan tài để mang đi chôn, miệng anh Củng bỗng hé mở mỉm cười. Chị Mạ thôi đọc, hỏi anh Củng:

- Anh Củng ơi. Anh không chết chứ?

Môi anh Củng nhênh nhếch. Da mặt hơi chuyển động. Chị Mạ hỏi tiếp, hy vọng có tiếng trả lời:

- Chúng không chôn anh chứ? Anh Củng?

Một ngón tay cái của anh Củng bỗng cựa quậy. Chị Mạ hỏi dồn:

- Bọn dịch đi rồi, anh tỉnh dậy đi chứ. Tỉnh dậy, mau anh Củng.

Mi mắt anh Củng bỗng chuyển động. Chị Mạ mừng quá, nói tiếp:

- Anh ơi, chạy mau. Bọn chúng sắp đến đấy. Chạy mau!

Một ngón cái chân phải anh Củng cử động. Chị Mạ hét to:

- Chạy!

Cơ đùi anh Củng rung nhẹ, rồi dừng lại ngay. Chị Mạ gỡ đồng hồ, bắt mạch cho chồng. Mạch đập 90. Chị trở lại với cuốn sổ nhật ký, đọc tiếp.

*

Xong việc, Quế gói ghém tài liệu, chào mọi người, rồi dắt chiếc cúp 81 ra về. Ở quán nước ngoài cổng, chàng đang chờ. Thấy Quế, chàng bước ra, đặt một tay lên chiếc gương xe, nhìn Quế hỏi:

- Em về thật à?

- Thôi để lần khác anh ạ. Bố em đang ốm nặng lắm. Ở nhà chỉ có mỗi mình mẹ.

Chàng nhìn thẳng vào mắt Quế nói:

- Hay là... em cho anh lên... thăm bác?

Quế tần ngần:

- Em nghĩ lúc này chưa được đâu, anh ạ.

- Thế còn việc đầu tư trại tôm giống của Đài Loan, em tính sao?

- Cái đó còn tùy thuộc vào dữ liệu em đang thu thập. - Quế cũng không muốn thông tin sâu cho anh về vấn đề này, cô bảo - Thôi, em phải về đây. Anh nhớ cho em một điều: phải giữ gìn sức khỏe, anh nhé. Sức khỏe của anh là tài sản của em đấy.

Xe vượt ra khỏi thị trấn. Hai bên đồng lúa vàng trải dài như mặt sóng. Hàng cây xà cừ xanh ngắt đứng reo bên đường như để chào tạm biệt. Quế thấy lòng vui vui. Mỗi lần xuống biển, gặp anh là mỗi lần Quế khám phá thêm một điều kỳ diệu. Anh không có cha, không có mẹ phải ở với bác, nên sớm phải bươn trải ngư trường. Biển đã ngấm vào anh, như thể chính biển đã sinh ra anh, nên biển đã cho anh hơi thở của biển, nói tiếng nói của biển, nhìn cái nhìn của biển và sống cách sống của biển. ở cái thời kinh tế thị trường, con người đa đa có lối sống thực dụng, mà có được người mang gương mặt của biển, có tấm lòng biển hiem hơi lắm.

Xuống vùng biển đã vài lần vào nhà hàng Gió Biển, Quế được thưởng thức món cá lác hoa kho tiêu bằng niêu đất. Một món đồng biển, ăn rồi không làm sao quên được. Người ta bảo như thế là nghiện. Quế nghiện cái vị ngày ngày giống như thịt bò sát, man mát như giống cá biển, chua chua của vị phù sa. Quế cam đoan, không riêng Quế mà tất cả mọi người nếu may mắn

được thưởng thức món này, đến chết vẫn không quên. Vậy mà mãi hôm qua, anh mới cho Quế biết tường tận con cá lác ở dưới biển như thế nào?

- Ô... ơ, nó là con...? - Quế ngạc nhiên reo.

Anh cúi xuống vén cao ống quần, rồi ngẩng lên nhìn theo tay Quế chỉ và trả lời:

- Nàng tiên cá đấy.

- Nàng tiên cá thật sao?

Ồ mà thật. Nó chỉ nhỏ bằng quả ớt, trông giống như con cá bống. Mình óng màu phù sa của biển. Dọc hai bên thân hai hàng vân giống như hoa trinh nữ. Đuôi xoè như chiếc quạt giấy đầy hoa văn rực rỡ. Dưới ánh nắng vàng tươi, đôi mắt nó ánh lên màu ngọc bích. Chúng đang vùng vẫy, quẫy đạp, đùa giỡn trên lớp phù sa đặc quánh. Có một chú cá lớn bỗng há miệng, phòng mang trông như con hổ mang bành, hai vây bên mang xoè ra, vênh lên, hàng vây trên lưng dựng đứng như cánh bướm. Á chú mày cũng nóng tính nhỉ, định bắt nạt liễu yếu đào tơ. Thấy Quế say sưa quan sát, anh giảng giải:

- Nó là món cá lác hoa kho tiêu bằng niêu đất mà em nghiện đó.

Quế ngạc nhiên thực sự:

- Nó là con này - con cá lác hoa?

Thế mà khi nằm trên đĩa nó chỉ còn là một khúc cá thơm ngậy, rùng rợn những thớ thịt trắng phớt, chứ đâu còn là vân hoa, quạt giấy, cánh bướm nữa.

- Chúng sống trong lỗ dưới mặt lầy. - Anh nói - Thường ban ngày nấp lên, chúng rời khỏi lỗ, lên cạn kiếm ăn. Nước lên, chúng lại chui xuống trú ngụ.

Quế lại hỏi:

- Thế lỗ của chúng đâu anh?

- Ở ngay dưới chân em đó. Em thấy chưa? Trên một mét vuông có đến vài chục loại lỗ. Mỗi lỗ một loài động vật biển trú ngụ. Đây nhé, lỗ này dựng đứng, nước trong có một chút màng mỏng ở mặt, thò ngón tay xuống thấy có nhót là "ngôi nhà" của con nhệch. Lỗ này, hơi hẹp, xiên ngang, có mấy vết xước ở miệng là "nhà" của con cáy. Còn cái lỗ này, trên cửa có một vệt nhẵn, trũng xuống là lỗ con cá lác. Để anh chứng minh cho em xem nhé.

Anh khua hai tay lên một vòng. "Rào", mặt biển bỗng chuyển như rừng động. Loáng cái, tất cả mọi con vật đang "lao động" trên mặt biển bỗng biến hết. Một chú cá lác trườn như con rắn đến cửa một chiếc lỗ, rồi nhảy lộn một vòng, đuôi đã ở miệng lỗ, từ từ lúi xuống cho đến khi ngập ắng.

- Ô hay nhỉ! Làm sao mà bắt được nó, hờ anh?

Anh dẫn Quế lội lầy đến chiếc lỗ con cá lác, hướng dẫn:

- Có hai cách em ạ: Cách thứ nhất, người ta làm một chiếc cạm, như chiếc cạm cần đánh chuột, nhưng chỉ nhỏ xíu bằng chiếc đũa, rồi giương lên đặt ở miệng lỗ, trên lối ra vào. Một người đặt khoảng 50 chiếc, một buổi có thể kiếm được năm, bảy chục con. Cách thứ hai là câu. Kia, em trông cái anh đeo chiếc giỏ bên hông, cầm chiếc cần câu dài, đứng như Tù Hài chết đứng đầu bãi.

Quế nhìn theo tay anh chỉ, quả thật anh ta nhẹ nhàng đưa cần câu vút rất nhẹ, quay cái đầu cần mềm oặt một vòng. Thế là, trong tay anh ta đã có chú cá lác giẫy giụa. Anh ta đi như không đi, cử động như không cử động. Từ ngạc nhiên đến khâm phục, anh ta vừa như một nghệ sĩ múa, lại như một nhà ảo thuật.

Nắng thu ran ran trên mặt biển. Người "nghệ sĩ" câu cá vẫn đứng đỉnh làm ảo thuật, để biến những chú cá lác dưới biển vào giỏ của mình. Để có một đĩa cá ngon ở nhà hàng Gió Biển, người dân phải vất vả, kiên nhẫn lắm. Quế muốn khai thác, bèn hỏi tiếp:

- Con cá lác, nó ăn gì, hờ anh?

- Nó ăn những con vật trên biển nhỏ hơn nó, như con cáy, con còng, con tôm, con dã tràng... -
Bỗng anh triết lý - Nó chỉ ăn thức ăn của biển, uống nước của biển mà sao thịt nó thơm ngon thế nhỉ?

Quế liếc nhìn anh, mắt long lanh, miệng tủm tỉm cười, nói:

- Anh cũng ăn thức ăn của biển, uống nước của biển đấy thôi.

- Vậy em có nghiện không?

Nghĩ đến đây, Quế mỉm cười, đạp phanh cho xe chậm lại để đỡ trông tránh. Mỗi lần xuống với anh là mỗi lần Quế như giàu thêm, lớn lên và cũng con người hơn. Anh như kho báu biển, mà Quế có thể đào bới suốt đời, không bao giờ hết, không bao giờ chán.

Quế về đến nhà đã bảy giờ tối. Mẹ Mạ đang đọc cho bố nghe ở trong nhà. Thế là bố không sao, nhưng vẫn chưa tỉnh.

Thấy con về chị Mạ mệt mỏi đưa cuốn sổ cho Quế, bảo:

- Giúp mẹ một lúc... Mẹ ra ngoài có việc.

Quế nhận cuốn sổ từ tay mẹ, ngồi vào bàn. Cô chưa đọc ngay, mà ngồi nhìn bố. Lúc ấy, đôi mắt anh Củng hơi hé mở. Quế mừng quá gọi:

- Bố!

Bàn tay phải anh Củng đặt trên bụng hơi cử động. Năm ngón tay chơi vơi như muốn nắm vật gì, Quế cầm lấy bàn tay bố. Anh Củng hơi nắm lại. Quế có cảm giác, bố cô muốn nhấn nhủ điều gì qua bàn tay của mình.

- Bố, bố cần gì ạ?

Đôi mắt hé mở, vô hồn của anh Củng không nói lên điều gì. Quế hỏi tiếp:

- Con đọc cho bố nghe nhé?

Năm đầu ngón tay anh Củng hơi bấu vào tay Quế. Quế hiểu, mẹ vẫn bảo bố đang sống bằng hơi ức. Quế với cuốn sổ trên bàn đọc tiếp.

... Đêm ấy, mình bí mật trèo tường rút ra ngoài. Lỡ Út Diệu có báo tụi lính ập vào thì mình cũng tẩu thoát. Cả đêm không có động tĩnh gì. Gần sáng mình lại leo tường trở lại nhà. Bá Nhung ngồi quần thuốc rê trước đèn, thấy mình về, bảo:

- Con đi đâu để con Út nó khóc quá trời?

Mình bước vào buồng, thấy Út Diệu vùi mặt xuống gối, hai bờ vai rung rung. Mình ngập ngừng ngồi xuống, nói:

- Tôi... Tôi xin lỗi Út.

- Anh ác lắm! - Út Diệu dỗi, rồi xoay lưng lại - anh hổng hiểu gì hết.

- Nhưng anh phải đi Út à. Khi nào hết giặc, anh sẽ trở về với... Út.

Quế gấp cuốn sổ mỉm cười. "Các cụ" cũng mơ mộng chả kém gì. Vậy mà, bây giờ tụi Quế hơi một tý, "các cụ" đã "hư hỏng mất thôi con ơi". Thật, chả biết thế nào nữa.

Chị Mạ lại bước vào hỏi:

- Sáng mai chủ nhật, con nghỉ chứ?

- Vâng ạ.

- Bây giờ con ngồi đây theo dõi bố, giúp mẹ. Mẹ hy vọng "trận chiến đầu" này bố con sẽ "chuyên".

Quế chuyển cuốn sổ cho mẹ, ngồi xoa bóp hai bàn chân cho bố. Chân bố vẫn ấm nóng bình thường. Giọng chị Mạ mỗi lúc một gấp.

... Nghe tiếng đề pa của pháo 105, mình ra lệnh:

- Xuống hầm!

Đây là loạt pháo thứ bảy. Cây cối đã bị đạn pháo phát quang ném đi nơi khác. Trận địa trơ ra như người còi truông. Đất đá bị đạn cày đi, cày lại tơi như cám, trộn với thuốc đạn thành màu xám tro. Chiến sĩ giữ trung liên bị một mảnh pháo găm vào đầu, vật ra, máu ri rỉ như người đứt tay.

- Kéo vào trong hầm. Điện cho vận tải khiêng về phía sau!

- Báo cáo. Tiểu đội phó Tiểu đội 9 bị pháo phạt mất đầu!

- Còn không?

- Báo cáo! Không tìm thấy đầu ạ.

Ở trong hầm, chiến sĩ trung liên bồng giầy lên bàn bật, như con cá rô bị đánh giập đầu.

- Báo cáo trung đội trưởng, đại liên bị phá huỷ rồi ạ.

- Ai giữ, sao để mất súng?

- Báo cáo. Cả hai hy sinh.

Từ trong hầm, chiến sĩ trung liên bỗng bật dậy lu lu chạy ra giao thông hào, rồi vật ngửa giãy đành đạch. Hai quả pháo 105 nổ liên tiếp ngay mép hào, đất, khói trùm lên trận địa. Lộc vọc vào hầm một chiến sĩ miệng hồng hộc thoi thóp. Bên ngực phải thủng một lỗ đứt lọt nắm tay. Lộc cuộn cả chiếc áo lót nhét vào, mà máu vẫn xối ra như ống nước.

Quả pháo cuối cùng của đợt thứ bảy phát đứt cây súng lẻ bằng cổ chân - cây xanh cuối cùng còn lại, cách trận địa khoảng 60 mét.

- Về vị trí chiếu đấu!

Thường thì sau mỗi đợt pháo, bộ binh địch xung phong ngay. Nhưng đợt này, năm phút đã trôi qua vẫn không thấy động tĩnh gì. Từng đụn khói rải rác khắp trận địa ngùn ngụt bay lên. Một rừng gỗ cụt chổng chơ bên kia trắng đẫm lên trời như những nọc tiêu đen sì, hậu quả của đợt chất độc hoá học cách đây hai năm. Từ rừng gỗ cụt đầu đó, địch chia làm ba mũi tiến vào trận địa.

Lộc vừa ôm súng vừa nói:

- Cứ để chúng đến thật gần hãy đánh.

Luyện bảo:

- Địch đông lắm, trên dưới một đại đội.

Lộc chặc lưỡi:

- Càng dễ trúng.

Vẫn không thấy súng nổ. Thằng cha này sao hôm nay lì thế. Mình lao đến vọt đét vào mông Luyện.

- Bắn đi chứ!

Luyện đã bị một viên đạn nhọn xuyên giữa trán từ bao giờ. Một vệt máu đỏ rịn xuống báng súng.

Hết đợt tấn công, trung đội chỉ còn bảy người. Đạn B40 hết. Đạn M79 cũng hết. Đạn đại liên còn, nhưng súng hỏng. Đạn trung liên chỉ còn nửa băng. Đạn K56 còn ba băng. Lựu đạn còn năm quả. Đạn cối 60 còn nhưng súng hỏng nặng.

- Từ sĩ có 7 người hả? - Mình hỏi và ra lệnh - Đưa hết về phía A7, đặt dưới giao thông hào, tạm lấp đất lên, khăn trương lấp lười lê, sẵn sàng đánh giáp lá cà.

Địch tổ chức tiếp đợt tấn công. Lần này chúng đặt một khẩu M60 ở bìa rừng cánh trái, hai khẩu M79 ở giữa và cánh phải bắn như vãi đạn vào trận địa, để bộ binh tiến vào. Mình đã cho gài tất cả 19 quả đạn cối 60 làm mìn dưới giao thông hào, và cho bộ đội rút ra ém hai bên trận địa. Chỉ để lại một chiến sĩ vừa đánh vừa rút.

Địch hô xung phong, nhưng rất dè dặt đổ bộ vào trận địa. Đạn cối 60 bắt đầu nổ. Quả nọ nối tiếp quả kia. Đất khói tung bụi mù. Tụi mình từ hai phía lao ra vừa bắn, vừa nhảy xuống giao thông hào đánh giáp lá cà. Đánh kiểu này giỏi nhất là Lộc. Hắn tả xung hữu đột, thọc lê vào bụng thằng này, rút ra động báng súng vào mặt thằng kia. Một thằng ngụy cao to, súng có lê sáng bóng, nhắm lưng Lộc lao tới. Mình hét. Lộc quay ngoắt lại, vừa lúc chiếc lê nhọn hoắt chĩa thẳng vào ngực Lộc. Lộc lura người, thụp xuống, vượt một đường lê xuyên từ ức ra lưng tên ngụy, ạch. Một tốp, ba tên khác, mặt như bò điên; lười lê tuốt trần, vừa hét vừa lao

đến, toan xuyên tảo cả mình và Lộc. Lộc vẫn loay hoay gỡ mũi lê giắt vào ức thẳng giắc. Nguy hiểm, gần quá. Nhanh như điện, mình lao lên chặn lại, rồi ngã ngò, cầm báng súng quay tròn một vòng, rê lưỡi lê khứa một vết ngang bụng, làm hai thẳng ngã nhào. Còn một tên lao tới, giờ cao khẩu súng có chiếc lê đen ngòm, bổ xuống lưng Lộc. Mình chỉ kịp thét lên:

- Lô... Lộc... ộc!...

Chị Mạ đọc đến đây, anh Củng ở trên giường bỗng hét theo "Lộc", và toàn thân rung lên như bị điện giật. Mồ hôi trên mặt anh vã ra. Anh từ từ mở mắt.

- Tỉnh rồi! Bỏ tỉnh rồi, mẹ ơi - Quế vừa reo vừa cầm lấy tay bố.

Anh Củng đã tỉnh, ngơ ngác nhìn Quế, nhìn chị Mạ, lơ ngơ nhìn xung quanh như rất xa lạ.

- Cho tôi hớp nước.

Chị Mạ vội lấy ly nước đưa cho Quế để cho bố uống. Được vài ngụm, anh Củng lắc đầu. Chị Mạ chạy ra gian ngoài vắt ly nước cam mang vào, nói với Quế:

- Con để đây, đi tìm ngay cô Bằng cho mẹ. Nhanh!

*

Trước mắt anh Củng toàn những người xa lạ. Người thì gọi anh Củng là anh, người lại gọi là bố. Cái trạm quân y này xem ra cũng khá tươm. Nhưng sao nhà y mà không có ai mặc áo blu trắng, cũng không thấy ai mặc quân phục. Củng vầy một cô mặc thường phục, đứng tuổi, trông có vẻ hiền lành và tận tụy đến, bảo:

- Đồng chí cho tôi xuất viện, về đơn vị chứ? Tôi khoẻ rồi.

Để chứng minh mình đã khoẻ, anh Củng ngồi dậy giờ hai tay ra phía trước, nắm lại và lên gân.

- Em đây, Mạ đây mà, đồng chí nào đâu, anh Củng - Chị Mạ ghé sát vào mặt anh Củng nói.

Anh Củng nhìn chị Mạ ngỡ ngàng:

- Mạ... đồng chí Mạ cho tôi xuất viện chứ?

Chị Mạ ngẩng lên nhìn chị Bằng, nhìn con gái. Cả ba người nhìn nhau ngạc nhiên, giữa họ là một dấu hỏi.

Quế ngồi xuống giường cầm lấy tay bố:

- Bố ơi, con đây mà. Quế, con gái của bố, bố có nhớ không ạ?

Anh Củng giật khỏi tay Quế, quắc mắt:

- Quân đội, cứ bố bố con con, đánh đấm gì. Đồng chí rõ chưa? - Rồi nhướng lên nhìn Bằng và Mạ, giọng van vỉ - Tôi xin các đồng chí, cho tôi xuất viện. Đơn vị hy sinh hết rồi, tôi van các đồng chí...

Bằng buộc phải đứng nghiêm, giọng đanh như một mệnh lệnh:

- Đồng chí Củng! Tôi yêu cầu đồng chí yên tâm điều trị. Khi nào khỏi hẳn, tôi đồng ý mới được xuất viện. Rõ chưa?

Anh Củng ỉu xiu từ từ nằm xuống giường, miệng lẩm bẩm:

- Củng... Củng nào nhỉ?

Chị Bằng kéo chị Mạ và Quế ra phòng ngoài bàn bạc. Theo Bằng, anh Cũng có hiện tượng mất trí nhớ hoàn toàn. Nếu chỉ mất trí nhớ, mà hết những cơn điên cuồng thì còn đỡ. Chỉ lo còn cả hai sẽ khó khăn biết nhường nào, Bằng bảo:

- Trước mắt tiếp tục điều trị, bồi dưỡng lấy lại sức khoẻ. Rồi ra để tao tính...

Mạ:

- Tao nghĩ, chả còn cách nào hơn là phải gọi lại quá khứ. Tất nhiên phải bằng nhiều cách. Để tao thử.

Chị Mạ sai Quế mở tủ lấy ra một tập album ảnh gia đình. Chị lấy hai tấm ảnh bố mẹ anh Cũng mang vào, vực anh dậy hỏi. Anh Cũng cầm hai tấm ảnh ngắm nghía, trả lời:

- Đây là ảnh bố mẹ tôi. Các đồng chí lấy ở đâu?

Chị Mạ rút tiếp tấm ảnh tiểu đội của anh Cũng chụp trước khi đi "bê"... Anh Cũng vô lấy xem thích thú và chỉ từng người nói:

- Đây là Lộc, cây cưỡi. Đây là Luyện, còn đây là...

Anh chỉ từng người và gọi tên họ. Nhưng đến khi chị Mạ chỉ vào Quế hỏi, thì anh Cũng lắc đầu:

- Tôi không biết.

Chị Mạ lại bảo Quế lấy cuốn nhật ký. Chị lật vài trang và nâng lên đọc thử.

... Khi còn nằm trong hầm, biết sau trận này Luyện sẽ về làm trợ lý tuyên huấn của sư đoàn, tranh thủ lúc vắng bom đạn, Lộc phịa một câu chuyện để bôi bác Luyện. Hắn kể: "Lần đó Luyện ta dẫn tổ văn nghệ của trung đoàn đi hội diễn ở sư đoàn. Vì đường xa, lại trăm thứ bà giằn, nên

các cô quên phéng mấy cặp xu chiêng làm môi. Đến tiết mục múa hát bài: Hoa đẹp Chăm Pa, thì gay quá. Con gái múa mà không có xu chiêng thì ôi thôi, không thể "ngủi" được. "Có mỗi cái việc quan trọng số một lại quên". "Thì em cứ tưởng cái Loan nó cầm rồi". "Tao biết đâu đấy". "Mỗi đĩa một cái, bảo giặt phơi cho nỏ. Chả đĩa nào xem". "Thôi được, thế này vậy". Luyện xé tờ báo vo tròn thành một cục, nhét thử vào trong ngực, nắn nắn, vỗ vỗ mấy cái. "O, thế mà lại đẹp. Có thể chứ. Cái khó ló cái khôn. Khẩn trương, mỗi cô hai năm. Tôi làm, các cô tự nhét vào". Đến khi lên sân khấu, múa được nửa bài, có một cô chắc là lép quá nên "xu chiêng báo" tụt dần sắp rơi ra. Vậy mà cô gái không hay biết, vẫn vô tư múa. Chỉ lát nữa, báo rơi xuống sàn diễn thì... ôi thôi. Nghĩ thế, một cô trong tốp múa liền nảy ra sáng kiến để mách bạn bằng cách chêm vào lời hát: "Hoa đẹp Chăm Pa... báo rơi ra rồi..."

Nghe đến đây, anh Củng phá lên cười, phân trần với mọi người:

- Trần ấy Lộc và Luyện đều hy sinh, các đồng chí ạ. Lộc bị một thằng địch dùng lê xuyên từ vai phải xuống sườn trái. Khi rút lưỡi lê ra, máu phun thành tia lên trời, rồi rơi xuống đất như một dấu hỏi. Lỗi cũng một phần do tôi. Trận đó cả trung đội hy sinh hết, chỉ còn mình tôi sống sót. Đau đớn quá. Một mình tôi với một đồng súng đạn thu được của địch, tiếp tục chiến đấu, đánh lui bốn đợt tiến công, diệt thêm 63 tên địch, giữ được trận địa hai ngày nữa, tới khi đơn vị đến ứng cứu cũng là lúc tôi bị thương nặng.

Xuất viện, tôi được đi dự Đại hội Anh hùng, Chiến sĩ thi đua Miền. Tại đại hội, tôi được tuyên dương Anh hùng. Trời ơi! Anh hùng phải là những người bị vùi lấp dưới hào kia chứ! Anh hùng phải là Lộc, là Luyện. Tôi đã được sống, lại còn được phong Anh hùng. Danh hiệu sống là quý lắm rồi.

Chị Mạ đỡ anh Củng nằm xuống, bảo:

- Tôi với đồng chí này (chỉ vào Quế) là y tá và hộ lý trực tiếp phục vụ cho đồng chí. Từ bây giờ, đồng chí phải chấp hành tôi rõ chưa?

Mạ, Bằng và Quế bước ra ngoài, họ nhìn vào mắt nhau tìm đáp số. Quế vừa lo, vừa sợ. Bố cô cứ như một vị hung thần ở trong nhà. Khi thì gần gũi thân thương, khi lại xa lạ, thần bí và đáng sợ. Bằng tuy là bác sĩ, nhưng không phải chuyên khoa thần kinh nên cũng chưa dám kết luận. Chị lúng túng thực sự. Chỉ có Mạ, có vẻ tự tin quả quyết anh Cùng chỉ bị xoá trí nhớ hiện tại. Còn quá khứ trong cuộc đời chiến đấu anh lại nhớ như in, nếu khéo gợi lại. Bằng bảo, thế là bệnh tâm thần. Mạ không đồng ý, nói:

- Không phải tâm thần. Cũng không phải là mất hẳn trí nhớ. Nó là một loại bệnh... tớ khó giải thích lắm. Nó tựa tựa như là hoang tưởng. Cũng chưa hẳn. Cậu cứ yên trí đi, tớ sẽ có "phác đồ" điều trị. Cậu giúp đỡ về mặt sức khoẻ cho anh ấy, thế nhớ.

*

Anh Cùng nhòm dậy lang thang đôi mắt khắp gian phòng, rồi nói:

- Đồng chí cho phép tôi được đi dạo chứ?

Chị Mạ dìu anh Cùng đi dạo ngoài sân. Đến chỗ cây chanh, chị hỏi:

- Anh Cùng còn nhớ ai trồng cây chanh này không?

Cây chanh anh Cùng mang ở huyện đội về trồng cách đây ba năm. Hai năm nay về mùa xuân hoa chanh nở tím ngắt góc vườn, quả sai như táo lai. Anh Cùng thích lắm, chả ngày nào không ngắm. Vậy mà nghe chị Mạ hỏi, anh lắc đầu:

- Tôi không biết.

Chị Mạ lấy ghế cho anh ngồi. Chị đứng phía sau tỉ tê gợi chuyện. Thấy cây đu đủ cuối vườn lủng lẳng quả trông như bầu vú mẹ, anh Cùng bảo:

- Năm ngoái, tôi chống càn ở chiến khu Đ, ăn đu đủ thoải mái. Vượt ra ngoài lộ, khu vực Định Quán, đu đủ nhiều vô kể, quả nào cũng to như trái mít.

Rõ ràng anh Củng đang sống ở thời quá khứ. Anh vẫn quan niệm đây là quân y viện ngoài mặt trận. Anh không còn nhớ đến vợ, đến con, đến ngôi nhà thân yêu - tổ ấm gia đình hiện tại. Chị Mạ cảm thấy tui tui, ôm mái đầu anh kéo vào lòng. Anh Củng chợt đứng dậy, quay lại:

- Đồng chí không được làm thế. Tôi đã có vợ, có con ở miền Bắc rồi.

10

Hai ngày nay anh Củng sống trong tâm trạng bồn chồn lo lắng. Chiến dịch sắp mở màn, nhiệm vụ đơn vị giao cho anh còn dang dở, mà lại bị thương nằm trong bệnh viện. Mà sao cái bệnh viện kỳ quái chỉ có mỗi mình anh là bệnh nhân. Thầy thuốc chỉ có ba người. Cô bác sĩ hầu như vắng mặt, mỗi ngày chỉ xuất hiện một lần, khi buổi sáng, lúc buổi trưa, khi buổi tối, rất vô kỷ luật. Nhất là cô y sĩ tên Mạ, chăm sóc thì cũng chu đáo tận tình đầy nhưng hay ầm a ầm ớ. Các cô sống ở chiến trường lâu, không có chồng con là chúa ghê gớm. Anh thương binh nào yếu bóng vía, lơ mơ là vào tròng ngay. Nghe nói năm ngoái ở một trạm quân y, có cô nuôi quân tán tỉnh một cậu thương binh. Cậu ta tưởng bờ cứ vô tư "quỳ hai gối, chống hai tay". Đang lúc lên mây, thì cô gái kêu cứu. Anh chàng chợt tỉnh, bỏ chạy, nhưng không sao bút lên được. Một chiếc ruột tượng để đựng gạo đã được vòng lên buộc chặt. Mọi người nghe kêu cứu, ập đến. Rõ ràng "trai trên gái dưới" không cãi được. Biên bản được lập. Anh chàng bị lãnh đạo gọi lên: "Một là... sẽ... Hai là... sẽ...". Anh chàng buộc phải chọn "một là cưới cô gái làm vợ". Sống trong trạm quân y hẻo lánh này, chỉ có mỗi mình Củng là nam giới, nên cần phải cảnh giác cao độ, cũng chả biết đâu được.

Cùng sốt ruột, bật khỏi giường tha thân ngoài sân, dõi mắt về phía tây. Phía ấy là thị xã Tây Ninh, là ngôi nhà má Bảy. Ở đây, Cùng đã cùng cơ sở của ta chuẩn bị đầy đủ cho một trận tiến công lớn. Theo kế hoạch, đêm nay Cùng đón sáu đồng chí biệt động ra sư đoàn để dẫn các mũi tấn công đánh chiếm mục tiêu. Cùng không về được. Ai sẽ đưa các đồng chí ấy đi? Ai sẽ dẫn đường cho sư đoàn vào trận? Phương án tác chiến của sư đoàn sẽ bị đảo lộn. Và chưa biết chừng vì thế mà máu sẽ đổ, chiến thắng không giành được. Trời ơi! Kỷ luật là sức mạnh của quân đội. Kỷ luật lại cần được coi trọng hơn ở mặt trận. Ờ mà mình có vết thương gì đâu nhỉ? Mà sao họ cứ bắt mình nằm đây điều trị. Vô lý! Chiến trường đang cần mình từng giờ, từng phút. Trận chiến đấu chuẩn bị mở màn, vậy mà... không thể được, mình phải chuồn khỏi cái trạm quân y đầy cạm bẫy này thôi, để trở về đơn vị.

Cùng ngó vào bếp, liệng ra vườn, vào trong nhà... không có ai. Chắc là ba cô quân y vô kỷ luật, suốt ngày mặc thường phục vào rừng rồi, hoặc chơi bời, tán tỉnh đâu đó. Phải chớp thời cơ biến ngay. Nghĩ thế, Cùng cảm thấy hưng phấn, tùm tùm cười một mình và a lê... chuồn thẳng.

Ra tới đầu làng, Cùng trông thấy mấy người đàn bà đi chợ về. Họ đi chợ Long Hoa đây mà. Chợ Long Hoa ở phía cuối đường kia, vậy thì Toà thánh Tây Ninh sẽ ở phía này. Nhà má Bảy ở kế đó. Cùng quyết định nhằm hướng Toà thánh dẫn bước. Ra đường, điều cần nhất không được lên tiếng. Lên tiếng sẽ bị lộ. Có một tốp ba người đeo súng đang đi lại (dân quân đi tập), Cùng dừng bước. Có lẽ bọn dân phòng đi tuần tra, hay đi lùng sục Việt cộng? Chết cha rồi, mình không có một thứ giấy tờ gì trong người, không khéo bị bắt. Tất nhiên, mình không sợ bị bắt, không sợ chết. Nhưng lúc này cần phải sống. Có sống mới tiếp tục chiến đấu. Cách mạng chưa cần mảy hy sinh đâu Cùng. Chạy! Không được. Đạn nó nhanh hơn mình. Ần nấp thôi. ở đâu bây giờ? Dưới ruộng mạ? Trồng quá. Xuống bờ mương? Cũng thế. Đành phải chui vào cái cống này vậy.

Chị Mạ ở chợ về không thấy anh Cùng đâu. Chị hoảng hốt bỏ đi tìm khắp nơi. Chị ngó xuống giếng, vào bể nước, nhao cả xuống ao mò... cũng không thấy. Gặp mấy bà đi chợ về hỏi, họ bảo có thấy chú ấy đi ra phía đầu làng. Mạ để nguyên quần áo ướt chạy đi. Khổ thân cho chị, hai ngày nay thấy anh Cùng khỏe lại, chị chỉ tạt ra chợ làng cách nhà vài trăm mét mua chút thức ăn

trưa. Ngờ đâu đúng lúc đó, anh Củng bỏ đi. Không khéo lại ra đường chặn ô tô, xe máy "đánh" cũng nên. Ra đến đầu làng chị Mạ gặp mấy đứa trẻ hót hải chạy về tìm chị:

- Cô Mạ, chú Củng chui vào trong cống. Các chú dân quân bắt ra không được. Các chú ấy bảo cô phải ra ngay.

Anh Củng chui vào trong chiếc cống nhỏ tiêu nước. Cũng may về mùa khô, nước cạn còn hở một phần ba. Bà con xúm đến gọi ra nhất quyết không ra. Các chú dân quân giờ súng dọa, anh Củng lại càng "thà chết chứ quyết không đầu hàng".

Chị Mạ ào xuống miệng cống, quỳ dưới nước gọi:

- Anh Củng! Em đây mà, Mạ đây mà.

Từ trong cống nước rùng rùng chuyển động. Có lẽ anh Củng chuẩn bị bò ra. Chờ mãi vẫn không thấy gì, chị Mạ lại gọi:

- Đồng chí Củng hãy chấp hành mệnh lệnh, về ngay quân y điều trị.

Mọi người đứng trên bờ không hiểu gì bật cười. Chị Mạ hỏi mấy chú dân quân:

- Các chú nhìn thấy nhà tôi chui vào đây à?

- Vâng ạ.

Chị Mạ toan bò vào, thì từ trong cống anh Củng bỗng vọt ra, miệng hô "xung phong", tay cầm một hòn gạch tung vào đám đông, rồi nhảy lên bờ nắm chắc hai tay trước bụng, miệng "pằng pằng". Mọi người sợ, xoé ra. Có người ngã bổ ngửa. Anh Củng "xé vòng vây" chạy một mạch vào làng...

Chị Mạ hốt hải chạy theo sau, vừa chạy vừa gọi, móng chân vấp phải gạch bật máu. Đau lắm nhưng chị phải cố. Về tới nhà anh Củng chui vào trong buồng nhảy lên giường, để nguyên bùn nước, kéo chăn đắp, nhắm mắt giả vờ ngủ.

Chị Mạ bước vào nhìn chồng vừa thương, vừa giận. Song cũng phải nén, nói một câu:

- Đồng chí Củng vô kỷ luật, bỏ bệnh viện đi, như thế là không tốt nhớ.

Anh Củng mở mắt, ngồi dậy giọng van vỉ:

- Chiến dịch sắp nổ súng rồi. Tối nay tôi phải đón các đồng chí biệt động về đơn vị. Đồng chí cho tôi xuất viện về nhà má Bảy. Tôi xin đồng chí đấy.

Chị Mạ hiểu, cần phải từ từ dẫn anh đi từ quá khứ đến hiện tại một cách khéo léo, may ra có thể trở lại bình thường được.

*

Cho đến bây giờ, Củng vẫn còn nhớ cảm giác bàn tay Tư Hiền ấm áp trên bàn tay của anh. Lúc đó trên mặt đất vang lên một loạt tiếng súng nổ. Lại có tiếng đổ vỡ, loảng xoảng ở trên nhà. Tiếng giầy đinh, tiếng hô hét.

- Việt cộng! Đ.má, Việt cộng cái. Tao nhìn thấy nó chui vô chuồng bò.

Tim Củng thót lên, tay vội quơ cây súng. Một con gián bò từ bóng súng ruốt lên cánh tay, rồi mặt và lao phịch xuống đất.

Trên mặt đất có tiếng cười ha hả. Một giọng lè nhè:

- Chu cha, Việt cộng cái đẹp quá ta. Đã lâu ta chỉ thèm được ngủ với một con Việt cộng.

- Nó là đứa cháu bên ngoại của tui dưới Long Thành lên chơi, chứ Việt cộng, Việt kiếc gì? - Tiếng má Bảy điềm tĩnh.

- Nếu còn trinh thì đó là Việt cộng. Nếu hồng còn, thì tui trả lại bà... ha hả. Lột nó ra, trói nó lại để tao cho máy của tao vào thanh tra!

Tiếng hét của Tư Hiền như nhói vào óc. Cứng ngiến răng ghì chặt khẩu AK. Làm thế nào bây giờ? Tiếng la hét, tiếng chửi rủa, tiếng cười nha nhả. Má Bảy la lớn:

- Bớ bà con, chúng nó hiếp cháu tôi!

- Trói con mụ già, nhét đất vô mồm cho tao.

Tiếng ùng ục từ miệng má Bảy. Tiếng huỳnh huych từ cuộc vật lộn, tiếng thét thảm thương của Tư Hiền. Cứng không chịu nổi. Máu như dồn ứ lên não, phọt ra hai mắt. Tay run và bất ngờ như chiếc lò xo, Củng bật nắp hầm lao lên. Hai loạt đạn đầu, bốn thằng đứng vòng ngoài ngã nhào. Một loạt tiếp theo, ba thằng xô vào góc nhà bị tiêu diệt. Tư Hiền bị tên chỉ huy hùng hục cày xới trên tấm thân trắng ngần của cô. Thuận tay Củng vượt khẩu AK cầm nòng, động báng vào đầu thằng chỉ huy. Cái đầu nó cong lên, rồi sụp xuống mặt Tư Hiền, hai tay bấu chặt lấy vai cô, cặp mông co rúm. Một đường rung từ mông chạy rần rật tới gót chân. Không hiểu sao lúc đó, Củng lại đứng lặng như người trút xác. Và cũng vì thế, nên một loạt đạn AR15 của một tên lính núp ở góc buồng xuyên dọc sườn trái, làm Củng bị gãy hai xương sườn, vỡ một phần lá lách vài chấn thương não, má Bảy cũng bị một viên xuyên óc.

Bà con kéo đến đông lắm, gỡ xác thằng chỉ huy khỏi Tư Hiền. Toàn thân cô bầm dập. Từng tia tinh trùng của tên giặc phọt ra trắng đục, đặc queo dây đầy bụng, dúi Tư Hiền; ở hậu môn hần cũng lòi ra một đụn cứt. Mặt Tư Hiền loang lổ máu. Cô co dúm người xô vào góc nhà nhìn mọi người hoảng sợ. Có lẽ sự việc xảy ra quá nhanh, quá bất ngờ và quá kinh hoàng khiến cô chưa thể chuyển trạng thái bình thường ngay được. Tuy có vết thương vào

sợ hãi, nhưng lúc đó Củng còn tỉnh táo đủ nhận biết Tư Hiền còn quá trẻ, chỉ độ mười bảy tuổi. Lẽ ra Củng phải đợi hăm lên sớm hơn một chút thì đâu đến nỗi để Tư Hiền bị làm nhục.

Chị Mạ ngừng đọc, nhìn anh Củng. Chị quyết định đọc lướt để dẫn anh nhanh chóng đến được hiện tại. Có thể phương án của chị Mạ có kết quả. Anh Củng có vẻ chăm chú lắng nghe và hòa nhập vào không khí câu chuyện quá khứ.

*

- Bố ơi, bố thấy trong người thế nào ạ?

Quế nhẹ nhàng ngồi xuống giường. Không ngờ anh Củng ngồi bật dậy nhìn Quế ngạc nhiên hỏi lại:

- Đồng chí ở ngoài Bắc mới vào? Như thế là Sài Gòn đã giải phóng, miền Nam đã hoàn toàn giải phóng, phải không đồng chí?

Chị Mạ nghe anh Củng hỏi con gái, liền vội vàng bước vào trả lời thay:

- Đúng, miền Nam đã hoàn toàn giải phóng. Đất nước đã thống nhất. Nhưng đồng chí bị thương, vết thương rất nặng cần phải được điều trị lâu dài.

Bóng anh Củng được ánh điện in lên tường, cái đầu lắc lư trông như phim hoạt hình. Một con muỗi lang lảng trước mặt, Quế giơ hai bàn tay đánh vào nhau kêu đét, làm con muỗi chết không còn xác. Anh Củng nhìn hai bàn tay con gái cho đến khi nó trở lại vị trí cũ, rồi mới nhìn chị Mạ nôn nóng hỏi:

- Đồng chí có biết cô Tư Hiền sức khỏe hôm nay thế nào?

Chị Mạ nhớ ngay đến cô Tư Hiền, nhân vật trong nhật ký mà chị đọc cho anh nghe tối qua, chị trả lời:

- Tư Hiền đã khoẻ rồi. Giờ cô ấy về Thành Đoàn công tác.

- Tây Ninh giải phóng rồi chứ? - Anh Cùng hỏi dồn dập - Đồng chí có biết đơn vị tôi hiện đóng quân ở đâu?

Chị Mạ nghĩ ngay đến việc đưa nhanh anh về thực tại. Chị ngồi xuống bên anh, giọng ấm áp:

- Tây Ninh đã giải phóng rồi. Đơn vị đồng chí hiện đang đóng quân ở Trảng Lớn. Đồng chí bị thương gãy hai xương sườn, giáp láách và chấn thương sọ não. Ở bệnh viện của Miền, các bác sĩ đã chữa lành vết thương cho đồng chí. Riêng láách còn phức tạp, nên đã chuyển đồng chí ra Bắc điều trị. Bây giờ quân đội tạm đưa đồng chí về gia đình, tức là về quê của đồng chí an dưỡng, có bác sĩ Bằng đi theo để chăm sóc. Đây là nhà của đồng chí.

- Nhà của tôi! Vợ và con gái tôi đâu?

- Cô Mạ vợ anh và con gái anh sang bên ngoại đám giỗ, nhờ chúng tôi trông nhà... Bác sĩ Bằng dặn, bây giờ anh phải ngủ, sáng mai tỉnh dậy bác sĩ Bằng sẽ cho anh gặp vợ và con.

Chị Mạ quay trở ra, chọn một lọ thuốc trong hộp thuốc. Chị mở lọ, lôi tùm bông, rồi đổ ra lòng bàn tay, nhón lấy hai viên thuốc cho anh Cùng uống.

Anh Cùng ngoan ngoãn làm theo lời chị Mạ. Khi anh Cùng đã yên ả trên giường, chị Mạ tắt điện kéo con gái ra ngoài.

- Mẹ cho bố uống thuốc gì hả mẹ?

- Thuốc ngủ.

Trở lại phòng ngủ của Quế, hai mẹ con ngồi xuống giường. Chị Mạ quàng hai cánh tay gỡ búi tóc thả ra. Mớ tóc đen nhánh được giải phóng, vỡ oà chảy tràn xuống vai nhẹ nhõm. Quế hỏi:

- Bây giờ làm thế nào, hờ mẹ?

- Mẹ đang nghĩ đây. - Vừa nói chị Mạ vừa ngả lưng xuống giường - Tối nay, hai mẹ con mình ngủ với nhau.

Quế đứng dậy cởi bỏ bộ đồ ngoài treo vào giá áo, lấy bộ đồ ngủ mỏng như lụa, màu da trời mặc vào. Thoáng chốc, cô đã hoá thành nàng tiên trong ảo mộng. Bóng cô thấp thoáng dập dờn như mây bay. Khi đã rúc mái đầu vào nách mẹ, tay phải luồn vào giữ bầu vú của mẹ, Quế mới buông một nhịp thở và cảm thấy yên ả như thuở còn thơ ấu.

- Cha bố cô. Có phúc đã có con bông, con bé... còn sờ vú mẹ.

Quế lại rúc sâu thêm vào nách mẹ, bàn tay cô day mạnh lên bầu vú tuy không còn rắn cứng nhưng vẫn còn đầy đặn. Bầu vú của mẹ cô - bầu vú đã nuôi cô lớn lên. Quế nghĩ, tạo hoá ban cho người phụ nữ đôi bầu vú thật kỳ diệu. Nó là món quà tuyệt diệu của tình yêu, là kho báu của con trẻ, là đồ trang sức của phái đẹp và hơn thế nữa là sức sống của nhân loại. Sức sống, tuổi xuân, sức khỏe, sự cống hiến của người phụ nữ được thể hiện nơi bầu vú của mình. Cặp vú càng tươi trẻ bao nhiêu, thì sự cống hiến của nó càng nhiều bấy nhiêu. Mỗi lần cho người mình yêu, mỗi lần sinh con, nuôi con cặp vú phải gồng lên căng ra cho tươi trẻ để dâng hiến. Cặp vú người phụ nữ như thế là báu vật. Nó vừa xinh đẹp, vừa quý giá và thiêng liêng. Đối với đàn ông, lọt lòng mẹ đã làm bạn với bầu vú, cho đến khi sức tàn lực kiệt, chán hết sự đời vẫn chưa muốn chia tay. Với người phụ nữ, một đời chăm chút cặp vú của mình, như chăm mầm non. Chăm chút để dâng hiến, để cho và nếu nhận chẳng qua cũng là thụ động. Thì ra, đàn bà sinh ra để hy sinh. Nếu đúng như thế, thì hy sinh cũng là hạnh phúc. Kiếp đàn bà khổ thế đấy, nhưng hạnh phúc của họ cũng cao quý.

Chị Mạ gỡ tay con gái, ngồi dậy:

- Con ngủ trước đi. Mẹ có chút việc.

Chị Mạ rà chân tìm đôi dép, dò dẫm bật điện, lấy cuốn sổ và tờ giấy, hì hụi ngồi viết.

Chỉ một lát sau, ở trên giường Quế đã co như con tôm, hai tay vất trên chiếu vô tư, ro ro ngáy.

*

Khoảng bốn giờ sáng, Quế đang nằm mơ, một giấc mơ tuyệt vời: Tự dung cặp môi của Quế to dần ra, nhô cao, đỏ mọng, rồi chồi ra như nụ hoa nở dần trước nắng mai rực rỡ. Vậy mà anh cứ đứng trân trân, vô hồn không chịu tiếp nhận. Cặp môi Quế phải nở thêm ra chút nữa, thắm thêm chút nữa, và Quế phải nhướn cao thêm chút nữa... để anh tiếp nhận. Cặp môi anh đã hơi hé mở. Mắt anh đã nhìn xuống đang rọi vào "hoa môi" của Quế. Anh bắt đầu cúi xuống. Như có một luồng từ trường xâm nhập, Quế run run, nhắm mắt để cho hoa môi cô hút lấy môi anh. Anh đặt bàn tay vào vai Quế. Anh sẽ kéo Quế vào lòng. Anh sắp kéo. Nhưng không, anh lại bầu vào vai Quế lay lay mạnh.

- Quế, Quế ơi, dậy mau con!

Quế mở mắt, loáng choáng trong trạng thái giữa mơ và thực. Cô tỉnh hẳn khi nghe tiếng mẹ:

- Dậy mau, xuống cô Bằng, mời cô xuống cho mẹ.

5 giờ 20 phút cô Bằng đến. Mẹ và cô Bằng trao đổi với nhau một lúc. Mẹ đưa cuốn sổ tới qua mẹ hì hụi viết cho cô Bằng. Cô Bằng cầm cuốn sổ, đeo túi thuốc sang phòng bố. Mẹ kéo Quế lại và bảo:

- Con mặc bộ đồ này (mẹ chỉ bộ đồ áo nâu, quần đen). Mẹ mặc bộ này (mẹ chỉ vào bộ màu đen bà ba). Chuẩn bị sang gặp bố.

Nói rồi, mẹ tự gỡ cúc áo, mặc bộ đồ đen vào. Mẹ làm rất nhanh, có vẻ hấp tấp. Quế cũng làm theo mẹ và đứng trước gương. Tầm thật, đúng là cô bé con thời tuổi hồng. Mẹ lấy đoạn dây cao su, vuốt mớ tóc của Quế ra sau gáy buộc túm lại như đuôi con gà trống. Mẹ ngắm nghía, kéo vạt

áo cho Quế, bảo "được rồi". Mẹ mở tủ lấy chiếc khăn len thời "kháng chiến" ra trùm lên đầu, buộc dưới cằm, hai đuôi khăn thắt lại, xoè ra như chiếc nơ. Ở bên buồng bố, tiếng cô Bằng nói to như ra lệnh:

- Đồng chí Củng! Tôi là bác sĩ Bằng được bệnh viện quân đội cử về điều trị, chăm sóc sức khoẻ cho đồng chí. Rõ chưa? Rõ rồi hả? Bây giờ đồng chí dậy vệ sinh, ăn sáng rồi uống thuốc.

Tiếng bố hỏi lại:

- Vợ và con gái tôi đâu?

Tiếng cô Bằng rành rẽ:

- Đồng chí làm xong tất cả những việc tôi vừa nói, nửa tiếng nữa vợ và con gái đồng chí sẽ về. Rõ chưa?

Mẹ khép cửa, chốt lại, kéo Quế vào giường. Trông mẹ như con gái sắp về nhà chồng. Hồi hộp, lo lắng và hình như cũng vui sướng nữa. Quế đã hiểu, hôm nay mẹ quyết định dựng màn kịch để chữa bệnh cho bố. Có lẽ mẹ đã tính toán vụ này kỹ lắm.

Bên phòng bố, tiếng cô Bằng lại vang lên, nhưng nhỏ và đều:

"Mình bị thương khá nặng. Cũng may đất nước hòa bình, nên đơn vị đưa thương binh ra Bắc điều trị. Vết thương cũng tạm ổn, lại quá nhiều thương binh nên quân y viện đồng ý cho mình về nhà điều trị ngoại trú. Bác sĩ Bằng vừa tận tụy, vừa nghiêm khắc. Mình không ngờ lại được về nhà vào lúc này. Vừa mới hôm nào còn nằm dưới hầm nhà má Bảy ở Tây Ninh, vậy mà hôm nay đã nằm trên giường nhà mình ở quê, cách xa hai nghìn cây số. Con gái mình lớn quá, xinh quá đã như một thiếu nữ. Chiếc áo nâu bà ba và chiếc quần phíp đen rất hợp với màu da con bé. Trời ạ, lớn bằng này rồi mà còn túm tóc đuôi gà. Mẹ Mạ chả biết làm dáng cho con gái. Còn vợ mình... Ôi nàng tiên yêu quý, nàng mặc bộ đồ màu đen, thật giống Tư Hiền. Tuy nàng có già đi nhiều, nhưng vẫn duyên dáng, xinh đẹp. Nhà mình ngăn nắp, sạch sẽ quá. Cây chanh sai quả,

cây đu đủ có bốn quả đang chín. Ngôi nhà bố mẹ mình để lại tuy đơn sơ nhưng ấm áp. Thế là hoà bình rồi. Thế là hết năm hầm, hết luồn sâu, chém vè, ngủ võng... hết cả bom đạn, hết gian khổ và hết chia cắt. Mình được về sống giữa vòng tay của Mẹ và con gái, với làng xóm yêu thương. Niềm vui bất ngờ sau bao năm gian khổ gồng mình lên để chịu đựng”.

Cô Bằng đọc đến đây thì ngừng lại. Quế ngo sang buồng bố, rồi quay lại nhìn mẹ. Trời ơi, trên mắt mẹ đã đọng đầy nước mắt. Mẹ khóc làm Quế mũi lòng. Tiếng cô Bằng:

- Vợ và con đồng chí sắp về.

Nhận tín hiệu, mẹ kéo Quế đứng dậy chạy sang gặp bố. Mẹ lao vào và ôm chầm lấy bố, khóc tức tưởi. Quế cũng không hiểu mẹ làm thật, hay đóng kịch. Bố cũng ôm lấy mẹ, và cũng khóc. Một lát, bố gỡ tay mẹ, nói:

- Nhìn kia, bác sĩ Bằng cười cho - rồi bố vẫy Quế - Con gái lại đây với bố.

Được bố chấp nhận, tự xưng người Quế rung lên như một cơn sóng dâng trào từ chân, lên người rồi tràn vào óc, ủa ra làn da mặt, Quế nấc lên, ôm chầm lấy bố.

Bố vừa vỗ lưng Quế, vừa nói:

- Con gái bố lớn quá, sắp lấy chồng rồi. - Mẹ ơi, em giết gà làm cơm mời bác sĩ Bằng đây, mừng gia đình ta sum họp.

Mẹ gạt nước mắt ôm vai cô Bằng. Hai người tựa đầu vào nhau. Quế vâng vâng rầu ở cạnh bố, không nhẽo:

- Hoà bình rồi, bố ở nhà với con, bố nhé.

Bố vuốt sợi dây cao su buộc tóc của Quế, để mái tóc buông xoà, mỉm cười bảo:

- Con để tóc thế này đẹp hơn, con gái.

Bỗng dưng Quế buột miệng:

- Bố ơi, con muốn... có em.

Cả nhà bỗng cười và vui vẻ.

11

Đã lâu lắm, hôm nay gia đình Mạ mới được ngày vui vẻ. Anh Củng gần như người bình thường, vừa hân hoan sung sướng là người chiến thắng trở về, vừa ầm áp mặn mà chiều vợ, thương con gái. Anh đi thăm hỏi bà con làng xóm, thông báo tin miền Nam hoàn toàn giải phóng.

Cùng ngày, một tin vui nữa chợt đến với gia đình chị: bố đẻ chị Mạ - ông Lạm đã 78 tuổi ở với cậu con út trong Thành phố Hồ Chí Minh về thăm quê. Chị Mạ xúc động muốn sà vào lòng bố như thuở còn thơ dại. Có lẽ đó là tình cảm của con người sau một thời gian dài chịu đựng gian khổ đơn độc một mình, đang cần nơi nương tựa. Ông Lạm đã già yếu nên mới phải vào ở với con trai. Trẻ cậy cha, già cậy con là thế.

Tin vui cùng một lúc toả ắp căn nhà nhỏ của gia đình chị Mạ. Bà con xóm giềng được tin ông Lạm về thăm quê, kéo sang thăm hỏi, lại thấy anh Củng bình thường khoẻ mạnh, vui như tết, ai cũng mừng cho gia đình chị Mạ. Bữa cơm sum họp trưa hôm nay kéo chị về cách đây hơn 30 năm - gia đình chị liên hoan cho chàng rể lên đường vào miền Nam chiến đấu. Hồi ấy chị còn

mẹ. Mẹ luôn gấp thức ăn cho anh Củng: "Con ăn cho khoẻ để chân cứng đá mềm, vượt Trường Sơn mà đánh thắng Mỹ". Hôm nay, anh Củng vừa gấp thức ăn cho bố vợ, vừa nói:

- Chúng con chỉ mong bố khoẻ, sống lâu để hưởng hoà bình của đất nước.

Ông cụ vừa uống rượu vừa cười khà khà. Chị Mạ hiểu, bố chị cười khà khà như thế là vừa lòng lắm. Ngày mẹ còn sống, hễ bữa cơm nào có món ngon, hợp khẩu vị, hoặc mẹ con chị có việc gì vừa ý là bố cười khà khà. Mẹ biết như thế là khen mẹ. Hôm nay, ông cụ có biết đâu, anh Củng đang là người mang trọng bệnh. Anh sống được ngày nào biết ngày ấy. Chị không dám nói, chưa dám nói với ông cụ điều ấy vì sợ ngày vui của tuổi già vụt tắt. Cả hai người đàn ông - hai người thân thiết của đời chị, họ đều vui, đều sung sướng. Nhưng cả hai sự sống chỉ tính tháng, tính ngày. Chị không thể hình dung nổi, nếu một ngày nào đó họ bỏ chị ra đi vĩnh viễn, chị sẽ sống ra sao? Chỉ con Quế là sung sướng, vô tư ra mặt. Suốt từ sáng nó vừa làm, vừa hát. Những bài nó hát tuy chị không thích lắm, nhưng thấy con say sưa, chị cũng vui lây. Lúc sắp cơm, nó bảo: "Sắp riêng một mâm cho ông ngoại và bố nhắm rượu mẹ nhỉ?". Chị Mạ ớ người. Đã từ lâu trong nhà chị chưa có bữa nào có hai người đàn ông nhắm rượu với nhau. Hồi anh Củng còn khoẻ, về huyện đội công tác, thỉnh thoảng dăm bảy sĩ quan cùng cơ quan kéo đến, chị làm món nhậu để họ chén tạc, chén thù với nhau, vui lắm. Thường thì, bữa nào có món gì hay hay, anh Củng rót một ly rượu nhắm một mình. Từ ngày anh ốm, điều đó không có nữa. Chị đang chân chừ chưa trả lời con gái, tiếng anh Củng trên nhà:

- Xong cơm chưa? Bê lên em ơi! Cả hai mẹ con cùng ăn với ông cho vui.

Nhìn hai người đàn ông nhắm nháp vị ngon của thức ăn, chị cảm thấy hạnh phúc. Hạnh phúc của người đàn bà lạ lắm. Nó khác với người đàn ông ở chỗ được cống hiến, được làm cho người khác sung sướng.

Anh Củng gặp một con tôm chiên bột giờ lên nói với bố vợ:

- Con đi từ Bắc chí Nam, nếm cũng nhiều cao lương mỹ vị. Song món tôm chiên nhà con làm thì không lẫn vào đâu được. Bố phải nhấm từ từ, nhai thật kỹ. Vừa nhai vừa làm sao cho hai lỗ thông từ trên mũi xuống hàm trên nở ra, mới tiếp nhận đủ hương vị riêng của món tôm này.

Ông Lâm đặt đũa ngang bát, lấy chiếc tăm, nói:

- Bà ấy ngày trước chiên tôm ngon nhất làng. Bố mê bà ấy trước hết là mê cái món tôm tẩm bột chiên mỡ. Bây giờ giỡn bà ấy, nhất thiết bố phải cúng món này.

- Như vậy là ông yêu tôm chiên, chứ đâu có yêu bà. - Quế vui vẻ nói chen vào.

- Tất nhiên là ông yêu bà. - Anh Cùng giải thích - Để yêu được con người trước hết bắt đầu từ lời ăn, tiếng nói, cử chỉ, việc làm... chứ con nói có phải không ông?

- Ờ... ờ, tất nhiên rồi. Ông chỉ biết, ông không thể quên được bà. Ông về đây ngoài việc thăm con, thăm cháu, quê hương, làng xóm, bà con, thực ra... chẳng mấy đêm ông không mơ thấy bà giục ông về. Ở đây còn có ngôi mộ của bà.

- Ông ở lại với cháu nhớ. - Quế vênh mặt nói.

- Còn cậu út, cháu ạ. Suy cho cùng cha mẹ lại phải theo con cái.

Không khí bữa ăn bỗng chùng xuống. Ông cụ xúc động nâng chén rượu nhấp một ngụm rồi đặt chén xuống, nói:

- Các con bây giờ đã làm cha, làm mẹ. Các con hiểu nỗi lòng cha mẹ đối với con cái như thế nào. Khi đã về già, lực bất tòng tâm, không làm được bao nhiêu cho con nữa, lúc ấy mới thương con hơn. Bố về, thấy gia đình con sum họp, hạnh phúc là bố vui lắm. Con Mạ vất vả, bao nhiêu năm nuôi con một mình. Giờ anh Cùng vinh hoa phú quý trở về. Trời có mắt, đền bù cho con thế là công bằng lắm. Đêm nay bố sẽ ngủ ngon vì bố ngủ ở làng mình và trong một gia đình yên ấm hạnh phúc.

*

Ông Lạm đã tỉnh ngủ từ lâu. Nhưng vì, bên cạnh con rể vẫn ngáy pho pho, trời lại se se lạnh, nên ông vẫn yên vị trên giường. Đã lâu lắm, nay ông mới lại có được cảm giác yên tĩnh, bằng lòng thế này. Tiếng gà gáy gọi cho ông kỷ niệm đời lão nông, tuy có đói nghèo thật, nhưng tình nghĩa chả bao giờ thiếu. Về làng, như được nằm về cái nôi thuở nhỏ có tiếng ru à ơi của mẹ, như được tắm mình trong không khí thuần khiết tuổi thơ và được hoà tan trong không gian thoáng đãng. Chao ơi! Quê hương là một khái niệm nhưng lại rất cụ thể như là bờ kênh, gốc dứa... như là máu, là thịt của mỗi người.

Tiếng chim chích choè bắt đầu hát. Tiếng hót lãnh lót, cần mẫn như ca ngợi cuộc đời. Chúng hót không cần biết có ai khen ngợi. Chúng chỉ ngừng khi nào từ già sự sống. Rồi tiếng lợn kêu, tiếng lũ chó giỡn nhau buổi sớm, tiếng lộc cộc của trâu bò, tiếng vỗ rá gạo, tiếng ho khù khụ của người già... Tất cả những âm thanh quen thuộc đã gọi lại cho ông biết bao kỷ niệm và cảm giác bình yên, sung sướng.

Anh Củng cựa quậy. Anh Củng bật dậy. Anh Củng ngơ ngác. Anh Củng nhảy xuống đất. Anh Củng bật điện. Anh Củng xem đồng hồ. Anh Củng hoảng hốt:

- Chết! Trục ban đâu? Sao không báo thức, đôn đốc cho bộ đội tập thể dục?

Nói xong, anh Củng vạch màn cầm chân ông Lạm kéo:

- Dậy, dậy mau, ra sân tập thể dục!

Anh Củng mở cửa chạy sang phòng chị Mạ và con gái, đập vào cửa quát:

- Dậy, khẩn trương! Mau ra tập thể dục.

Anh lao ra sân co hai tay ngang sườn, nắm lại chạy đều quanh sân, miệng hô: "Một, hai, ba, bốn... Một, hai, ba, bốn... Một hai, một hai".

Chị Mạ và Quế chạy ra, co ro đứng trên thềm nhìn anh Củng. Anh Củng vừa chạy, vừa quát:

- Các đồng chí xuống đứng vào hàng! Còn đồng chí nữa đâu? Khẩn trương lên chứ.

Để nguyên tư thế hai tay co ngang sườn, anh Củng chạy vào nhà, túm tay ông Lạm kéo ra sân:

- Một hàng ngang tập hợp! - Anh Củng hô và đứng nghiêm, mặt ngẩng lên chờ đợi.

Thấy con gái và cháu ngoan ngoãn xếp hàng, ông Lạm chưa hiểu gì cũng đứng nói tiếp. Anh Củng rời vị trí, tiến lên phía trước ba bước, đằng sau quay, đứng nghiêm hô:

- Nghiêm! Mỗi đồng chí cách nhau một sải tay, nhìn bên phải... thẳng!... Tôi hô, các đồng chí phải đánh mặt sang phải. Đồng chí kia, nam giới ấy, thế nào là bên phải thẳng, hở?

Ông Lạm gặp lạnh đột ngột, hắt hơi liền mấy cái. Ông liếc nhìn con gái có ý hỏi. Chị Mạ gật đầu có ý bảo bố cứ làm theo, nên ông Lạm cũng hơi yên tâm. Có lẽ nhà binh có nếp như thế. Mình "nhập gia phải tùy tục" thôi. Anh Củng ra lệnh:

- Bốn bài thể dục buổi sáng. Bài một, lần một chuẩn bị! Một... hai... ba... bốn. Ở hay, đồng chí kia không tập à? Các đồng chí tập theo tôi rõ chưa?... Năm... sáu, bảy... tám. Hai... hai, ba... bốn, năm... sáu, bảy... tám! Đồng chí kia phải thẳng tay chứ, không không thế làm sao khỏe được.

Vừa nói, anh Củng vừa tiến lại chỗ ông Lạm, một tay đỡ khuỷu tay, một tay cầm cổ tay ông Lạm uốn nắn:

- Phải thẳng như thế này. Chân giạng ra bằng vai, thế. Mới ở chiến trường miền Nam ra hả? Thảo nào ngu ngơ điều lệnh lắm.

Làm xong, anh Củng lùi ra ba bước giảng giải:

- Rèn luyện thân thể cho dẻo dai để bảo vệ Tổ quốc, đó là trách nhiệm, đồng thời là vinh dự của mỗi quân nhân. Đất nước hoà bình vĩnh viễn rồi, không thằng đế quốc nào dám nhòm ngó đến Tổ quốc ta nữa. Nhưng vẫn phải cần có quân đội. Quân đội có mạnh, thì kẻ thù mới sợ, không dám gây chiến tranh. Vì vậy các đồng chí phải tập thể thao, thể dục thường xuyên, rõ chưa? Bây giờ chúng ta tập tiếp. Mười sáu động tác võ thể dục, chuẩn bị...

Ông Lạm mắt môi, mắt lợi chịu một luồng gió lạnh. Tuy người ông lạnh run, nhưng vẫn cố quan sát các động tác của chàng rể. Ông cũng cố tập theo, nhưng không được, khó quá. Thân thể ông lão khéo, chân tay cứng queo, gân cốt nhão nhoét, không sao theo kịp nhịp hô. Con Quế cũng thế, nó múa may lung tung như con bọ gậy, cốt là để chiều theo ý bố nó. Ông Lạm buồn rầu, chặc lưỡi, kiểu này không khéo tối nay chàng rể còn bắt ông gác đêm nữa thì khôn.

Anh Củng cho ngừng tập, đứng giạng chân, hai tay vất chéo sau lưng, ngẩng mặt hô lớn:

- Rèn, luyện, thân, thể...

Cả ba người không hưởng ứng. Ông Lạm nhìn chị Mạ, chị Mạ nhìn con gái. Con gà trống từ trên gác bếp nhảy xuống, chạy ra sân đứng cạnh anh Củng, đập cánh phành phạch, vô tư cất cao cổ gáy. Anh Củng giơ chân đá bốp vào đuôi con gà, làm cất ngang tiếng gáy, xoé lên bỏ chạy. Anh Củng cạ mặt:

- Các đồng chí ở quân đội bao nhiêu năm, mà không thuộc à? Tôi hô "Rèn luyện thân thể", các đồng chí phải hô theo "Bảo vệ Tổ quốc" chứ? Bây giờ làm lại. Đồng chí nữ quân nhân kia, đứng giạng hai chân bằng vai, chắp hai tay ra sau hông. Tất cả hô cho to vào.

Một con gà mái đang ấp trong ổ, nhảy xuống đất, chạy ré ra sân rồi đứng trước mặt anh Củng, xệ đuôi "phệt" một đồng cỡ to, khói bốc lên, mùi hôi thối xộc vào mũi. Quế bưng miệng quay đi. Chị Mạ cúi xuống. Ông Lạm đứng yên. Anh Củng quát:

- Gà của tiểu đội nào đây? Tôi ra lệnh hôm nay thịt hết. Ngày mai tôi còn trông thấy con nào, tiểu đội trưởng phải kỷ luật.

Anh Cùng hô giải tán, chị Mạ vội chạy vào nhà tìm tập nhật ký. Khổ cho anh, chữa được cho anh trở về hiện tại, anh lại lên cơn như trước. Không còn cách nào, lại phải đọc cho anh nghe. Cũng khổ cho ông cụ quá. Niềm vui đến với cụ chưa trọn ngày, đã lại... Chị Mạ thương bố đã ở cái tuổi "cổ lai hy" rồi mà vẫn không một ngày được nghỉ ngơi, vẫn lo cho con, khổ vì con.

*

Chị Bằng xuất hiện đúng lúc. Vừa nhìn thấy Bằng, anh Cùng vội vã chạy vào buồng leo lên giường đắp chăn và... nhắm mắt ngủ. Như thế là anh Cùng đang ở trạng thái tâm thần. Chị Bằng đo huyết áp, nghe tim mạch và quyết định tiêm cho anh Cùng một liều an thần. Kéo ống tay áo xuống, phủ tấm chăn lên ngực anh Cùng, chị Bằng nói như ra lệnh:

- Đồng chí Cùng phải ngủ, để vết thương mau lành, rõ chưa?

Cơ mặt anh Cùng hơi dúm lại, rồi giãn ra như một cử chỉ tiếp nhận mệnh lệnh.

Chị Bằng xách túi thuốc trở ra, ngồi xuống ghế cùng ông Lạm và chị Mạ.

- Con Quế đâu, Mạ? - Chị Bằng hỏi.

- Đi làm rồi. - Chị Mạ trả lời và giơ tay quệt nước mắt.

Ông Lạm thả chân xuống nền nhà, tiếp tục câu chuyện:

- Cháu Bằng này... Bác đang khuyên Mạ, để bác nói tiếp cháu cùng nghe.

Ông Lạm vào Hội Phật giáo, đang lấy thuyết nhà Phật để khuyên con gái. Ông bảo, Phật giáo có thuyết "Vô thường", vô thường là không được lâu, được bền. Có nghĩa là mọi cái đều biến

đổi. Đời con người ta cũng không thoát được lẽ vô thường. Sống lâu đến bao nhiêu tuổi rồi cũng phải chết. Sự vô thường xảy ra từng phút và nó diễn ra theo bốn giai đoạn: Sinh, trụ, di, diệt. Đối với đồ vật cũng thế: *Thành* (tức là ngoại lực tạo thành), *Trụ* (tức là ở lại), *Hoại* (tức là hư hỏng), *Không* (tức là bị loại bỏ)... Ông Lạm nói tiếp:

- Bố lấy tỉ dụ như vậy: Cái cốc được thợ lò rèn làm ra là *Thành*. Người nông dân mua về dùng là *Trụ*. Lâu ngày cốc hư hỏng không dùng nữa là *Hoại*. Đem vứt vào đồng sắt vụn là *Không*. Trong cuộc sống của chúng ta luôn luôn vô thường. Có cái trước là hay, bây giờ có khi lại dở. Năm nay tiền bộ, có khi sang năm lạc hậu. Bây giờ khỏe mạnh, ngày mai lặn ra ốm yếu. Ai hiểu được lẽ vô thường sẽ bình tâm chấp nhận mọi sự biến đổi trong cuộc sống. Trong quan hệ gia đình, nếu các con hiểu lẽ "vô thường", sẽ không hoang mang khi cha mẹ già, yếu, không buồn rầu khi các cụ quy tiên, không lo sợ khi con cái lớn lên có những biến đổi tính nết khác thường. Và ngay cả chính bản thân các con, nếu chuẩn bị bước sang giai đoạn *Di*, *Diệt* thì cũng sẵn sàng vui vẻ. Ở đời không có cái gì là không vô thường cả. Có người mới cưới vợ thì rất mặn nồng, nhưng vài năm lại chê vợ già, xấu... tìm cách này, cách khác để ly hôn. Đó là họ không hiểu lẽ vô thường. Người đàn bà nào cũng vậy, sinh nở, lam lũ, nuôi con, vất vả làm sao còn trẻ đẹp như xưa.

Ông Lạm ngừng nói, đánh rơi Mạ và Bằng vào khoảng không vô định. Một lát ông nhìn vào mắt con gái nói tiếp:

- Bệnh của chồng con, như con kể, theo bố khó có thể cứu vãn được. Nhưng con có thể tìm mọi cách kéo dài thời gian *Trụ* cho chồng con. Đó là việc con và Bằng, mọi người có thể làm được. Người ngoài nói sao, mặc người ta, đừng có nghe gió mà suy ra bão. Vợ chồng là nghĩa tao khang. Bố còn nhớ hồi mới sinh con, mẹ con bị băng huyết gần đất xa giòi, mới sinh mà con đã bị viêm phế quản và ỉa chảy nặng, đến nỗi miệng bú sữa, đít ỉa ra sữa trắng phau, gạo trong nhà không còn một hạt. Không có gì bán ra tiền. Họ hàng, bà con cũng toàn mắt trắng nhìn nhau. Dựa vào núi, núi không, dựa vào sông, sông chảy. Bố tưởng đận ấy, cả nhà quy ngã. Ấy vậy rồi cũng qua được, là nhờ bố và mẹ con bình tâm tiếp nhận và lần gỡ khắc phục từng việc. Bây giờ con còn có con gái, có chị Bằng bên cạnh, có bà con làng xóm và cả bố đây nữa.

Chị Mạ hết sứt sùi, đứng dậy đóng bơ thóc ném ra sân cho gà ăn. Nhắm đếm thấy đủ gà, rồi trở lại đặt chiếc ống bơ lên mặt bàn, nói với bố:

- Con cũng đã bàn với chị Bằng đây, cứ để nhà con ở nhà, hai chị em con kiên trì điều trị. - Quay sang Bằng, chị Mạ nói - Bằng này, tao tính anh Cùng tỉnh dậy là tao lại đọc cho nghe. Nếu còn hiệu nghiệm, tao và con Quế có thể đọc được vài tháng nữa mới hết chuyện. Cần thuốc gì mày cứ kê, tao mua.

Một con nhện nâu đánh đu trước mặt chị Mạ và rớt xuống mặt bàn vội chạy núp vào gầm chiếc khay. Nhìn con vật bé xíu làm xiếc, chị Mạ hỏi bố:

- Nhện sa có sao không, bố?

- Chẳng sao cả. - Ông Lạm cười.

Nãy giờ chị Bằng ngồi nghe ông Lạm nói những điều dạy dỗ Mạ, Bằng thấy đúng và sâu sắc nữa, cảm thấy tiếc và buồn. Đời người thì ngắn mà chị sống chả ra làm sao cả, toàn là hăng hụi, thiếu thốn và mất mát. Ngay cả đến nhu cầu đơn giản tạo hoá ban cho người đàn bà, chị cũng không đủ, không có. Cuộc đời không công bằng chút nào. Kê thì dùng không hết, người lại lần không ra... Dẫu gì, Mạ cũng có anh Cùng để mà lo lắng, chăm sóc và cả... ôm ấp nữa. Khổ như nó mà cũng còn hơn mình. Vậy thì cái đời mình có còn gọi là đời người nữa không? Đôi lúc chị muốn gào, muốn hét. Rồi lại có lúc nghĩ, đời là thế, muốn có, muốn được phải tranh, phải cướp. Nhiều đêm nghĩ, thấy nóng cả mặt, hai bàn tay đã nắm lại, quyết tâm lắm rồi. Sáng dậy, soi gương, chải tóc, đeo lại chiếc coóc-xê, tự dung cái đàn bà ở trong mình lồ lộ trời dậy, thế là đỏ mặt, thế là nhụt chí, có người chào giật mình. Để rồi đến đêm lại vò vớ, nằm nghiêng vạm hai bàn tay vào bên, ngủ thiếp đi cho tới sáng tỉnh dậy hai bàn tay vẫn bấu chặt. Nghĩ, cái Mạ cũng còn sượng chán. Anh Cùng của Mạ, nếu không bệnh tật thì đúng là đàn ông tuyệt vời. Hồi còn ở Trường Sơn, con Hà cùng tiểu đội mê anh Cùng như điên đảo, đến nỗi đêm nằm trong hang đá nó mê ngủ ôm chầm lấy Bằng nghiêng ngấu, miệng không ngớt: Cùng, Cùng.

Ông Lâm, Bằng và Quế cũng lấy ghế vào phòng ngồi nghe chị Mạ đọc và theo dõi anh Củng. Cả nhà đang nghe thì điện bỗng tắt. Căn nhà tràn ngập bóng tối. Ông Lâm ho khan mấy tiếng. Chị Bằng nói trong đêm:

- Ông mới ra Bắc, lạ khí hậu, lại mùa lạnh phải giữ gìn ông ạ.
- Con Quế ra lấy hộp dầu mẹ để trên nóc tủ cho ông. - Chị Mạ giục con gái.

Anh Củng khịt khịt mũi, và lên tiếng:

- Chiến tranh như một cái lò bát quái, nó thiêu cháy tất cả những gì giả dối, hèn nhát, yếu đuối... Tôi nhớ mãi một cậu chiến sĩ trông bề ngoài chả có gì đáng nói, vậy mà bao nhiêu bom đạn không thể quật đổ được. Cậu ta tên là Hoè, người nhỏ thó, mặt quắt và đặc biệt gần như hai phần ba hàm trên không còn vì bị thương. Hút thuốc lá, phải dùng bàn tay bịt kín miệng, nhét đầu điều thuốc vào khe ngón tay, tóp má vào mới kéo được một hơi. Đã thế lại nghiện. Hôm cậu ta được trên điều về đại đội, tôi thay mặt Ban chỉ huy giao nhiệm vụ, xong tôi hỏi:

- Đồng chí có ý kiến gì không?

Có tiếng "ề ề" của cối 60. Đại đội trưởng ngồi ở cửa hầm bảo:

- Dịch dùng cả cối 60...

Câu nói chưa dứt, viên đạn cối để trả lời "oành" phía sau trận địa. Hoè ngồi xồm ở góc hầm, xoay người thò bàn tay phải xin ý kiến:

- áo áo ủ ường. Ôi ông ợ ết. Ôi uyết iền ầu ền ường (Báo cáo thủ trưởng. Tôi không sợ chết. Tôi quyết chiến đấu đến cùng).

Tự dung ruột gan, phổi phèo, dạ dày, lá lách, cật, mật... trong bụng tôi nhảy dựng lên khùng khục. Buồn cười quá, nhưng không dám cười vì đang ở cương vị Bí thư chi bộ, kiêm Chính trị viên giao nhiệm vụ chiến đấu cho cấp dưới. Tôi phải mím môi, nghiền răng không để ruột gan vượt ra khỏi miệng. Đại đội trưởng ngồi ở cửa hầm giả vờ bước ra chiến hào ôm bụng cho tiếng cười xỏ ra. Hoè nói tiếp:

- Em ơi ật ấy. Ái ết ới ới em ẹ ư ông ồng (Em nói thật đấy. Cái chết đối với em nhẹ như lông hồng).

Im lặng. Điện vẫn mất. Ông Lạm hỏi:

- Ở ta có hay mất điện không?

Quế trao hộp cao sao vàng cho ông và nhanh nhẩu trả lời:

- Mất luôn đấy ông ạ. Nhưng chỉ mất mỗi tý là "tìm thấy" lại ngay. Máy lão nhà đèn chấp mạch ấy mà, khi nào lòng lợn kéo dài bằng dây điện mới hết mất.

- Con với cái, ăn với chả nói, tôi lại cóc cho cô. - Chị Mạ mắng yêu con gái.

Được nghe chị Mạ mắng con tự dung chị Bằng thấy mùi lòng, lặng lẽ gơ tay bóp nhẹ cánh mũi. Không biết đứa con trai bé bỏng của chị còn hay mất như bố nó. Nếu nó còn sống, năm nay vừa tròn 27 tuổi. Và nếu xấu số thì làm gì còn mẩu xương, mảnh sọ. Con ơi, mẹ xót lắm, đau lắm. Con có thấu cho mẹ không, con? Chị Bằng nghĩ, có lẽ tất cả nỗi đau của người đàn bà trên thế gian này, mất con là nỗi đau lớn nhất. Đau ngấm ngấm, đau dai dẳng, vừa đau, vừa xót, vừa ân hận. Bằng không mô tả được nỗi đau chị chịu đựng mấy chục năm qua. Chị cứ nghĩ con chị là đứa trẻ thơ dại, cần được che chở, nuôi dưỡng, mà bị bỏ rơi, cầu bơ, cầu bất, lưu lạc, bị cuộc đời giày xéo, có khi không còn sống nữa mà lòng chị đau như xé.

Bóng điện nhấp nháy hai lượt rồi sáng trở lại. Trong xóm, tiếng trẻ con oà lên như xem bóng đá trên ti vi. Anh Củng ngồi dậy, phủ tấm chăn ngang đầu gối, nói với bố vợ:

- Bố đi nghỉ đi. Sáng mai bố với con cùng đi chơi dưới làng! - Quay sang chị Bằng, anh nói

- Cô Bằng vất vả với gia đình tôi nhiều quá!

Mọi người nhìn nhau vui vẻ vì thấy anh Củng bỗng tỉnh táo, bình thường. Bệnh của anh Củng lạ thế, cứ như người giả vờ.

*

Hoè mặc chiếc áo đông xuân màu đen, tóc vàng quạch vì bụi đất bò đến, thò đầu vào trong hầm, nói:

- áo áo ủ ưởng. O em ánh ỏ ẹ ó i, át ắm ôi (Báo cáo thủ trưởng. Cho em đánh bỏ mẹ nó đi, khát lắm rồi).

- Đánh để chết, đánh làm gì?

Hoè lại ngóc đầu lên.

- ình ết, ó ững ải ết ứ (Mình chết, nó cũng phải chết chứ).

Một luồng gió lay bụi lau, tạt vào cửa hầm như mang theo hơi nước mát rượi. Trời ơi, nếu như mình có phép màu, bốc cả đại đội bay vút lên trời thoát hiểm. Tình hình này, nếu để vài ngày nữa, bộ đội sẽ chết khát, lúc đó không cần nổ súng địch cũng chiếm gọn cao điểm.

Hoè lật người nằm ngửa, móc trong túi áo ra nửa điếu thuốc lá vàng ố, móc tiếp chiếc bật lửa hiệu ba con số 5, bật hút.

- *Nỏ cả cổ, còn hút thuốc, khiếp.*

Hòe rit mẩu thuốc đến cháy tay, rồi mới ném đi. Minh bảo:

- *Dập đi, không cháy rừng giờ.*

Cháy! Trời ơi cháy! Trong óc mình bỗng loé lên một tia sáng. Minh hơi nhồm người, rồi bình tĩnh suy nghĩ tiếp. Lát sau mình kéo Đại đội trưởng và Hoè lại trình bày cách đánh. Hoè đập đùi đánh đét:

- *Ủi ưỡng ể à ỏi (Thủ trưởng thế mà giỏi).*

Mặc dù tối nay Quế hơi mệt, nhưng mẹ phải đưa ông ngoại sang nhà ông đội trưởng khai báo tạm trú. Vì vậy Quế tiếp tục đọc phục vụ bổ phần còn lại của ngày hôm qua. Đọc xong, đặt cuốn sách xuống Quế buột miệng hỏi:

- Vui, bố nhỉ?

Anh Củng giật mình ngẩng lên:

- Cái gì vui?

Đôi môi Quế nở ra như nụ hoa:

- Ấy là con nói chiến tranh...

Trời ơi, con gái anh tiếp xúc với chiến tranh qua những trang sách trên ghế nhà trường, bằng những áng văn thơ lãng mạn, nên nhìn chiến tranh qua lăng kính màu hồng. Mà những trang sách, kể cả sách lịch sử, văn học thế hệ con gái anh nhận được mới có một nửa sự thật, ấy là cái nửa lãng mạn, nửa oai hùng và chiến thắng. Còn một nửa sự thật ghê sợ, bi thương chưa được

phép nói ra, hoặc không được phép nói ra, thì thế hệ con gái anh chưa biết đến. Nên nó không sợ chiến tranh, không nguyên rửa chiến tranh cũng phải. Rồi nó sẽ thiếu tôn trọng lịch sử, sẽ lơ là mất cảnh giác. Hồng, như thế này thì hồng to rồi. Bố lắm to rồi, Quế không nghĩ như thế. Quế chỉ không thể tưởng tượng nổi sau này Quế lấy chồng, chồng Quế cứ xa biệt để Quế phải nuôi con một mình như mẹ Mạ và bố Củng. Làm sao mà thế hệ bố mẹ Quế lại làm được điều kinh khủng ấy? Có gì hơi tàn nhẫn. Để con ra, rồi bỏ đấy, sống chết, đói khát, dốt nát hay gì gì đi nữa, mặc người đàn bà ở nhà xoay xở. Có lẽ những điều vô lý đó người ta gọi là "thần kỳ", là "vĩ đại" và "thần thánh" chăng? Chiến tranh đúng là ngu ngốc của con người. Chiến tranh sẽ làm cho con người ta ngu dần. Thử hỏi, nếu đất nước cứ chiến tranh, thì làm sao Quế có bằng đại học, biết hai ngoại ngữ và biết nghiên cứu khoa học để làm giàu cho quê hương. Ngay ở cái làng con con của Quế đây, chỉ những người thất học, hiểu biết kém mới hay rượu chè, cờ bạc, gây gổ đánh nhau và trộm cướp, chứ mấy ai học hành tử tế, khôn ngoan lại đi làm cái nghề đồn mạt ấy. Suy rộng ra quốc gia, nhân loại cũng thế cả thôi. Cũng may anh chàng Quế chọn tuy chưa có bằng đại học, nhưng chả kém cạnh gì. Nghĩ đến anh, tự dưng hai má Quế nóng ran. Có gì đó như kích động cơ thể làm Quế hơi khó chịu, Quế nhớ đến nụ hôn đầu tiên. Nụ hôn Quế có ý định biếu anh chàng từ lâu. Nhưng chưa chọn được thời cơ thì anh đã đoạt. Hôm ấy, thật bất ngờ, Quế lội từ bãi lầy lên, tay cầm con bo bô chui vào lều coi tôm để khoe với anh chiến công Quế vừa lập được.

- Quế ơi, mau lên giữ hộ anh.

Quế vội vớt con bo bô, lom khom bò vào lều. Theo hướng dẫn của anh, một tay Quế quấn chiếc dây dù và ghì chặt, một tay giữ chiếc cốc chống đang có nguy cơ đổ. Nếu buông cả hai tay, chiếc lều sẽ đổ sụp ngay tắp lự. Giao xong nhiệm vụ cho Quế, anh ung dung ngồi xuống ngẩng lên cười.

- Em bắt đền anh. - Hai tay Quế ghì giữ, miệng nũng nịu.

Anh lặng lẽ, từ từ nhô dậy, quỳ hai gối gơ hai bàn tay nóng hổi bung hai bầu má mát rượi của Quế như bung trái dừa non đặt vào miệng mình tu ừng ực. Đã vài lần lều suýt đổ, may mà

tay phải của Quế quần dây dù quàng được vào cổ anh ghì chặt. Chỉ có cái cọc lều lung lay như bị bão. Sau này, Quế đe sẽ làm đơn kiện vì bị "cưỡng hôn", anh lý sự:

- Toà hỏi, lúc đó tay phải cô để ở đâu?

- Thưa toà, tay phải tôi ôm cổ hấn ạ.

- Toà hỏi tiếp: Tại sao tay phải cô không cầu, xé hoặc thụi vào người hấn chẳng hạn?

- Thưa toà nếu tôi làm thế thì lều sẽ đổ ạ.

- Lều đổ, cô sợ hấn sẽ buông ra không hôn nữa phải không?

Nghĩ đến đây, Quế mồm mím cười. Anh Cũng ngẩng lên hỏi:

- Con cười gì đó?

- Dạ, không ạ.

Mặc dù bị bố gần như "bắt quả tang" suy nghĩ của mình, nhưng Quế vẫn không bút ra được. Thương anh quá! Một lần, trong lều anh ngồi xoay lưng, mắt nhìn ra khơi xa, nơi có những ngọn sóng đang đồng ca lời hát ru của biển, anh kể:

- Cha anh cũng là một người lính. Trên đường hành quân cống con trên ba lô vượt Trường Sơn ra miền Bắc, ông sốt rét liên miên suốt cả tháng trời, nhưng nhất quyết không chịu rời đơn vị, nằm lại trạm giao liên. Ông cứ đeo con trong ba lô, nghiêng răng, chống gậy nhắm nhắm một hướng mà đi. Thế rồi, một hôm sau giờ nghỉ giải lao trên đường, đồng đội gọi ông tiếp tục hành quân. Hai tay ông vịn gốc cây, đầu gục vào thân cây. Người ta lay, lay mãi, hoá ra con sốt ác tính đã đưa ông về với thế giới bên kia từ lúc nào. Ông chết, mắt vẫn mở,... nước mắt giàn ra quánh như nước cháo đặc. Trên lưng ông, trong ba lô, đứa con nhỏ thò đầu ra bị bô chơi với chiếc lá và cười toe toét. Một người đồng đội của ông, quê mãi Vĩnh Phúc đưa anh về nuôi nấng. Nhưng ông

lại cũng qua đời ngay sau khi ra Bắc được bốn tháng vì vết thương sọ não tái phát. Cha nuôi anh hiện giờ là người anh họ của ông, đưa anh về vùng biển này từ khi anh mới ba tuổi.

Da Quế như co lại. Trời ơi! Làm sao mà thế hệ cha anh Quế lại làm được cái điều "thần kỳ" đến thế? Sao lại để con giữa chiến trường, rồi để con như thú hoang trong rừng? Đành rằng, họ cũng chẳng sung sướng gì.

Ông Lạm và chị Mạ đã trở về. Ông Lạm ho, khạc nhổ và đái tồ tồ vào chiếc nôi hồng ở đầu bếp. Chị Mạ dọn dẹp một lát, rồi vào nhà ngả lưng xuống chiếc ghế xa lông nan, bật ti vi xem. Quế cũng rời phòng bố, ra ngoài ngồi với mẹ. Chị Mạ hỏi:

- Bố ngủ rồi chứ?

- Dạ, rồi ạ.

Trả lời mẹ, rồi Quế cầm "điều khiển" mở chương trình ca nhạc quốc tế trên VTV3. Cô không thích xem chương trình mà mẹ cô đang xem. Chị Mạ hơi chau mặt khi thấy trên màn hình các đôi nam nữ, đầu như củ ấu, áo buộc ngang bụng, quần đùi, chân đi giày khủng bố, vừa hát vừa đấu võ. Trong khi, Quế lại dán mắt vào màn hình, người cũng dậm dật rung rung như muốn nhảy vào ti vi hát với họ.

Ông Lạm ngả lưng xuống chiếc ghế bố, lấy hộp cao sao vàng xoa vào thái dương và cổ. Đặt hộp cao xuống bàn, ông khậm khạch mấy cái, nói với con gái:

- Bố định ra đây ở với các con những năm tháng cuối đời, để về với ông bà, tổ tiên ở nơi chôn nhau cắt rốn. Ra đây rồi mới thấy gia đình con khó khăn. Cả nhà con chăm sóc một người ốm nặng lại dở điên, dở dại cũng đã mệt lắm, lại thêm một ông già nữa, gay go quá. Bố lại cũng không tính đến khí hậu mùa đông không có lợi cho bệnh suyễn của bố. Bố tính thế này... bố sẽ ở đây chừng tuần nữa. Ngày mai bố đi chơi thăm họ hàng, bạn già vài hôm, rồi bố sẽ lại vào Sài Gòn với em con. Sang năm, đến hè ấm áp, có thể bố sẽ lại ra với các con.

Chị Mạ ngồi yên chớp chớp mắt ngậm ngùi chấp thuận ý của ông Lạm. Việc này, thực ra chị và ông Lạm đã bàn bạc rồi, bây giờ nói ra có tính chất thủ tục mà thôi, và cũng xem phản ứng của con Quế thế nào. Quế không hiểu ngược lên nhìn mẹ cầu cứu:

- Mẹ! Mẹ khuyên ông đi chứ. Ông ở đây cũng chỉ thêm bát, thêm đũa, chứ có khó khăn gì đâu ạ.

Ông Lạm từ từ ngồi dậy, nhìn Quế âu yếm:

- Nhưng cháu gái ơi, ông đã 78 tuổi nay ốm, mai đau, không khéo còn nằm liệt giường, liệt chiếu nữa... Giả thử bố cháu khoẻ mạnh, đấng này... thôi không bàn đến nữa, việc này ông đã tính kỹ rồi, cháu ạ.

13

Đợt gió mùa đông bắc mùa đông năm nay ập đến thật bất ngờ. Nha khí tượng cũng đã dự báo cách đây một tuần. Chờ mãi không thấy gió mùa đâu cả. Đến khi mọi người quên, nha khí tượng cũng quên thì nó lại ập đến. Chỉ sau một đêm đường sá khô cong, mặt ao le xe lăn tăn, mấy chú gọng vó nghỉ chơi trò "trượt băng nghệ thuật", xô vào góc ao đứng co ro tâm sự. Chùm hoa cải sớm lập lòe ở góc vườn vầy gọi đàn ong.

Chị Bằng cuộn mình trong chiếc chăn bông áp sát vào mép trong giường. Chị đang khát, khát hơn cả hồi còn là con gái đến tuổi dậy thì. Ngày đó cũng khát, nhưng là khát khám phá, còn bây

giờ là khát đòi hỏi, khát thỏa mãn. Tuổi hồi xuân của người phụ nữ góa bụa như cục sắt trong lò rút ra đỏ phừng, đỏ cả một ca nước đầy cũng hết mà vẫn còn nóng đỏ. Gần đây, khi thấy trong làng có vài ba cô gái quá lứa, không chồng sinh con đã là chuyện bình thường, nên có một vài người thúc giục, gợi ý... chị này sinh khát khao muốn sinh một đứa con. Trước hết để cho đỡ cô quạnh, sau nữa khi về già còn có chỗ nương tựa. Ham muốn bảo tồn nòi giống, kết hợp với ham muốn tiêu khiển, thúc giục chị phải nhanh chóng thỏa mãn. Ai bây giờ? Người làng, người nước ra trông thấy nhau, vào trông thấy nhau coi sao được. Đi xa thì, biết đâu người lành, kẻ dữ mà lấy giống. Điềm qua những gương mặt đàn ông chị quen biết, không hiểu thế nào hình ảnh anh Củng luôn luôn xuất hiện. Chị cố tình xoá đi, nghĩ sang chuyện khác, luẩn quẩn làm sao, cái miệng anh Củng, thân thể anh Củng lại hiện ra rõ như đứng trước mặt. Chị ôm chiếc gối thờ dài... nếu không có Mạ... Bệnh tình anh Củng chắc chắn không thể khỏi được, sự sống cũng chỉ tính tháng, tính ngày. Có lẽ chỉ với anh Củng là có thể giữ kín chuyện này được. Mình với Mạ như chị với em, chia sẻ mọi chuyện, thì cũng có thể chia sẻ chuyện này được chứ! Có lẽ sự lý giải của Bằng chưa hợp lý, nhưng sức nóng của thanh sắt trong lò đã đốt cháy tất cả những chi tiết vô lý, nhào lộn để thành hợp lý. Vạch chần nhìn đồng hồ treo trên tường chỉ 8 giờ, Bằng tung chăn ngồi dậy.

Nửa tiếng sau Bằng đã có mặt ở nhà Mạ. Đúng như dự đoán, cả nhà Mạ đi vắng, ông Lạm đã về Sài Gòn từ mấy hôm, chỉ còn anh Củng đang vắn vợ ngoài vườn tía lá, bắt sâu cho cây táo ra lộc. Thấy Bằng đến, anh Củng mừng lắm, bỏ việc trở về tiếp.

Bằng đặt chiếc túi có hình chữ thập màu đỏ ngoài nắp lên bàn, ý tứ khép chân lại, chống hai cùi tay lên đùi, hai bàn tay nắm lấy nhau trước bụng, tránh cái nhìn thẳng vào anh Củng, hỏi:

- Hồi này anh thấy người khoẻ hơn rồi chứ?

Đặt chén nước chè xanh trước mặt chị Bằng, anh Củng nói:

- Khoẻ, thấy khoẻ. Nhưng không nghe đọc chuyện, lại y như rằng.

Chị Bằng đang nghĩ cách thực hiện ý định của mình, nhưng thấy khó. Cách nào bây giờ, lại ngược nữa. Hay đặt thẳng vấn đề nghiêm túc với anh Cùng? Khó lắm. Anh như một lãnh tụ về sự mô phạm, thì làm sao chấp nhận. Hay tìm cách tán tỉnh, mời chài? Chị lại không có khả năng ấy. Hơn nữa lớn tuổi rồi, tán tỉnh nghe nó thế nào. Lạy trời, lúc này anh Cùng lên cơn bạo dâm như mấy lần trước đối với Mạ thì tốt quá. Lỡ Mạ có biết cũng không trách được mình. ờ... phải đấy, mình sẽ giúp Mạ bằng cách sáng sủa đến đọc phục vụ anh Cùng, may ra... nghĩ thế, Bằng nói:

- Anh để em đọc giúp một đoạn, đỡ cho mẹ con Mạ... em cũng rồi rã.

Được thế, anh Cùng mừng lắm, đứng dậy vào phòng lấy cuốn sổ đưa cho Bằng:

- Phiên cô nhiều quá.

- Có gì đâu, đây cũng là phương pháp chữa bệnh mà.

Chị Bằng ngẩng lên nhìn anh Cùng chờ đợi một dấu hiệu thay đổi, chẳng hạn như hét to "vô lý, vô lý!" và xông lên... Anh Cùng vẫn ngồi thản nhiên nhìn vu vơ chẳng đâu vào đâu. Hình như óc anh đang lang thang ở cánh rừng xa xôi nào đó.

Chị Bằng đặt cuốn sổ xuống bàn, với chiếc giảnh mở ra nhấc cái tích rót nước. Chị uống ừng ực như người vừa cuộc xong một sào ruộng. Anh Cùng nhìn chị Bằng mỉm cười:

- Uống gì mà kinh thế.

Mắt chị Bằng long lanh nhìn chăm chặp như nuốt chửng anh Cùng. Anh Cùng tránh cái nhìn như ngọn lửa, bằng cách nhấc cái nắp giảnh để rót nước. Chị Bằng giữ lấy bàn tay anh Cùng trên nắp giảnh nước. Bàn tay của Bằng nóng ran run run trên mu bàn tay Cùng. Ngực Bằng đập dồn hỏn hển. Có tiếng động ở ngoài cửa. Cả hai người nhìn ra. Mạ xuất hiện. Cả hai người vội rút tay lại. Thay vì chào Bằng như mọi lần, chị Mạ lại cười. Bằng không hiểu Mạ cười nhạo, hay thông cảm, hoặc cảnh cáo. Để chống chế, Bằng nói tỉnh bơ:

- Em đã bảo anh phải hạn chế uống chè xanh.

Mạ đặt giỏ thức ăn xuống nền nhà, nghe Bằng nói, chị lại ngẩng lên nhìn hai người cười nhẹ một lần nữa. Thà rằng Bằng đừng nói gì còn hơn, nói ra một câu vô lý, càng lộ tẩy. Té ra anh Củng của Mạ cũng còn có giá lắm.

- Thịt nay bao nhiêu, Mạ? - Bằng quay ra hỏi.

- Thịt ba chỉ mười bốn. Chợ nay nhiều cá biển quá. Mày ở đây ăn cơm với vợ chồng tao cho vui, về làm gì.

- Không, tao phải về - vừa nói Bằng vừa quơ túi thuốc đứng dậy - Mạ nhớ cho anh Củng uống thuốc đều. Ngày nào rảnh tao sẽ giúp mày đọc cho anh Củng nghe.

*

"Ngày nào rảnh tao sẽ giúp mày đọc cho anh Củng nghe", nằm bên chồng mà tiếng Bằng nói sáng qua văng vẳng bên tai Mạ. Rõ ràng Mạ đã nhìn thấy tay Bằng đặt trên tay anh Củng. Không còn nghi ngờ gì nữa, họ đã có gì với nhau. Chỉ có điều họ thuộc về nhau từ khi còn ở Trường Sơn, hay chỉ mới đây thôi? Mạ phải tìm cho ra mới được. Tự dung Mạ thấy ghét Bằng và cả anh Củng nữa. Họ coi thường Mạ quá. Để rồi Mạ sẽ bắt quả tang cho mà xem. Nghĩ thế, Mạ vùng dậy phăm phăm làm hết công việc buổi sáng, gọi con gái, gọi anh Củng dậy ăn sáng và chuẩn bị lấy xe ra chợ.

Chợ phiên đông quá, người tràn ra cả đường, đi lại chen chúc đến vất vả. Gửi được xe, chị Mạ phăm phăm len bằng được đến khu bán tôm cá, mua quếnh quáng mớ tôm, vòng ra hàng rau mua gia vị và xả lách, định về luôn, lưỡng lự một lát, chị quay trở ra hàng thịt mua cân lòng chay, rồi lấy xe đạp về nhà.

Chị xuống xe từ ngoài ngõ để dắt. Tiếng chiếc lốp xe rè rè nghe lộ quá. Chị dừng lại cúi xuống nhìn chiếc lốp. Một đôi ruồi chồng lên nhau đổ bộ xuống vành xe, và lại vụt bay mất. Chị Mạ dắt chiếc xe từ từ, dừng lại, rồi lại đi tiếp. Tiếng rè rè cũng nhẹ hẳn. Về đến cổng, người đã thấy hơi run. Rõ ràng nhà mình mà cứ như đi ăn trộm. Không thấy xe đạp của Bằng. Khôn nhỉ, đi bộ cho bí mật đây. Chị Mạ dựa thật nhẹ chiếc xe vào đầu bếp, khẽ khàng bước lên thêm nhà. Trong nhà yên lảm. Không có tiếng đọc. Cũng không có tiếng nói chuyện. Họ đang làm gì nhỉ? Hình như có tiếng thở, lại có tiếng cọt két thì phải. Chị Mạ run quá, tim đập thình thịch như giã gạo. Bây giờ Mạ phải làm thế nào nhỉ? Hô hoán lên. Không được, họ sẽ mặc quần áo vào và cãi trắng. Cái việc này là phải bắt quả tang "trai trên gái dưới". Phải, Mạ phải xông vào, để bắt tận tay day tận mặt, để thu lấy quần áo của họ rồi hô lên, lập biên bản. Lỡ họ cài cửa chặt thì sao? Phải, dùng dao phá. Con dao đâu nhỉ? Mạ quay vào bếp để tìm con dao cán tông to đùng. Phải cái thứ này mới phá được. Bà sẽ cho chúng mày biết tay bà, đừng có coi thường con này nhé. Có tiếng lốp xe rè rè ngoài ngõ, rồi ào như gió Bằng lái xe, rê chân lượn vào trong sân.

Mạ cầm con dao buông thõng, ngáy người nhìn Bằng. Trong khi đó, Bằng cười nói xởi lởi, không nhận ra cái điều không bình thường của Mạ. Cũng may Mạ kịp lấy lại trạng thái, nói:

- Ô may quá tao đang định đạp xe xuống gọi mày...

- Sao đây? Anh Cũng sao rồi? - Chưa nghe hết câu Bằng đã cắt ngang hỏi.

Mạ cười bảo:

- Tao định mời mày xuống ăn cơm trưa. Tao mua thức ăn rồi, đây này.

Vừa nói, Mạ vừa đặt con dao xuống thêm, nhắc giỏ thức ăn lôi ra từng thứ. Rồi nói với Bằng:

- Giờ còn sớm, mới tám rưỡi, cứ ngồi chơi, để tao đọc phục vụ ông bệnh nhân của mày một lúc, nhớ.

Cả hai người vào nhà. Mạ bảo:

- Mày cứ ngồi đây, rót nước uống tự nhiên. Đây này, có cuốn "*Hạnh phúc gia đình*" của con Quế, mày xem đi, hay lắm.

Chỉ một lát, tiếng Mạ đã vang trong phòng.

*

- Dạ, thưa... có gì cụ cứ dạy.

- Dân mình có 5 đặc điểm - Cụ chém tay vào không khí - 5 đặc điểm đó là: cần cù, trung thực, tự tin, dám nghĩ, dám làm. Tất cả có 10 chữ phải không? Theo thuyết âm dương ngũ hành, 10 là Can, Can là gốc. Đúng không?

Tôi nheo nheo cười khuyến khích cụ nói cho hết. Cụ suy nghĩ một lát, quả quyết:

- Còn quan lại cũng có 5 đặc điểm: Quan liêu, kiêu ngạo, hèn nhát, vô trách nhiệm, vô liêm sỉ. Có 12 chữ. Cũng theo thuyết âm dương ngũ hành, 12 là Chi, Chi là ngọn, phải không?

- Vô lý! Vớ vẩn...

Anh Củng giật phắt cuốn sổ trong tay chị Mạ ném vào góc nhà, mắt long lên dữ tợn, rồi anh chồm lên vồ lấy đầu chị Mạ quật xuống đất. Bị bất ngờ, chị Mạ chỉ kịp kêu:

- Ôi, cứu!

Chị Bằng ném cuốn tạp chí xuống ghế, chạy vào trong buồng. Anh Củng đề lên người chị Mạ cẩu xé như con gấu vồ mồi. Sững lại một giây, chị Bằng túm lấy cổ áo anh Củng, dùng toàn bộ sức lực của người đàn bà hồi xuân, nghiêng răng, giật. Bị bất ngờ bởi một lực quá mạnh, anh Củng bật ngửa. Nhanh như đô vật, chị Bằng túm lấy tay Mạ kéo bật dậy, đẩy ra ngoài cửa, miệng nói:

- Để tao!

Anh Củng đang trong cơn điên cuồng, lật người trở lại túm lấy áo chị Bằng xé toạc như mảnh áo tơ, rồi chộp cổ chị quật đánh rầm lên giường. Chị Bằng đổ vật trên chiếu. Anh Củng trút tất cả nóng giận lên thân thể chị Bằng. Hai bầu vú trắng nõn, căng mọng của người đàn bà dư thừa sinh lực lè ra hai bên sườn anh Củng. Không thấy Bằng chống cự, chị Mạ hoảng hốt cứ lưng anh Củng mà đấm. Nắm đấm của người phụ nữ mỏng mày hay hạt này khác gì muối đốt. Không ăn thua gì, lại thêm đau tay, chị Mạ quơ được cái nệm bắt cua ở góc nhà, cứ nhè mông anh Củng mà bổ. Cái nệm bằng tre cán bằng nắm tay cũng chỉ như gãi ngứa. Nằm dưới nhìn lên, chị Bằng bảo với Mạ:

- Đó... óng, đóng hự... mạ... nh cho... ta... ao, hự...

Anh Củng vẫn như con ngựa ra sức giày vò, cắn xé chị Bằng. Chị Mạ ném cái nệm vào gầm giường, quánh quáng tìm cái gì đó. Chị quơ được cuốn sổ anh Củng ném ra vừa rồi. Chị vội mở đại một trang, vừa thở, vừa đọc:

- Kinh thi có câu: "Hiếu thuận a, hiếu thuận với cha mẹ. Thân ái a, thân ái với anh em". Nghĩa là làm người dân thường thôi mà giữ được đạo làm người cũng là giúp nước rồi. Còn nếu làm cán bộ chỉ cần giữ được đạo làm người là trị dân rồi. Vì như vậy là làm gương cho dân. Dân yên thì nước không loạn. Hiếu nghĩa vốn là đạo đức của cá nhân trong gia đình, hoá ra lại quan trọng đến thịnh suy của đất nước.

Chị Mạ mới đọc đến đây, đã thấy anh Củng ngừng cẩu xé. Anh ngẩn đầu nghe và có vẻ tỉnh lại. Chị Mạ đọc tiếp:

- Gia đình như thế sẽ là nền tảng của đất nước. Thì ra việc tu thân là việc hết sức căn bản cho mình, cho gia đình và Tổ quốc. Mọi hành động của cá nhân đều ảnh hưởng xa gần tới đoàn thể. Và có thể nói, dân thường mà có đức hạnh thì còn đáng trọng hơn, có ích cho nước hơn cán bộ thiếu đạo đức. Dù sang, hèn đều phải tu thân cả. Có thể bất bình đẳng về địa vị, nhưng tư cách

và đạo lý thì bình đẳng. Có thể chưa có bình đẳng về pháp luật, nhưng phải có bình đẳng về đạo đức.

Anh Củng rời chị Bằng, đứng dậy. Thân thể chị Bằng thốn thện, tóc tai xù như tổ quạ, túm lông ở dưới rồn rổi bù xoắn tít. Mạ chạy ra ngoài lấy chiếc áo khoác màu tím than của mình và chiếc quần bò của con Quế cho Bằng mặc tạm.

- Nhanh lên, đi ra, để tao xử lý.

Anh Củng đã ngồi xuống giường, mắt nhìn chị Bằng. Dường như ngọn lửa trong mắt anh đang dần nhỏ lại và tắt.

- Ở kia Bằng, áo em đâu? - Anh Củng ngạc nhiên hỏi.

Chị Bằng cúi xuống, hai bầu vú thung lũng, chông chơ chả có một miếng vải che đậy. Chiếc áo hoa của chị đã bị anh Củng xé toạc ném vào góc nhà. Cầm chiếc áo trên tay, anh Củng hỏi:

- Sao lại thế này? Lại cả cái này nữa.

"Cái này nữa", đó là chiếc quần của chị Bằng đã bị xé toạc lên tới đùi. Anh Củng vui đầu xuống gối và lặng lẽ khóc.

Thấy cử chỉ hiền lành đến yếu đuối của chồng, chị Mạ nghĩ đến cơn bạo liệt của anh như ác thú vừa rồi kinh sợ quá! Tại sao Bằng không chống cự, lại như có vẻ sẵn sàng chịu đựng? Tại sao anh Củng giày vò Bằng cũng y như giày vò chị? Không biết đâu là thật, đâu là giả? Suốt từ lúc trận "cuồng loạn" xảy ra đến giờ, đầu óc Mạ bấn loạn. Không cho Bằng đến nữa thì ai là người thăm khám, chữa bệnh cho anh Củng. Cứ để Bằng đến thì... không hiểu ra làm sao nữa.

*

Đêm. Ngoài sân, gió bắc luồn qua khe cửa thổi phù như người thổi dài. Cái lạnh giống như xác chết, không thần, không sắc, không mùi vị đi đến đâu gieo rắc ám khí đến đó, làm con người sợ phải co lại. Chị Mạ tắt đèn chui vào chăn với anh Cùng để trốn cái rét. Ngoài nhà, Quế vẫn lịch kịch làm gì đó. Hình như hồi này con bé khang khác thế nào, hay nói ngang, thỉnh thoảng ngồi một mình mồm mỉm cười. Có tiếng lách cách, cửa mở, rồi lại đóng, tiếng Quế hát nhỏ: *"Chờ em khát khao anh, khát khao anh khi mùa xuân về..."*.

Anh Cùng bám nhẹ vào vai chị Mạ. Con bé đang yêu đấy, chị Mạ nghĩ thế và cầm tay chồng đặt vào bụng mình.

Ở xóm bên, chị Bằng nằm thườn trong chăn, mắt thao láo nhìn lên trần nhà, bỏ ngoài tai tất cả âm thanh của trời, của đất, của động vật. Trong óc chị chỉ còn thứ âm thanh duy nhất phát ra từ tâm tưởng, đó là tiếng gầm rít, nghiêng ngáu và cắn xé của anh Cùng. Lúc ấy chị cắn răng chịu đựng đau đớn, nhục nhã chỉ để được đi đến tận cùng một tí, vậy mà đâu có được. Khổ thân chị, cái mà người ta nói: "Đàn ông lúc nào cũng muốn, nhưng không phải muốn là được. Đàn bà không phải lúc nào cũng muốn, nhưng muốn là được" đối với chị đâu có đúng. Chị có ao ước cao siêu gì? Chị chỉ cần cái dư thừa, sắp vứt đi của một người sắp bỏ đi, vậy mà họ cũng tiếc, họ ích kỷ. Đòi con người ngần lăm. Đối với phụ nữ thời gian thực sự sống hoàn chỉnh là một con người lại càng ngần. Thời gian ấy đối với chị đã có dấu hiệu báo động sắp kết thúc. Mạ ơi, tao lạy mày tha thứ cho tao. Tao không cướp của mày. Tao chỉ xin mày cái mày không cần, mày bỏ đi thôi. Tao xin lúc người ta điên dại, thì mày mất làm sao được. Mày được làm mẹ rồi, thì mày cũng thương tao, cho tao được làm mẹ chứ. Và nếu được thế thì mày với tao càng gắn bó với nhau. Trước sau rồi cũng chỉ còn lại mày với tao thôi. Họ đi hết, người thì về với thế giới của họ, người về với thế giới bên kia. Chỉ những người đàn bà goá bụa chả biết về đâu...

Dưới bếp mấy con gà con rích rích chúi vào bụng mẹ tìm hơi ấm. Gà mẹ ọ ẹ. Hình như nó nằm xuống, xòe đôi cánh ấp ủ cho đàn con. Trời ơi, đến cả con vật nó cũng có hạnh phúc. Chị Bằng tung chăn ngồi dậy, buông hai chân xuống đất. Chị cứ ngồi vậy, không nhìn gì, không nghe gì và không nghĩ gì cho đến khi đôi chân chị tê dại vì lạnh.

Bộ đội cắt rừng, hành quân được khoảng hai kilômét, gặp một con suối lớn như một khúc sông, tất cả bất chấp hiểm nguy, tràn xuống lấy mũ vục nước uống. Có người gọi cả lên đầu. Bảy chục người uống ừng ực, ông ộc đến nỗi tạo ra một thứ âm thanh là lạ trong đêm. Thấy thế, mình và Đại đội trưởng lùi lại cảnh giới.

Chừng như thỏa mãn cơn khát, bộ đội lên bờ cho hồi sức. Một người, hai người và tất cả đều ôm bụng nôn thốc, nôn tháo. Bảy chục con người nôn ói, tạo thành một thứ âm thanh trong đêm cũng rất kỳ quặc. Nguy hiểm quá, mình nghĩ ngay đến thuốc độc trong nước suối. Chả lẽ, chiến thắng đã nắm trong tầm tay, bỗng dưng bảy chục mạng người - một đại đội bị xoá phiên hiệu. Trời ơi, đau xót quá. Ngủ ngốc quá. Hoè bò đến bên mình, chưa kịp nói gì đã ộc ra một đồng, vật vã ợ lên một tiếng và rên rĩ:

- ết ết ời ủ ưởng ời. ứu em ủ ưởng ời. ứu ằng oà ủ ưởng ời. ó òn ợ à ai ứa on, on ó òn é ứa iết ợ ái ì (Chết hết rồi thủ trưởng ời. Cứu em thủ trưởng ời. Cứu thằng Hoà thủ trưởng ời. Nó còn vợ và hai đứa con, con nó còn bé chưa biết sợ cái gì).

Mình đi đến chỗ có tiếng ói mưa dữ dội. Hoà ôm bụng gục đầu xuống gốc cây, cong lưng ói khan. Sau mỗi lần ói là một tiếng rên rĩ, cho đến khi Hoà ộc ra hàng đồng máu đỏ lôm rôi vật ngửa lịm đi, miệng thều thào...

Chị Mạ từ phòng ngoài mở cửa bước vào, nói:

- Khuya rồi, cha con đi ngủ thôi, để mai đọc tiếp.

Quế buông cuốn sổ, nhìn bố hỏi:

- Cả đại đội của bố bị trúng độc chết hết, hả bố? Chú Hoà chết khổ quá bố nhỉ?

Anh Củng đập con muỗi ở trên tường, miết ngón tay giờ lên nói:

- Ái chà, lừa mãi mới diệt được cu cậu, khiếp to như con ruồi.

*

Quế nâng ly nước lọc trong suốt đưa lên miệng uống một ngụm. Ngụm nước tinh khiết ngấm vào cơ thể làm thần kinh như chùng xuống khiến cho Quế cảm thấy thư thái. Cô định uống một ngụm nữa, nhưng khi nâng ly lên, dưới ánh điện Quế thấy một hạt vẩn bằng đầu tóc màu hơi vàng lửng lơ trong nước. Cô dừng ngay lại, hất ly nước ra sân. Cô lấy cả bình nước lọc để góc bàn, mở ra soi đi soi lại không tìm thấy gì. Cô cúi xuống ngửi. Cũng tuyệt nhiên không thấy mùi gì khác lạ. Tốt nhất cũng nên đổ đi, biết đâu lại cũng có hạt vẩn mà không nhìn thấy. Nghĩ thế, Quế bê cả bình nước tưới vào gốc chanh ngoài sân. Có một con đom đóm từ ngõ loạng choạng bay vào. Quế sợ, đôi chân như quẩn vào nhau. Cuối cùng Quế cũng tọt được vào trong nhà, khép nhanh cửa lại. Mẹ Mạ đang lúi húi gấp quần áo ở buồng Quế. Bố Củng đã vào giường nằm nghỉ. Đó là giờ bố cô chuẩn bị nghe nhật ký.

Quế chốt cửa cẩn thận, đặt lại chiếc ly vào trong khay, sửa bông hoa loa kèn hướng ra phía ngoài và bước vào phòng bố làm nhiệm vụ.

- Con đọc tiếp đoạn hôm qua, bố nhé? - Quế hỏi và ngồi vào bàn.

... Họ nôn cho đến khi không còn thứ gì trong người. Dạ dày như lộn ngược. Người nào cũng nằm soài ra đất thờ hồng học như bị chọc tiết. Súng đạn vút ngổn ngang, nhót nhãi, đất cát trộn lẫn.

Đại đội trưởng nắm bả vai mình lắc:

- Để bộ đội chết hết, hả anh Cũng?

Còn cách nào nữa? Thuốc không có, phương tiện cấp cứu không có, thầy thuốc cũng không. Có cậu y tá đã hy sinh rồi. Lại giữa chiến trường khốc liệt. Mình tựa lưng vào gốc cây suy nghĩ. Trăng cuối tháng đã lấp ló lưng đồi càng tăng thêm cảnh hoang sơ, chết chóc của rừng khuya... Nếu họ bị thương, còn có thể băng bó cầm máu. Nếu họ đau đớn, có thể xoa bóp để đỡ đau. Nếu họ sốt rét thì ủ ấm. Đàng này... đành bất lực ngồi chứng kiến cái chết từ từ đến với bộ đội. Mình không dám quay lại nhìn mấy chục con người lặng lẽ khước từ sự sống.

Cũng lạ kỳ thay, cho đến sáng họ vẫn sống, không có ai chết. Họ bắt đầu thoi thóp ngồi dậy vơ lấy súng, lê đến các gốc cây ngồi tựa. Đại đội trưởng chạy đến từng người, lay rung và oà khóc. Mình cắn chặt môi cố không để tiếng khóc vỡ ra, nhưng nước mắt cứ chảy tràn.

Trời sáng rõ. Tiếng gà rừng thưa dần, rồi ngớt. Chim rừng bắt đầu lên tiếng. Mình bảo đại đội trưởng gác, để mình xuống suối kiểm tra. Nước suối màu xanh, không sâu lắm. Lội xuống, một thứ bùn nhão như bãi ao ngâm xác động vật lâu ngày, sào bọt lên và toả ra mùi thối gây lộn mửa. Cúi nhìn xuống, rồi móc một nắm bùn lên xem. Chao ôi, một lớp dày đến hơn một gang tay là phân trâu, phân bò và phân ngựa. Mũi thì chun lại, nhưng trong tâm như muốn reo: sống rồi, bộ đội thoát chết rồi...

Quế ngừng đọc, nhìn bố. Ừ cũng may bố Quế không uống cái thứ nước lọc phân trâu ấy. Nếu uống thì hãi lắm. Nghĩ cũng lạ, tự dưng con người mang nhau ra chiến trường để đẩy ải nhau làm gì. Có dân tộc lại còn chia nhau ra thành loại, rồi gán cho mỗi loại một số tội, để rồi đánh nhau, diệt nhau rất tàn bạo. Đẩy ải nhau như thế, có sống được cũng thành tật thôi. Không trách, bây giờ bố Quế mới sinh ra lắm bệnh thế này. Đời bố mẹ Quế quá khổ. Vậy mà bây giờ mới hoà bình hai mươi năm, đời Quế đã khác xa... Giá mà đất nước không trải qua chiến tranh nhĩ. Chắc là con người sung sướng lắm rồi.

Ở nhà ngoài, chị Mạ lục cục làm gì không rõ. Thỉnh thoảng lại thấy tiếng "tắc tắc" như gà hóc thóc. Thấy lạ, Quế chạy ra xem. Hoá ra mẹ Mạ đang ôm con gà trống đỏ lừ vái trước bàn thờ. Con gà cất cao cổ, phất chiếc mào đỏ chói, trừng mắt ngất ngưỡng lên xuống theo nhịp cánh tay mẹ Mạ.

- Mẹ làm gì, mẹ?

Chị Mạ không trả lời, vẫn chụm chân, mắt kính cẩn nhìn lên bàn thờ, miệng lầm rầm khấn. Khấn xong, chị Mạ quay ra:

- Quế, giúp mẹ một tay.

Chị vớ chiếc bát và con dao trên bàn, lật ngang con gà trao cánh và chân gà cho Quế, rồi vặn đầu lên nhổ túm lông ở mang tai, búng hai búng vào đó, miệng nói:

- Hoá kiếp cho mày làm kiếp khác.

Chị đặt lưỡi dao ngang cổ khứa một nhát, một nhát nữa. Máu đỏ vọt ra thành tia xói xuống bát ro ro. Quế nhắm mắt quay đi, chờ cho tiếng ro ro chấm dứt, sau cái giây chết của con gà, mới mở mắt quay lại hỏi mẹ:

- Làm gì, mẹ?

- Nay mồng một tháng mười một, mẹ lấy chân gà xem bệnh tật bố con làm sao.

- Đông, tây y, cúng bái kết hợp. - Quế nói chẳng để cho ai nghe.

Quế không tin ba cái vớ vẩn này, nhưng cũng không bao giờ phản đối mẹ. Quế nghe mẹ kể hồi mới sinh Quế, bà Rịch Nhâm vía độc vào hỏi thăm, y rằng đêm đó Quế khóc không tài nào dỗ được. Mẹ nhét vú vào miệng, Quế bập hai bập rồi lại nhè ra, khóc. Mẹ bế Quế vừa đi xung quanh nhà, vừa ru, Quế vẫn không nín. Bà nội phải bẻ lạch giường, chẻ chín chiếc đóm đốt lên đánh vía

bà Rịch Nhâm. Thế mà Quế nín thật, ngủ thìn thít tới sáng. Mẹ cũng kể, suốt bao nhiêu năm ở chiến trường, bom đạn là thế mà bố còn sống trở về là nhờ ở nhà đêm nào bà nội cũng thắp hương khấn vái tổ tiên phù hộ che chở cho bố Quế. Mẹ còn bảo, nhà có bà Tổ cô linh thiêng lắm, luôn luôn theo bố để phù hộ. Quế không tin lắm, nhưng nơi thờ cúng tổ tiên trong nhà thì Quế đặc biệt kính trọng. Không bao giờ Quế dám nói năng sàm sỡ, hoặc có hành vi vô lễ trước bàn thờ. Hình như tổ tiên nhà Quế ngự ở trên đó. Chỉ có một lần Quế mặc áo phông vào bàn thờ thắp hương, bị mẹ Mạ mắng. Mẹ còn vái tổ tiên xin tha thứ cho con cháu khờ dại. Từ đó, mỗi lần bước vào chốn tâm linh, Quế cảm thấy vừa kính trọng vừa gần gũi. Nơi Quế tin tưởng để bày tỏ được ý nguyện, nỗi lòng, mặc dù chưa bao giờ Quế diễn đạt thành lời như mẹ Mạ vẫn làm mỗi khi thắp hương.

Ở trong giường, bố Quế đã ngủ. Có lẽ hôm nay bố ngủ hơi sớm, cũng vì trời lạnh và trông người có vẻ hơi bất thường. Quế đọc cho bố nghe cũng ít. Bù lại, sáng mai cô Bằng đến tiệm, thế nào chả đọc cho bố nghe một đoạn. Tội cô Bằng quá, mỗi mình thui thủi. Cô lấy công việc làm vui cho khuây khoả vậy thôi, chứ Quế biết tâm trạng cô nhiều uẩn khúc lắm. Giá mà Quế là con cô Bằng nhỉ. Cô sẽ vui lắm và đỡ khổ hơn nhiều. Nghĩ thế, và tự dưng Quế thấy vui vui, ri ri hát: *"Em đứng trên ư cầu, đợi ư anh... Dưới chân cầu nước ư chảy ngày ư đêm. Ngày xưa đã ư chảy sau còn chảy..."*.

*

Suốt đêm Quế trần trọc không ngủ, ám ảnh bởi hình ảnh chú Hoà nông nhiều quá nên bị đứt tĩnh mạch, máu ở miệng ộc ra như bị chọc tiết đỏ lôm. Có lẽ cái mà người ta gọi cuộc chiến tranh huyền thoại, đó là những chi tiết như thế này? Nếu như Quế không có người cha trực tiếp là một nhân vật làm nên huyền thoại và Quế không được đọc, được nghe kể lại, thì chắc chắn Quế không thể nào hiểu nổi, không tin đó là sự thật, lại càng không thể lý giải được vì sao họ - thế hệ cha ông của Quế lại tự nguyện và làm được những điều phi thường như thế. Bây giờ thì Quế tin rồi, nhưng không thể nào cất nghĩa nổi.

Chiếc đệm mút dày quá, lòng đệm trũng xuống khiến chiếc giường Quế nằm như chiếc tổ. Đắp chăn vào thì nóng, mà tung chăn ra lại lạnh. Quế phải cời cả tất chân, cời luôn cả chiếc quần ngủ,

chỉ còn lại cái quần lót chon lỏn có bông hoa hồng nhỏ xíu và cô kéo chiếc chăn mỏng tới ngực để độ ấm vừa phải.

Ấm áp khiến Quế ước ao hạnh phúc. Quế ước có anh bên cạnh dang vòng tay... Quế cựa mình hơi nghiêng người, mỉm cười trong bóng tối. Quế và anh đã hẹn nhau tuần tới sẽ ra mắt bố mẹ Quế. Quế phải có động tác trước khi việc đó được tiến hành để bố mẹ Quế không đột ngột mà chấp thuận. Bố chiều Quế nhưng không gần gũi bằng mẹ. Có thể thổ lộ được với mẹ, nhưng việc này mẹ nghiêm khắc lắm. Nói như anh là phải "tấn công bằng cả hai mũi". Anh bảo: "Đánh trận này, anh với em chỉ được phép thắng". Anh còn giao nhiệm vụ: "Công tác binh vận em đảm nhiệm. Em là lực lượng nội công đánh từ trong đánh ra. Anh sẽ đánh từ ngoài đánh vào. Thắng lợi sẽ trong tầm tay". Quế bảo: "Anh nói cứ như bộ đội". Anh giải thích: "Ở trung đội dân quân người ta dạy anh đấy". "Ái chà, cũng dân quân cơ đấy. Trung đội trưởng, to nhỉ? Đây nói cho mà biết nhớ... chỉ huy ai chứ không chỉ huy được người ta đâu nhớ". Quế đặt một ngón tay vào môi anh, díu người dọa. Anh nói giọng nài nỉ: "Cho anh hôn một cái nữa, nào". "Này nhé, đừng có tham lam" - Quế giả giọng đàn ông ồm ồm, nói từng tiếng: "Tình yêu như con thuyền luồng, để nó hơi đôi đôi thì nó sống lâu, cho nó ăn no căng thì nó chết". Anh vẫn không nói gì. Có lẽ anh đang nung nấu ý định "đòi" đây. Anh nói: "Thôi vậy. Nếu em không cho anh hôn thì anh sẽ cho em hôn anh. Anh chả kệt sĩ". Quế giãy nảy: "Ú... sao khôn thế?". Quế chưa kịp phản ứng, thì hai bờ môi nóng hổi của anh đã chụp chặt lấy miệng Quế. Lúc đó Quế có giãy thật, nhưng không hiểu sao hai tay Quế lại quờ lên cổ anh và ghì vào. Khi thế, nhiều khi đôi tay cũng bắt tri! Anh ghì chặt Quế, ép Quế vào góc tường nhà. Cái gì đó cứng cứng, nóng nóng như khúc củi cứ thúc vào bụng dưới làm Quế nôn nao, khó chịu.

Đêm tĩnh lặng, tiếng cá quẫy ngoài ao nghe lạnh thấu xương. Cả xóm không có tiếng chó sủa, không có tiếng lợn kêu và không cả tiếng gà gáy. Trời sắp sáng, ngày mai nhất định Quế phải nói với mẹ trước. Mẹ ơi, mẹ ủng hộ con nhớ.

Sáng dậy, chị Mạ phải đi chợ sớm để mua được chai tiết lợn, ít cổ họng và cân lòng chay đánh bát tiết canh ăn cho mát ruột. Anh Củng, con Quế cũng rất thích món này. Từ ngày lấy chồng, rồi có con chị Mạ có một niềm vui, hễ làm món gì anh Củng và con Quế thích là chị sung sướng lắm. Có món chị không ăn được, nhưng chồng, con khen ngon chị vẫn thích, cảm giác này giống

giống như hồi còn nhỏ làm một việc tốt được bố mẹ xoa đầu khen ngợi. Về mùa đông chợ họp muộn, cho đến lúc chị Mạ ra hàng thịt vẫn chưa có người mua mở hàng. Thế là chị mua được đồ ngon và rẻ. Trở về chị xăng xái băm băm, chặt chặt, xào nấu, sai bảo Quế loạn xì ngầu. Ngồi xuống mâm, anh Củng đặt cái thìa chém một nhát gọn lỏn vào bát tiết canh đưa lên miệng nhai sần sật vẻ thích thú. Chị Mạ đặt bát tiết canh về phía mình, nhưng chưa ăn, ngồi nhìn chồng và con ăn để tận hưởng cái âm thanh ầm thực mà chị đã tạo ra cho họ. Con Quế không ăn, quay mặt đi, giống như người khó chịu.

- Ăn đi con. - Chị Mạ giục con gái.

Quế bung bát tiết canh đặt sang phía bố, nói:

- Bố ăn giúp, con thấy bụng không ổn.

Nói thế, nhưng thực ra khi nhìn thấy tiết lợn, Quế lại hình dung chú Hoà ôm ngực ộc ra từng đống máu. Trời ơi, kinh quá! Bố càng khen ngon, tiếng nhai sần sật càng vang Quế càng rờn rợn. Anh Củng bảo:

- Mẹ Mạ làm đồ ăn giỏi. Đồ ăn, khi nhai phải cảm nhận được cụ thể những âm thanh sần sật, rau rầu hay căng các như thế này, không những khoái khẩu, mà còn vui tai nữa. Thức ăn được đánh giá là ngon phải có sự tham gia cả thính giác, vị giác, khứu giác.

Cho đến khi bố xẻ nửa bát tiết canh của Quế vào bát, màu đỏ rớt xuống, tự dưng Quế thấy ớn ớn, muốn nôn. Cô bỏ đĩa, chạy ra ngoài vườn ngồi ôm bụng ói mửa.

Chị Mạ đứng dậy bước ra ngoài cửa đứng nhìn Quế một lúc, rồi bước trở lại mâm ngồi thờ. Anh Củng thấy thế hỏi:

- Con Quế làm sao, hở?

Chị Mạ cầm đôi đĩa, rồi lại chống xuống mâm, thở dài:

- Không sao... hình như nó rối loạn tiêu hoá.

Sau bữa cơm trưa, chị Mạ vào phòng con gái hỏi han xem bệnh tình thế nào. Thực ra trong lòng chị hơi lo lo, nghĩ Quế có triệu chứng thai nghén. Quế không chú ý những câu hỏi của mẹ, lại kéo mẹ nằm xuống giường hỏi luôn:

- Mẹ ơi, hỏi bố cưới mẹ, mẹ hai mấy tuổi?

Chị Mạ giật mình khi nghe câu hỏi của con gái. Đích thị nó "bị" rồi. Con ơi, khôn ba năm đại một giờ. Mẹ dạy ra rả "con không nghe lời cha mẹ, cá không ăn muối ắt là cá ươn" không sai mà. Con gái hơ hớ mà lúc nào cũng nhún, cũng nhảy, ăn mặc cứ như lột ra trước mặt người ta, thẳng đàn ông nào chả muốn phạm tội. Há miệng ra là "*cho em khát khao anh, khát khao anh*"! Nói ra bố nó lại bênh.

Càng nghĩ, chị Mạ càng nóng mặt, cơn ức như chẹn ngang cổ, phải trấn tĩnh chị mới hỏi được một câu:

- Thế con "bị" với đứa nào, lâu chưa?

- Mẹ nói gì lạ vậy? - Quế nhồm dậy nhìn vào mắt mẹ.

Chị Mạ cũng ngồi dậy:

- Thôi cô đừng có giấu tôi nữa. Cô khai mau để tôi còn lo liệu... Để rồi cái bụng ểnh ra, cả làng người ta ỉa vào mặt.

- Ô, bụng nào ểnh ra? Mẹ nói hay nhỉ.

- Tôi đẻ ra cô, tôi lại không biết cô làm sao.

Quế cũng ức không kém gì mẹ:

- Thì mẹ bảo con làm sao nào? Con và anh Bắc yêu nhau, đang định thưa với mẹ để tuần tới anh ấy ra mắt bố mẹ. Vậy mà mẹ cứ... Con chẳng hiểu ra làm sao cả.

Chị Mạ quay trở lại hỏi dồn:

- Bắc nào? Bắc nào? Cái thằng không cha, không mẹ nuôi tôm ở dưới ấy phải không? Mà có với nó phải không? Mấy tháng rồi, hử?

- Thì con "có với nó đấy"... bốn tháng.

- Trời cao, đất dày ôi! Ông Cử ơi, ông ra mà xem con gái ông đẹp mặt chưa. Khổ thân tôi không, ông Cử ơi.

Anh Cử lò dò, rờ rẫm bước ra. Anh vừa đi vừa hỏi:

- Hai mẹ con làm sao? Mẹ nó thôi đừng làm ầm lên nữa. Con Quế nói bố nghe xem nào?

Quế vừa khóc, vừa phân trần:

- Mẹ chẳng biết gì cả... con định thưa chuyện với bố mẹ, tuần tới con đưa bạn trai con là anh Bắc về ra mắt gia đình. Mẹ chẳng hiểu, cứ ầm ĩ.

Chị Mạ cắt ngang lời Quế:

- Nay, tôi bảo cho cô biết, không có mắt với mồm gì hết nhớ. Nó là cái thằng không cha, không mẹ, mất dạy! Nó hại đời cô mà cô chưa tỉnh, hử? Tôi là tôi cấm cửa.

Quế:

- Ô, mẹ, con xin mẹ!

*

- Quế!... Quế!

Ở phòng ngoài giọng chị Mạ lạnh lùng vang lên. Cho đến lần gọi thứ ba anh Cử phải nhắc, Quế mới thưa.

- Xong rồi, ra đây mẹ bảo.

Quế ngồi xị mặt một lúc nữa rồi mới đứng dậy ra ngoài.

- Cô vào đây, vào đây tôi hỏi - Chị Mạ vừa nói vừa bước vào phòng của Quế.

Quế ngồi phịch xuống mép giường, mắt nhìn thừ chả vào đâu, chờ đợi. Chị Mạ đóng cửa phòng, rồi đến ngồi cạnh. Im lặng một lúc, chị Mạ lên tiếng:

- Thế bây giờ cô tính sao?

Quế chấp tay kẹp vào trong đùi, mắt không chớp.

- Hờ, cô tính sao?

Quế nhúc nhích hai vai:

- Thì... anh ấy lên... xin phép...

- Tôi hỏi cô... mấy tháng rồi?

- Bốn!

Chị Mạ nhướn lên:

- Bốn tháng! Khổ đời rồi con ơi... thế còn nạo với phá gì nữa, hừ!

Quế nhúc nhích hai bàn tay trong đùi, nói tỉnh queo:

- Gì mà mẹ phải hoảng. Đàn bà ai mà không chữa đẻ.

Chị Mạ rít lên:

- Nhưng mà người ta cưới xin đàng hoàng... Đàng này... lại là thằng không cha, không mẹ... thế cô tính cô bỏ cha mẹ xuống dưới ấy ở với nó à?

- Con chưa tính đến chuyện ấy... mẹ có đồng ý cho con lấy không đã.

- Rõ đẹp mặt... kỹ sư, bồ anh hùng, cao cấp... Tôi chán cái giống nhà cô.

Quế lặn kênh xuống giường co quắp như con tôm, kéo chăn phủ kín người và mỉm cười trong chăn. ở phòng bên anh Cùng gọi:

- Lấy cho bố cốc nước, Quế ơi.

Quế vùng dậy lấy nước cho bố. Anh Cùng không nói, đỡ lấy cốc nước, uống vài ngụm rồi nhòai ra mép giường, quài chân xuống đất rà dép.

Ngoài trời tối như mất điện. Quế lấy đèn pin soi dẫn đường cho bố. Lúc đó chị Mạ thở ngắn, thở dài trên ghế chờ Quế vào sẵn sàng cho một cuộc "khẩu cung".

Nhưng vừa xong việc, Quế tốt vào buồng chốt cửa lại. Chị Mạ bức dọc, con này đáo để thật. Đáo để, bà cho đáo để. Bà đẻ ra mày bà lại không dạy được mày à? Mày tưởng mày thượng học, đại học rồi không coi ai ra cái thá gì hả?

- Dậy! Cô dậy mở cửa, mau!

Chị Mạ đập cửa buồng Quế gọi. ở trong buồng, nằm trong chăn Quế nói vọng ra:

- Khuya rồi, đi ngủ mẹ. Con buồn ngủ lắm.

- Không có khuya sớm gì hết. Cô mở cửa mau, cho tôi hỏi.

- Con đã bảo, khuya rồi. Con buồn ngủ.

Chị Mạ vẫn đập vào cửa:

- Quế, mẹ bảo, dậy mở cửa. Cô có mở không?

15

Cuộc "chiến tranh lạnh" giữa hai mẹ con chị Mạ vẫn tiếp diễn. Hai ngày nay có nguy cơ xung đột vài lần, Quế đều khéo léo tránh được. Cơm tối xong, Quế tốt vào buồng bố huyền tha huyền thuyên để tránh va chạm với mẹ. Lạ, từ lâu hể hai bố con anh Cùng ngồi với nhau thì y như chợ

bắt đầu họp. Người ta bảo hai người đàn bà cộng với con vịt thành cái chợ. Nhà này chỉ có bố và Quế thôi cũng thành chợ huyện. Vui thật.

Văn chuyện, Quế lấy sách ra đọc cho bố nghe không để thời cơ cho chiến tranh giữa mẹ và Quế xảy ra.

Anh Củng sung sướng gậm nhấm vinh quang của mình. Ngày đó mặt trận thắng như chẻ tre, vì vậy mọi hy sinh mất mát không còn nghĩa lý gì so trước niềm vui thắng trận.

Quế ngừng đọc. Ở ngoài vườn mưa phún động trên lá cây rơi xuống tàu lá chuối lộp bộp. Khí lạnh luồn qua khe cửa, lách vào trong người, ướp lạnh từng tế bào. Quế co ro, cùng với cảm giác buồn khiến cô băng khuâng. Hai cánh mũi phập phồng, rồi như có một tia máu từ đó chạy thẳng lên mắt. Quế còn nhớ, những ngày đó ở nhà nghe tin thắng trận, mẹ Mạ lặng lẽ ôm Quế vào lòng. Có lần đang bữa ăn, mẹ buông đũa đứng dậy xuống bếp ngồi đun cám. Chờ mãi không thấy mẹ lên, ông nội xuống thấy mẹ ngồi khóc. Sau này Quế mới biết, đó là những lần loa truyền thanh của xã đưa tin ở mặt trận quân ta tiêu diệt hàng trăm tên địch. Mẹ bảo, diệt được địch làm sao mà phía ta không hy sinh? Trong số đó cũng có thể là bố. Có đêm, đang ngủ tỉnh dậy quờ trên giường không thấy mẹ, Quế lồm cồm bò dậy, ra cửa thấy mẹ ngồi ngoài thềm gục đầu xuống gối khóc âm ỉ. Quế không hiểu, hỏi mẹ:

- Bố chết hả mẹ?

Mẹ ôm Quế vào lòng, khóc tiếp cho đến khi trăng lặn, mới bế Quế vào giường. Hồi còn nhỏ, giấc ngủ của Quế thường được ru trong tiếng khóc tức tưởi của mẹ. Ngày đó, mẹ con Quế cũng khổ không kém gì bố. Gầy quá, nên ngực mẹ teo tóp, nheo nhéo như bà già. Đêm nằm Quế luôn tay vào ngực mẹ vuôn mãi mới có cái cảm tay để ngủ.

Có một lần, gần sáng tỉnh giấc không thấy vú mẹ, Quế lại tìm ra đầu thềm. Tới cửa thấy mẹ ngồi ngưỡng vực mặt xuống chiếc áo bộ đội của bố, khóc. Ánh trăng khuya xuyên qua rặng cau in hình mẹ trên vách nhà trông như lưỡi liềm dựng đứng.

Quế thương mẹ lắm. Làm đàn bà như mẹ khổ quá. Bên cạnh nhà Quế có vợ chồng chú Kiên mới cưới nhau. Chú Kiên bị câm nên không phải đi bộ đội. Vợ chú Kiên đẹp nên nã. Hàng ngày vợ chồng chú quần quýt như đôi sam. Cô ấy chỉ mới cảm nhẹ, chú Kiên đã chạy nhặng sang nhà Quế tìm lá để về xông giải cảm cho vợ. Một lần Quế thấy mẹ đứng nhìn chú Kiên đèo vợ đi chợ huyện. Hai người vừa đi, vừa càu véo nhau như trẻ con. Quế tưởng mẹ cười. Ai ngờ mặt mẹ hai giọt đang đánh đu trên gò má.

Trong làng, thỉnh thoảng xã lại báo tử một người. Những lần ấy, mẹ không đi dự, ở nhà vào buồng lấy một cái kim chích vào đầu ngón tay, nặn ra một giọt máu chấm vào cái áo gối cưới của bố và mẹ. Cái áo gối dày chi chít những chấm máu. Mẹ bảo, hết chiến tranh mà cái áo gối không kín chấm máu là bố còn sống và mẹ cũng không hết máu. Quế sợ chấm máu kín gối, nên thường bí mật mở hòm của mẹ lấy ra, chấm nước bọt để tẩy bớt. Mẹ biết, không nói gì, chỉ ôm Quế ngồi khóc.

*

Nhìn bộ dạng Quế, anh Củng biết con gái đang có chuyện muốn nói. Đã đóng bộ đi làm, nhưng Quế vẫn ngồi ở ghế nhìn vào phòng bố, chốc chốc lại xem đồng hồ. Khôn nổi, mẹ Mạ vẫn lui húi quét dọn trong phòng. Anh Củng khoác chiếc áo bông dò dẫm bước ra cửa.

- Rét mướt, anh ra làm gì, lại ngã. - Chị Mạ vừa lừa chỗi vào gầm giường vừa nói với chồng. Chỉ chờ cơ hội, Quế đứng dậy chạy ra:

- Bố để con đỡ.

Khi hai bố con đã ra đến ngõ, một luồng gió bắc từ mặt ao hút lên tấp vào người làm hai vai anh Củng so lại. Anh Củng gỡ tay nói:

- Để bố khua khoáng tí cho khỏe... nào, con gái có gì muốn nói, nói đi.

Được bố khuyến khích, lại sợ muộn giờ đi làm, Quế nói luôn:

- Bố giúp con làm tư tưởng để mẹ đồng ý... ngày mai anh ấy lên rồi.

- Con gái cứ yên tâm, bảo nó đến sớm sớm nhé.

Được lời, Quế dắt xe máy ra cổng vù đi. Anh Củng nhìn theo cái bóng màu hồng nhạt, lượn lờ và mất hút sau bụi tre xanh cuối ngõ. Con bé đang yêu, chả như mình ngày trước như kẻ mang nôm đi úp. Úp chỗ này không được, úp chỗ khác. Thấy động kịch một cái, trúng rồi! Thò tay mò khuấy mấy vòng, tóm cổ lòi ra bỏ vào giỏ. Chả có thời gian đâu mà thử thách, tranh đấu, chọn lựa như chúng nó bây giờ. Thì mình đánh nhau sút đầu, mề trán chỉ mong sao cho chúng sung sướng hơn mình mà thôi.

Vừa tập thể dục, vừa suy nghĩ, không để ý đến khi chiếc xe từ thiện màu xanh của chị Bằng phanh kết trước mặt, anh Củng mới giật mình lạng ra một bên.

- Gớm, đã bảo yếu thì đừng có ra gió.

Chị Bằng nói và lườm anh Củng, tiện tay dắt bệnh nhân đi vào. Chị Mạ cầm chiếc chổi đứng trên thềm nhìn, khoé miệng hơi nhếch không ra chào, cũng không ra cười. Bằng hiểu, liền nở miệng cười theo để kéo về đồng lõa với đùa giỡn:

- Rét thế này mà để ông ấy ra đầu ngõ hứng gió. Chán, để tao chăm cho.

- Thì đấy - Nói vậy, nhưng miệng chị Mạ khép ngay lại.

Anh Củng bước lên thềm, nói:

- Tôi bây giờ như quả cầu gôn. Các người chỉ muốn đẩy khỏi lỗ, càng xa càng tốt.

Bằng và chị Mạ nhìn nhau, cảm thấy ân hận vì lời nói đùa của mình. Người ốm đau bệnh tật thường mặc cảm vì gánh nặng đối với mọi người. Nghĩ thế, Bằng bước theo túm lấy cánh tay anh Củng kéo vào buồng:

- Thôi đi ông ơi. Ông vào đây tôi khám để tôi còn phải đi... Ai đẩy đi thì vào đây với tôi. Bóng chày, bóng rổ, bóng đá, gôn gung tôi bắt hết. Được chưa? Nào, nằm xuống, xem tim lạnh hay nóng.

- Mạ ơi, vào đây hộ tí. - Anh Củng vừa nằm xuống giường vừa gọi vợ.

Chị Mạ được có bước vào ngay. Chị Bằng hiểu cách xử lý của anh Củng nên im lặng làm phận sự. Thấy vợ đứng thừa ra, anh Củng bảo:

- Lấy nước sôi...

- Đừng nói, đang nghe tim. - Chị Bằng nhắc.

Mọi việc xong, chị Bằng đóng cúc áo ngực cho anh Củng. Khoặc hai tay qua gáy kéo anh Củng ngồi dậy. Mái tóc thơm hương sả của Bằng phủ vào mặt làm anh Củng xao xuyến. Đã lâu lắm, kể từ cái ngày cuối năm 1970, anh trở lại chiến trường và gặp Bằng lần thứ hai ở trạm giao liên, đến hôm nay anh mới được có lại cảm giác ân tình mà mạnh mẽ của đàn bà. Cảm giác ấy Mạ không mang lại cho anh được. Mặc dù Mạ rất tốt và yêu chồng. Hồi ấy Củng ra Bắc an dưỡng và đi trong đoàn Anh hùng dũng sĩ đến các đơn vị, địa phương kể chuyện chiến đấu. Sau gần một năm sống ở miền Bắc được bồi dưỡng cả vật chất và tinh thần, sức khỏe anh khá tốt. Nhưng sau ba tháng hành quân vừa bằng ô tô, vừa đi bộ vượt Trường Sơn sức khỏe tụt dần sau những con dốc, lưng đeo, những bữa cơm chỉ có cá khô, mắm ruốc. Ông bạn sốt rét trở lại thăm Củng vào một chiều ở binh trạm Bẫy. Người ta đưa Củng vào bệnh xá của binh trạm. Trong cơn hoảng loạn, răng Củng lúc nghiêng ken két, khi va vào nhau cập cập. Đầu Củng căng, đông lại và nhúc nhúc như có mũi dao xuyên từ trán lên đỉnh.

Cùng quơ lấy chiếc dép quật liên tiếp vào đầu cho vỡ ra, bốc nảo ném đi cho trống rỗng. Có người giăng lấy chiếc dép, rồi găm chiếc thìa nhôm vào miệng Cùng. Sau này tỉnh rồi, Cùng mới hiểu đó là cách để tránh cho bệnh nhân cắn vào lưỡi.

Người ta trói và tiêm cho Cùng. Người ta còn làm gì nữa, Cùng không biết. Đến khi tỉnh dậy, đầu nặng như óc bị đông đặc. Hình như có ai phủ lên ngực Cùng. Mùi thơm dịu dịu của đồng quê khiến Cùng có cảm giác ấm áp dễ chịu.

Cổ họng khô đắng, Cùng khát nước và muốn dậy tìm nước, nhưng có ai đè trên người nặng quá. Cùng cố vùng cựa để thoát ra, nhưng chân tay như bị đứt cơ, bủn rủn. Cùng cựa quậy ứ ứ mãi, người ấy lặn ra và tiếng con gái:

- Anh Cùng! Tỉnh dậy rồi. Em đây, Bằng đây mà.

Thì ra y sĩ Bằng chính là người đè lên anh khi cơn sốt hoành hành. Đây thường là cách làm cho bệnh nhân dễ chịu khi cơn sốt rét ác tính.

Bằng ngồi dậy, miệng ngậm chiếc cặp tóc, hai tay khoanh ra sau gáy buộc tóc. Buộc xong, Bằng luồn hai tay xuống gáy Cùng vực anh dậy. Cái diu người khiến cả mái tóc thơm của Bằng đổ xuống ngực anh. Cùng bỗng thấy trong anh có gì thức dậy. Cử chỉ đầy nữ tính nhưng mạnh mẽ kích thích bản tính đàn ông của Cùng. Rất tiếc, Cùng yếu quá sau cơn sốt nên nó nhanh chóng trốn mất. Hồi ấy Bằng cũng tàn tạ lắm. Sau khi biết tin chồng chết, con mất, Bằng giống như người tâm thần, suốt ngày lang thang trong rừng, tay ôm chiếc áo len đỏ của con, gập đầu cũng cào đất, đào bới tìm "bố cháu", bệnh xá binh trạm đưa Bằng về chữa chạy mất hơn một năm, bệnh mới khỏi. Cuộc chiến khốc liệt đánh thức mọi giác quan còn mơ màng của Bằng, để trở lại trạng thái cần thiết mà chống chọi, tồn tại. Bằng lại về vị trí y sĩ điều trị của binh trạm.

Có lần Bằng ôm Cùng khóc như em gái hờn dỗi với anh trai, như vợ khóc chia sẻ với chồng. Có lẽ tình cảm quê hương nơi xa xôi, nơi ác liệt, cô quạnh nó bao trùm lên tất cả, chịu đựng tất cả. Trong Cùng lúc ấy có đủ những tình cảm đó. Nhưng mạnh hơn, trội hơn và cũng đọng lại lâu hơn là hương thơm dịu dịu của mái tóc đàn bà, là cử chỉ nữ tính nhưng mạnh mẽ của Bằng. Kết

thúc điệp khúc dịu dàng của phụ nữ, bao giờ Bằng cũng siết mạnh bằng hai cánh tay như muốn ngấu nghiến. Đời Cung thăng trầm, có cay đắng, có vinh quang. Cay đắng phần nhiều, vinh quang cũng chỉ như cái chớp loé. Nghề nghiệp nhà binh đối với Cung cũng chỉ là bắt buộc. Trong cuộc chiến nhiều lúc Cung thấy ghê sợ và ớn lạnh, có khi chán chường. Chỉ có khác mọi người, Cung câm lặng, găm nó vào lòng, gồng mình lên để cố. Nhiều đêm nằm trên võng nghĩ thân phận, nghĩ về cha mẹ, vợ con; càng nghĩ càng xót xa, nước mắt ứa ra thấm vào chiếc võng dù. Người lính không được phép chọn lựa. Chỉ được phép chấp nhận và vượt qua. Suốt đời Cung nghĩ như thế, làm như thế, sống như thế quen rồi. Suốt đời Cung biến cái có lý thành vô lý và ngược lại, quen rồi. Giờ, trở về làm một con người bình thường sướng quá, mà cũng khó quá. Lại sinh ra căn bệnh quỷ quái nữa. Quỹ thời gian có còn đủ để Cung tập trở lại làm một người bình thường như Cung vốn có, như lúc cha mẹ sinh Cung ra, để khi đi vào cõi vĩnh hằng, Cung tự hào rằng ta trở về với đất đúng như lúc đất sinh ta ra, không có khác, vẫn như thuở ban đầu trinh sơ và trong trắng.

Nhẹ và dứt khoát, Bằng rút mũi kim khỏi mông Cung, quẹt đầu panh có túm bông tằm còn vào vết tiêm, kéo quần cho anh, tiện tay vạt đét vào mông Cung:

- Chai hết cả rồi. Tiêm nhiều quá.

Chính cái vạt mạnh mẽ sinh ra ở một bàn tay mềm yếu làm lay động con tim Cung. Không hiểu sao, hễ gặp Bằng, Cung cảm thấy sức khoẻ khá hơn, cứ như bệnh nó sợ thầy thuốc.

*

- Mẹ để con quét cho ạ.

- Cốc chén, mẹ cứ để ngoài giếng, chốc nữa tiện tay con rửa cả thể ạ.

- Mẹ cứ để đấy mặc con. Mẹ vào nhà xem cơm nước cho bố.

Chị Mạ đang thu dọn đồng củi đầu bếp, lại thấy con gái nói vậy thì dừng lại:

- Gớm, hôm nay sao mà chịu khó... Tôi chỉ sợ lấy nhau được ba bảy hai một ngày rồi biến mẹ thành con ở.

Sáng nay Bắc đến. Người phấn khởi nhất là Quế, lo lắng nhất cũng là Quế. "Kịch bản" đã "bồi dưỡng" cho Bắc từ mấy hôm. Nhưng biết đâu tình huống xảy ra ngoài dự kiến, xử lý không ngọt, đồ vỡ hết thì uổng công Quế. Sự lo lắng của Quế tập trung vào mẹ. Quế chỉ lo mẹ không kìm nén được bức xúc mà bùng ra, bất kể được hay mất. Quế hiểu mẹ. Mềm thì bầy như bún. Nhưng hề bị coi thường, xúc phạm thì ôi thôi, ông trời cũng bé... Thôi được rồi, con chỉ mong "bà" không chọc tức, không lắc đầu là con thắng. Đánh thắng trận đầu, coi như những trận tiếp theo sẽ thắng đứt. á chà, mặc áo mới rồi, lại soi gương, chải đầu nữa. Thế chứ, dù sao "hoàng hậu" cũng chỉ sinh hạ độc nhất một "nàng công chúa" này thôi. Phải tạo không khí "nhiệt đới" ngay từ bây giờ mới được. Quế lướt qua bên mẹ:

- Cũng vừa phải thôi mẹ. Không người ta lại nhầm là con gái.

Chị Mạ đặt chiếc lược xuống:

- Cha bố cô... còn đẹp tốt gì nữa mà vênh với váo.

Quế cụt hứng đi vào buồng.

Kim giây chiếc đồng hồ của Quế màu đỏ, đầu kim nhọn hình tam giác như mũi một chiếc tên. Chiếc kim nhích qua từng vạch khắc màu đen trên mặt số. Nhích được năm vạch khắc là được năm giây. Nhích sáu mươi vạch khắc mới được một phút. Rồi nhích được sáu mươi phút mới được một giờ. Sốt ruột quá mà chiếc kim thông thả muốn kéo cái nóng ruột của Quế trở lại bình tĩnh. Bắc không đến, hoặc chỉ cần sai hẹn thì coi như đi đứt. Chín giờ vẫn không thấy bóng dáng Bắc. Con gà trống nhảy lên miệng giếng cất cao cổ, toè hai mỏ, cong người thổi một hồi kèn. Con cún nhong nhong chạy từ ngoài ngõ vào, chiếc đuôi cong vọt như bông kê, đến giữa sân đứng lại ngẩng lên vô tư ngắm nhìn Quế.

Có tiếng xe máy, con cún hực lên một tiếng phóng vút ra ngõ.

- Chó!

Quế vội quát, chỉ sợ con cún làm điều bất nhã.

- A... ai hoạn lợn khô... không?

- Hoạn lợn cũng xe máy - Quế thất vọng hậm hực.

- Đánh chó đi con, Quế.

Anh Củng ngồi trong nhà nhắc con gái. Nể bố, Quế quay trở ra.

- O, em cứ tưởng!

Bắc dắt chiếc xe Dream, vận bộ comple màu tím than vừa đi vừa né né tránh con chó dữ. Quế chạy ra đuổi chó và dẫn Bắc dựng xe ở sân bước vào trong nhà.

- Bố mẹ em đây.

Bắc dừng lại ở cửa, hai bàn tay hơi chụm lại trước ngực, đầu hơi cúi:

- Con chào hai bác ạ.

Ngay từ phút đầu cử chỉ dăng mạo của Bắc đã làm chị Mạ hơi choáng. Trời! Nó giống ai, giống ai nhỉ, mà sao nó đẹp lạ lùng? Nó giống... nó giống... Chị không nhớ ra nữa. Thôi rồi, ngữ này khổ suốt đời thôi con ơi. Biết yêu, yêu tốt độ là đời khổ lắm con ạ. Vừa vừa thôi, thì đời còn sung sướng.

- Thừa hai bác - Bắc từ tốn nhưng tự tin - con là Bắc ở dưới Thái Thụy, là bạn thân, vâng bạn rất thân của em Quế. Hôm nay con lên thăm hai bác và gia đình. Con có chút quà biếu hai bác ạ.

Biết ngay mà, chị Mạ nghĩ, nó nhấn mạnh "bạn rất thân" là hỏng rồi. Lúc đầu còn giả vờ nhũn nhặn thế, chứ chút nữa không khéo mình phải chấp tay mà lạy, nó mới cười cho mà xem.

Bắc là người đàn ông rất khó miêu tả. Tất cả thần, sắc, khí kết cấu với dáng mạo, cử chỉ Bắc như một thói nam châm, quét đến đâu các loại kim khí hút theo đến đấy, không cưỡng nổi. Đến nỗi, ngay chị Mạ ở vai mẹ tương lai mà khi cất lời cũng thiếu tự chủ.

- Dạ thưa hai bác... con và em Quế tìm hiểu và yêu nhau đã lâu, bây giờ chúng con quyết định thưa chuyện với hai bác. Chả giấu gì hai bác, hoàn cảnh của con cũng éo le lắm. Cha mẹ không có. Cả đời con lăn lộn với biển để kiếm sống. Cả đời con khao khát có được một người cha, một người mẹ... con hy vọng hai bác cho con được gọi là cha mẹ.

Anh Cùng xúc động, cắn chặt hai hàm răng để kìm nén. Quế cúi xuống cầu móng tay. Chị Mạ bước ra thêm hỷ mũi.

Chờ cho chị Mạ trở lại ngồi vào ghế, anh Cùng cất lời:

- Con đã nói vậy hai bác từ chối sao được. Hai bác chỉ mong hai con thương yêu nhau thật lòng, trọn đời. Ý bà thế nào?

Chị Mạ lúng túng rồi cũng nói được một câu:

- Thì ý anh, à tùy ông thôi.

Quế như cất được gánh nặng, hai vai và ngực nhô lên, thụt xuống, tự dung hai giọt nước mắt rịn ra, lăn dài trên má. Chẳng ngờ việc khó thế mà anh giải quyết thật đơn giản. Bắc ngồi trên

trần. Anh Củng hiểu con gái yêu thật lòng, yêu hết mình và đang hạnh phúc. Chị Mạ nghĩ, nó khóc vì có người nhận đứa con trong bụng nó. Chị Mạ đứng dậy.

- Thôi cha con ông ngồi nói chuyện. Mẹ con tôi xuống bếp làm cơm đây.

Nó cười cho là hạnh phúc, chứ ngữ này khó mà bền được. Vừa đi, chị Mạ vừa nghĩ. Đàn ông đẹp như cái áo mốt, cô nào cũng muốn ướm thử một lần. Suốt đời con Quế cứ chạy theo giữ chồng cho mà xem. Nghĩ mà buồn cho mình. Đời chị có được yêu đương gì đâu. Chồng đi xa biệt, một mình vò vố. Cũng chả thiếu kẻ mặt hoa da phấn đến quy lụy xin xỏ. Chị phớt lờ, cắn răng nín lấy chữ trinh cho chồng. Sau ngày giải phóng miền Nam, mọi người gần vợ, gần con, anh Củng vẫn xa biệt. Mỗi năm, có khi năm rưỡi, hai năm mới về phép một lần. Trước khi về bao giờ cũng đánh điện về trước để vợ con mừng. Một lần ông giao bưu xã đưa cho chị bức điện vắn vắn có mấy chữ: 7s. Ký tên Củng. Ông giao bưu giải thích:

- Tôi hỏi kỹ bưu điện họ bảo không sai. Nội dung chỉ có thế.

Chị cầm bức điện đi vào nhà tắm tìm cười. Đó là ký hiệu anh giao ước với chị. 7s là bảy chữ cái S, cũng có nghĩa là: "sửa soạn sẵn sàng sắp sửa sướng". Cái ông khi gió. Vậy mà bây giờ chúng nó bảy bọ hết mức, chưa gì đã... À quên, ban này không hỏi chúng xem, cưới xong con Quế bỏ việc xuống dưới ấy, hay thằng Bắc bỏ đầm lên trên này? Thằng Bắc bỏ đầm lên đây thì sống bằng gì? Bằng cấp không có, nghề nghiệp cũng không. Mà chả lẽ con Quế bỏ công sở, bỏ cha mẹ xuống nuôi tôm? Không ổn, không ổn chút nào. Rắc rối quá. Tất cả chỉ tại con Quế hư hỏng mà thôi.

Anh Củng không tường tận mặt mũi cậu con rể tương lai lắm vì mắt đã quá kém. Nghe giọng nói khúc chiết, rành rẽ và lễ độ anh hiểu Bắc cũng được. Mặt khác, anh tin và chiều con gái nên tin cả sự lựa chọn của con. Khi còn hai người đàn ông ngồi lại, anh Củng hỏi Bắc:

- Bố mẹ cháu mất đã lâu chưa? Cháu ở với ai?

- Thưa bác, bố mẹ cháu là bộ đội, hy sinh trong chiến tranh. Hiện giờ cháu ở với bác họ ạ.

- Cháu có biết bố mẹ cháu mai táng ở nghĩa trang nào không?

- Dạ thưa, không ạ. Cháu chỉ nghe kể lại hình như bố cháu hy sinh khi trên đường đưa cháu ra miền Bắc... ở Binh trạm 7 hay 8 gì đó.

Tim Củng như thót lại... chẳng lẽ? Và Củng quyết định hỏi dẫn thêm một câu:

- Bố cháu tên là gì?

- Thưa bác, bố cháu là Phạm Chí Cường ạ!

Trời! Củng choáng váng... Đó là một chiều hè Trường Sơn. Hôm đó Củng đưa đơn vị về Binh trạm 7 lĩnh lương thực, thực phẩm. Trong không khí căng thẳng của Binh trạm vì mới bị bọn biệt kích bắn chết hai nữ quân nhân, thì người ta khiêng đến giao cho Binh trạm một liệt sĩ vừa mới hy sinh vì bị sốt rét ác tính khi trên đường hành quân ra Bắc. Chuyện đó cũng bình thường. Nhưng điều không bình thường là đứa con trai còn rất nhỏ của liệt sĩ được giao cho một đồng đội. Anh bế nó trên tay và đưa đến từ biệt người cha trước khi chôn cha của đứa bé xuống đất. Thằng bé dường như không mấy may biết rằng nó đã mồ côi cha và từ nay nó phải sống côi cút, miệng nó vẫn cười toe toét, đuối bắt chuồn chuồn.

Củng bước lại thì hai người đồng đội xấu số mặc niệm. Rồi bằng thói quen của người chỉ huy, anh xem trích ngang liệt sĩ xem có gì sai sót trước khi chuyển cho bộ phận chính sách làm thủ tục báo tử. Và cái tên Phạm Chí Cường cùng đứa con trai nhỏ côi cút giữa đất Trường Sơn cứ găm vào tâm trí anh suốt từ đó đến giờ. Sau này lảng máng thấy Bằng nói rằng chồng hy sinh khi trên đường ra Bắc và đứa con bị mất tích, Củng đã hơi ngờ ngợ, định rằng một khi nào đó thích hợp Củng sẽ hỏi Bằng thật cặn kẽ. Nhưng rồi công việc lôi cuốn, tiếp đó lại bệnh tật triền miên nó cứ kéo đi chưa thể làm được.

Để khỏi lầy xức động, Củng lảng sang một hướng khác:

- Hồi còn ở chiến trường, bác chôn cất khá nhiều đồng đội. Có người ở bờ suối, có người ở hốc cây... đủ cả, nghĩa là làm sao để chôn được xuống đất. Người lính vất vả, đến cái chết cũng không bình thường cháu ạ. Bây giờ về với đời thường thấy người ta đưa tiễn cái chết rất nhiều thủ tục, rất chu đáo mới hiểu chiến tranh đã tước bỏ đến trần trụi cả nhu cầu tối thiểu của con người. Ngày xưa, bác tìm hiểu cưới bác gái tất cả chỉ có một tuần. Lấy vợ như bác, chẳng khác gì các cháu bây giờ chơi xổ số kiến thiết. Ai cũng hy vọng cái vé của mình mua sẽ trúng độc đắc. Hồi lý do nào để tin như thế? Hy vọng thôi, chứ có lý do nào. May thì trúng, không may trượt.

Bác nghĩ, quan trọng là khi sống với nhau phải tự mài giũa để hoà được với nhau mà hạnh phúc trọn đời, cháu nhỉ.

*

Suốt đêm Cung trần trọc không ngủ được khi biết cha mẹ của Bắc đều là liệt sĩ trong chiến tranh chống Mỹ. Chỉ cần mỗi yếu tố đó, Cung đã có cảm tình đặc biệt với cậu con rể tương lai. Cung tự thấy mình phải có trách nhiệm với cuộc đời Bắc - đứa con của đồng đội đã khuất. Nói đến những chiến sĩ đã ngã xuống ở chiến trường là khơi lên trong lòng Cung niềm sâu thẳm đau xót. Còn nhớ trong một trận chiến đấu đánh vào sân bay Cà Tum. Sau hai ngày giao tranh dữ dội, trung đoàn đập vỡ tuyến phòng thủ phía đông. Đại đội của Cung được giao nhiệm vụ ở lại trận địa tìm kiếm thu gom những chiến sĩ hy sinh nhưng chưa lấy được xác.

Rừng miền Đông cuối mùa khô tuy không xơ xác như những vùng cao nguyên, nhưng tìm được suối có nước ở khu vực này quả là rất khó. Mới tám giờ sáng, cái nắng mùa khô đã như tia lửa đốt cháy cánh rừng xuyên xuống đất rút cả những mạch nước ngầm trốn sâu dưới lòng đất. Cung, Hoè và hai chiến sĩ nữa thành một tổ tìm kiếm ở phía nam trận địa. Hoè dừng lại bảo:

- ừ ờong ơi, ình ư ó áy ay (Thủ trưởng ơi, hình như có máy bay).

Quả thật, tiếng động cơ ì ầm giống như tiếng máy bay trinh sát OV10.

- ừ ờong ể em eo ên ây oan át (Thủ trưởng để em leo lên cây quan sát) - Hoè há cái miệng như chiếc gàu mẻ nói.

Không phải, Cung nghe hình như tiếng động cơ phát ra từ mặt đất. Thử đi tiếp xem sao? Càng đi, tiếng động cơ càng rõ dần. Lúc đầu ì ầm, sau ào ào và lác đác có ruồi, nhặng phảng phất trong rừng. Đi tiếp mười bước ruồi nhặng đông đặc đậu kín lá rừng, bay loạn xạ, quất vào mặt. Mùi thối của tử sĩ đã bắt đầu bốc lên nồng nặc. Hoè ôm ngực nôn ói. Hai chiến sĩ lấy khăn mùi soa bịt chặt mũi miệng. Cỗ họng Cung cũng chực lòi khỏi cổ. Mùi xác người chết khó chịu không thể tả được.

Đi thêm vài bước nữa, dưới một hàng cây xác tử sĩ nằm sấp dưới đất. Ruồi nhặng và dòi, những con dòi béo ú từ vết thương sinh ra phủ kín thành tầng, thành lớp không còn hở gì để nhận ra đó là một xác người. Một luồng ám khí thổi khẳm nồng nặc bốc lên hất vào mặt làm Cung tắc thở. Anh lấy khăn bịt miệng, xắn tay áo nhưng phải đứng sững lại vì bầy nhặng bung lên, toả ra để lộ những con dòi màu xám đang chen nhau hồi hả.

- Bỏ súng xuống, xắn tay áo làm đi các cậu.

Cung nói và cúi xuống. Không thể chịu nổi, Cung ngưng thở, nhắm mắt vốc từng vốc dòi ném ra. Hoè vục hai bàn tay vào hốc mắt tử sĩ, móc ra một vốc dòi, liền đó Hoè chạy vào hốc cây gục đầu nôn ọ.

Nửa giờ sau hình hài một xác người với bộ quân phục màu xanh lộ ra. Không có nước đàn hôi. Cung chùi hai bàn tay xuống đất, vơ túm lá khô vò vò cho đỡ bẩn, móc ba lô lấy ra bộ quân phục mới thay cho đồng đội. Không mặc được vì cái xác đã thối rữa, trương phềnh. Cung chỉ xỏ được hai tay, kéo quần tới vế đùi rồi bó lại cho vào túi ni lông, đưa lên văng khiêng về. Suốt chặng đường không ai nói với ai nửa lời.

"Bước giang hồ phiêu bạt nơi cuối trời... Mong về nơi xưa giờ xa xa bóng tình nhân...". Ở dưới bếp vang lên tiếng hát nhi nhí của Quế. Vậy là trời đã sáng. Con bé hôm nay chắc là vui lắm. Anh Cung kéo tấm chăn khề khàng ngồi dậy. Chị Mạ hỏi:

- Anh dậy làm gì sớm?

- Mình cứ nằm, tôi dậy trước.

Chị Mạ nằm sao được, khi mà chồng và con chị đều đã dậy, mỗi người, mỗi việc. Vừa bước vào nhà tắm, chị Mạ ngạc nhiên thấy cái chậu xanh vệ sinh nho nhỏ của Quế ngâm vài màn vệ sinh kinh nguyệt. Chị sững sờ và ngồi xuống nghiêng cái chậu nhìn cho rõ. Con này táo tợn thật. Màylừa cả con mẹ màyl. Hãy còn sớm lắm con ạ. Để xem con đại hay mẹ đại. Chị Mạ im lặng

lên nhà ngồi xuống ghế suy nghĩ cách xử lý. Tuyên bố ngay mình không tán thành cho chúng nó lấy nhau. Làm thế sẽ mang tiếng mình tráo trở. Để từ từ mới nói, nhớ quá mùa mưa lúc ấy gỡ ra còn khó hơn. Làm cách nào vừa không bị mang tiếng mà cắt được chúng ra? Mình ngu quá, biết thế hôm qua nói nước đôi có phải bây giờ rút ra dễ không. Dù thế nào cũng không thể để chúng lấy nhau được.

Quế bê từ dưới bếp lên rổ cua biển hôm qua Bắc mang đến đặt giữa thềm. Cô hỏi mẹ:

- Mẹ ơi, con xin bố mẹ mấy con biếu anh chị em ở cơ quan, mẹ nhé.

Từ trong nhà tiếng chị Mạ gắt:

- Cô mang hết đi. Tôi không ăn cái thứ thô tả ấy. Tôi bảo thật đấy. Từ nay đừng có bảo nó vác cái gì lên đây.

- Ô... mẹ!

Chị Mạ giật lấy cái túi, bê rổ cua trút vào, xách ra khoác lên chiếc xe máy của Quế.

- Đừng có để lại, tôi đi ngay.

Anh Củng chứng kiến cơn tam bành của chị Mạ bằng thái độ bình tĩnh. Chẳng qua hai mẹ con còn giận nhau đó thôi. Dăm bữa, nửa tháng nguôi ngoai lại đâu vào đấy cả. Nghĩ thế, anh Củng chả cần can thiệp, lặng lẽ ra vườn ngắt cây chanh.

Quế nỏ máy xe rồi vù luôn ra cổng.

Cơn nóng giận ngàn ngút bốc lên đầu chị Mạ như nồi nước sôi không rút lửa, nước bùng lên trào ra. Sau cái trào ra, nồi nước lặng trở lại sôi âm ỉ và nguội dần.

Anh Củng đi vào đứng ở sân:

- Mẹ nó nóng quá.

Anh Củng tưởng cái ca mình rót là nước lạnh, hoá ra là dầu. Chị Mạ quay ngoắt lại:

- Không có nóng với lạnh gì sất. Tôi nói cho bố con nhà ông biết. Tôi mà đồng ý cho cái thằng không cha, không mẹ ấy lấy, tôi cứ cắm đầu xuống đất.

- Ồ hay, mình hay nhỉ. Người lớn hẳn hoi...

- Không có lớn với bé gì sất! Đừng có vác mặt đến đây nữa, tôi lột lá lòi ra cho mà xem.

Ồ trên thêm con cún nằm sấp duỗi hai chân sau, mồm kê lên hai chân trước, vô tư nhìn con gà trống đang "thóc thật, thóc thật", rồi nó bỗng há mồm tớp một cái, con ruồi ngoáy một vòng mới vút đi biến mất.

16

Chị Mạ cảm thấy hơi tung tức thắt lưng, ngưng đọc, khoanh một tay ra sau dấm dấm. Anh Củng hỏi:

- Sao đấy?
- Từ qua nay nó cứ xoi xói ở chỗ này.
- Nằm xuống, dấm cho.

Chị Mạ để cuốn sổ trên bàn, khó nhọc nằm sấp xuống giường, kéo đồng áo bù xù, đặt bàn tay trên thắt lưng:

- Chỗ này này.

Anh Củng ngồi xích lại vừa xoa, vừa đắp nhè nhẹ. Chị Mạ úp mặt xuống gối, nhắm mắt tiếp nhận cảm giác dễ chịu, thư giãn trong nội tạng.

- Á!

Chị Mạ quắn lên, há miệng như tắc thở. Anh Củng vội dừng tay:

- Sao đấy?

Một lát, chị Mạ mới trả lời nổi:

- Nó nhói nhói như vỡ cái gì...

Nửa đêm thì chị Mạ đau không chịu được, gọi anh Củng dậy. Quế phải đi tìm cô Bằng.

Chị Bằng khám, tiêm và dặn:

- Đến sáng không đỡ thì phải đi viện... tao nghi mày viêm thận cấp đấy.

Chị Bằng về, điện tắt, mọi người yên vị trong chăn. Đờ đờ được khoảng gần một giờ, chị Mạ lại thấy nhói nhói ở vùng thận. Chị cố chịu đựng không dám xoay sở sợ làm mất giấc ngủ của chồng. Nhưng càng cố, lại càng xói mạnh giống như hai mũi dùi xuyên từ hai thắt lưng lên ức, ran cả vùng bụng, vùng ngực. Phải cố cho đến sáng, chị Mạ tự nhủ như vậy và thận trọng luồn cái gối kê xuống dưới lưng. Chỉ được một lúc, chị Mạ buộc phải vận người nằm sấp và chèn cái gối dưới bụng.

- Nó lại đau à?

Anh Củng bỗng tỉnh dậy, hỏi. Đến lúc đó, chị Mạ mới mạnh dạn co hai chân, chống hông lên.

Anh Củng thoát khỏi chăn, bật điện, soi đồng hồ nhưng không nhìn thấy gì, lại lọ mọ rút ngăn kéo lấy chiếc kính đeo vào mắt:

- Sắp sáng rồi, chắc là bốn giờ.

- Anh đắp hộ em tí... đau lắm.

Anh Củng chui vào màn lạt chị Mạ nằm sấp, quỳ hai gối đặt hai bàn tay xuống hai thắt lưng, hai ngón tay cái chập lại từ từ ấn, miết ngược sống lưng.

- Đấy, đấy, ừ đúng... chỗ ấy. - Chị Mạ vừa thở vừa nói.

Năm giờ sáng, Quế phóng xe chở Bằng đến làm các thủ tục cho chị Mạ đi viện.

- Đi viện nào hở cô? - Quế hỏi.

- Đi bệnh viện tỉnh. Con Quế ở luôn trên cơ quan để chăm sóc mẹ, ở nhà để cô lo.

Vừa mới nghe đến đó, chị Mạ nói luôn:

- Phiền cô quá... có khi con Quế...

Chị định bảo Quế điện cho Bắc đến trông nhà và chăm sóc anh Củng, nhưng kịp dừng lại. Củng không thể được. Gọi thẳng Bắc lên đây, khác gì mình công nhận nó là con rể. Mà nếu không có ai, để Bằng phải đảm nhiệm thì ôi thôi...

- Mà chỉ vớ vẩn. Việc tối cao bây giờ là phải chữa khỏi bệnh. Mọi việc đã có người khác lo. Hiểu chưa?

Quế đưa mẹ đi rồi, chỉ còn lại anh Củng và Bằng. Nhà bỗng dưng trống vắng hẳn. Thiếu chị Mạ, anh Củng và cả chị Bằng cảm thấy mình thừa ra không biết làm gì.

- À... anh chưa ăn gì nhỉ? Em pha mì tôm nhé?

Bằng vào buồng lục đồ, xuống bếp đun nấu, rồi tắt bật bưng tô mì tôm nóng hổi đặt trước mặt anh Củng. Ngồi nhìn anh Củng ăn xì xoạp, rồi chị lại bưng bát đi rửa. Chị làm thoăn thoắt và cảm thấy thích thú, hạnh phúc. Đã lâu lắm, hôm nay chị mới được chăm sóc phục vụ một người đàn ông. Một công việc mà suốt đời chị khao khát, thèm muốn, ghen tị và đau khổ.

Khi đã hết mọi việc của buổi sáng trong một gia đình, chị Bằng thấy trống trải, chân tay như thừa, chả biết làm gì. Anh Củng lấy chiếc radiô ra ghế ngồi nghe chương trình ca nhạc. Chị Bằng chợt nhớ, sẽ phải đọc nhật ký cho anh Củng nghe. Chị vào gian buồng riêng của vợ chồng anh Củng, tự dưng thấy run run, như mình mắc lỗi vì làm một việc gì mờ ám. Cũng gian phòng này, đã hàng chục lần chị bước vào sao tự tin và đàng hoàng thế. Có thể lúc đó chị với tư cách là thầy thuốc. Còn lần này, chị bước vào với tư cách gì? Cũng là thầy thuốc chăm sóc bệnh nhân chứ. Chưa chắc đâu Bằng. Ẩn sau phận sự thầy thuốc mà muốn một việc khác nữa. Việc đó mà biết, anh Củng cũng có thể mập mờ đoán ra đấy.

Chị Bằng tìm được cuốn sổ mang ra, yêu cầu anh Củng tắt đài nghe chị đọc. Chị đọc một trang, hai trang, rồi ba trang, giọng khô khốc như tiếng loa ở ga xe lửa, như ca nước đổ toẹt vào tàu lá khoai môn, không đọng chút nào vào tai anh Củng. Hình như Bằng chờ một sự cố gì đó xảy ra, nên không thả hồn được vào trang sách. Tâm trí anh Củng lại để nơi chị Mạ ở bệnh viện. Không hiểu bệnh tình của vợ anh ra sao? Có nguy hiểm lắm không? Hai mẹ con - hai người đàn bà xoay xở thế nào đây? Anh lo thực sự. Nỗi lo choán hết tâm tưởng thành ra trong óc anh toàn cảnh bệnh viện với những người thầy thuốc trắng như ma, mặt vô cảm trước những người bệnh nhân đau dách đang quằn quại vì đau đớn.

Chị Bằng vẫn đọc:

- *Nhớ Lộc quá! Ngày còn sông, để chiều lòng anh em, Lộc phịa một câu chuyện: Một hôm hoàng hậu sinh đẹp đi thăm hạm đội số Ba của Hải quân Hoàng gia - Vừa đọc chị Bằng vừa nghĩ: "Hay mình đặt thằng vấn đề với anh Củng" - Hôm đó hoàng hậu vận chiếc váy màu đen rất hợp với nước da trắng ngần của bà - Chị Bằng nghĩ tiếp: "Biết đâu anh Củng thương mình. Đàn ông thường hay yếu đuối trước đàn bà". - Nhưng vì quá vội, nên hoàng hậu quên mặc chiếc quần con bên trong - Chị Bằng vẫn nghĩ: "Dẫu gì anh Củng cũng là một con người, một thằng đàn ông chính hiệu. Phàm là đàn ông, sẽ là một con đực" - Chị Bằng lại đọc tiếp - Khi hoàng hậu từ trên boong bước xuống duyệt đội danh dự, gió tốc váy lên - Bằng nghĩ: "Anh Củng mơ màng thế kia, chắc là đang... không phải. Trông buồn lắm, hay là sắp lên con". - Chị Bằng lại đọc tiếp - Trong đội danh dự có một sĩ quan trẻ ngược lên trông thấy bỗng mỉm cười. Hoàng hậu tức giận. Tại sao hạm đội lại có một sĩ quan không nghiêm túc? Trước khi ra về hoàng hậu chỉ thị cho viên hạm trưởng phải kiểm điểm thi hành kỷ luật viên sĩ quan vô kỷ luật. - Bằng liếc nhìn Củng: "Lão cứ ngồi như tượng gỗ thế kia, chán nhĩ. Làm cách nào để cho lão động lòng?"*

Chị Bằng ngừng đọc, gấp cuốn nhật ký đẩy vào góc bàn, đứng dậy. Anh Củng cũng đứng dậy dò dẫm bước ra cửa. Con cún bỗng sủa ông ổng. Anh Củng bảo: "Chắc là có người vào nhà".

*

Từ cổ chân vuốt xuống gót chân, một đường cong lượn như vai chiếc lọ lục bình. Ở giữa đường lượn cong thoải thoải gần gót có ba lần chỉ ngang như ba ngón cổ. Bắt đầu từ ngón thứ ba da dày hơn, nhưng nhẵn và chuyển màu đo đỏ. Ở đó là gót chân, tròn như chiếc cằm của đứa trẻ. Từ tâm gót nhìn xuôi về phía trước, bàn chân nở ra như bông hoa bầu năm cánh. Nhìn mãi, nhìn mãi mỗi cánh hoa - một ngón chân như một sinh linh bé nhỏ, móng chân tròn tròn nho nhỏ hiền như mặt con người. Năm khuôn mặt, chỉ có khuôn mặt bé út trông khắc khổ. Mặt chị cả no nê nở ra. Mặt anh hai tư lự. Mặt anh ba, chị tư dăm chiêu. Chị cả chốc chốc lại cúi đầu. Đó là lúc anh Củng cử động ngón chân cái. Lúc ấy sợi gân từ ngón cái đến cổ chân căng lên như dây đàn.

Chị Bằng ngồi thừ, rọi đôi mắt vào bàn chân anh Củng thò ra ngoài chăn. Bàn chân con người chả khác gì thân phận người ta. Sung sướng, khổ đau, nhàn hạ, vất vả nó tạc vào bàn chân. Bàn chân anh Củng đã leo bao nhiêu ngọn núi, lội qua bao nhiêu con sông và đã đặt

lên bao nhiêu miền đất... giờ về nằm hiền từ trên chiếu. Bằng không ngờ bàn chân trông như đũa tre mà làm nên những chuyện phi thường.

Anh Củng rứt bàn chân vào trong chăn, nói:

- Bằng đọc đại một đoạn nghe cho đỡ buồn.

... Một tuần sau, hoàng hậu nhận được báo cáo của viên hạm trưởng rằng đã kiểm điểm viên sĩ quan và quyết định thi hành kỷ luật với hình thức tử hình. Hoàng hậu ân hận, chẳng ngờ chỉ chót nhìn thấy cái ấy của bà mà viên sĩ quan trẻ lại phải chết. Chẳng hoá ra bà độc ác. Hoàng hậu cho gọi viên hạm trưởng lên hỏi: "Chỉ có thế mà ngài xử tử hình viên sĩ quan?". Hạm trưởng trả lời: "Thưa hoàng hậu, chúng tôi xử theo Điều 43 Luật Hải quân Hoàng hậu lại hỏi: "Điều 43 viết như thế nào? "Dạ thưa hoàng hậu, Điều 43 ghi như sau: Sĩ quan hải quân Hoàng gia nhìn thấy lỗ thủng, không bịt sẽ bị tử hình".

Đọc đến đây, chị Bằng không thể nhịn được, phá lên cười như máy nổ. Ông Củng ơi, ông mà cũng tếu đến thế này thì đũa nào chả mê ông. Đàn bà chỉ nhớ những người đàn ông làm cho họ cười.

Anh Củng cũng tung chăn ngồi dậy cười. Chị Bằng ném cuốn sổ xuống bàn, sà xuống giường. Anh Củng ngồi xích ra. Chỉ có thế, tiếng cười của Bằng tắt ngấm.

Đêm ấy, cũng như đêm trước Bằng không ngủ lại, mà vẫn trở về nhà mình. Nhưng nào Bằng có ngủ nổi. Thất bại, khiến Bằng suy nghĩ theo hướng tự bào chữa: Chỉ vì Mạ đang điều trị trong bệnh viện mà Bằng không nỡ buộc anh Củng phản bội. Làm thế nó tội tội thế nào. Mạ nó khoẻ mạnh lại đi một nhẽ. Bây giờ nó đau yếu, nằm đấy mình lợi dụng lẩn lút thì hèn lắm. Mà đã chắc, hoàn cảnh này anh Củng đâu đã chịu, về nhà ngủ là phải, vừa tránh được tiếng, vừa để anh Củng dễ xử lý. Cứ từ từ vài ngày nữa có khi... đàn ông, anh nào chả thế.

Anh Củng nằm trong chăn lắng nghe không gian của đêm, mênh mông và hạn hẹp. Một tiếng chim két buông trên không và điệp khúc cọt kẹt, cọt kẹt của con mọt khoét gỗ dưới thang giường, chỗ Bằng ngồi vừa nãy, khiến Củng bâng khuâng, vô định. Trời ạ, chỉ một chút nữa Củng ngã vào lòng Bằng. May mà cái mạnh mẽ của Bằng tự dưng biến mất.

*

Củng và Bằng đang ngồi ăn cơm trưa. Bắc phóng xe máy vào sân, đỗ lại:

- Con chào bác và cô ạ.

Trời! Bằng như người mất hồn... nó, nó... nó là ai nhỉ? Bằng có cảm giác cậu thanh niên này vừa quen, vừa lạ. Thấy Bằng ở ra, anh Củng đặt bát xuống mâm, giới thiệu:

- Bạn trai của con Quế đấy, cô Bằng. - Anh Củng quay sang với Bắc. - Đây là cô Bằng, bác sĩ... cháu ở dưới ấy lên đấy à? Cháu ăn cơm chưa? Ngồi xuống đây luôn.

- Dạ con ăn rồi. Con vừa ở bệnh viện chỗ bác gái về ạ.

- Bà ấy thế nào? - Anh Củng dướn lên hỏi.

- Dạ, cũng đỡ nhiều rồi ạ. Bác gái bị viêm thận cấp. Chỉ vài ngày nữa là xuất viện thôi ạ!

Anh Củng buông đũa, đứng dậy ngồi vào chiếc ghế đối diện với Bắc, rờ rờ tìm cái phích. Bắc nhanh nhẹn làm thay, đặt cốc nước về phía anh Củng, lễ phép mời. Anh Củng rút chiếc tấm trong miệng, chiêu một ngụm nước, nói:

- Hai ngày nay vắng hai mẹ con bà ấy, không có cô Bằng đây giúp đỡ, chắc bác không biết xoay xở làm sao.

- Con đâu có biết, mãi sáng nay Quế mới điện. Con lên tới nơi vừa lúc y tá tiêm xong. Quế bảo bệnh viêm thận của bác cũng lo, nhưng lo hơn là khám đâu cũng có bệnh. Cả đời vất vả, đói khổ nên bây giờ khắp cơ thể rệu rã hết bác ạ!

Anh Củng ngậm ngùi. Anh đi xa, Mẹ ở nhà cái tâm đã không yên. Không ra trận mà như có bom đạn giội vào não, không kém gì người ngoài mặt trận, lại thiếu thốn, lam lũ, thui thủi một mình. Bây giờ chồng về gần lại thêm khổ... thế là yếu đi, bệnh nó vùng lên tàn phá cơ thể.

Chị Bằng vừa dọn dẹp mâm bát, vừa nói:

- Cậu ở lại đây chăm sóc bác Củng vài ngày hộ tôi...

- Ấy chết! - Anh Củng cắt ngang lời chị Bằng.

- Dạ bác khỏi lo, công việc cháu đã xếp sắp cả rồi ạ!

Không ai nói thêm lời, coi như đó là một sự phân công.

Anh Củng thấy thế nào cũng được. Bắc ở đây hay hơn, cha con có điều kiện hiểu nhau cũng tốt. Vả lại, khi xuất viện về, Mẹ sẽ vui hơn.

- Hàng ngày tôi sẽ mua thức ăn cho. Cậu có trách nhiệm nấu nướng giúp việc nhà. - Chị Bằng nói tiếp - còn việc đọc sách cậu để mặc tôi.

- Dạ, đọc sách gì ạ?

- Mỗi ngày phải đọc cho bác cậu nghe một vài trang sách. Chả là... mắt ông ấy kém không đọc được.

Dặn dò tỉ mỉ một loạt công việc cho Bắc, rồi Bằng dắt xe đạp ra ngõ. Trước khi lên xe, Bằng quay lại nói:

- Tối cậu đừng nấu cơm tôi.

Tối đó, mới bảy giờ Bằng đã lóc cóc đạp xe đến. Như về nhà mình, Bằng treo chiếc nón vào cái đinh trên tường, bước luôn vào buồng, yêu cầu anh Củng nằm xuống để khám bệnh. Khám xong, chị cất dụng cụ vào chiếc túi, đặt lên bàn và lấy cuốn sổ lật, tìm, nói với anh Củng:

- Em đọc anh nghe đoạn này, chắc hay...

Chị Bằng đặt cuốn sổ, nâng vạt áo chấm nước mắt, lặng lẽ rút ra ngoài, để mặc anh Củng với đồng đội, với chiến trường của anh. Dù đã trải qua và chứng kiến không ít biến cố của chiến tranh, nhưng đọc đến đây chị Bằng vẫn không chịu nổi.

Bắc ngồi bên ngoài mở tivi xem chương trình nông nghiệp, nhưng vẫn để tâm vào trong buồng, lắng nghe cô Bằng đọc và cũng thấy là lạ. Lạ hơn nữa câu chuyện kinh hoàng cô Bằng đang đọc. Chưa bao giờ Bắc được nghe về chiều tối khuất của chiến tranh. Đọc trong sách báo, nghe trên đài, nghe các dũng sĩ kể chuyện Bắc hiểu chiến tranh như một cuộc du ngoạn ly kỳ, thú vị. Bươn trải kiếm tiền, lập nghiệp Bắc thấy nhọc nhằn và tù túng, nên có lúc ao ước chiến tranh xảy ra lần nữa, để Bắc được bay xa, được du ngoạn, được xả thân cho thoả chí làm trai. Bắc đâu có biết chiến tranh còn có đau xót như câu chuyện bác Củng đã chứng kiến.

Cô Bằng ngồi lặng trước mặt Bắc. Con cún ngoài sân bỗng tru lên một hồi. Bắc đứng dậy phẩy tay sai bước ra cửa:

- Chó! Mày muốn chết hả?

Chị Bằng nhìn theo, bỗng dựng lòng như dứ lại. Trong óc chị tái hiện một quá khứ - một hình ảnh quá khứ hư ảo gõ vào dây đàn lòng, rung lên âm thanh quen thuộc. Trời! Cánh tay phẩy lại phía sau không không, bàn tay xoè ra sao mà giống thế. Không lẽ...

- Thừa cô! - Bắc bước lại nói - ngày nào cũng phải đọc như thế này ạ?
- À, ừ. Bác Củng cháu bị bệnh... chiến tranh mà.
- Bệnh chiến tranh là bệnh gì hả cô?
- Là... là chiến tranh nó nhiễm vào người ấy mà.
- Tức là... lúc nào cũng muốn đánh nhau, hả cô?

- Không phải thế... Cô nói cháu không hiểu được đâu - Bằng có ý lảng sang chuyện khác -
Thế, cháu làm ở dưới ấy thu nhập có khá không?

Bắc rất muốn tìm hiểu kỹ hơn về bác Cử, về gia đình Quế. Song thấy cô Bằng có ý lảng, nên đành trả lời:

- Dạ, cũng khá ạ!
- Cháu là con thứ mấy trong gia đình?
- Con cả, con cả cô ạ. Cô ơi, chắc con cô xây dựng gia đình rồi chứ ạ?

Chị Bằng cúi xuống đóng môi và khép nhanh mi mắt:

- Ờ...
- Bác trai cháu làm gì hả cô?
- Hy sinh rồi cháu ạ.
- Bố cháu cũng hy sinh đấy, cô ạ.

Hàng mi của chị Bằng dựng lên:

- Bố cháu hy sinh ở đâu, lâu chưa?
- Cháu không rõ lắm, chỉ thấy nói cả hai ông bà hy sinh ở chiến trường miền Nam.
- Cháu nói “cả hai ông bà” nghĩa là....
- Vâng ạ, cả bố và mẹ cháu.

Chị Bằng lặng đi như chiếc thuyền chìm xuống đáy nước. Chị nuốt khan hỏi tiếp:

- Thế, giấy báo tử họ không ghi hy sinh và chôn cất ở đâu, hả cháu?
- Có báo tử đâu, cô!
- Cháu không được công nhận là con liệt sĩ?
- Dạ không ạ!

Anh Cử lục cục mở cửa bước ra ngoài, làm câu chuyện của hai người dừng lại. Cả ba ngồi trò chuyện một lúc. Chị Bằng xin phép về. Anh Cử khuyên Bắc ngủ sớm, sáng mai còn đi thị xã xem bệnh tình của cô Mạ thế nào? Đỡ cho Quế một tay, rồi còn về báo cho bác và cô Bằng biết.

Bắc hồi hộp bởi lễ tối nay được nhận trọng trách đọc cho bố vợ tương lai nghe một đoạn nhật ký. Buổi sáng Bắc đến bệnh viện đưa thông tin ở nhà cho cô Mạ và Quế, buổi chiều trở về mang tin tốt lành cho bác Củng và cô Bằng và bây giờ lại được thay cô Bằng làm việc hệ trọng này. Bắc cảm thấy anh đã được chấp nhận là thành viên của gia đình. Người con trai yêu và được gia đình người yêu chấp nhận đã là hạnh phúc, đối với Bắc còn hạnh phúc hơn bởi anh đang được bám vào bờ niềm vui có cha, có mẹ dẫu đây không phải là người sinh ra Bắc, nhưng có thể sẽ coi Bắc như con đẻ.

Cầm tập nhật ký dày cộp trong tay, một số trang đã ố, Bắc vụng về mở tìm trang sách cô Bằng đã gấp lại.

Đọc những trang sách do cô Bằng hướng dẫn, Bắc thật sự kinh hoàng. Chiến tranh tàn khốc đến khó tưởng tượng.

Bắc ở với người bác họ. Bác không đi bộ đội. Suốt đời bác chỉ biết đến cây lúa, củ khoai... Vì vậy không bao giờ bác kể cho Bắc nghe đại loại những chuyện liên quan đến chiến tranh. Cả ngày bác cặm cụi làm, moi móc từng tí đất, vạc đến lồm bờ tre để lẩn đất hàng xóm, cố làm sao mỗi năm lẩn được nửa gang, phần dẫu đến khi chết lẩn được nửa mét đất của người khác, thì mới yên tâm nhắm mắt.

Anh Củng bảo Bắc cất cuốn sổ để hai bác cháu ngồi nói chuyện. Con cún chui vào gầm ghế, nằm ngửa ư ử đùa với bàn chân của Bắc.

- Cô Bằng không có chồng hả bác? - Bắc vào chuyện.
- Tội cô Bằng lắm. Cô sống một mình, không nơi nương tựa.

Bắc mất cha mẹ, cô Bằng mất chồng con, giá mà trước đây Bắc rơi vào nhà cô Bằng thì hay nhỉ, lại gần nhà Quế... Bắc mỉm cười vì ý nghĩ kỳ quặc vừa thoáng qua trong đầu.

- Ngày còn trẻ cô Bằng đẹp lắm. - Anh Củng kể tiếp. - ở Trường Sơn cô Bằng như bông hoa rừng, ai cũng quý. Hồi ấy bác gặp cô Bằng ở Tây Trường Sơn, cô còn trẻ và tươi rói, không héo như bây giờ đâu.

- Cháu thấy cô vẫn đẹp chứ ạ!
- Lần thứ hai bác gặp lại cô ấy, cũng ở Trường Sơn. Lúc đó cô Bằng vừa qua cơn chấn động thần kinh. Cô gầy rộc, da xanh tái trông thương lắm. Sau này về quê gặp lại cô vui khỏe, đẹp ra nhưng nhất quyết không chịu lấy chồng. Mấy năm liền tìm về quê chồng,

nhưng họ hàng không còn ai. Cả cái giấy báo tử chồng cũng không có người nhận. Cô không được công nhận là vợ liệt sĩ. Lấy nhau ở Trường Sơn thì làm gì có giấy đăng ký kết hôn. Những người chứng kiến, một số đã hy sinh, còn lại phiêu bạt mỗi người một ngả. Không có ai làm chứng. Thế là cô không có chế độ chính sách gì. Cũng may có nghề y sống cũng tạm. Chỉ lo sau này về già, con cái chả có...

*

Anh Củng chống chiếc gậy đi vắng vợ ngoài sân, ra vườn, ra ngõ. Đã hơn ba giờ chiều chưa thấy Bằng đâu. Sáng sớm Bằng tắt tưới đạp xe đến đưa gói xôi, thu dọn qua quýt, khám bệnh, tiêm thuốc, rồi bảo:

- Anh ở nhà. Em phải đi đây. Có ca sản phụ phức tạp lắm.

Mười một giờ, Bằng lại lọc cọc đạp xe đến, nấu vội bữa cơm, sắp lên hai người cùng ngồi ăn, rồi dồn bát đĩa vào chậu ngoài giếng, vội vàng dắt xe đi:

- Xong việc là em về ngay.

Sau câu nói ấy là khoảng trống làm đầu óc Củng vắng vợ mong đợi. Người ốm thường thế, sợ cô đơn. Hơn thế nữa, Bằng đối với Củng không phải chỉ là thầy thuốc đối với bệnh nhân.

Củng ra đầu ngõ xí xóa ý nghĩ mong đợi bằng cách ngắm ngôi nhà hai tầng, có chóp đỏ rực, nửa quê, nửa tỉnh như tháp nhà thờ của một tay buôn sắt vụn. Ngày trước nó nghèo rớt mồng tơi, được cái tốt và thương người. Hắn làm gì cũng sợ méch lòng và ảnh hưởng đến người khác. Thời mở cửa, dùng một cái, hắn giàu lên ú ụ. Giàu rồi, hắn không sợ méch lòng ai; đàn bà, con gái, lớn bé nó không “thương” ai hết, nếu cần vung tiền ra làm tuốt.

Cuối năm 1989 Củng từ Campuchia về nước và nhận nhiệm vụ huyện đội trưởng, sững sờ ngạc nhiên là sau bao nhiêu năm anh và đồng đội chiến đấu để giành từng tấc đất cho tổ quốc, bảo vệ sự bình yên ấm no cho mọi người, thế mà giờ đây quê hương anh còn nghèo đói, lạc hậu thế này. Cũng may nhờ công cuộc đổi mới mà sau mười năm cuộc sống đổi thay.

Con đường làng cát bỏng xưa, nay đã được láng nhựa, trường học, trạm y tế lợp ngói đỏ, điện kéo về làng sáng trưng, nhà hàng, quán xá mọc lên... Ai cũng béo, cũng trẻ ra, mặt mày tươi rói.

Anh Củng thấy người khó chịu. Trong đầu hình như có con ong bay vu vu. Có dấu hiệu bệnh trở lại. Đã hơn một tháng nay, những cơn tâm thần của Củng không tái phát. Không biết do thuốc, hay do những câu chuyện anh nghe hàng ngày. Có thể cả hai cộng lại. Tâm

thần tuy không diễn ra, nhưng mắt thì giảm thị lực trầm trọng. Vì thế Củng phải có thêm cây gậy trúc trợ giúp khi đi lại.

Hôm nay chỉ còn mình Củng với Bằng ở nhà. Không biết Mạ đã bình phục hẳn chưa? Con Quế vừa làm việc cơ quan, vừa phải chăm sóc mẹ, cực lắm. Thằng Bắc chạy đi, chạy về cũng vất vả. Giờ này Bằng chưa về, chắc là ca bệnh cũng phức tạp... Bao nhiêu thứ trong cái đầu vốn đã ốm yếu làm Củng đứng ngồi không yên.

“Hực, gâu gâu, gâu!”. Con cún từ góc sân bật dậy như cái lò xo, phóng ra ngõ. Chiếc gậy trúc trong tay anh Củng cựa nhẹ trên nền gạch. Nhưng con cún không sửa nữa, thay vào đó là tiếng động cơ xe máy. Đi đầu là Bắc chở một đùm chăn bông, bên trong là Mạ thò khuôn mặt trắng xanh. Tiếp theo là Quế, chở đồ dùng, dụng cụ linh kính như đi sơ tán.

Anh Củng đứng hẳn dậy đón chị Mạ. Bắc đỡ chị Mạ xuống như đỡ một bó rom. Chị Mạ nhìn anh Củng cười và liếc mắt vào trong nhà, dưới bếp xem có thấy bóng dáng Bằng.

- Đáng lẽ mẹ phải nằm viện mấy ngày nữa cơ. - Quế vừa tháo đồ đạc, vừa nói. - Tự đứng sáng nay dùng dùng đòi xuất viện.

Bắc tiếp lời:

- Bác gái bảo: “Chúng mày không cho tao về, thì tao đi bộ”. Chịu các cụ.

Bước vào nhà, trút cái chăn xuống ghế, chị Mạ quay ngay vào buồng anh Củng. Nói là nằm cho đỡ mệt, nhưng chị Mạ quan sát trên giường chỉ có một chiếc gối của anh, không có chăn, không có kẹp tóc, không có sợi tóc dài vương trên gối, trên giường. Chị nghiêng mặt kề mũi xuống gối, không có mùi lạ. Chị ngồi dậy, xỏ chân vào dép.

- Mình cứ nằm nghỉ. - Anh Củng nói với chị Mạ khi bước vào buồng.

- Em đi tiểu cái.

Chị Mạ bước xuống bếp. Một luồng khí ấm áp tỏa lên. Chị ngồi xuống trước cái kiềng xoà hai bàn tay tìm hơi ấm, ngó ra sân không thấy ai. Chị cầm chiếc móc thép bới. Đống tro tuy không còn đỏ, nhưng vẫn nóng. Thế nghĩa là trưa nay Bằng đã nấu cơm ở đây. Chị Mạ đi ra giếng. Trong chiếc chậu nhôm ngổn ngang bát đĩa chưa rửa. Một tô, một đĩa, ba chiếc bát con, một muôi, một thìa, hai đôi đũa. Thôi rồi! Trưa nay họ ăn uống với nhau. Chỉ có hai người, làm gì mà bát đĩa chưa kịp rửa. Mình về ngay trưa nay có phải kịp không. Con ranh lại cứ chần chừ. Chắc chắn họ có với nhau rồi. Cơm treo, mèo nào chịu nhịn đói? Sao Mạ khổ thế này? Để thằng Bắc ở đây thì mất con Quế. Mà để Bằng ở lại thì... Mạ im lặng lên nhà, vào buồng, lên giường đắp chăn.

Anh Củng gọi con gái và Bắc vào bảo:

- Các con bắt gà, mua thêm thức ăn làm cơm cúng gia tiên, mừng mẹ con tai qua nạn khỏi. Quế đi mời luôn cô Bằng nhớ.

Lần đầu tiên Quế và Bắc cùng nhau làm bữa cơm gia đình. Quế đun nước, Bắc bắt gà. Đến khi cắt tiết, người cầm chân, người cắt tiết; rồi vo gạo, nhặt rau... vừa làm vừa liếc, vừa ngáy, vừa trò chuyện. Hạnh phúc tràn ngập. Thỉnh thoảng tiếng Bắc vang lên: “Ấy, để đấy anh làm cho”, hoặc: “Em cứ để mặc anh”. Quế cười, bảo:

- Sau này cưới rồi em phân công: Đến bữa, em làm cơm, anh điếm báo. Xong bữa em rửa bát, anh nghiên cứu tivi được không?

Bằng đến, sà vào buồng hỏi han sức khỏe của Mạ. Mạ vẫn nằm thò đầu ra ngoài chăn, nói chuyện rời rạc. Bằng bảo:

- Tao xem ra mày còn yếu. Phải nghỉ ngơi, điều dưỡng mạnh vào... Giấy ra viện đâu? Thuốc men họ cấp theo, xem nào.

Bằng xem giấy ra viện, đơn thuốc và kiểm tra sổ thuốc bệnh viện cấp, quay ra nói với anh Củng:

- Tiêm hết chỗ thuốc này, anh bảo con Quế đi cắt cho Mạ mười thang thuốc Bắc. Bệnh thận chữa thuốc Bắc tốt ra phết.

Bữa cơm cúng gia tiên và sum họp gia đình chỉ có Bắc và Quế vui. Anh Củng điều hòa không khí không mấy thành công. Chị Mạ lấy cớ người còn mệt, nên ăn nhỏ nhẹ, ngồi chống đũa, ậm ừ không nói chuyện, làm chị Bằng thiếu tự nhiên, đành quay sang nói chuyện với Bắc và Quế. Hai đứa hút vào nhau, nên khó gắn được với câu chuyện của người khác.

Bữa cơm chuẩn bị kết thúc, anh Củng đứng dậy trước, bỗng loạng choạng rồi xoài ra nền nhà, bất tỉnh. Bắc bế xốc bác Củng đưa vào giường để cô Bằng cấp cứu. Thực ra cơn choáng ngất của anh Củng được báo hiệu từ trước. Song vì, chị Mạ xuất viện về, có bữa cơm sum họp nên anh Củng phải cố chịu đựng và tỏ ra bình thường cho không khí gia đình vui vẻ. Ai ngờ, ý chí của anh không thể thắng được sự suy sụp của sức khỏe. Khoảng 15 phút, anh Củng tỉnh. Chị Mạ lo anh tỉnh theo kiểu trước đây thì gay. Thật may, giọng anh thều thào nhưng tỉnh táo:

- Tôi đã thấy khó chịu từ chiều.

Chị Mạ hỏi bằng quơ:

- Hôm nay đã đọc cho anh Củng nghe chưa nhỉ?

Không ai trả lời. Chị Mạ đứng dậy mở tủ, lấy cuốn sổ nhật ký mở đại một trang đọc tạm cho anh Củng nghe:

... Ta cho người gạo để người đói khổ. Ta cho người rượu để người thêm khát. Ta cho người tình yêu để người trối buộc và buông thả - ông linh mục xứ Viên nói tiếp. - Đó là lời của Chúa.

- Thừa linh mục, quan niệm của Thiên Chúa về sự đoàn kết của loài người, phải chăng thiếu cảnh giác?

- Kinh thánh Tân ước chép - linh mục nói - "Anh em hãy ăn ở thật khiêm tốn, hiền từ và nhẫn nại; hãy lấy tình bác ái mà chịu đựng lẫn nhau. Anh em hãy thiết tha duy trì sự hiệp nhất mà thần khí đem lại, bằng cách ăn ở thuận hòa gắn bó với nhau... Chỉ có Thiên Chúa, cha của mọi người, đáng ngự trên mọi người, qua mọi người và trong mọi người? Làm được như lời Chúa dạy. Làm cho mọi người tin như thế, tôi nghĩ trên thế gian sẽ bớt chém giết lẫn nhau; hành hạ lẫn nhau. Bởi, dẫu sao con người chung một niềm tin. Mục đích của Chúa về tình đoàn kết, bác ái là thế. Còn phương pháp có lẽ cũng phải bàn.

*

Mất gần hai tuần Quế bận giải quyết công việc gia đình và chăm sóc mẹ ở bệnh viện, nên việc khảo sát để kết luận dự án nuôi tôm giống ở Tiền Hải đành bỏ dở. Theo số liệu thu thập được, Quế nhận thấy vùng biển Tiền Hải không thuận lợi cho việc đầu tư nuôi tôm sú giống bằng vùng biển Thái Thụy. Độ mặn, tỷ lệ phù sa, sóng và độ nhiễm của môi trường ở Tiền Hải đều khó thích hợp đối với con tôm khó tính này so với vùng biển Thái Thụy. Thế nhưng chủ đầu tư lại một mực xin xây dựng trại giống Tiền Hải. Mãi gần đây, được tiếp xúc với các bác, các chú bên tỉnh đội và nghe bố nói chuyện, Quế mới phát hiện ra một điều kẻ thù của dân tộc không bao giờ từ bỏ ý đồ thôn tính đất nước. Chiếc tàu của người Pháp đánh đắm ở cửa sông Trà Lý, tọa độ người Mỹ xin được thăm dò máy bay Mỹ bị ta bắn rơi trong chiến tranh ở ngoài khơi, nối với cửa sông Ba Lạt tạo ra một tam giác ôm trọn vùng bờ biển Tiền Hải. Các chú bên tỉnh đội còn cho biết, thời kỳ tìm kiếm người Mỹ mất tích trong chiến tranh, phía Mỹ đưa ra một danh sách có đến bốn tọa độ máy bay Mỹ bị ta bắn rơi ở vùng biển này. Tra cứu trong lịch tác chiến thời điểm bốn chiếc máy bay bị rơi đều không có chiến sự xảy ra. Rõ ràng chúng lợi dụng để thực hiện ý đồ khác.

Quế như người bắt được của, tính toán lại các dữ liệu đã thu thập, phóng xe xuống cửa sông Trà Lý xác minh tọa độ chiếc tàu người Pháp cho đắm. Xong việc, cô phóng xe dọc đê biển về chiếc lều coi tôm của Bắc. Gió lồng lộng hất tung mớ tóc trông Quế như chiếc buồm

no gió dướn về phía trước. Kia rồi, cái lều hạnh phúc của Quế như chiếc nón úp trên mặt đê, nơi Quế thả nư hôn đầu tiên, nơi Quế neo thuyền để tìm bến đậu.

Bắc đang ngồi trong lều đọc sách, bất ngờ thấy Quế đỗ xe trước cửa, anh ngẩng lên, nhắm mắt, há miệng, dang hai tay như vòng ôm chờ đợi. Nhìn bên lều, Quế thấy một chiếc đố tre úp dưới đất liền cầm lấy rón rén mang vào trong lều, từ từ ấn vào ngực Bắc. Bắc mở bừng mắt, thấy vòng tay mình ôm trọn chiếc đố tre. Anh lẳng chiếc đố sang một bên, nhòai người ghì lấy Quế trả thù. Quế xứng đáng được trả thù. Cô nằm gọn trong vòng tay Bắc, không chống cự giả vờ cam chịu, nói:

- Cái đố bẹp mắt rồi...
- Bẹp thật à, xem nào?
- Ờ, cái anh này, Em nói là cái đố đánh tôm của anh kia kìa.
- Vậy mà, anh cứ tưởng... anh làm bẹp...
- ...
- Cho anh xem... nào.
- Ừ...

Bắc đặt bàn tay vuốt nhẹ má Quế, rồi như vô tình rơi xuống đậu vào khuy áo ở cổ. Quế giả vờ mất cảnh giác. Bắc nhẹ nhàng bật tung chiếc khuy. Làn da trắng nõn thoai thoải khiến Bắc không thể dừng lại được nữa, anh bật tiếp chiếc cúc thứ hai và tiện tay lật tung chiếc xu chiêng màu trắng. Hai bầu vú như hai trái bưởi non, có cái núm đo đo đậu trên cái quầng nâu nâu làm Bắc run lên như người được của. Tay phải Bắc phủ trọn bầu vú trái, hai ngón tay vân vê cái núm mềm; rồi Bắc vùi đầu xuống ngực Quế, miệng ngậm chặt bầu vú còn lại, thấy cái lưỡi chơi đùa với cái núm lây lẩy.

Quế run rẩy, ngửa mặt, mắt nhắm, hai tay ghì chặt mái đầu Bắc vào ngực, rồi lại đẩy ra, lại ghì vào làm miệng Bắc tụt khỏi bầu vú mấy lần... Quế như người nghẹt thở, hai bầu vú căng cứng, toàn thân như trái bom sắp nổ tung...

Trước khi xuống đây, Quế dự định nói với Bắc nhiều lắm. Nào là Quế đã đủ dữ liệu để trình giám đốc sở không đồng ý cho đối tác đầu tư sản xuất tôm giống ở Tiền Hải, phải chuyển sang Thái Thụy. Không phải vì Bắc, mà vì lý do an ninh đất nước. Rồi chuyện mẹ Mạ phải chấp nhận cho hai đứa lấy nhau. Chuyện bố Cử ủng hộ nhiệt liệt, ngay cô Bằng cũng có cảm tình đặc biệt với Bắc. Thế mà bây giờ Quế chỉ ngồi trong lòng Bắc, im lặng hưởng thụ. Gió biển thổi thuuờ thuuờ vào mái lều, như người đàn ông chụm môi thổi vào mái tóc dài.

Xa xa, ngoài khơi nước triều co lại, gồng lên như con đê bao màu sẫm đục. Một đàn chim mố trắng như bông sà xuống bãi lầy, xam đất kiếm mồi. Một chiếc thuyền gấn máy đuôi tôm từ cửa sông Trà Lý phịch phịch đập nước ra khơi. Bắc ghé sát miệng vào má Quế thầm thì:

- Anh yêu em lắm.
- ...
- Quế ơi, hai đứa mình “ăn nhau” nhé?
- ...
- Chắc cưới nhau rồi, anh vò em đến chết thôi.

Quế vẫn im lặng để cho lời yêu của Bắc thấm vào từng tế bào ngọt lịm. Dưới bờ đê, gần chân lều một chú cáy lông bằng nửa bao diêm từ dưới lỗ chui lên, giương hai con mắt như hai bóng điện cao áp, ngơ ngác, cảnh giác. Cách đó vài mét có một con sứa nhỏ nằm xoa tóc như kẻ chết trôi.

- Kia là con sứa, anh nhỉ?

Bắc đang mê mải kiếm tìm cảm giác trên mái tóc thơm và đôi vai tròn của Quế. Cho đến khi Quế gỡ tay Bắc, hỏi lần thứ hai, Bắc mới trả lời:

- Ừ, sứa!

Quế còn nhớ, đã có lần Bắc đã kể về con sứa cho cô nghe. Sứa trông như một chiếc dù nhỏ lửng lơ trong nước biển. Phía dưới “chiếc dù” có hàng chục cánh tay tua ra nghêu ngào như tua con bạch tuộc. Gặp tôm, cá chúng quờ các tua tóm lấy và phóng ra một thứ nọc độc làm con mồi chết, để đưa vào miệng. Anh bảo, có loại sứa màu hồng chứa độc tố' mạnh đến mức có thể làm chết một con mồi lớn gấp hai, ba lần con sứa. Bắc cũng bị nọc sứa đốt bỏng rộp, sưng đau như bị lá han đốt.

Vùng biển của Bắc có nhiều loại sứa. Sứa rể là loại tay tua ra như rể dứa. Loại này trôi trong nước trông trắng trắng, hồng hồng màu bích ngọc, xung quanh màu vàng chanh rất đẹp.

Nếu gặp một loài sứa nhỏ hơn sứa rể, thân màu xanh lơ, tua hồng tươi đó là sứa sen. Thỉnh thoảng Bắc còn gặp một loại sứa khá lớn, tán dù rộng hơn hai mét, tua dài gần hai gang tay. Loại này thân màu vàng tươi, có đường viền quanh màu đỏ thắm, xung quanh miệng màu hồ đào, xúc tu màu hồng. Gặp lúc nó bơi trong nước biển trông như chiếc đèn trang trí rực rỡ. Bắc nói:

- Du lịch biển mà chỉ đứng nhìn sóng nước, mây trời, thì m một lần là chán ngay em ạ. Nhưng nếu chịu khó tìm hiểu, khám phá sâu thêm một chút thì biết bao thú vị mà sách vở không thể nào có được.

Quế dí một ngón tay vào trán Bắc, mắt long lanh:

- Biển cũng giống như anh đấy!
- Anh mà là biển? Anh là biển thì đã nhấn chìm, nuốt chửng em từ lâu rồi.

Quế vênh mặt:

- Thật không?

18

Quế bước vào phòng thấy cả bố và mẹ đều đắp chăn nằm im ro. Mẹ ốm đã đành, kiểu này chắc bố cũng có sự cố.

Thấy con gái về, chị Mạ từ trong chăn nói vọng ra:

- Cơm mẹ để trong chạn. Bố con, từ sáng đến giờ mệt lắm. Chả thấy cô Bằng đâu.
- Mẹ đỡ rồi chứ ạ? Bố con sao hờ mẹ?

Quế sờ trán bố. Anh Cửng thêm thiếp như đang sốt, lắc lư cái đầu trên gối.

Tắm rửa, cơm nước xong, Quế ngồi vào bàn tiếp tục công việc đọc cho bố nghe.

Anh Cửng bỗng rên hừ hừ, lắc lư cái đầu về một mõi. Quế ngừng đọc quan sát cử chỉ của bố, hỏi mẹ:

- Có cần tìm cô Bằng không mẹ?

Chị Mạ hơi nhúc nhích trong chăn, mãi mới trả lời:

- Tùy con...

Từ đầu tối chị Mạ thấy anh Cửng có triệu chứng không bình thường. Ăn cơm xong, anh Cửng lặng lẽ bần thần như người quên cái gì mà không nhớ ra, rồi lên giường nằm. Gần đây anh Cửng ít nói hơn, cử chỉ chậm chạp và gầy rộc hẳn. Đặc biệt, nhiều lúc thấy miệng anh

như muốn nói mà không nói được, há ra, hấp vào, môi run run, lưỡi đưa lên, hạ xuống về cứng queo, bất lực. Quan sát, có cảm giác như anh muốn thét nhưng không thét lên được.

Bằng đến và khám bệnh, bắt mạch thấy nhịp tim bình thường. Chị lại đo huyết áp. Huyết áp 125/85, cũng bình thường. Kể ra ở bệnh viện thì phải điện não đồ may ra còn phán đoán được. Bằng nghĩ vậy, ngẩng lên nói:

- Có lẽ phải đưa đi viện.

Đi bệnh viện, chị Mạ phải đi theo để chăm sóc chồng, trong khi chị chưa khoẻ. Còn Quế, nó đã nghỉ quá nhiều, làm sao cơ quan cho nó nghỉ thêm. Phải cố chạy chữa cho anh Cử, kéo dài một thời gian nữa, để Mạ khoẻ rồi sẽ tính. Quế cũng nghĩ thế.

Anh Cử bỗng vật cánh tay phải xuống chiếu và lấy hơi, thở dài thông thọt. Có một con muỗi ngang nhiên lướt qua mặt Quế, qua mặt chị Bằng định đổ bộ xuống mặt anh Cử. Chị Bằng giơ hai tay vỗ đánh bốp. Anh Cử nảy người. Con muỗi vút qua mặt chị Mạ biến mất.

- Pịch, pịch, pịch, phồ...

Miệng anh Cử bỗng phát ra những tiếng là là. Mỗi tiếng *pịch* là một lần không khí trong miệng phì ra, hai bờ môi rung lên theo nhịp pịch, phồ...

- Choé!

Tự dưng môi anh Cử chành ra, ở đó vừa phát ra tiếng choé rất đanh.

- Hỡi người con gái tôi yêu... ì... ì...

Chị Bằng suýt phì cười vì sau tiếng choé, anh Cử lại ri rí hát, rất êm ái, nhẹ nhàng và yêu đời.

Chị Bằng cười, nói:

- Con lạy bố, bố yêu đời quá nên các con khổ.

Anh Cử mở mắt nhìn thao láo lên mái nhà, hai tay vật ra chiếu như người phát phiên, ngực dô lên, miệng thở dài thông thọt. Chị Mạ ngồi xích lại, cầm hai cánh tay anh Cử đặt trở lại trên bụng. Anh lại vật hai tay ra, tiếp tục thở dài.

Quế buồn lắm. Buồn vì bố bệnh ngày càng trầm trọng. Buồn thêm nữa vì những trang Quế đọc cho bố nghe gần đây sao chán thế. Nó không gây cho Quế cảm hứng, lại gieo vào lòng cô một luồng khí u ám. Cả hai yếu tố cộng lại khiến cô ít nói, không được vô tư, tươi trẻ như trước. Chỉ những lúc nghĩ đến Bắc, đến tương lai hạnh phúc Quế mới cảm thấy vui sướng.

Chị Mạ lơ mơ cảm thấy rủi ro có thể ập xuống gia đình chị. Từ ngày lấy anh, chưa bao giờ chị được bình yên hưởng hạnh phúc. Hạnh phúc đến với chị rất khó khăn và bao giờ cũng

mang theo trái đắng. Cuộc đời lúc nào cũng đặt ra cho chị hai điều kiện: muốn có hạnh phúc phải nhận cả đắng cay. Thành ra có lúc cầm hạnh phúc trên tay mà rưng rưng nước mắt. Cái gì tạo ra thế? Mặc dù chị không muốn, không bao giờ muốn thế. Chị không lý giải nổi. Một cái gì lơ mơ hình thành trong suy nghĩ của chị, đó là số phận. Số phận là gì nhỉ? Cái gì điều khiển số phận? Chị suy ra từ cuộc đời chị và anh, thì cuộc đời là sự trộn lẫn giữa đắng cay chua chát và sung sướng hạnh phúc. Không có thiên đường và cũng không có địa ngục. Nếu cuộc đời chỉ là địa ngục, kinh quá. Nếu cuộc đời chỉ là thiên đường, không thể có. Ngay như lúc này đây, cái khổ của chị là anh Củng sắp từ già cỗi đời, bù lại hạnh phúc của chị là có con Quế mơn mớn đang vươn lên đón đợi tình yêu. Có lẽ giữa bất hạnh và sung sướng sẽ có chung mẫu số, đó chính là hạnh phúc.

Nghĩ thế, giải thích như vậy, chị Mạ cảm thấy thanh thản hơn. Ở đời không có ai được cả và cũng không có ai mất hết. Ta nghĩ nó được là nó được, ta nghĩ nó mất là nó mất thôi. Thực ra, ông trời không để ai thiệt thòi bao giờ.

*

Chị Mạ cầm bức thư ông Lạm gửi từ miền Nam về. Chị sung sướng như cha con được gặp nhau, vội vàng cầm vào trong buồng khoe với anh Củng. Anh Củng đang nằm nghe đài, liền tắt bảo chị Mạ bóc ra đọc. Thư ông viết khá dài. Ông chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với con gái, con rể và cháu ngoại, ông răn dạy con gái như thuở nào chị chưa đi lấy chồng. Từng con chữ ấm áp, đầy ắp tình cha con khiến chị Mạ, anh Củng rất xúc động. Chị Mạ nghẹn nghẹn không đọc tiếp được. Anh Củng ngồi dậy nắm lấy cổ tay chị để thông cảm và chia sẻ cùng vợ. Chờ cho chị Mạ bình tĩnh, anh Củng bảo:

- Em đọc tiếp đi.

Chị Mạ lau nước mắt cúi xuống đọc:

... Cha nhớ trong kinh Phật có câu “y pháp bất y nhân Nghĩa là biết tuân theo lẽ phải, chứ không tuân theo người. Khổng Tử cũng nói: “Quân tử bất sĩ hạ vấn ” - người quân tử không xấu hổ khi hạ mình học hỏi điều hay của người thấp kém hơn mình. Ở ta, các cụ có câu: “Phục thiện ”, hàm ý là biết phục tùng lẽ phải. Cha đem tra lục chữ Hán thấy chữ thiện là tốt, cũng có nghĩa là đúng, là lẽ phải. Nói điều này, cha muốn trong cuộc sống các con phải biết làm theo lẽ phải, không nên căn cứ lời nói đó là của ai, dù là người xấu. Giả sử vợ chồng con có những lúc hiểu lầm nhau, có một người vừa đi cãi tạo về để giải thích, can ngăn, không phải vì nó là thẳng cãi tạo mà không nghe lời nói đúng của nó. Trong khi đó, một người có địa vị đến

khuyên bảo, lời khuyên không đúng thì các con cũng không thể nghe theo được. Cha thấy Mẹ có lúc chỉ “y nhân ” chứ chưa “y pháp”. Ghét ai thì dù người ấy có nói đúng, con cũng không nghe. Cha không gần các con để giúp đỡ, sẻ chia và khuyên giải các con những lúc hoạn nạn khó khăn được. Các con có hàng xóm, có bạn bè, có chị Bằng bên cạnh. Nếu các con biết “y pháp bất y nhân” thì cũng như có cha, có họ hàng ruột thịt bên cạnh vậy...

Anh Củng kéo vợ áp vào mình. Anh hiểu nỗi lòng của vợ đối với người cha. Chị Mạ được cha chăm sóc, dạy bảo như một người mẹ. Ông vừa là cha, là mẹ, là thầy đối với con cái. Không giữ được cha ở lại miền Bắc để chăm sóc cho tròn chữ hiếu, chị Mạ khổ tâm lắm. Anh Củng hiểu, lỗi không phải ở anh. Nhưng chính vì anh, nên ông Lạm phải tiếp tục tha hương. Chị Mạ im lặng tựa vai chồng cảm nhận chia sẻ của chồng, rồi nâng bức thư đọc tiếp:

... Gia đình các con bây giờ gặp khó khăn. Anh Củng ốm là do chiến tranh. Chiến tranh cũng là mệnh của đất nước. Ốm đau là mệnh của mình. Đất nước có chiến tranh, mọi người dân cũng phải chịu mệnh của đất nước chi phối, không cách này thì cách khác, không trước thì sau. Nói như thế, cha muốn khuyên các con đừng cố buồn khổ tự vấn mình. Đón nhận nó một cách bình tĩnh. Xử lý mọi vấn đề trong nhà vừa phải trông ra ngoài, vừa phải được mình, được thiên hạ, phải mềm dẻo nhưng không mềm yếu (cha nói điều này chắc Mạ hiểu). Cha còn nhớ, hồi cha mới lớn, ông nội dạy cha cầm cày: “Đi cày chỉ nhìn vào đít trâu thôi không được, hoặc chỉ nhìn ra xa cũng không được. Vừa phải nhìn đít trâu, vừa phải nhìn xa ra phía trước con trâu. Chỗ đất mềm thì lỏng tay, chỗ đất rắn phải cứng tay”. Anh Củng ốm đau bệnh tật, Mạ phải chèo lái gia đình, quyết định mọi công việc nên cũng cần có cái chí của người đàn ông. Rồi đây cha cũng sẽ ra đi theo mệnh trời đã định, không biết có còn gặp được các con lần nữa không? Sinh có hạn, tử bất kỳ. Ở tuổi cha ra đi là lẽ thường tình. Cha chỉ tiếc không còn sức lực của cải để giúp đỡ các con...

Chị Mạ ngừng đọc, quay lại ôm vai anh Củng rưng rưng. Những người thân yêu nhất của chị đều sắp sửa từ bỏ chị để đi vào cõi vĩnh hằng. Cảm giác bơ vơ khiến chị ôm chặt lấy chồng như nín kếu. Anh Củng cũng xúc động bởi tình cảm và lời lẽ khúc chiết của bố vợ, đã đến lúc sắp về với tổ tiên mà vẫn hy sinh cho con cái. Anh cũng hiểu sức khỏe của mình, hiểu căn bệnh quái gở rình rập, cho anh sống thêm ngày nào được ngày ấy. Suy cho cùng, người nhắm mắt nằm xuống là xuôi tay, buông hết sự đời. Mọi lo toan gánh vác - những công việc còn lại của đời trao lại hết cho người còn sống. Tội nghiệp Mạ, thương hơn nữa là con Quế. Cả đời nó, bao giờ cũng thiếu vắng cha. Anh cảm thấy mình có lỗi với con gái. Cái

lỗi không làm tròn bốn phận người cha với con. Nếu có thể đánh đổi cuộc sống của anh, để con gái được hạnh phúc hơn lên, anh sẽ đánh đổi. Như đã thầm tính toán, anh Củng nói với vợ:

- Em viết thư mời ông ngoại về.

Chị Mạ bỗng khóc nức. Chị hiểu lời của chồng - anh chuẩn bị sự ra đi mãi mãi của mình. Không thể thế được. Dù anh chỉ nằm đó mê mê, sáng sáng. Dù có lúc anh lên cơn hành hạ chị cũng được. Anh là linh hồn, là trụ cột của gia đình.

Ngoài sân, con cún bỗng sủa hực lên một tiếng, rồi ư ử. Có tiếng líp xe rè rè. Có lẽ Bằng đến. Mạ buông chồng, vuốt tóc, kéo áo, chiết hai giọt ướm ở hai đuôi mắt rồi bước ra.

- Cháu chào bác ạ!
- Ơ, Bắc! Xe cháu làm sao thế?

Bắc dựng xe máy, gỡ túi quà bước lên thềm trả lời:

- Dạ, không sao đâu ạ. Cháu có chút quà biếu hai bác ạ!
- Anh cứ bày vẽ. Ở này, cháu có ghé Quế chưa?
- Dạ, thưa... từ nhà, cháu phóng thẳng lên đây. Quế sao ạ?
- Không, ấy là bác hỏi thế. Nay nó đi làm, chiều tối mới về. Cháu phải ở lại đây với hai bác, đến mai mới được về đấy.

Chị Mạ đón túi tôm Bắc trao và bảo:

- Cháu vào nhà thăm bác trai đi, hồi này ông ấy yếu lắm cháu ạ.

Bắc đến, Củng cũng vui hẳn lên. Anh đứng dậy bắt tay Bắc, kéo ngồi xuống giường, hỏi han tỉ mỉ, từ chuyện tôm cua hồi này thế nào? Đến chuyện gia đình thu hoạch lúa má ra làm sao? Kể cả chuyện Bắc còn hút thuốc Lào nữa không?

Anh Củng ngồi nghe như dán vào miệng cậu con rể tương lai. Anh quý Bắc thực sự, không chỉ vì lý lịch rất “chính sách” của Bắc, mà cả tác phong, con người của Bắc. Quả thực, Bắc lên chăm sóc anh vài ngày, rồi trở về anh thấy nhớ. Dường như có Bắc ở bên, cái phần dương tính của ngôi nhà, của anh Củng được cộng hưởng, mạnh mẽ hơn lên. Anh cảm thấy mình hoạt bát hơn, mạnh bạo hơn, không yếm thế khi chỉ có một mình anh là đàn ông ở ngôi nhà này. Nhất là khi có Bằng đến nữa, thì hầu như cái vía của anh bị lấn át.

Bắc kể cho bố vợ tương lai nghe việc Quế đã chứng minh được với lãnh đạo sở ưu thế của vùng biển quê Bắc, có khả năng sản xuất được con tôm sú giống, buộc đối tác phải chấp nhận điều kiện của ta. Đặc biệt đề án của Quế biết kết hợp nhuần nhuyễn giữa kinh tế với

quốc phòng, nên được các bác, các chú bên tỉnh đội ủng hộ, hứa sẽ báo cáo Bộ hỗ trợ. Bắc đã xin được giấy phép thành lập doanh nghiệp nuôi trồng thủy sản, với diện tích 52 héc-ta đầm, kéo dài 3 kilômét bờ biển. Bắc có ý định khoảng 100 mét bố trí một chòi canh đầm, kết hợp canh gác bờ biển, dăng chiến tuyến phòng thủ bờ biển ra 4 kilômét.

Anh Củng phần khởi. Từ tin con gái, đến tin Bắc và tin luôn cả lớp người như tụi nó bây giờ. Chúng nó lạ lắm, như một thứ sinh vật chưa nhiễm khuẩn, chăm khéo, nuôi giỏi sẽ lớn lên, nhú ra những mầm khoẻ khoắn, thẳng tắp. Không như lớp các anh. Cuộc đời và chiến tranh đã bóp tuốt đến nhão nhoét. Cứng cỏi, trái trăn thật đấy, nhưng cũng không ít bệnh hoạn. Ví như cái thằng trưởng phòng tài chính huyện. Nó cũng là lính chiến đấy chứ. Nhưng nó là cái máy thu nạp những thói hư tật xấu, những mảnh lói thủ đoạn mà chiến tranh và cuộc đời tạo ra. Người ta thì lọc bỏ những cái đó, còn hắn thì ngược lại.

Chị Mạ từ ngoài thềm nói vào:

- Bắc ơi, nghe nói vụ này dưới cháu rau câu trúng lắm hả?
- Dạ, cũng tùy bác ạ. Đầm của cháu vụ này thu được hơn chục tấn. Chỉ tiếc tỉnh nhà chưa chế biến được rau câu, nên hàng chạy ra Hải Phòng hết.
- Nghe nói dưới ấy có nhà máy chế biến hải sản cơ mà?
- Dạ có, nhưng họ quản lý theo kiểu “cha chung không ai khóc”, một người làm, hai, ba người cấp cạp nên thua lỗ và sập tiệm rồi.

19

Buổi sáng, bảy giờ chị Bằng đạp xe đến nhà anh Củng để thông báo một việc quan trọng. Vừa dắt xe vào sân chị gặp Quế dưới bếp bước ra bên lên chào:

- Ơ, cái con này, sao không đi làm?
- Hôm nay chủ nhật mà cô.

Vừa lúc đó Bắc cũng từ trong bếp đi ra. Chị Bằng dựa xe, quay ra:

- A, thảo nào...

Quế cười:

- Cô chỉ... trêu cháu.

Chị Bằng bước vào nhà ngồi xuống ghế, móc trong túi ra tờ giấy giới thiệu đưa cho Mạ.

- Tao báo cáo xã, xã báo cáo Huyện đội, Huyện đội báo cáo Tỉnh đội. Các anh ấy quyết định phải đưa anh Củng đi viện. Đây giấy đây. Ngày kia, xe của Tỉnh đội xuống đưa đi.

Mạ cầm tờ giấy giới thiệu đọc lướt qua, rồi đặt xuống bàn phân vân.

- Để ở nhà không được đâu, Mạ. - Bằng cố giải thích. - Tao là bác sĩ, tao biết. Đưa đến bệnh viện, phương tiện hiện đại, thuốc men đầy đủ, thầy thuốc có tay nghề cao. Người ta sẽ cứu được anh ấy. Nếu không may, thì cả mày và tao cũng không ân hận.

- Lần trước đã đi mãi rồi, có ăn thua gì đâu.

- Khổ, lần trước khác, lần này khác. Lần trước là Bệnh viện 108 Trung ương quân đội, Tây y. Còn lần này, cũng quân đội nhưng là bệnh viện y học dân tộc. Theo tao bệnh của anh Củng cứ "dân tộc" mà trị, có khi khỏi đấy mày ạ!

Chị Mạ im lặng hiểu ra.

Từ ngoài sân Bắc và Quế nghe cô Bằng nói thế, cùng đi vào ngồi xuống ghế. Cô Bằng bảo:

- Không phải lo lắng gì đâu. Tụi bay cứ ở nhà, trên đó đã có hộ lý chăm sóc. Dăm bữa, nửa tháng lên thăm một lần là được... Bắc lên bao giờ cháu?

- Dạ thưa, cháu lên hôm qua cô ạ!

Chị Mạ cầm tờ giấy giới thiệu đứng dậy vào trong buồng để thông báo cho anh Củng. Quế ngồi dịch vào trong, rót nước tiếp cô Bằng và cùng nghe cô Bằng nói chuyện với Bắc. Cô Bằng nói:

- Nay, lần trước cô nghe chưa rõ, hình như cháu bảo cả bố mẹ cháu đều hy sinh nhỉ?

- Dạ, thưa - Bắc trả lời - bố cháu hy sinh thì đúng rồi. Còn mẹ cháu... cũng chưa chắc lắm.

Chị Bằng lắng đi vài giây như để hồi tưởng quá khứ. Chẳng lẽ lại đúng là nó. Trời phật phù hộ độ trì để chị tìm lại được đứa con thân yêu của chị thì... Chao ơi, chị sẽ sung sướng đến chết ngất. Thằng bé không có lấy một dấu vết gì để chị nhận ra. Khổ thế, khi sinh nó chị đã ngấm từ cái móng tay tí xíu đến cả những đường chỉ đơn sơ trong lòng bàn tay, lọn tóc mai bên bết ở thái dương. Chị ngấm hết ngày này qua ngày khác, đến nỗi phát hiện ra một chiếc lông mi của thằng bé bị gãy. Vậy mà chị không thể tìm ra được nét gì đặc biệt để bây giờ

nhận biết. Chị chỉ linh cảm nó rất gần gũi với chị. Gần đến nỗi như thể chị đang ôm nó ở trong lòng. Nét mặt, giọng nói và nhất là dáng đi, giống lắm.

- Cháu nói chưa chắc chắn là thế nào?

- Dạ thưa, cách nay 5 năm cháu tìm về quê nội, được biết người ta đã gửi giấy báo tử bố cháu. Vì không còn người thân thích nên giấy báo tử xã vẫn giữ. Còn mẹ cháu, cháu chỉ nghe nói cùng đơn vị với bố... cho đến giờ vẫn không tin tức gì... Chắc là...

Chị Bằng chợt như thấy luồng khí nóng tấp vào mặt. Tim chị loạn nhịp. Chị hấp tấp hỏi tiếp:

- Quê nội cháu ở đâu?

- Dạ thưa, quê nội cháu ở xã Y, huyện Tứ Kỳ, Hải Dương ạ!

Chị Bằng cố trấn tĩnh để lặng đi một lúc. Trời ơi, suýt nữa chị lao tới ôm lấy thằng bé. Nhưng vì nó là một thanh niên cao lớn, đang ngồi bên người yêu, lại lờ ra... Chị biết ngay từ hôm mới gặp đã có linh cảm. Nhất là nhìn nó từ phía sau, cái lưng hơi bè, đầu hơi ngẩng, đặc biệt cái phẩy tay lòng bàn tay ngửa ra sau. Ghị hỏi câu quyết định:

- Cô hỏi thế này không phải, cháu bỏ qua... Thế tên bố cháu là gì?

- Dạ, bố cháu tên là Phạm Chí Cường ạ!

Chị Bằng hơi cúi người xuống bàn, đôi môi hơi mím để chặn cơn xúc động buột ra. Chị hỏi tiếp:

- Còn nhỏ cháu cũng tên là Bắc chứ?

- Dạ thưa, còn nhỏ cháu tên là Nam. Về dưới này vì trùng tên chú, nên bác đặt lại.

Chị Bằng cứ ngồi cúi mặt, cắn chặt hàm răng cố kìm không để tiếng nấc bật ra, nước mắt chảy xuống. Thế là chị đi tới đích rồi. Chị tìm lại được khúc ruột yêu thương của đời chị rồi. Hạnh phúc đến với chị thật khó, song cũng thật bất ngờ. Con ơi, mẹ có lỗi với con, lỗi lớn lắm. Bây giờ mẹ sẽ sống tất cả vì con, mà lẽ ra con được hưởng như tất cả những đứa trẻ khác. Bố con xấu số đã bỏ xác nơi rừng xanh núi đỏ, con thơ đại phiêu lạc bốn phương, để mẹ suốt đời đau đáu, ân hận.

Chỉ suýt nữa chị Bằng đã đứng bật dậy ôm Bắc vào lòng để khóc, để gào lên cho bỏ những ngày thương nhớ. Chị quyết ghìm lại, che giấu bằng cách cúi xuống mân mê chiếc ống nghe, cắn chặt hai hàm răng - cử chỉ không bình thường đối với chị. Chị hiểu nhận con lúc này không có lợi cho con. Mẹ đang có vấn đề với chị. Vấn đề đó Bằng hiểu và thông cảm cho Mẹ. Bằng muốn và mong chờ Bắc - Quê hạnh phúc. Và nếu Mẹ biết chị là mẹ của Bắc, điều đó có

thể khiến Mạ kiên quyết không cho chúng lấy nhau. Bằng sẽ im lặng, cho đến khi nào hai đứa trẻ thành vợ, thành chồng... Chị xách túi vào buồng tiêm cho anh Củng.

Còn lại Bắc và Quế, hai người nhìn nhau đặt dấu chấm hỏi.

Cô Bằng hôm nay rất lạ? Cô hỏi những câu lạ, mặt cúi xuống, cần môi cũng lạ, tay mân mê cái ống nghe rất lạ, rồi tự dưng đứng dậy đi như chạy vào buồng lại càng khó hiểu. Người ta bảo đàn bà lớn tuổi sống độc thân nhiều khi cũng điên điên, khùng khùng. Thật khổ cho cô Bằng. Xinh đẹp, giỏi giang là thế mà... khổ cho cô quá.

Bắc có cảm giác hình như cô Bằng có biết mong manh về bố mẹ của Bắc. Theo như Quế kể, cô Bằng cũng là thanh niên xung phong chiến đấu ở Trường Sơn trong kháng chiến chống Mỹ. Cô hỏi tỉ mỉ, nhưng có lẽ... sao cô lại không hỏi tiếp nữa.

Suốt đời Bắc khát khao có cha, có mẹ. Hồi nhỏ, mỗi khi đứng nhìn bạn nhõng nhẽo với mẹ, hờn dỗi với cha. Bắc thèm đến ngẩn ngơ. Lớn lên, chơi với bạn, bạn gặp khó khăn được bố mẹ tư vấn, hỗ trợ làm chỗ dựa tin cậy khiến Bắc tủi thân. Đời Bắc thế. Bắc thiết thòi và cam chịu quen rồi. Cha mẹ đối với Bắc mãi chỉ là ao ước. Họ đã cùng nhau bỏ Bắc để trở thành người thiên cổ từ lâu rồi.

Thấy Bắc tư lự, Quế hỏi:

- Anh sao đấy?
- À, không. Không sao... Nay chúng mình sang cô Bằng chơi đi.

Quế hơi nhíu mày. Rất nhanh, miệng cô nở nụ cười tươi, đuôi mắt cong xuống. Cô nắm tay Bắc, giật.

Bắc biết Quế chiều Bắc, thực ra Quế muốn khác kia. Quế muốn đưa Bắc đi giới thiệu với bạn bè. Bắc cũng muốn thế. Song, với cô Bằng, Bắc cảm thấy có gì thiêng liêng. Điều đó nó vô hình, khó hiểu, lại rất cụ thể. Cụ thể mà không nắm bắt được. Mỗi lần gặp cô Bằng, gần cô, Bắc có cảm giác yên ả lạ lùng.

*

Buổi sáng, Bắc về dưới quê, Quế đi làm, chị Bằng ở bên nhà. Chị Mạ đang hái rau ngót ở vườn, có một người đàn ông mặc quân phục, không có quân hàm, quân hiệu, đi chiếc xe đạp tông tọc, nhảy bịch xuống sân:

- Ào ị! - Người khách nói.

Chị Mạ bê rá rau ngót nghiêng người nhìn cho rõ. Không thấy Mạ trả lời, người ấy rút hai tay túi quần, vắt vẻo đôi chân như đo chiều rộng cái sân, hỏi tiếp:

- Ủ ới, ây ó ả à ủ ưởng ưởng ông ạ?
- Dạ, dạ...

Chị Mạ không nghe nổi, nên không biết trả lời làm sao.

Người khách cúi xuống tìm gì đó dưới đất, rồi chạy đến một góc sân nhặt một mẩu gạch viết xuống nền: “Đây có phải nhà thủ trưởng Củng không?”.

Chị Mạ:

- Vâng, đúng ạ!

Người khách viết tiếp: “Tôi là lính cũ của thủ trưởng. Thủ trưởng có nhà không?”.

Chị Mạ:

- Nhà tôi ở trong nhà. Ông ấy đang bệnh.

Người khách sốt ruột:

- Âu?

Người khách xồng xộc bước vào trong nhà. Chị Mạ đặt rá rau ngót xuống sân, vội đi theo để đưa người khách vào buồng.

- Ủ ưởng!

Vừa gọi, người khách vừa lao tới ôm chầm lấy anh Củng khóc rưng rức:

- Ủ ưởng ời, em ó ủ ưởng óa. Em ìm mãi, ời ăm ải, ời iết ủ ưởng ở ây. Ủ ưởng ồm ể ào ủ ưởng?

Người khách sờ nắn khắp người anh Củng, quay ra nói với chị Mạ:

- Ủ ưởng ủa ôi ây.

Thấy vợ ở người, anh Củng giới thiệu:

- Đây là chú Hoè, bạn chiến đấu ở chiến trường của anh. Chú ấy, ở bên Nam Định em ạ. -

Nói với Hoè: - Chú về phục viên, từ ấy, giờ làm gì?

Hoè kể, phục viên về làm ruộng, kết hợp buôn bán nhỏ, đã xây được nhà mái bằng to nhất xóm. Vợ làm ruộng giỏi, đi buôn cũng giỏi, sinh hạ được hai hoàng tử “đái ngời”, nên bọn bạn nó làm câu đối trêu:

“Vợ đẹp, con khôn l. ba cái

Nhà cao, cửa rộng c. chỉ có hai hòn ”

Hoè đã tìm và đến thăm nhà Hoà. Bố mẹ Hoà già yếu và khóc ghê quá. Hoè cũng đến được nhà đại đội trưởng. Đưa con gái lớn của anh đã lấy chồng và đã sinh con. Thằng cu, con đại

đội trưởng lớn tướng, giống bố như bản phôtô. Hoè nói đến đâu, anh Cử dịch lại cho chị Ma nghe đến đấy. Nghe họ nói chuyên, chị Ma xúc động cũng muốn khóc, đành bảo:

- Chú Hoè phải ở đây chơi với anh chị vài ngày. Bây giờ chị xin phép đi chợ kiếm cái gì cho anh em nhâm nhi.

- Ông, em ở ở đến chiều à ả ề ời. À ả ỉ o ép i ế ôi (Không, em chỉ ở đến chiều là phải về rồi. Bà xã chỉ cho phép đi thế thôi).

Sau khi nghe anh Cử phiên dịch, chị Ma cười, bước ra ngoài.

Trong căn nhà chị Mạ có gần một ngày sống trong không khí ngoài mặt trận. Anh Cử kể, Hoà kể. Hai người ôn lại những ngày gian khổ, chiến đấu ở chiến trường. Khi thì tiếng cười vô tư bay lên, lúc lại lắng xuống những giọt buồn. Họ bóc toang lòng mình cho nhau, ngay cả tiếng cười của họ cũng toang toàng như gió. Và, họ buồn cũng lạ lắm. Họ cầm tay nhau, cụng đầu nhau “song khóc”. Họ nâng ly chúc cho linh hồn thằng ấy, thằng nọ siêu thoát. Họ bảo: “Ly này cho thằng A, ly này cho thằng B. Tao và miếng cơm này là cho thằng D, vì ngày nó nhắm mắt chỉ ước ao được ăn một miếng cơm rồi chết mà cũng không được. Anh em kiếm mãi được một nhúm gạo, đem nhai, mớm vào miệng để cho nó nhắm mắt”.

Nửa bữa, chị Mạ xin phép đứng dậy, nói đã đủ rồi. Thực ra chị không làm sao nuốt nổi. Họ ăn thế, nói thế và khóc thế chị nuốt làm sao được. Cuộc đời họ chất đầy những chất liệu cay đắng, khiến họ không thể sống như những người bình thường được. Khiến họ không thể làm được, không bao giờ làm được những việc đại loại đồng nghĩa với vô ơn, trái nghĩa. Đừng cười họ, đừng nhạo báng họ. Hãy cố hiểu họ để thông cảm, mà nâng niu, thờ phụng và chỉnh đốn lại chính mình.

Chị Mạ nghĩ thế, chợt hiểu ra và nghĩ như thế. Nhưng anh Cử của chị cũng đã yếu lắm rồi, chị biết.

Ở ngoài bàn, hai người vẫn ngồi, vẫn uống, vẫn kể, vẫn cười và vẫn khóc. Tuổi trẻ của họ thật đẹp và ý nghĩa. Thật thiết thòi cho ai sinh ra cùng thòi với họ mà không được đi đến tận cùng cay đắng và vinh quang, không được bộc lộ hết khả năng của mình, không ngân lên được cung bậc tốt cùng của tình cảm như họ. Thực ra đời con người có được sống bao nhiêu. Trong chuỗi dài vô tận của thòi gian, đời người chỉ như một dấu chấm. Nó chỉ như một cung của bản nhạc dài vô tận. Đáng tiếc cái cung ấy không để lại ấn tượng.

Bữa cơm kéo dài đến ba giờ chiều. Trước khi ra về, biết bệnh tình của anh Củng, Hoà ôm lấy anh Củng khóc. Anh Củng gỡ tay Hoà nói:

- Cậu yếu bóng vía bỏ mẹ. Anh em mình còn sướng chán so với những...

Chiều, gần tối, xã đội trưởng Khiêm thấp thênh vung vẩy cái tay cụt đến thông báo ngày mai Tỉnh đội sẽ đưa anh Củng đi viện. Chị Mạ bộc lộ phân vân của mình, Khiêm giờ cái cùi chỏ giải thích. Cả xã chỉ có một Anh hùng Quân đội. Anh Củng bệnh nặng để ở nhà, mang tiếng xã không thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Hơn nữa, bệnh viện toàn những thầy thuốc giỏi, lương y như từ mẫu, họ sẽ điều trị tốt hơn ở nhà là cái chắc.

Xã đội trưởng Khiêm vừa đi khỏi, thì anh Củng lên cơn. Lúc đầu anh vật vã kêu đau đầu, đau dữ dội. Sau đó, anh lộn ngược cầm đầu xuống giường, tựa hai chân lên tường. Chị Mạ tìm cách đỡ anh xuống, anh không chịu; khuyên nhủ anh không nghe. Hết cách, chị lại mang nhật ký ra đọc. Đọc mãi, anh vẫn không hạ xuống. Chị luống cuống vợ lấy tờ báo đọc một bài, cũng không hiệu nghiệm. Thật sự nguy rồi. Anh Củng đã bị “nhèm nhật ký”. Chị chạy sang phòng Quế, thấy cuốn sách mỏng để đầu giường, chị cầm lấy chạy về phòng anh Củng mở đại một trang đọc thử:

“Cõi người là cõi người ơi

Ta theo trắng tóc đuổi lời mệnh mông

Ngậm ngùi nép mé bờ trông

Nắng tung từng nắng, mây bồng bênh mây

Cõi người là cõi người đây

Cắt ngang ta nhát trắng gầy lệ rơi ”

(Thơ Hữu Kim).

Anh Củng từ từ hạ chân xuống, nhưng vẫn cong người chúi đầu vào đồng chăn vẻ còn đau lắm. Thấy có tác dụng, chị Mạ đọc liền hai bài thơ nữa. Anh Củng đuổi người từ từ nằm xuống và thiêm thiếp ngủ trong tiếng đọc thơ êm ả của chị Mạ. Ngoài trời, hoàng hôn đã buông, tiếng gió chiều vi vu ru anh vào giấc ngủ.

Khoảng nửa đêm, anh Củng bật dậy thét to một tiếng, hai tay vỗ vào đầu rất khổ sở. Chán, anh Củng lại lộn ngược cầm đầu xuống. Cả hai mẹ con chị Mạ tỉnh dậy, Quế vội lấy cuốn nhật ký ra đọc. Đọc mãi không thấy hiệu nghiệm. Chị Mạ bảo phải đọc thơ cơ. Tìm mãi, tập thơ đầu tối mới đọc để lộn đầu không thấy. Quế đành chạy sang phòng mình lấy chiếc cát-xét mang sang, cắm điện, ấn một băng ca nhạc vào cửa. Tiếng hát trong vắt vút lên: *“Nếu là chim tôi sẽ là loài bồ câu trắng. Nếu là hoa tôi sẽ là một đóa hướng dương. Nếu là mây tôi sẽ là một vầng mây ấm. Nếu là người tôi sẽ chết cho quê hương...”*.

Anh Củng từ từ hạ chân xuống, từ từ duỗi chân, nằm xuống giường. Chị Mạ rút tấm chăn đắp lên người anh, nâng hai tay đặt lên bụng. *"Là chim tôi sẽ cất cao đôi cánh mềm, từ Nam ra ngoài Bắc báo tin nối liền..."*. Cứ thế, tiếng hát du dương bỗng bình, siêu thoát...

20

Từ sáng sớm, mọi người có mặt đông đủ ở nhà anh Củng: bí thư, chủ tịch, thương binh, xã đội, phụ nữ, thanh niên... Chị Bằng chuẩn bị thuốc tiêm cho anh Củng. Bắc cũng đã phóng xe lên để tiễn. Quế xin phép cơ quan nghỉ một ngày.

Anh Củng tỉnh táo hơn. Có lẽ đêm qua, giấc ngủ lần thứ hai sau bài hát *"Tự nguyện"* được sâu hơn, nên anh thấy sáng khoái, dễ chịu.

Thế là anh Củng lại phải xa những người thân yêu của mình để vào bệnh viện điều trị. Không biết đợt điều trị này có kết quả không? Điều ấy còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố. Có một yếu tố quan trọng nhất, chỉ có anh Củng biết đó là anh thích sống với những người thân yêu trong gia đình mình, xung quanh gia đình mình, nhất là đối với Quế - con gái anh. Anh muốn những ngày còn lại ít ỏi của đời mình, anh được sống cho con. Đứa con yêu thương nhất trên đời của anh. Đứa con bao giờ cũng bé bỏng và suốt quãng đời thơ ấu của nó thiệt thòi vì thiếu cha. Cứ nghĩ đến điều ấy, Củng chỉ muốn ôm lấy con vào lòng để khóc. Con ơi, dẫu cha có lại phải cầm súng tiếp tục xông vào lửa đạn để cho con được hạnh phúc, cha cũng sẵn sàng. Dẫu ác bệnh có cướp cha đi, thì điều đau đớn nhất của cha là không được chăm chút con nữa. Thế hệ các con sinh ra và lớn lên là một thế hệ mang màu sắc của chế độ mẫu hệ. Không phải thế, mà như thế. Đó là nỗi đau của cha, thế hệ cha.

Cha thương con bao nhiêu, cha thương thằng Bắc bấy nhiêu. Nghĩ đến Bắc, cha không thể cầm lòng. Nó hoàn toàn xứng đáng được hưởng hạnh phúc. Cha có lỗi với các con. Thế hệ cha mãi mê đánh giặc, nên chưa có điều kiện chăm chút các con. Cả đời cha chiến đấu với cái ác. Cái ác hữu hình mà vô hình, có ở mọi nơi và mọi lúc. Khi nó ở trên trời lao xuống gây

tội ác; lúc nó ở dưới đất nhả đạn, xĩa lê giết chết con người; lại có khi nó ở ngay trong hàng ngũ của chúng ta và bây giờ nó lại ở chính trong cơ thể - trong đầu cha để hành hạ. Con ơi cái ác không hình, không sắc, không mùi, không vị, không tính cách, không ngôn ngữ; cái ác núp dưới danh nghĩa này, dưới chiêu bài kia... nên nó tinh quái vô cùng, muốn sống lương thiện phải suốt đời cảnh giác mà chiến đấu với cái ác, con yêu ạ.

Khoảng 9 giờ chiếc xe Uoát của Tỉnh đội đỗ xích ở cổng. Cán bộ chính sách, quân y và cán bộ huyện đội quân phục chỉnh tề xuống xe bước vào nhà.

Mọi người, chủ, khách thăm hỏi xã giao rồi bắt đầu vào công việc. Anh cán bộ Tỉnh đội giải thích về việc cần phải đưa anh Củng đi điều trị ở bệnh viện. Anh động viên chị Mạ, động viên gia đình yên tâm. Biết chị Mạ còn băn khoăn, anh bảo:

- Lần này đưa anh Củng đi Viện Y học Dân tộc cổ truyền quân đội. Ở đó có ông Bành Khừu làm viện trưởng. Ông ấy giỏi lắm. Bệnh viện như công viên. Đang nhúc đầu bước vào bệnh viện hết nhúc ngay.

Mọi người cười. Anh Củng cũng cười. Một cán bộ đeo quân hàm thượng uý, nói:

- Bố có cô con gái rượu xinh đẹp nhất sở đấy bố ạ. Chuyến này đi viện khỏi, về bố cho làm dâu Tỉnh đội bố nhé!

Mọi người lại cười. Anh Củng nói:

- Nhất trí, nhất trí.

Quế bẽn lẽn nhìn Bắc. Bắc im lặng lảng ra ghế ngồi. Anh cán bộ quân y nói:

- Trước mắt cơ quan đưa đồng chí Củng đi, không cần gia đình phải đi theo. Khi nào cần, hoặc đi thăm chúng tôi sẽ báo. Hơn nữa, hôm nay xe cũng đã chật. Chị Mạ, cô Quế chuẩn bị tư trang cho anh Củng đủ dùng thôi. Đến bệnh viện người ta bắt mặc đồ bệnh nhân. Cơm bệnh viện lo, sinh hoạt có hộ lý giúp đỡ. Có lên cũng không có chỗ ngủ đâu. Thế nhé!

Chị Bằng rút trong túi ra cuốn sổ sức khoẻ đưa cho anh cán bộ quân y:

- Đây là sổ sức khoẻ của anh Củng. Phác đồ điều trị ghi đầy đủ trong này cả. Tôi cũng đã nhận xét tình trạng sức khoẻ của bệnh nhân. Anh cầm lấy bàn giao cho bác sĩ điều trị.

Một cán bộ Huyện đội lấy trong cặp ra một gói giấy vuông vắn đặt lên bàn trước mặt chị Mạ, nói:

- Đây là lương tháng này của anh Củng, cộng thêm phụ cấp thương binh và Anh hùng quý bốn. - Anh rút tiếp một gói nữa - còn đây là số tiền ít ỏi của anh em Huyện đội quyền góp, giúp đỡ để anh Củng bồi dưỡng sức khoẻ, xin gửi lại anh chị.

Chị Mạ:

- Các anh chu đáo quá. Thay mặt gia đình tôi xin cảm ơn!

Anh Củng:

- Chú cho tôi gửi lời thăm sức khỏe anh em trong cơ quan. Khỏi bệnh về tôi sẽ đến cơ quan chơi thăm, cảm ơn anh chị em.

Anh Củng lên xe, giơ tay vẫy chào mọi người. Xã đội trưởng Khiêm chạy lại giơ cái cuống tay cụt đập đập vào vai Củng bảo:

- Đi chóng khỏi rồi về với tao nhớ!

Xe đi rồi. Bằng kéo Bắc và Quế về nhà mình. Chỉ còn Mạ ở nhà. Ba gian nhà vừa ẩm ắp tiếng cười, tiếng nói giờ trống vắng như chùa Bà Đanh. Chị Mạ cảm thấy chông chênh như điều lệch dây. Chị ngồi xuống ghế, lật lưng tựa ra sau, nhắm mắt tìm cảm giác thư giãn. Mới có hơn hai tháng, gia đình chị trải qua nhiều biến cố. Bệnh của anh Củng qua những giai đoạn nguy kịch, buộc gia đình chị phải đối phó và chấp nhận. Bản thân chị cũng lâm bệnh phải đi bệnh viện cấp cứu. Chuyện con Quế với thằng Bắc cũng không kém phần phức tạp. Nhất là chuyện giữa Bằng và anh Củng, vẫn là một dấu hỏi lớn, suốt ngày cắn cứa tâm can chị. Hai tháng như một chiến dịch của một cuộc chiến tranh, đưa tất cả thành viên trong gia đình chị vào thử thách. Trong khó khăn, thử thách chị cũng như mọi người trong gia đình phải bộc lộ hết khả năng còn tiềm tàng, tình cảm và sức khỏe của mình. Rất may cho đến lúc này gia đình chị còn nguyên vẹn. Mọi người hiểu và thương yêu nhau nhiều hơn, gắn kết với nhau như một cơ thể sống. Đến mức, chị không dám nghĩ nếu một ai đó vì một lý do, tách ra khỏi tổ ấm gia đình. Đành rằng vẫn biết đó là quy luật muôn đời: Sinh - Lão - Bệnh - Tử là vòng tròn tất yếu của một đời người.

Còn nhớ hồi anh Củng mới về công tác gần nhà. Hàng ngày ăn cơm nhà, ngủ ở nhà. Lúc đầu, chị tưởng thế là chuyện bình thường. Nào ngờ, hai chiếc bát úp chung vào một chiếc rổ mới có chuyện. Đi ngủ, anh bắt đặt hai chiếc dép song song, quay gót vào trong. Người nằm ngoài để dép ở giữa, người nằm trong để dép chân giường. Trong khi, với chị chỉ phịch một cái, mông đặt xuống giường, chân tung lên, hai chiếc dép văng ra gặp đầu để đó. Đêm dậy ra quơ vài vòng rồi cũng thấy. Vào bếp, anh dạy: “Đừng để chai xăng lẫn với chai nước mắm, dầu, tương thế này. Lầm là nguy”, Chị: “Nhầm làm sao được. Từ trước có bao giờ nhầm. Sao giờ có ông lại nhầm”. Ngay cả khi cười cũng lo anh để ý. Anh bảo: “Đàn bà con gái gì cười hơ hớ, trông thấy cả hòng”. Những cái chuyện đại loại như thế dần dần tạo ra bầu không khí

căng thẳng trong gia đình. Con Quế không chịu được, đòi dọn lên cơ quan ở. Thời kỳ đó, chị khó chịu lắm, mấy lần vợ chồng cãi nhau vì những chuyện không đâu. Thế rồi, mọi cái cứ từ từ ngấm vào chị lúc nào không biết. Chị quen và quen rồi lại thấy có lý. Con Quế bừa bãi bị chị chỉnh liên. Đến bây giờ chị hiểu anh, thấy anh không thể thiếu trong cuộc đời mình, thì lại đến lúc trời chuẩn bị cướp anh khỏi vòng tay chị.

Bắc chở Quế từ nhà cô Bằng về. Chị Mạ bị cắt đứt dòng hồi tưởng của mình. Như người bị lộ, một thoáng giật nhẹ trong cơ thể, chị Mạ chuyển trạng thái cười bảo:

- Ngày mai nhà mình có giỗ, cháu Bắc ở lại nhớ!

Quế hỏi luôn mẹ:

- Mời cả cô Bằng, chứ mẹ?

*

Khi thu dọn nhà cửa, sắp xếp lại giường chiếu, giặt giũ quần áo... chị Mạ tìm thấy một chiếc băng cát-xét anh Cử gói ghém cẩn thận đặt trong hộp tủ đầu giường. Bí mật đây. Bí mật cuộc đời đây. Nếu không bí mật tại sao phải gói kỹ giấu riêng ở chỗ này? Giống như người ăn trộm, chị nhét vào túi áo, chưa yên tâm lại lấy ra giấu sau cái đài bán dẫn. Chốc nữa, xong việc lắp vào máy nghe thử xem nó là cái gì.

Mười giờ Quế về, chị Bằng cũng sang. Chị Mạ và Bắc sắp xong mâm cỗ bê lên bàn thờ. Chị Mạ rửa mặt mũi chân tay sạch sẽ, thay bộ quần áo mới để thắp hương cúng gia tiên. Hương trên bàn thờ lung linh, lan toả khiến cho không gian đượm buồn linh nghiệm.

Là dâu trưởng, anh Cử lại đi vắng suốt, nên việc giỗ chạp chị Mạ ở nhà đảm nhiệm và làm rất thạo, chu đáo. Thắp bao nhiêu nén hương, khấn như thế nào? Vái mấy cái... chị thuần thục như một thầy cúng. Khi khấn, chị thường chăm chú nhìn vào đầu nén hương. Ở đó, sự linh ứng được thể hiện. Nếu sợi khói uốn lượn ngoằn ngoèo là thần linh, tổ tiên đã về chứng giám. Còn sợi khói phun thẳng đó là sự phản đối. Chỉ những khi khói hương toả đều cuộn tròn, chị cảm thấy lời khấn được linh ứng. Những lúc như thế, đầu nén hương bỗng nhá đỏ, như điềm báo chấp nhận của thần linh và tổ tiên. Những lần không linh ứng, chị nhìn xuống mâm kiểm tra xem còn gì sơ suất. Có khi nút chai rượu chưa mở, có lần đĩa trầu thiếu quả cau. Chị sửa sang, bổ sung cho đủ rồi khấn lại. Ý rằng tàn hương rụng, đầu nén hương đỏ hồng như hòn than gặp gió. Chị nghĩ, trần sao âm vậy. Cúng cấp là sự mời chào của con cháu với tổ tiên. Phải lễ phép, đầy đủ, chu đáo mới được.

Cúng xong, chị vào buồng lấy chiếc máy cátxét ra, tay cầm chiếc băng màu đen, trân trọng nói với mọi người:

- Hôm nay nhân ngày giỗ cụ. Trước bàn thờ tổ tiên chúng giám, tôi cho cả nhà biết một vấn đề hết sức quan trọng. Điều bất ngờ này, tôi cũng mới biết được từ sáng nay khi tìm thấy chiếc băng này do anh Củng để lại. Trong chiếc băng, anh Củng nói nhiều, dặn dò nhiều việc thuộc về gia đình riêng. Tôi chỉ mở cho mọi người nghe một đoạn có liên quan đến chúng ta.

Mọi người lặng phắc, chỉnh đốn lại tư thế đón đợi tin bất ngờ, quan trọng. Chị Mạ nhét chiếc băng vào máy, ấn nút Play. Từ trong máy tiếng anh Củng chậm rãi, xúc động:

"... Tôi biết ơn mình và con nhiều. Chín mươi mốt ngày qua là những ngày cực kỳ khó khăn của gia đình chúng ta. Cả đời tôi đi xa, để lại gánh nặng cho mình, giờ trở về tôi đâu muốn mình khổ thêm nữa. Nhưng sự đời đâu có phải muốn là được. Những ngày đầu bị bệnh tật hành hạ, tinh thần tôi khủng hoảng lắm, lại lo con gái không biết sau này có hiểu với cha mẹ và đất nước? Không hiểu sao, hễ nghe kể lại kỷ niệm của mình, tôi lấy lại được thăng bằng, trong đầu như có ngọn đèn thấp sáng. Sau rồi thành nhu cầu tinh thần không thể thiếu được. Lâu dần đam nghiện. Nghiện rồi, nếu không có thì bứt rứt khó chịu, lên cơn. Mà nếu có, giống như người nghiện ma túy, lập tức trở lại bình thường. Tôi nghĩ, điều này chắc chỉ xảy ra đối với những người có bộ não bệnh tật như tôi. Bây giờ tôi hiểu, tôi đã lầm. Con gái của chúng ta hiểu và biết ơn thế hệ cha anh bằng cách riêng của thế hệ chúng nó. Mỗi thế hệ có cách đi riêng của mình, mà thế hệ trước không thể vạch sẵn đường, áp đặt cho thế hệ sau. Cũng như thế hệ trước đến đích bằng đôi chân dép lốp. Còn thế hệ sau đến đích bằng cánh của một chiếc máy bay. Như thế là con gái có hiểu với cha mẹ. Có hiểu với cha mẹ là có hiểu với đất nước...

Chị Mạ ấn nút Stop, tua đi một đoạn, rồi mở tiếp:

"... Cho đến lúc này Bắc chưa phải là thành viên trong gia đình. Nhưng bác đã coi con như con đẻ. Con sinh ra và lớn lên trong hoàn cảnh không bình thường như những đứa trẻ khác. Những thiệt thòi vô cùng to lớn mà con phải chịu đựng, chính là do chiến tranh gây ra. Chiến tranh đồng nghĩa với tội ác. Vì vậy, con hoàn toàn xứng đáng được hưởng hạnh phúc. Đó là bác tặng con một nàng công chúa của bác - Quế đấy. Một hạnh phúc to lớn hơn, trời đã đền bù cho con, đó là con đã tìm được mẹ - mẹ Bằng, mẹ đẻ của con đó. Con phải biết ơn cha mẹ con vì đã hy sinh cả cuộc đời, tính mạng cho thế hệ các con. Con biết ơn cha là nhà có phúc. Thế hệ sau biết ơn thế hệ trước là đất nước có hồng phúc, phồn thịnh..."

Bắc đang ngồi trên ghế, bỗng dưng mặt tái nhợt, đôi môi tím ngắt run giật như người trúng gió, đôi mắt đờ ra như thể không tin những gì thực tại trước mắt mình. Bắc ngợp trong trạng thái mê hoặc, huyền ảo, lạc vào thế giới bên kia, mà từ lâu Bắc vẫn nghĩ cha mẹ mình ở đó. Trời ơi! Đây là mẹ mình, mẹ đẻ của mình. Sao ông trời lại vòng vo để đày đọa mẹ con Bắc lâu thế hử trời. Bắc ngạt thở quá, vì tim đập quá nhanh, quá mạnh. Bắc đã vụt đứng dậy như bản năng của một người tìm thấy báu vật, nhưng chân tay Bắc cứng đờ không thể bước tiếp được nữa. Rồi toàn thân như được trãi đất truyền âm, tạo ra một bước sóng khiến cơ thể Bắc rung lên. Ở đâu đó trên phím đàn người rung lên bản nhạc điệu kỳ bất tận và ở nơi đó phát ra một âm thanh cao quý nhất, ấm áp nhất, nhân hậu nhất: Mẹ!

Thế là Bắc có mẹ, còn mẹ. Mái đầu mờ côi nay đã có bàn tay âu yếm xoa dịu. Bàn tay người mẹ như chiếc ô che chở cho Bắc suốt đời. Bắc sung sướng quá, đến nỗi anh nấc lên bằng một tiếng khóc lớn. Lần đầu tiên Bắc khóc, được khóc, khóc như một đứa trẻ. Tiếng khóc như dãi hờn khiến chị Bằng lao đến kéo ghì mái đầu của Bắc vào ngực mình như để đền bù và cũng nấc lên tức tưởi.

Quế xúc động, chạy vào buồng nằm khóc. Không biết cô khóc vì vui, hay khóc vì buồn. Chỉ biết cô không kìm nổi lòng mình trước lời giống như từ biệt của cha, trước tình cảm lớn của cha và niềm vui tột cùng cô Bằng trở thành mẹ của Bắc. Thế là Quế có hai người mẹ. Thế là Quế được làm dâu. Quế có mẹ chồng. Trời ơi sung sướng quá! Cha ơi, con có lỗi với cha nhiều lắm. Lẽ ra con cần phải hiểu cha, hiểu thế hệ của cha đã phải khổ cực thế nào chỉ để cho con, thế hệ con được hạnh phúc. Vậy mà con cứ thờ ơ, vô tư, coi việc hưởng thụ là đương nhiên, để cha phải đau xót. Con, thế hệ con đòi hỏi ở cha, thế hệ cha nhiều quá, trong khi chiến tranh đã vắt kiệt tâm sức của cha. Thái độ vô trách nhiệm, đòi hỏi là bất hiếu phải không cha? Một đứa con bất hiếu với cha mẹ là bất hiếu với Tổ quốc - lời cha dạy con xin ghi nhớ.

Chị Mạ không nói gì, đứng dậy chấp hai tay trước bàn thờ lầm rầm khấn. Chị khấn thần linh, tổ tiên phù hộ độ trì cho chồng chị là Trần Cung ở La Quán thôn, Đông Y xã, Đông Hưng huyện, Thái Bình tỉnh gặp thầy, gặp thuốc, chữa chóng lành bệnh, trở về phụng thờ thần linh, tổ tiên để sáng mãi nghiệp tông.

Hết

Chia sẻ ebook : <http://downloadsach.com/>

Follow us on Facebook : <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>